

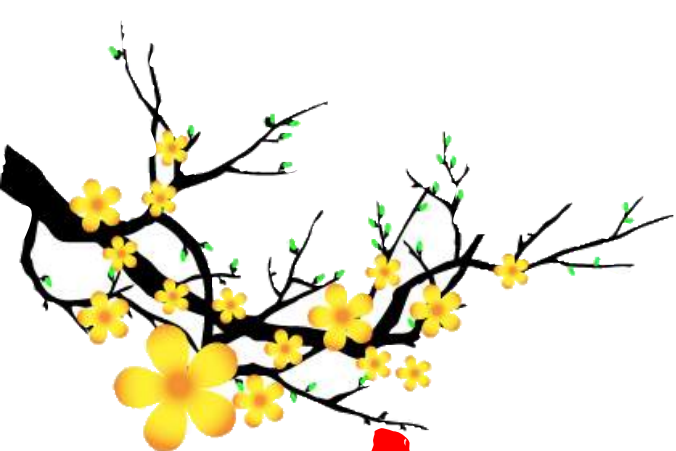
MỤC LỤC

1. Bìa 1, 4 Thân hữu thực hiện	
2. Bìa 2, 3 Hình Hộp mặt Thầy cô và Cựu HS các năm 1994-2009- 2010- 2012- 2017	
3. Câu đối Tết	Cao Minh K4 04
4. Chúc Xuân	Nguyễn Tam Phu nhân 06
5. Xuân đến	Nguyễn Tam Phu nhân 07
6. Thơ Xuân	Thuật Hoài K8 08
7. Tết xưa và nay	Mai Anh K4 09
8. Xuân đến rồi.....	Trần t. Thanh Thủy K6 10
9. Chuyện phiếm ngày Xuân.....	Giao Đỗ K4 11
10. Hương thơm còn đọng	Thảo Thái K4 18
11. Ký ức mùa Xuân	Trần t. Thanh Thủy K6 24
12. Lạc Xuân.....	Lai Nghi K4 27
13. 55 năm một ngôi trường.....	Thuận Khanh K4 29
14. Vẫn nhớ trường xưa	Kim Âu K10 33
15. Nhớ trường.....	Larian Nguyen K10 34
16. Kỷ niệm về cô thân thương.....	Kim Tuyền K46 35
17. Thơ Kim Quý K4 37
18. Dầu bụi mờ của thời gian.....
..... Phan Tuyết Quân K46 (2011-2014)	39
19. Tình nghĩa, nghĩa tình THPT

..... Cao Nguyễn Linh Miên K4	41
20. Thầy trò	Thảo Thái K4 44
21. Nhớ trường THPT
..... Trần Thị Thanh Thủy.K6	45
22. Tuổi thầy trò	Cỏ hăng K7 46
23. Kỷ niệm THPT-HĐ-NHH 55 tuổi.....
..... Cao Nguyễn Linh Miên K4	47
24. Về người lái đò chở khách sang sông
..... Trương Đăng Quỳnh Như K46	53
25. Thầy cũ năm xưa.....	Nguyễn Hồng Hoàng K3 55
26. Nhớ về trường xưa	Ca Giao K4 57
27. Chuyện bây giờ mới kể.....	Trần Ngọc Anh K8 60
28. Nghĩa tình THPT	Mắt Nâu K4 63
29. Quý Thầy Cô dạy ngoại ngữ lớp tôi
..... Kim Hường K4	64
30. Đồng môn.....	Lý Khổng K4 72
31. Cửa để dành.....	Kim Dung K4 73
32. Ngày họp mặt truyền thống.....	Lê Thị Xinh K2 75
33. Chuyện đi nghĩa tình.....	Ngô thị Bích Liên K1 76
34. Tình Trung Học Thủ Đức ở Úc.....	Minh Cao K4 80
35. Nhớ người ra đi.....	Nguyễn Tam Phu nhân 87
36. Tiễn Thầy	Trần Ngọc Chiêu K1 90
37. Viết cho Thầy	Cỏ hăng K7 91
38. Nhớ Thầy	Ngô thị Bích Liên K1 93
39. Vĩnh biệt thân tượng của một thời
..... Ngô Định Châu K2	96

40. Khóc Thầy.....	Lương Hồng Điệp K3	101
41. Nhớ.....	Kim Dung K4	104
42. Father day chợt nhớ đến ThầyNgô Định Châu K21		105
45. Hồi ức về Thầy.....	Ngô Thị Bích Liên K1	110
43. Tiễn biệt Thầy Phá	Trần Thị Thanh Thủy K6	112
54. Cô ơi !	Thuận Khanh K4	116
45. Người thầy đầu tiên.....	Ngô thị Bích Liên K1	123
46. Cuộc sống tối giản	Lê Tấn Tài	126
47. Trường tiểu học Trí Đức và tôi	Hồ Văn Trai	132
48. Le Lac (Hồ)Anphonese De Lamartin(Viên Thu dịch)....		135
49. Yêu để mà	Vương Đăng	141
50. Những câu chuyện cần suy ngẫm	Vô Chiêu K1	159
51. Bài thơ Xuân gửi chị.....	Lê Hữu Hiền	163
52. Đốt đuốc tìm bạn.....	Vương Đăng	165
53. Viết cho một người lỗi hẹn.....	Cỏ hăng K7	166
54. Giùm tôi, Đà Lạt	Trương Trung Tâm K4	168
55. Chị tôi - cánh hoa thời loạn.....	Kim Hường K4	169
56. Thơ Vô Chieu K1		177
57. Ai còn nhớ.....	Lương Hồng Điệp K3	183
58. Bão Irma và tôi.....	Ngô Định Châu K2	188
59. Tuổi đời.....	Lý Không K4	196
60. Huân tập trong hè vui.....	Phước Châu K4	197
61. Kỷ niệm.....	Lý Không K4	199
62. Viết cho các bạn của tôi	Thuận Khanh K4	201
63. Thơ Cỏ Hăng - K7		203
64. Còn nỗi buồn nào hơn.....	Lương Hồng Điệp K3	209

65. Tâm sự đời tôi	Nguyễn Hồng Hoàng K3	217
66. Tình bạn	Thảo Thái K4	220
67. Kỷ niệm khó quên.....	Hồ Thị Bạch Tuyết K3	222
68. Mưa, trời và ta.....	Miên Thảo K4	227
69. Mẹ ơi, mùa Thu về.....	Lam Thanh K4	228
70. Câu chuyện thiên.....	Mỹ Lệ K2 (ST)	230
71. Chén cháo thí	Kim Dung K6	231
72. Cuộc đời có là bao	T.Mỹ Lệ K2	234
73. Thơ Lai Nghi - K4		237
74. Khúc yêu thương.....	Kim Dung K6	242
75. Lời hay ý đẹp	Mỹ Lệ K2 (ST)	244
76. Mưa	Diệu Hoà K6	246
77. Thơ Hoàng Yến - K4.....		249
78. Vị Thầy đặc biệt.....	Kim Hường K4	253
79. Cảm nhận của	Trước Trong K4	259
80. Ngôn ngữ loài hoa.....	Mỹ Lệ K2 (ST)	261
81. Saigon mùa Đông.....	Diệu Hoà K6	264
82. Nợ bạn một lời xin lỗi.....	Hùng Lê K4	266
83. Thơ Thanh Thuỷ - K6		267
84. Cháu nội tôi.....	Hồ Thị Bạch Tuyết K3	269
85. Thơ Minh Nguyệt K4.....		270



Mừng
Xuân
đón

Tết





**TIỀN
ĐINH
DẬU,
TỔNG
ĐI
LO
TOAN
PHIÊN
NÃO**

**RƯỚC
MẬU
TUẤT,
NGHINH
ĐÓN
AN
LẠC
CÁT
TƯỜNG**

Phó
Trung Học
Thủ Đức
năm
lên
năm:
ra sức
day
hiền tại

Thầy
Điền Sơn -
Đức Sơn
hôn
mười
năm:
tạo
nhịp cầu
phần hồn.

CAO MINH - Khóa 4





CHÚC XUÂN

Mừng xuân rộn rã khúc hoan ca
Ánh nắng reo vui khắp mọi nhà
Hoa nở cho bầu chim ríu rít
Tay trong tay....ấm mảnh tình xa

Bạn bè chung sức cùng xây đắp
Dù ở xứ người ...vẫn nhớ thương
Kết hợp tấm lòng ...Tình Tri Kỷ
Thơ văn hòa nhịp thắm tở vương

Xin chúc mọi người luôn thịnh vượng
Gia đình Hạnh Phúc...Vạn diêu may
Tấn Tài ...Tấn Lộc ...đều Như Ý
Ấm nồng ...Tình Bạn...hãy nâng ly

Xuân Mậu Tuất 2018
NTPN

XUÂN ĐẾN

Xuân e ấp bên đóa hoa hàm tiếu
Sắc Xuân hồng cho má đỏ hây hây
Trộm nhìn Em trong đôi mắt đắm say
Chàng thi sĩ tay ôm đàn ngơ ngẩn
Em đứng đấy cho hồn ta thơ thẩn
Tim rộn ràng hát khúc hát hoan ca
Bầu trời xanh trong ánh nắng chan hoà
Ta ước mãi thời gian xin ngừng lại
Để ta được gần bên Em mãi mãi
Lạc cõi tiên như...Từ Thức xa xưa

Xuân Mậu Tuất 2018
Nguyễn Tam Phú Nhân





Thơ Xuân

Giọt nắng cuối Xuân còn đọng lại
Bên khóm mai vàng, Xuân thơ vui
Kỷ niệm về Xuân như gió thoảng
Xuân Thày Cô, bạn, mái trường tôi

Pháo Xuân rộn rã khắp phố phường
Hoa Xuân đua sắc tỏa ngát hương
Gió Xuân nhẹ nhẹ hôn làn tóc
Xuân ca mến chúc những người thương.

Thuật Hoài K8





Tết xưa và nay

Ngày đó, khi còn nhỏ Tết đối với tôi, với các bạn cùng trang lứa trong xóm lao động nghèo là khoảnh khắc vui sướng nhất được chờ đợi với thời gian một năm dài đằng đẵng.

Tôi đợi Tết để được mặc bộ quần áo mới do chính tay má tôi may, để được thử những món mứt do bàn tay khéo léo của má làm ra. Tôi đợi Tết đến để được nghe tiếng pháo nổ vang đi ùng trong xóm rồi cùng đám bạn chạy đi nhặt những viên pháo chưa kịp nổ và nhặt sợi dây dài nối chúng lại với nhau. Má tôi vẫn thường than thở: sao con gái mà cứ thích nhập bọn chơi những trò chơi của con trai. Những khi ấy, tôi chỉ cười rồi chạy đi mất. Ngày ấy, nồi bánh tét trở thành món ăn được chờ đợi nhất. Chiếc bánh được vớt ra khỏi nồi, xanh màu lá chuối và được người lớn canh chừng cẩn thận vì sợ bọn trẻ tấy máy ...Bánh để ráo nước rồi được đặt trang trọng lên bàn thờ bên cạnh mấy chiếc bánh in được gói giấy kiếng xanh đỏ cùng với bình hoa huê trắng muốt. Chỉ có vậy thôi mà luôn hút ánh mắt khi còn nhỏ của tôi hướng đến. Ngày đó, món quà lì xì đầu năm chỉ là tờ năm trăm đồng không được mới cũng chẳng được bỏ vào bao đỏ lì xì như bây giờ. Vậy mà đối với tôi là cả một gia tài là một niềm vui bất tận.

Ngày nay, khi đã là mẹ của các con, tôi lại đợi Tết về để được nhìn ánh mắt rạng ngời của con khi được dắt đi mua sắm, được nhận bao lì xì đỏ chói, đợi để được nghe tiếng nũng nịu đòi cắt bánh hoặc đòi chiếc bánh in xanh đỏ trên bàn thờ.

Nhưng đó chỉ là đợi mà thôi, Tết bây giờ không còn là sự nôn nao được ngồi bên cạnh nồi bánh hoặc ngồi tỉ mỉ làm từng món mứt nữa. Đối với con trẻ Tết bây giờ là khoảng thời gian nghỉ dài, được thoải mái chơi game mà không bị la rầy. Tôi chợt nhận ra Tết xưa và nay khác nhau nhiều quá. Ngày ấy Tết nhẹ nhàng đơn giản mà đáng yêu vô cùng.

Nguyễn Mai Anh K4

Mỗi năm Xuân đến một lần
Thời gian vui Tết dành phần pháo hoa
Gặp Xuân tay bắt mặt mừng
Lòng người nao nức nhớ từng Xuân qua
Mùa Xuân tha thướt dịu dàng
Như tia nắng ấm sưởi ngàn giá băng
Tuổi trẻ nô nức đón chào
Tuổi già trầm lắng đợi vào mùa Xuân
Trăm hoa đua nở ngạt ngào
Nghe như tiếng nhạc trên cao chúc mừng.

Trần Thị Thanh Thủy (Khóa 6 THPT)

*(Thân tặng chị Thuận Khanh, chị Ngọc Sương,
anh Trương Trung Tâm khóa 4 THPT)*

Xuân đến rồi





CHUYỆN PHIÊM NGÀY XUÂN

Năm con chó 2018 chẳng được UN chọn làm năm của cái gì hết, ắt mấy ông muốn ai nấy rảnh rang đặng tới giữa năm coi FIFA World Cup cho sướng. World Cup kỳ này diễn ra ở xứ Nga, nên mặc dầu thiếu mấy đội mạnh như Hòa Lan và Ý thì ba đội Nam Mỹ với dàn hảo thủ M-S-N lừng danh cũng khó lòng đem cúp ra khỏi châu Âu. Song le, đội Đức cũng chưa chắc giành cúp một lần nữa, mà dám là đội khác. Có cách nào đoán ra đội nào giành cúp hôn? Từ Euro 2008 qua World Cup 2010, bên Đức có một con bạch tuộc lừng danh, cho nó hai miếng đồ ăn ghi tên hai đội, nó ăn miếng nào là đội đó thắng, 100 lần trúng gần 86 lần. Nếu nhà bạn chẳng nuôi con bạch tuộc mắc dịch nào, bạn cũng có thể bói theo cách giống như vậy, mà bên Tây kêu bằng CLEIDOMANCY: cột vô ngón tay áp út sợi dây treo một cái chìa khóa lủng lẳng cho nó xoay qua xoay lại, rồi làm như hỏi ai đó rằng kỳ này đội Pháp đoạt cúp hả? rồi dòm coi chìa khóa xoay theo chiều nào, hễ cùng chiều kim đồng hồ là Yes, ngược lại là No. Bạn thử coi, trúng thì tốt, trật cũng chẳng chết thằng Tây nào.

Ông bà ta hồi xưa ngày Tết coi giò gà đoán hên xui:

Đôi giò cần để thẳng ngay

Nhuận hồng vàng ánh năm nay chắc giàu

No bồi chân móng khít khao

Đỡ cái chặt chẽ cũng giàu cũng sang

Đỏ mà gân máu nổi loang

Là điềm tán của tan hoang cửa nhà

Dân tây cũng biết bói giò gà nghen bạn; họ có cả trăm kiểu bói, mà dân ta biết một số, thí dụ như sau, xếp theo thứ tự chữ đầu tên tiếng Anh của những kiểu bói:

APANTOMANCY: bói theo bất cứ chuyện gì xảy ra trước mắt (thí dụ thấy mèo đen ở bên ta thì xui, bên tây thì hên).

BATRACHOMANCY: bói theo cóc (Cóc nghiến răng, đang nắng thì mưa).

CLAIRSENTIENCE: có “linh cảm” rằng sắp xảy ra chuyện gì xấu.

CLAIRVOYANCE: thấy những chuyện xảy ra ở một lúc khác, một nơi khác, bằng cái gọi là “con mắt bên trong”.

HYPNOMANCY: bói theo chiêm bao.

OSSOMANCY: bói theo cẳng dê, cẳng gà.

PHYSIOGNOMANCY: bói tính cách người ta theo khuôn mặt, mắt, môi,...

PSYCHOMANCY: bói theo information từ “cõi âm” truyền lại, phải là người “đặc biệt” mới làm được; cầu cơ (ouija boards) cũng xếp vô kiểu này.

RHAPSODOMANCY: bói theo sách thơ (thí dụ truyện Kiều, bản xưa của Nguyễn Du hoặc bản nay của Phạm Thiên Thư cũng được).

SCHEMATOMANCY: bói tính cách người ta theo hình dáng, tướng đi,... (thí dụ cô nào có dáng đi uốn éo như rắn thì lẳng lơ).

SELENOMANCY: bói theo trăng (Trăng quầng trời hạn,

trăng tán trời mưa).

SPASMATOMANCY: bói theo động tác bồng dung xảy ra trên thân người (thí dụ máy mắt bên phải thì gặp bạn tốt, ngựa bàn tay phải thì sắp có tiền, hắt xì hơi thì có người đang nói xấu mình).

Những kiểu bói nói trên đã có cả ngàn năm nay; gần đây có thêm vài kiểu mới mà dân ta chưa biết, thí dụ bói domino. Bạn biết chơi domino hén?

Có 2 cách bói domino: (1) xài nguyên bộ 28 con, (2) xài 21 con, bỏ 7 con có trống (tức là 0). Để tui chỉ bạn cách thứ hai, để hơn.

Úp hết 21 con domino xuống bàn, xào ít nhứt 3 phút đồng hồ. Lấy tay trái gạt ra một con, rồi lấy tay mặt gạt ra một con (ngẫu nhiên nha bạn). Cứ gạt ra từng con, lần lượt dùng tay trái và tay mặt, cho tới khi còn lại 3 con. Vẫn để 3 con này úp, xào lại lần nữa và xếp thành một hàng. Lật con ở giữa lên, coi 2 số điểm là bao nhiêu, rồi “đọc” ý nghĩa của hai số này như sau:

Số điểm nhỏ nhứt trong 2 số:

- Một: không có thay đổi gì trong tương lai gần.
- Hai: đừng mong gặp hên.
- Ba: sắp gặp hên.
- Bốn: chưa chắc gặp xui nhưng xui hên đều chẳng đáng để

ý.

- Năm: chắc chắn gặp hên.
- Sáu: thịnh vượng, hạnh phúc, may mắn.

Số điểm lớn nhứt trong 2 số:

- Một: liên quan chuyện vợ chồng.
- Hai: liên quan chuyện yêu đương.
- Ba: liên quan chuyện tiền bạc.
- Bốn: liên quan chuyện đi xa.
- Năm: liên quan chuyện bạn bè, xã hội.
- Sáu: liên quan chuyện nghề nghiệp, làm ăn.

Thí dụ con domino ở giữa là tam-lục (3-6), bạn sẽ “đọc” như vậy:

- Ba (số điểm nhỏ nhất trong 2 số): sắp gặp hên.
- Sáu (số điểm lớn nhất trong 2 số): liên quan chuyện nghề nghiệp, làm ăn.

Và kết quả như sau: bạn sắp gặp hên trong nghề nghiệp, làm ăn.

Trường hợp hai số điểm bằng nhau, thí dụ bọ nhứt (1-1), bọ nhị (2-2),... thì coi cả hai vừa là số nhỏ nhất vừa là số lớn nhất.

Sẵn nói chuyện coi bói, xứ Tàu cả ngàn năm nay có kiểu bói dựa theo kinh Dịch, đem qua xứ ta chẳng biết từ hồi nào và gần đây dân tây cũng học theo. Đại khái, kinh Dịch có 64 quẻ, mỗi quẻ có 6 hào đánh số từ dưới lên, hào dương kêu bằng số 9, hào âm kêu bằng số 6, mỗi quẻ được cắt nghĩa bằng một lời thoán, mỗi hào được cắt nghĩa bằng một lời hào. Lẽ nào kinh Dịch là một cuốn sách bói? Tui đã từng lỡ dại muốn biết điều này, hồi còn ở miền trung khi gần tàn cuộc chiến. Tui rinh về một bản kinh của cụ Ngô Tất Tố dịch, coi tới coi lui, có khi vừa coi vừa dòm đạn pháo kích rớt chùng cây số phía trước mặt, rớt cuộc ngao ngán nhận ra mình chẳng hiểu gì hết. Sau khi rời khỏi vùng 1, còn sót lại trong đầu là những lời bí hiểm thí dụ như vậy:

Quẻ Kiên: Nguyên hanh lợi trinh.

Sơ cửu: Tiềm long vật dụng.

Cửu nhị: Hiện long tại điền...

Cửu tam: Quân tử chung nhật kiên kiên...

Cửu tứ: Hoặc được tại uyên...

Cửu ngũ: Phi long tại thiên...

Thượng cửu: Kháng long hữu hối.

Mãi về sau, khi tình cờ coi một bản kinh Dịch viết bằng tiếng Anh, mới thấy dễ hiểu hơn chút:

Ch'ien: The creative principle, **SUBLIME SUCCESS! PERSISTENCE IN A RIGHTEOUS COURSE BRINGS REWARD.**

9 for the bottom place: The conceived dragon AVOIDS ACTION.

9 for the second place: The dragon is perceived in an open space, IT IS ADVANTAGEOUS TO VISIT A GREAT MAN.

9 for the third place: The superior man busies himself the whole day through and evening finds him thoroughly alert, DISTASTER THREATENS – NO ERROR!

9 for the fourth place: Leaping about on the brink of a chasm – NO ERROR!

9 for the fifth place: The dragon wings across the sky, IT IS ADVANTAGEOUS TO VISIT A GREAT MAN.

9 for the top place: A wilful dragon – CAUSE FOR REGRET.

Mấy chữ in hoa bên trên cho thấy kinh Dịch hẳn là sách bói.

Song le, tui biết một chị đi coi bói Dịch để biết mình đang mang bầu con trai hay con gái, hỏi chưa có siêu âm.

Trong kinh Dịch có quẻ nào, hào nào, nói gì tới chuyện bầu bì hay chẳng?

Tui không bảo đảm là coi hết bản kinh Dịch tiếng Anh, nhưng nhớ là chẳng thấy chỗ nào ghi pregnancy hết.

Vậy mà chị kia nói ông thầy bói trúng (ông thầy đó ghi bảng hiệu là coi quẻ Việt, theo giọng người miền trung và người miền nam đọc là Diệc, biến thể của Dịch).

Đó là cách bói Dịch với mục đích suy đoán information cho từng khía cạnh trong cuộc sống của mỗi người (fortune telling), dùng quẻ mà không dùng lời thoán. Thay vào đó, ông thầy sẽ dùng những bài “phú” hướng dẫn quy tắc suy đoán ra sao cho từng quẻ, từng hào, nói đại khái như vậy. Kèm theo cách bói này là một lối gieo quẻ nhanh chóng bằng 3 đồng xu.

Ngược lại, bói Dịch “chính thống” dùng cả quẻ và lời thoán. Thí dụ bạn gieo được quẻ Kiền có 6 hào dương:



Lời thoán của quẻ này (đã nêu bên trên) chẳng đá động tới tình duyên, gia đạo, tiền tài gì hết, mà nêu lên cái ý này: SUBLIME SUCCESS! PERSISTENCE IN A RIGHTEOUS COURSE BRINGS REWARD. Nghĩa là THÀNH CÔNG, vậy thôi. Theo lời khuyên này, bạn làm bất cứ kế hoạch gì cũng thành công (miễn là có mục đích chính đáng).

Thí dụ bạn gieo được quẻ Kiền nhưng hào 1 “động” trở thành hào âm, làm cho quẻ này biến thành quẻ Cấu:

Với lời thoán: CONTACT. WOMEN WIELD THE POWER. Do not marry.



Lời thoán này cũng chẳng đá động tới tình duyên, gia đạo, tiền tài gì hết, mà nêu lên cái ý này: bây giờ đang là lúc “âm thịnh dương suy”, nói màu mè như vậy. Nghĩa là chưa phải lúc của bạn. Theo lời khuyên này, bạn chưa nên làm chuyện gì quan trọng (kể cả lấy vợ).

Và đó là cách bói Dịch với mục đích tìm kiếm lời khuyên (consulting). Kèm theo cách bói này là một lối gieo quẻ “ngghiêm túc” bằng 50 sợi cỏ thi (hay 50 cái chân nhang cũng được).

Nếu bạn đang làm trong một công ty có hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, bạn hẳn biết bối cảnh (context) nghĩa là gì. Bối cảnh gồm 6 tác nhân viết tắt PESTLE (Political, Economic, Sociological, Technological, Legal, Environmental), nếu không tìm hiểu cặn kẽ bối cảnh thì công ty của bạn sẽ khó thành công.

Theo tui, quẻ Dịch là một hình vẽ phác thảo bối cảnh của người gieo quẻ. Lời thoán của quẻ Kiền mô tả một bối cảnh có lợi, nên bạn làm gì cũng thành công. Ngược lại, lời thoán của quẻ Cấu mô tả một bối cảnh không-có-lợi, nên bạn đừng vội làm gì hết.

Như vậy, thời xưa khi người ta chưa biết phân tích bối cảnh, Kinh Dịch là một cuốn cẩm nang giúp lời khuyên cho bạn quyết

định có nên làm một việc nào đó quan trọng hay không. Nếu nó nói Success, bạn hãy đi tới. Nếu nó nói Disaster, bạn hãy dừng lại. Miễn là bạn có mục đích chính đáng, nói theo kiểu của nó là follow the righteous course. Và bạn phải tự mình consult nó, không ai làm thay được.

Còn thời nay thì sao? It's up to you.

Nhân tiện, xác suất để gieo quẻ theo hai phương pháp cở thi (consulting) và đồng xu (fortune-telling) là như sau:

	cở thi	đồng xu
Hào âm động	1/16	2/16
Hào dương động	3/16	2/16
Hào dương	5/16	6/16
Hào âm	7/16	6/16

Bạn thấy phương pháp đồng xu đưa đến kết quả sai hẳn so với phương pháp cở thi. Nhưng xài cở thi thì lâu lắc. Thay vào đó, bạn có thể xài 16 cục bi gồm 1 cục màu đen, 3 cục màu trắng, 5 cục màu xanh và 7 cục màu đỏ, thí dụ như vậy; mỗi lần bốc ngẫu nhiên một cục, thì cũng được kết quả giống như phương pháp cở thi.

Chót hết, coi kiểu gì thì coi, khi tự mình coi bói, bạn trở thành một ông đồng hoặc bà cốt (medium) rồi đó. Nghĩa là phải có cái kê bằng “lòng thành”, và lâu lâu coi một lần, khi có chuyện cần coi, thì mới có ý nghĩa.

Dầu sao, ngày Xuân, tự mình gieo một quẻ, để coi bối cảnh của mình ra sao trong năm con chó, ắt là NO ERROR, phải hôn quý bạn?

Giao Đố K4

Bánh chưng, bánh tét là loại bánh cổ truyền không thể thiếu trong mâm cơm cúng Ông Bà vào dịp Tết Nguyên Đán của người Việt, cho nên khắp nơi, mọi nhà đều ưu tiên sắm sửa món ăn này. Ở thôn quê, dù giàu hay nghèo, nhà nào cũng tự gói bánh, và nồi bánh chưng hoặc bánh tét trở thành tâm điểm của cái đêm mà cả nhà quây quần thức canh bánh chín, với tâm trạng háo hức chờ đón Giao thừa, chờ đón năm mới. Gia đình tôi cũng không ngoại lệ. Việc cả nhà tôi chung sức chuẩn bị để có được nồi bánh nấu trong đêm 29 tháng Chạp mỗi năm, vẫn luôn là dấu ấn sâu đậm trong ký ức thời trẻ nhỏ của tôi; mà nay, mỗi khi hồi tưởng, tôi lại nhớ rõ như chuyện vừa xảy ra đêm trước..

...Là người miền Trung, mẹ tôi không gói bánh chưng như người miền Bắc, mà gói bánh tét theo phong cách Huế do Bà nội tôi truyền dạy. Đó là những đòn bánh tét vừa thon, vừa dài chớ không to tròn, mập mạp như bánh tét Nam Bộ.

Để chuẩn bị chu đáo cho việc gói bánh, từ vài ngày trước Tết, tờ mờ sáng, mẹ tôi đã tắt bật đi chợ nhằm chọn mua cho được loạt nếp tốt nhất, dài hạt và còn thơm lừng hương nếp mới. Luôn thế, mẹ cũng tìm mua loại đậu xanh mỡ, để sau khi nấu nhân bánh sẽ thơm ngon và

bùi hơn.
d ù n g



Vốn kỹ tính, mẹ tôi không dây chuối chẻ sẵn bán ở chợ, nên đã giao cho hai chị em tôi công việc rọc lá chuối và chẻ dây phơi (từ những cuống lá vừa rọc).

HƯƠNG THƠM CÒN ĐONG...

Tôi nhớ lúc đó, hai chị em tôi đều rất hăng hái nhận việc vì cho rằng việc ấy làm vừa vui lại vừa nhẹ nhàng. Nhưng sau cả ngày trời quần với việc vừa rọc lá, vừa chẻ dây, sang qua rửa lá, phơi dây, rồi còn thu dọn mọi thứ gọn gàng...theo đúng lời mẹ dặn, thì cả hai đều mệt phờ người!...

Sau khi đã mua sắm tạm đủ các vật liệu làm bánh, mẹ tôi nhắc ba tôi dựng lò sẵn và chọn củi tốt nấu bánh. Củi nấu bánh thường được nhà tôi tích lũy dần trong năm, từ những cây được đốn bỏ trong vườn, hoặc tận dụng gỗ từ các vật dụng hư, gãy trong nhà. Năm nào thấy ít thì từ tháng trước Tết, mẹ tôi đã chọn mua thêm từ hàng củi để đủ dùng.

Đối với tôi, ngày vui nhất cuối năm là ngày gói và nấu bánh tét. Lúc này, không khí Tết đã lan tỏa khắp xóm làng, khắp mọi nhà. Mấy chị em tôi cũng đã được nghỉ học từ vài hôm trước nên luôn thấy lòng thanh thoi, thoải mái...chờ Tết!

Sáng sớm ngày 29 tháng Chạp...Mẹ, chị và tôi dậy thật sớm để chuẩn bị các việc cần làm trước khi gói bánh. Chị tôi hấp tấp đãi sạch vỏ đậu đã ngâm từ đêm trước, xong lại lo vuốt nếp để ráo; rồi chờ khi mẹ tôi nấu đậu xanh chín, chị cho đậu vào cối đá nhỏ để giã nhuyễn, dùng làm nhân bánh. Lúc bấy giờ, mẹ tôi đã chuyển sang việc sắp xếp lá gói, dây cột, dao, kéo... cùng mấy cái rổ to đựng nếp... trên chiếc chiếu trải trên sàn nhà bếp, là nơi mẹ sẽ ngồi gói bánh. Tôi còn đang loanh quanh gần bên vì chưa có việc để làm, thì mẹ đã gọi vào để cùng nắn nhân với mẹ. Qua đôi tay khéo léo của mẹ tôi, một số những thanh mỡ dài, trắng ngần, đã được ướp gia vị trước, thoáng chốc đã được bọc kín bên ngoài bằng lớp đậu nhuyễn mềm, làm thành những chiếc nhân bánh thon dài, vàng ruộm ngon lành! Thấy tôi loay hoay mãi mà chưa nén chặt được đậu vào dây mỡ, mẹ tôi nhỏ nhẹ khuyến khích:”Không sao! Con đang tập làm nên thấy khó. Chừng khi làm nhiều lần, con sẽ quen tay mà làm nhanh hơn!”. Sự dịu dàng

và lời nói ân cần của mẹ làm cho tôi tự tin hơn, tiếp tục cùng mẹ hoàn tất số nhân bánh cần dùng. Trước khi làm việc khác, mẹ tôi cũng không quên bảo tôi chia cho các em phần đậu dôi ra sau khi làm nhân. Dường như mẹ đã tinh ý nhìn thấy có những ánh mắt thèm thuồng luôn dõi theo mảng đậu vàng ươm mỡ màng ấy!...

Khi mẹ tôi bắt tay vào việc gói bánh thì nắng ấm đã soi rọi khắp nơi và tiếng khua động từ những nhà trong xóm càng nghe rõ hơn. Mẹ và chị tôi ngồi giữa hai đầu chiếu được trải rộng. Mẹ tôi giữ phần gói, còn chị tôi thì chuyên lo cột dây cho bánh. Với từng đòn bánh, đôi tay mẹ tôi di chuyển thật thuần thục và nhanh nhẹn. Mẹ trải rộng cuộn lá đã sắp sẵn, rồi kết thúc bằng việc khẹp kín hai mép lá để cuộn tròn theo thân bánh, sau khi đã đặt và bên trong một đoạn dài vừa nếp vừa nhân. Cuối cùng, mẹ tôi bịt kỹ hai đầu thân bánh và chuyển sang cho chị tôi cột dây. Tất cả thao tác gói bánh của mẹ và chị, tôi nhìn không sót chi tiết nào, vì tôi chỉ lo việc chạy vòng ngoài cho mẹ; ai cần gì thì tôi tiếp ứng ngay: lấy thêm dây, đưa thêm lá, bung thêm rổ nếp, di dời các vật dụng thừa... kể cả việc chạy đi xem đồng hồ, để mẹ tôi tiên lượng kịp thời, sao cho thời gian gói không lỡ qua giờ nấu bánh đã định trước. Dù công việc tôi làm chỉ là việc vặt, nhưng lúc đó tôi vẫn cho là quan trọng bởi tôi cũng được góp phần trong việc làm ra những đòn bánh tét thơm ngon và đẹp mắt ấy.

Khi đòn bánh cuối cùng vừa được cột dây xong thì cũng là lúc kết thúc việc gói bánh tét. Với số nếp và nhân còn thừa, mấy chị em tôi được dịp trở tài gói bánh ú. Đó là những cái bánh ú “đặc biệt” : cái to, cái nhỏ, tất cả đều méo xệch, trông thật buồn cười ! So sánh hình thể méo mó, xù xì của mấy cái bánh ú cùng với vẻ mượt mà, thanh nhã của các đòn bánh tét, thì mẹ và chị đã cho tôi ấn tượng về sự khéo léo và tính thẩm mỹ trong khi gói bánh... Hình ảnh bắt mắt của hơn hai mươi đòn bánh tét, giờ đây đang được sắp xếp kề nhau trên bàn, luôn thu hút sự chú ý của tôi.

Tất cả đều thon, dài và bằng nhau như đúc khuôn. Những vòng dây cột thanh mảnh, ôm siết thân bánh xanh ngắt màu lá, cũng cách đều nhau như nét vẽ. Và cuối mỗi vòng dây ấy là một nút thắt nhỏ nhắn; tất cả được cuộn vào nhau, dọc theo thân bánh, làm thành quai để xách hay treo thật tiện lợi! Tôi nhớ, trong khi gói bánh mẹ tôi cũng luôn nhắc nhở: “Muốn làm bánh tét theo phong cách Huế thì không chỉ việc chọn nếp và đậu tốt, mà các phần khác cũng phải quan tâm: gói lá chuối hột để da bánh có màu xanh lá tự nhiên; thân bánh cần phải đạt nét thanh nhã mà vẫn chắc chắn, ngay cả những mối thắt của dây cột cũng vậy. Khi cắt bánh thì dùng chỉ mảnh se lại, thì lát bánh mới nguyên vẹn và sắc nét. Một điều quan trọng nữa, là bánh phải được nấu suốt mười hai giờ đồng hồ thì sẽ để được lâu đến mười ngày...” Sau này, những điều mẹ tôi căn dặn thì trong sách vở, người ta gọi đó là: “Nét tinh tế trong Văn hoá Ẩm thực Cung đình Huế “...

Nấu bánh là công đoạn sau cùng và khá vất vả, nhưng đã có ba tôi là người nhận nhiệm vụ chăm lo. Đúng mười hai giờ trưa, tất cả bánh tét và bánh ú đều được mẹ tôi sắp cẩn thận vào một thùng to chuyên dùng để nấu bánh tét dịp Tết. Thùng này, ba tôi đã nhờ thợ gò, hàn kỹ, chắc chắn nên dùng được khá nhiều năm.

Dưới cái nắng đỏ lửa giữa trưa tháng Chạp, từ lúc lửa trong lò mới bén đến khi lửa bùng lên cao, thì ba tôi vẫn kiên trì ngồi cạnh đó để trông coi. Khi thì ba đẩy sâu củi vào lò hay đặt thêm thanh củi mới, lúc lại châm thêm gáo nước vào nồi. Trong lò, lửa vẫn hùng hực cháy. Nước trong nồi cứ sôi sùng sục, có lúc tràn ra miệng nồi đem theo vài tia nước nóng hổi... Trên mặt ba tôi lúc này nhễ nhại những vệt mồ hôi chảy thành dòng, còn lưng áo cũng luôn ướt đẫm, nhưng ba tôi vẫn luôn khước từ lời đề nghị thế chỗ của mẹ và chị tôi khi thấy công việc ba làm quá cực khổ... Chẳng phải ba tôi không thấy nóng, nhưng tôi hiểu là vì ba không đành nhìn thấy cảnh vợ, con mình phải trần mình

dưới cái nóng như thiêu của nắng trên đầu và hơi lửa bùng bùng trước mặt.

Qua đến buổi xế chiều thì nắng dịu bớt. Ngoài sân, ba tôi vẫn tích cực lo việc lửa củi. Trong bếp, mẹ và mấy chị em tôi cũng đang bận bịu với việc cắt nhỏ như hạt lựu những thứ như mít, chuối khô và vài loại mứt khô để chuẩn bị làm món bánh bó cúng Tết. Vào thời điểm này, không chỉ có gia đình tôi bận rộn, mà hầu như khắp xóm làng, nhà ai cũng đang nhộn nhịp sắm sửa cho ngày Tết sắp đến.

Khi nắng chỉ còn là những tia sáng yếu ớt vương lại trên mấy vòm cây cao trong vườn, thì bầu không khí đã dễ chịu hơn. Rồi màn đêm dần buông xuống... Lúc này, mấy chị em tôi đều nghe rõ tiếng tí tách của than hồng trong lò, đang bắn ra những tia lửa rực rỡ như tia pháo hoa, nên ai cũng thấy rất thích...

Tiết trời đêm chuyển sang mát dịu đã xua tan cái nóng oi bức khó chịu của ban ngày. Thỉnh thoảng, vài cơn gió từ ngoài vườn thổi vào làm đám than hồng trong lò vụt đỏ rực lên. Giờ này, mấy chị em tôi đang vây quanh ba tôi nói chuyện, kể lể và cười đùa vui vẻ, nhưng thỉnh thoảng vẫn không quên thăm dò khi nào thì được ăn bánh ú!... Những lúc như đêm nay, ba tôi đã dễ dàng trút bỏ cái dáng vẻ nghiêm nghị, ít nói thường ngày để thay bằng hình ảnh một người cha vui tính, nói cười thân mật với các con suốt buổi... Ngoài việc hỏi chuyện học hành hay dặn dò chuyện giao tiếp với họ hàng, láng giềng ngày Tết, thỉnh thoảng ba tôi còn chêm vào mấy mẫu chuyện vui, thậm chí ba còn kể cả mấy chuyện nghịch ngợm của ba và bạn bè lúc còn đi học... khiến cả bọn cười lăn quay vì thích thú... Khoảng thời gian ngồi cạnh ba, giọng ba tôi vẫn sang sảng như mọi ngày, nhưng đêm nay trong giọng nói ấy còn chứa đựng tình thương sâu đậm mà thường ngày ba không hề bộc lộ cho các con biết..

Giữa lúc cuộc nói chuyện đang sôi nổi thì mẹ tôi, dù đang

bận sên mút trong bếp, cũng không quên nhắc ba tôi vớt bánh ú sớm hơn. Và thế là mấy cha con chúng tôi trở thành những người đầu tiên được thưởng thức món bánh ú vừa nóng sốt, vừa thơm bùi...ngay bên bếp lửa... Sau khi được ăn bánh no nê và chuyện trò vui vẻ, các em tôi lần lượt rút dần vào nhà để ngủ, chỉ còn lại ba và tôi tiếp tục chờ vớt bánh lúc nửa đêm.

Để chuẩn bị cho việc vớt bánh, ba tôi đã ngưng chụm thêm củi vào lò từ trước. Những tiếng xèo xèo vang lên trong đêm khuya cùng với cột khói đen sì cuộn cuộn bay lên khi ba tôi xối mấy gáo nước vào giữa lò than còn âm ỉ cháy... Rồi bếp lửa cũng tắt hẳn...

Cuối cùng thì ba tôi cũng đã hoàn tất việc vớt bánh sau một lúc lâu khó nhọc sấm soi, mò tìm đủ số bánh đã nấu. Tất cả đều được nhúng nhanh vào thau nước lạnh đặt kế bên trước khi được treo lên xà nhà bếp theo hai loại bánh chay và bánh mặn. Trong nhà, ngoài ngõ, mọi vật đều chìm hẳn trong màn đêm tĩnh mịch...

Thành quả từ một ngày đêm làm bánh tét vào dịp cuối năm ở gia đình tôi, không chỉ là việc làm ra được những đòn bánh tét mang hương vị quê hương đậm đà, mà đó còn là dịp để tình cảm yêu thương giữa cha mẹ và con cái thêm sâu đậm, gắn bó. Càng có nhiều kỷ niệm bên nhau thì tình cảm gia đình lại càng bền chặt hơn. Cũng như, cuộc sống trong xã hội sẽ tươi đẹp hơn khi mọi người đều biết tạo thêm cho đời những nét đẹp từ những điều quý giá như: bảo tồn tinh hoa Văn hoá Âm thực các vùng, miền; duy trì các mỹ tục, tập quán thuần Việt và phát triển nền móng tình yêu thương sâu sắc, bền vững trong từng gia đình Việt... Những truyền thống cao quý đó ví như những “Hương thơm tinh túy” luôn hiển hiện trong đời sống của dân tộc Việt Nam xưa nay...

Thảo Thái K4.

Ký ức mùa xuân



Mùa Xuân năm nay Mậu Tuất 2018 tôi bơ vơ, trơ trọi trên cõi đời này!

Cha mẹ đã đi xa ... Xuân về tôi thấy vô cùng buồn bã, trống vắng, hụt hẫng. Cho dù màu thời gian đã phủ mờ mái đầu xanh, mấy ai ở tuổi hơn 60 mà còn cha mẹ. Quy luật sinh lão bệnh tử không chừa một ai cả, nhưng tôi vẫn thờ ơ với khung cảnh mùa Xuân, với những việc phải làm để chuẩn bị đón Xuân ... với nỗi buồn khó tả, cứ len lén vào tâm hồn.

Ký ức mùa Xuân chợt hiện về. Ngày xưa còn bé, mỗi lần trăm hoa đua nở, tiết trời se lạnh báo hiệu Xuân về, chị em tôi vui mừng hơn hờ, háo hức từ hơn tháng trước Tết, ngày 16 tháng chạp đã cùng nhau nhặt lá mai trong vườn và dọn dẹp nhà cửa, chuẩn bị đưa ông Táo về Trời cùng bà ngoại, dì Út và ba mẹ.

Ngày 23 tháng chạp với mâm trái cây, đĩa bánh mứt, những chén chè, cá chép, cò bay ngựa chạy, chúng tôi ríu rít như những con chim non hạnh phúc trong cái tổ ấm áp, vững chắc của mình.

Thấm thoát ngày 30 Tết mong chờ cũng đã đến. Trên bàn thờ ông bà ở gian nhà giữa, bộ lư đồng được đánh bóng sáng choang bên cái đĩa to bằng sành thời ông cố, đầy trái cây đủ loại, chung đủ ngũ quả, với cành mai to đẹp nhất vườn nhà được cắm trong cái bình bát tiên to lớn. Trước nhà là những chậu hồng, cúc, vạn

thọ, mào gà ... đua nhau khoe sắc thắm. Hai chậu tắc to lớn, trái tròn vàng tươi càng tăng thêm phần rực rỡ cho bức tranh Xuân sinh động, cây mai cổ thụ vàng rực đang chào năm mới.

Bà ngoại lau lá chuối để gói bánh tét, bánh ít, nấu đậu xanh để làm nhân, chị em tôi đến phụ làm nhân để lén ăn vụng. Sao mà ngon quá! Bây giờ làm sao tìm được hương vị của món ngon những ngày xưa giờ đã trở thành quá khứ?!

Chúng tôi nhìn những hũ mứt xếp ngay hàng trong gian bếp củi: mãng cầu, tắc, dứa, gừng, chùm ruột, bí, cà ... màu sắc tự nhiên, óng ánh thật đẹp mà muốn ăn ngay, nhưng sợ bị la rầy khi Xuân đến nên cố gắng quên đi.

Đêm 30 Tết, cả nhà thức trông nồi bánh tét, bánh ít ... chờ đón giao thừa. Mẹ tôi bày một cái bàn lớn một mâm trái cây mãng cầu, dứa, đu đủ, xoài, sung, bánh mứt, rượu, chè và một bình hoa vạn thọ lớn đặt trước nhà, cạnh bàn thiên. Chúng tôi đứng ngồi không yên, cứ mong cho mau đến giờ trời đất giao hòa. Đồng hồ trên tường gõ 12 tiếng, gia đình tập trung đốt nhang trầm khấn vái cầu nguyện một năm bình yên, mạnh khỏe, làm ăn phát tài, học hành tấn tới. Cúng xong cả nhà quây quần ăn bánh mứt, uống trà và vớt bánh tét, thật là vui, không bút mực nào tả xiết.

Sáng mùng một Tết, chị em tôi dậy thật sớm cho dù đón Giao thừa ngủ muộn, xúng xính quần áo mới chúc Tết ông bà, cha mẹ để được bao lì xì đỏ, được xoa đầu thương yêu, được chúc năm mới ngoan ngoãn, chóng lớn, học giỏi.

Cả nhà cùng nhau ăn cỗ chay đầu năm, ăn bánh mứt, uống nước ngọt, nước trà. Hương vị của những món ăn ngày Tết làm sao tìm lại được. Không có cao lương mỹ vị nào sánh bằng. Đó là sự sum họp, là hạnh phúc gia đình, đủ đầy ông bà, cha mẹ, chị em, là quê hương, là tuổi thơ tuyệt đẹp!

Ngày mùng một chị em tôi được đi núi Châu Thới lạy Phật. Tuổi trẻ thật là hồn nhiên, khỏe mạnh, xúm nhau chạy một mạch lên đỉnh núi, mặc cho những người lớn gọi bảo đi từ từ thôi. Bây

giờ tuổi già, sức yếu, chân mỏi, gối chồn, nhớ lại ngày thơ sao mà khỏe quá?

Ngày mồng hai mâm cỗ khổ qua hầm, thịt kho, dưa giá, tôm khô củ kiệu, chả lụa, chả giò, tôm kho tàu, Lạp xưởng ... thật nhiều món ngon, chị em tôi ăn không biết no, bây giờ chắc không thể nào ăn nổi khi mang nhiều chứng bệnh trong người.

Rồi ngày mồng ba, đưa ông bà đã đến, chị em tôi tiếc nuôi vô cùng. Sáng sớm bà ngoại luộc gà cúng, xem chân gà bói hên xui suốt năm và chúng tôi kiểm mấy bao lì xì, thành quả đạt được trong mùa Tết.

Bây giờ chị em tôi đã lớn tuổi, ông bà, cha mẹ đã đi xa nhưng ký ức những mùa Xuân ngày thơ dại vẫn còn đọng lại trong tâm hồn tôi, không bao giờ phai nhạt.

Tôi thêm được trở lại cái thời thơ ấu xa lắm rồi, bên gia đình dù chỉ là giấc mơ.

Qua bao thăng trầm của cuộc đời, những mùa Xuân có đủ ông bà, cha mẹ không còn nữa, chúng tôi những người con tóc đã bạc theo thời gian năm tháng cảm thấy bồi hồi xúc động, nhớ về quá khứ đẹp, nhớ những cái Tết cổ truyền đầy đủ phong tục tập quán của người Việt Nam.

Từng người lớn của gia đình lần lượt ra đi. Tất cả đã trở thành quá khứ, kỷ niệm.

Nhắm mắt lại như thấy ông bà, cha mẹ đang âu yếm nhìn tôi và ký ức mùa Xuân xưa chợt hiện về. Nước mắt tự nhiên trào dâng, tôi mơ thấy những mùa Xuân ấm áp trong vòng tay gia đình.

Tôi đã đi qua miền ký ức của mùa Xuân.

Trần Thị Thanh Thủy (Khóa 6 – THTĐ)

(Thân tặng bạn bè khóa 6THTĐ)

(Chị Thuận Khanh + chị Ánh Tuyết K4 anh T3)



LẠC XUÂN

Tôi cũng có những ngày Xuân vui bất tận
 Nhưng chỉ còn là kỷ ức mà thôi
 Xuân của người hay Xuân của riêng tôi
 Xuân đâu đấy cho tôi chạm tay vào với
 Chỉ một bước mà đi hoài không tới
 Cách một bàn tay mà xa tít mù khơi
 Đừng trách tôi sao đi hoài không đứng lại
 Trái tim đau, tôi đâu dám dùng chân
 Gửi Xuân xưa chút ân cần
 Bước chân lạc nhịp - gian trần không duyên
 Gói cho đẹp chữ "trần chuyên"
 Tình chung muôn nẻo - tình riêng một người
 Hoa chạm nắng - Xuân cay khoẻ mắt
 Mượn Xuân người cười nói chút vậy thôi
 Hồn Xuân tôi đã lạc xa rồi
 Từ lâu lắm - tôi không còn chờ nữa
 Đừng quay lại, xin hãy đừng quay lại
 Để nỗi đau tôi vui kín giữa mùa Xuân.

Lai Nghi K4

17/11/2017



Mái trường và thầy bạn
thân thương



55 NĂM MỘT NGÔI TRƯỜNG

Ngày nó và các bạn với cặp sách và áo dài trắng tha thướt (nam quần tây xanh, áo sơ mi trắng !) bước chập chững vào một ngôi trường non trẻ, gọi là non trẻ vì vừa tròn ba tuổi, mới bước qua tuổi thứ tư ! Và vì thế tụi nó được gọi là Khoá 4 của trường.

Khoá đầu, trường chỉ nhận học sinh cho hai lớp Đệ Thất A (Anh văn) và Đệ Thất P (Pháp văn). Vì trường chưa đủ giáo sư (GS) của các môn học nên một Thầy phải kiêm nhiệm nhiều môn, vừa Toán, Lý, Hoá,

Vạn vật kiêm Giáng văn, Anh văn, Pháp văn, Hán văn luôn.

Đến khoá 2, trường nhận đến 3 lớp, 1 lớp A và 2 lớp P, nam nữ học riêng vì trường được Bộ Giáo Dục đưa thêm GS về để đỡ gánh nặng cho các Thầy Cô.

Khoá 3 tăng lên 4 lớp, 2 A và 2P.

Khoá 4 cũng 4 lớp, A1, P1, toàn nữ. A 2, P2 toàn nam. Nhưng lên Đệ Ngũ, hai lớp P1 và P2 bị trộn lẫn nam nữ chung (nghe đồn vì P2 quậy quá do đó phải chia ra, để cho có nữ

hầu kèm bớt sức quây của nam sinh!) Không biết đúng không vì không nghe các Thầy Cô nói gì !

Và đến khoá 7 được tăng lên 5 lớp, Khoá 8 được 7 lớp và cứ như thế đến 1975! Được như vậy vì đến khi nhận Khoá 6 vào, trường đã có “trường riêng của mình” !

Từ khi mới thành lập, trường mượn tạm các phòng học của trường Nữ Tiểu học cho học sinh học, đến Khoá 4, ngoài 2 dãy phòng đã mượn của trường Nữ Tiểu học, trường lại phải mượn thêm phòng của trường Trung học Bán công, trường Tư thực Lê Thánh Tôn, trường Nam Tiểu học mới đủ phòng cho các lớp ! Do đó, cả Thầy lẫn trò tụi nó thành dân du mục, mỗi hôm di tản đến một địa điểm khác nhau, nhiều khi hai giờ đầu học ở Bán công, hai giờ sau lếch thếch lên Nam Tiểu học! Chẳng thể mà sư huynh Đoàn Cát K1, trong tờ báo Xuân của trường vẽ bảng chỉ đường đến trường THPT đi 3 hướng, ai tìm trường cũng phải chóng mặt !

(Nó tìm không ra hình cũ, đành mượn tạm hình này vậy !)



Thầy Hiệu trưởng Hồ Văn Trai, được sự trợ giúp của Kỹ sư Trần Văn Bé xin được miếng đất trong Làng Đại học, gọi thế vì toàn khu đất được phân chia phần lớn cho các Giáo Sư dạy tại các trường Đại học Saigon. Năm học 1967-1968, tụi nó được về “trường của mình”, khỏi kiếp ăn nhờ ở đậu gian khổ nữa ! Gọi là trường mới vì mới xây chứ thật sự trường rất nghèo, chỉ có hai dãy phòng học mái tole, nắng nóng, mưa ồn nhưng tụi nó rất vui. Sân trường toàn cỏ may và mắc cỡ, tất cả học sinh cùng thầy cô, làm cỏ, trồng cây. Khoá 6 vào trường thì đã có bảng tên trường phía đường Đoàn Kết. Khi Khoá 7 vào trường, ông kỹ sư Trần Văn Bé cùng ông kiến trúc sư Lê Văn Lắm, ông hội

trường hội phụ huynh Huỳnh Văn Hượt đi vận động xin tiền các nơi để được xây thêm 2 dãy gồm 8 phòng học hướng ra đường Hoàng Diệu (nay là Võ Văn Ngân), xin trường Võ Bị Thủ Đức kềm gai để làm hàng rào cho bỏ khỏi vào sân trường ! (Được nó và các bạn gọi là vận lý trường thành dãy kềm gai để chống cowboy và hippy chọc phá !). Dần dần trường được xây dựng thêm nhiều dãy phòng học hơn, có dãy văn phòng, thư viện, hội trường : hội họp, văn nghệ, phát thưởng cuối năm không còn phải mượn hội trường Nam Tiểu học hay An Phong Học Viện như trước nữa.

Tui nó vào trường khi thầy Ngô Thúc Cơ còn làm Hiệu trưởng, đến năm 1966 thầy Cơ chuyển đi, thầy Hồ Văn Trai về làm Hiệu trưởng. Dưới con mắt tui nó khi ấy, các thầy Hiệu trưởng là tối thượng, chỉ dám “kính nhi viễn chi”, thấy dáng các thầy ở đâu là len lén rẽ sang đường khác dù chưa hề bị thầy la mắng quở phạt bao giờ ! Đầu niên học 1969, thầy

Trai chuyển về Thanh tra Nha tư thực Bộ Giáo Dục. Thầy Bùi Bửu Châu làm Giám Học (Xử lý thường vụ HT)

Sau 2 năm không có HT, năm 1971 thầy Nguyễn Văn Tâm mới chính thức nhận nhiệm vụ HT và sau đó thầy bị ngưng chức đúng vào năm tui nó ra trường !

Năm 1973, Thầy Trần Quang Tuấn được đề cử làm HT. Từ khi, thành lập đến lúc đó trường vẫn mang tên Trung học Thủ Đức, thầy HT Tuấn rất tâm đắc với tác phẩm “Muời điều tâm niệm” của nhà văn Hoàng Đạo nên soạn ra “Muời điều nội quy của trường” và đổi tên trường là Trung học Hoàng Đạo.

Năm sau, 1974 một thầy HT được sở cử về là thầy Nguyễn Văn Hanh.

Sau 4/1975, thầy Trần Quang Tuấn được bầu lại làm HT và đến tháng 10/1975 sở GD Tp HCM đưa HT mới về và đổi tên thành trường phổ thông cấp III Nguyễn Hữu Huân, trường chỉ còn dạy từ lớp 10 đến lớp 12, rồi PTTH Nguyễn

Hữu Huân, PTTH chuyên ban Nguyễn Hữu Huân, và PTTH Nguyễn Hữu Huân đến nay !

Đã 55 năm từ ngày thành lập trường, qua bao biến đổi từ Hiệu trưởng đến thời cuộc, sau những lần thay tên đổi họ, ngôi trường Trung học Công lập đầu tiên của Thủ Đức đã cho ra trường bao lớp học sinh. Có người còn, có người mất, có người lưu vong xứ người, thất bại cũng có, thành đạt không thiếu nhưng thử hỏi xem còn bao người nhớ về nguồn gốc tạo dựng nên ngôi trường Tinh lý này ! Nói chi lớp đàn em vào trường sau 1975, ngay cả những học sinh các khoá trước nhiều khi cũng còn không biết rõ điều ấy ! Nhớ ngày kỷ niệm 50 năm thành lập trường, BGH trường Nguyễn Hữu Huân có mời các cựu Giáo chức và cựu học sinh về trường dự kỷ niệm, một cô giáo của NNH lên nói về sự phát triển của trường, ngỏ lời cảm ơn sự đóng góp của các HT và giáo viên các thời kỳ của trường nhưng không hề nhắc đến thầy cựu HT và các cựu giáo chức đang có mặt làm

nó phải nhắc nhở với BTC khi ấy ! Trước đó, hỏi thầy Lâm Triều Nghi làm HT năm nào cũng mời đại diện cựu học sinh đến dự buổi họp trừ bị cho họp mặt truyền thống của trường và nhờ BDD mời tất cả cựu giáo chức về họp mặt truyền thống tại trường, đến khi thầy Nghi chuyển về TH chuyên ban Trần Đại Nghĩa thì chỉ còn là trường NHH thôi, không còn THTĐ, HĐ nữa !

Đúng là “Thương hải biến vi tang điền” !

Thuận Khanh K4





VẪN NHỚ TRƯỜNG XƯA

Vẫn nhớ trường xưa
Bao nhiêu kỷ niệm lòng chưa xóa nhòa
Dẫu rằng gắm lụa kiều sa
Chẳng so màu áo ngọc ngà tình khôi

Tháng năm năm tháng dần trôi
Tuổi hồng ngày đó đã xôi xa – buồn
Bao giờ về lại con đường
Có hàng phượng mắt rưng rưng thần thờ

Mãi chờ phượng cũng bơ vơ
Phượng thay màu lá xanh mơ ru hồn
Giấu trong giấc mộng vàng son
Đàn chim trắng thuở nao mong ngày về

Dẫu cho ngàn dặm sơn khê
Dẫu rằng tóc đã bện bèo tuyết sương
Ngày mai mình bước chung đường
Một thời lối nhỏ – Mái trường dấu yêu ...



Nhớ trường

Nhìn huy hiệu - nhớ nao nao ,
 Thiếu niên một thuở ngày nào còn xuân .
 Thủ đức - Hoàng Đạo - Hữu Hiền .
 Tâm tư lắng đọng băng khuâng bồi hồi .
 Dấu cho con tạo dần trôi.
 Dấu tà áo trắng tinh khôi nhạt màu
 Dấu nay tóc điểm bạc đầu
 Sáu mươi năm chẵn theo màu thời gian

Lòng tôi vẫn nhớ miên man.
 Nhớ từng góc nhỏ hành lang con đường
 Nhớ hàng phượng nở đầy trường .
 Nhớ Thầy nhớ bạn nhớ trường nôn nao .
 Nhớ thời hoa bướm bên nhau .
 Nhớ hoài mơ ước gửi trao học trò ...

Nhớ nhiều nhớ lắm làm sao .?
 Xuôi dòng xúc cảm dạt dào ý thơ...!

Larian Nguyen Khóa 10

Vài dòng nho nhỏ cho người cô “độc nhất vô nhị” của con.

Cô ơi, đây đã là năm thứ 4 kể từ khi con rời khỏi ngôi trường Nguyễn Hữu Huân, con đã là một cô gái 22 tuổi, nhưng bây giờ mới lại ngồi viết cho cô, cho những yêu thương và kỷ niệm năm 18 tuổi, có lẽ hơi muộn, cô ha? Nhưng dù muộn, con vẫn mong, tình cảm nhỏ này của con được gửi đến cô.

Trong ký ức tuổi 18 của con, cô giảng bài rất hay lại dễ hiểu, cô có tâm hồn trẻ trung đến lạ, cô yêu thương học sinh như yêu thương chính gia đình mình vậy. Nhưng có lẽ, điều ở cô làm con mến nhất, thương nhất, chính là cô của con sao gần gũi và thân thiết quá. Trong suốt những tháng ngày đi học của cuộc đời con, con đã từng học với rất nhiều thầy cô; mỗi thầy cô con đều yêu quý và kính trọng, nhưng chỉ có cô, mang lại cho con cảm giác rất khác. Hơn cả một người cô, một người dẫn dắt, hướng dẫn và chỉ bảo, cô đã được chọn là một người đồng hành. Suốt 3 năm cấp 3, con thật may mắn khi có cô là người đồng hành vui tính, thấu hiểu và sẻ chia. Cô cùng chúng con chia sẻ những khó khăn không chỉ trong học tập mà cả trong cuộc sống. Cô vui cùng chúng con những niềm vui tuy nhỏ thôi, nhưng ý nghĩa lắm. Trải qua những tháng ngày Đại học, với những giảng đường trên 200 chỗ ngồi, với những thầy cô ít nhỏ tên sinh viên của mình, con lại nghĩ về cô. Ngày đó, trong

*Kỷ niệm về
Cô thân thương*



lớp học 80 người, bằng một cách kỳ diệu nào đó, cô quan tâm đến từng đứa học trò chúng con, nhớ từng cái tên, từng thói quen tính cách. Nhiều lúc con tự hỏi, cô đã dành bao nhiêu kiên nhẫn, bao nhiêu thời gian, bao nhiêu tình cảm để mà thấu hiểu chúng con như thế?

Thời gian cứ thế trôi qua, cô lại tiếp tục là người đồng hành của những cô cậu học trò mới, cứ thế, cứ thế, cô miệt mài trên con đường mình đã chọn, qua biết bao nhiêu thế hệ. Nhưng cô ơi, cho dù có bao nhiêu học trò đến rồi lại đi, con vẫn tin rằng, cô với con vẫn có thể ngồi lại cùng nhau ăn một ly kem nhỏ gần trường, để cô lại nhắc về từng kỷ niệm nhỏ, lại hỏi con về từng cái tên thật quen: “Dạo này tụi nó sao rồi?”, để con lại hăng say kể lại những câu chuyện của mình, để con lại nhận được những lời động viên hay an ủi của cô. Hết như những năm tháng con 18 tuổi đó, con vẫn là đứa học trò nhỏ của cô, và cô vẫn là người cô mà con yêu thương nhất.

Gửi cô Hải Vân của con
Trần Thị Kim Tuyền
K46 (2011 - 2014)





NỖ NIỀM

*Làm sao tôi viết được lòng tôi
Chữ nghĩa bay đâu mất hết rồi
Bao lần gặp gỡ, bao thương mến
Dáng kín hờn, tôi khó mở lời ...*

*Mà có cần chi phải viết ra
Niềm yêu chan chứa, dấu chia xa
Trường xưa, bạn cũ, Thầy Cô quý
Tình giữ trong tim, mãi đậm đà*

*Ngày lại ngày qua, năm tháng trôi
Ơn Thầy, nghĩa bạn, chẳng hề vơi
Mỗi lần nhớ đến, lòng xao xuyến
Hạnh phúc...Chào ời, quá tuyệt vời!*

Kính tặng Quý Thầy Cô
và các ACE đồng môn THPT

Kim Quý K4





MELBOURNE

*Melbourne, ngày có bốn mùa
Trời đang nắng gắt, chợt mưa lạ thường..
Sáng ra, lạnh buốt thấu xương
Buổi trưa lại nóng, muốn thiêu đốt mình
Nhưng cây cối vẫn đẹp xinh
Người dân luôn có nụ cười trên môi,
Chỉ là thời tiết, vậy thôi
Chứ đời sống rất thành thoi, nhẹ nhàng...
Mời Thầy, Cô, bạn ghé sang
Cho chúng em được ca vang, đón chào
Đây lời chân thật, ước ao
Ngày vui hội ngộ: mong sao sớm thành!*

Kim Quý K4





CỦA THỜI GIAN

Tôi bắt tay viết bài này vì lời kêu gọi của một người bạn. Nhờ dịp này, những kí ức đọng bụi trong nhà kho quá khứ có dịp được phủ bụi và trưng bày. Sau bốn năm từ ngày tốt nghiệp, chợt cảm thấy thời gian là thứ vũ khí có sức tàn phá mạnh mẽ nhất. Những người bạn từng cùng khoác tay chụp chung bức hình tốt nghiệp, nay thậm chí mỗi đứa một phương trời, những người ở lại, cũng khó để tập hợp đầy đủ, vì đã không còn một lí do nào đủ sức nặng với mỗi cá nhân trong thời điểm hiện tại của tuổi trẻ. Những bài học từng học nhiều đến mức nghĩ rằng sẽ in trong não mình cả đời người, chỉ qua vài năm bỗng chốc trở thành trò chơi điện tử vào chỗ trống mãi không thể hoàn thành. Những kỉ niệm vui nỏ trời cùng những gương mặt gặp nhau tới nhẵn mặt ngày nào, giờ dù còn giữ liên lạc qua mạng xã hội, lại dần trở thành một liên kết xa lạ, kỉ niệm người nhớ kẻ không.

Nhưng không vì sự phai mờ trong hiện tại mà quãng đường quá khứ bớt quan trọng với tôi. Nguyễn Hữu Huân là một ngôi trường đặc biệt, lớp chuyên văn niên khóa 2011 – 2014 cũng là một lớp độc nhất đối với tôi; cũng giống như sự đặc biệt và duy nhất của bất kì lớp học nho nhỏ nằm trong ngôi trường xinh đẹp nào đó đối với đứa học trò từng là một trong sĩ số của lớp đó. Bạn biết đó, bạn luôn đóng vai chính trong cuộc đời mình mà, thế nên những gì liên quan tới bản thân bạn phải quan trọng và có

ý nghĩa hơn những thức khác chứ. Dù sao thì, tôi thấy lớp mình giống một cái Hội nữ sinh trong phim Mỹ (xin thứ lỗi hời các đáng mày râu của lớp, vì con số hai so với hơn 20 thì chênh lệch khá lớn) hay là cái Nhà chung trong mấy show thực tế ấy; vì khi đó, tôi thấy như chúng tôi dành phần lớn thời gian ở cùng nhau. Tuy không phải ai trong Nhà chung cũng ưa nhau và không phải lúc nào cũng là một kí ức tươi vui, đôi khi cũng có va chạm, có cãi vã, đối chọi và phân nhóm; nhưng khi bị buộc ở gần và sinh hoạt cùng nhau, kết hợp cùng với sự hướng dẫn của giáo viên và những kì thi, chúng tôi tác động và thay đổi lẫn nhau. Trong lúc đó, gia đình lại giống như đang ở một nơi xa và khi đêm về, mọi hoạt động chung kết thúc, tôi mới có thể gọi về để khuây khỏa nỗi nhớ. À mà thật ra, những người bạn trong Nhà chung của tôi chỉ để lại những kí ức dịu dàng và trong trẻo như màu nắng bình minh.

Những gì tôi học được trong Nhà chung giúp ích cho tôi rất nhiều, từ lúc tôi rời khỏi đó và tôi nghĩ là vẫn sẽ giúp ích cho tôi mãi tận thật lâu về sau. Thật khó để nói rằng tôi học được nhiều hơn từ thầy cô hay là từ hoàn cảnh và không khí ở Nhà chung chuyên Văn, tôi nghĩ là cả hai đã tác động lẫn nhau, sau đó thấm vào và trở thành một phần của tôi – giống như tôi là một cái cây và nơi đó là chậu cây đầy phân bón bổ dưỡng. Tôi nghĩ là mình đã bỏ sót rất nhiều, đáng lẽ tôi có thể học được nhiều hơn nữa, hấp thu tốt hơn nữa, có những giây phút và những khoảng thời gian tôi thật sự đã lãng phí nghiêm trọng; nhưng nhìn lại khoảng thời gian của tôi ở cấp ba, tôi lại chưa từng hối tiếc, không hối tiếc về nơi tôi chọn để dừng chân, cũng không hối tiếc về những gì mà tôi đã thực hiện trong những năm tháng ấy.

Phan Tuyết Quân

K46 (2011-2014)

TÌNH NGHĨA

NGHĨA TÌNH TRUNG HỌC THỦ ĐỨC

Tháng 10, thầy trò trong Ban Biên tập (BBT) Đặc san (ĐS) của Diễn đàn (DD) gặp nhau. Bên cạnh nội dung “Chúc mừng trường Trung Học Thủ Đức- Hoàng Đạo- Nguyễn Hữu Huân tròn 55 tuổi”, thầy đề nghị Chủ đề ĐS năm nay là “Tình nghĩa Trung học Thủ Đức”. Chúng tôi đồng ý ngay bởi bao sự kiện đầy nghĩa tình của quý thầy cô, các anh chị, các bạn đồng môn trong thời gian qua đã thể hiện và vừa thể hiện còn nóng hổi: góp quỹ Tương trợ, góp phần “cứu ngặt” trong từng trường hợp cụ thể, thăm viếng thầy cô, hàng năm tổ chức ngày Họp mặt truyền thống và gần đây nhất là lời mời các thành viên vùng bị bão về nhà mình tá túc (được công khai trên Email, Thư điện tử của DD)...

Sau lần gặp mặt của BBT, lời phát động đã được phổ biến trên Diễn đàn. Hưởng ứng lời mời gọi, các thành viên đã dành thời gian cho ĐS và bài viết lần lượt gửi về. Chẳng hiểu sao, tôi lại thích cụm từ “Nghĩa tình Trung Học Thủ Đức” hơn nhưng khi nghe thầy xác định lại, tôi đã nghĩ: “Sao cũng được mà!” nên không nói thêm gì nữa. Lòng định sẽ viết về cái tình thầy trò, tình đồng môn, nghĩa ân sư, nghĩa huynh- tử- muội nhưng cứ chạy theo việc, mãi đến



ngày “Họp mặt truyền thông Tri ân thầy cô” năm nay, 12/11, do cựu học sinh Khóa 7 tổ chức, tôi được nghe thầy nói rõ hơn về tình nghĩa, nghĩa tình Trung Học Thủ Đức. Vậy là có thể lướt qua phần định danh. Giờ tôi chỉ phải làm cái việc tìm dẫn chứng minh họa!

Không là tình sao khi chỉ cần nghe tin người DĐ qua thăm “cảnh và người”, các anh chị mở rộng cửa nhà “Welcome”, còn ra tận sân bay đưa đón; nghe giờ thầy lên đường thực hiện chuyến “Mỹ du”, học trò cũng rủ nhau đến tận sân bay đưa tiễn; Kỷ yếu-Đặc san thực hiện hơn 10 lần mà chỉ phát hành “Lưu niệm”, thành viên nào nghĩ đến việc chia sẻ thì tùy tâm góp quỹ cho số tới; nhận thông tin Thủ quỹ báo cáo thu chi, nhiều thành viên đã chủ động lên tiếng... Còn chuyện “Vác gà voi”, chuyện làm Tô Tần đi đến bàn các khóa vận động hình thành Ban Tổ chức cho các buổi Họp mặt tiếp...

Chẳng gọi là nghĩa thì gọi là gì khi đang đi xa, nghe tin thầy cô mất đứng lặng khóc ròng; thầy cô, bạn hữu rời cõi thế tục nhiều năm mà kỷ niệm vẫn luôn đầy ắp để tuân theo ngòi bút, tay gõ phím mà thành chữ, thành câu, thành thơ- văn lưu giữ; thầy bạn vào viện í ới gọi nhau đi thăm nom, thuốc thang bánh sữa... . Thật ấm lòng khi thành viên trong Ban Điều hành Dẫn đàn phụ trách Quốc nội bận việc riêng, không tham gia buổi họp mặt nhưng đã góp sức hoàn thành Clip ghi hình ảnh thầy cô, hỗ trợ cho Ban Tổ chức buổi Họp mặt năm nay. Mấy ai ngăn được cảm xúc khi nhìn lại từng hình ảnh thầy cô đã vĩnh viễn từ bỏ thế gian trong điệu nhạc buồn lắng đọng! Bày tỏ lòng tri ân thầy cô đang hiện diện không quên việc tưởng niệm thầy cô đã khuất. Cả các thầy cô vẫn còn giữ được mối liên lạc nhưng điều kiện sức khỏe không cho phép đến họp mặt. Việc cập nhật cho đầy đủ phải nhờ vào lực lượng cựu học sinh đầy nghĩa tình của trường mình thôi!

... Nhớ quá các bạn tôi những năm nào luôn cùng tôi vượt bao trở ngại để giữ nếp “Mùng 3 Tết thầy”! Làm sao quên thầy



Huân, thầy Phá, cô Dung... những thầy cô khả kính không chỉ truyền dạy kiến thức chuyên môn mà còn thành công trong sứ mệnh “dạy người”. Viết về thầy cô, dường như tôi chưa từng nhắc tới thầy Dưỡng, thầy dạy Toán và cũng là giáo sư hướng dẫn lớp tôi năm Đệ Tứ (lớp 9 hiện nay). Có lẽ do tôi thường xuyên gặp thầy trong hơn 20 năm làm “Mạng lưới

Văn” khi về dạy tại Bình Thạnh. Niềm vui được gặp thầy dạy cũ ở môi trường mới, vẻ hí hửng của tôi khi khoe với các giáo viên cùng đi thanh tra chuyên môn về thầy của mình như chuyện sự rạng rỡ đến thầy. Thầy cũng vui vẻ giới thiệu với các đồng nghiệp ở Hà Huy Tập rồi sau đó là Trương Công Định về cô học trò ngày xưa. Nhìn thầy lúc ấy, tôi biết mình cũng là niềm tự hào của thầy như tôi đã từng tự hào khi giới thiệu về thầy với đồng nghiệp, với cô Hiệu Phó chuyên môn của trường thầy dạy đang cùng nhóm thanh tra đến dự giờ, thăm lớp. Cứ thế, mỗi lần có dịp sang trường thầy dạy là tôi tranh thủ giờ ra chơi để có dịp hỏi han đủ chuyện. Sau này thầy về hưu nhưng bù lại, năm nào tôi cũng được gặp thầy đi cùng cô đến với ngày Hẹn mặt truyền thống do Cựu học sinh Trung học Thủ Đức tổ chức. Rồi theo chị Kim Duyên (khóa 2), tôi cũng đã từng đến nhà thầy cô chúc mừng sinh nhật thầy. Năm nay, nhờ nhỏ em trong sinh hoạt Gia Đình Phật Tử lo giúp hồ sơ cho chị Bích Liên cùng đi Úc, tôi không ngờ 2 chị em lại thiếu duyên không được gặp thầy lần cuối. Biết là vô thường, biết rằng khi vắng mình, các bạn vẫn sẽ chu đáo đại diện đến viếng tang thầy nhưng làm sao trọn vui trong chuyến đi.

... Nghĩa tình Trung Học Thủ Đức, tôi biết dù không chọn

tiêu đề này nhưng bằng bạc trong từng bài viết của các anh chị, các bạn đồng môn, nội dung này sẽ luôn hiện diện bởi nó đã là máu, là thịt, là hơi thở của mỗi mỗi anh chị em cựu học sinh THPT- HĐ- NHH. Góp chút sức nhỏ của mình trong BBT, tôi cũng chỉ mong là ĐS sẽ đến tay từng thành viên đang chờ đón, đợi trông. Có phải đó là nghĩa tình dành cho nhau?

Trân trọng

Cao Nguyễn Linh Miên- K4

THẦY-TRÒ

Một ngày... Trò đến thăm Thầy,
Thầy vui. Trò kể chuyện xưa, Thầy cười...

Nay Thầy cao tuổi, yếu người
Lưng cong, gôi mồi, da mồi, tóc sương...

Chân liêu xiêu bước trên đường.

Chữ Tâm, Thầy giữ y nguyên thuở nào!

Lời Thầy dạy bảo nhớ sao!

Mười, năm năm ấy công lao. Ơn Thầy!

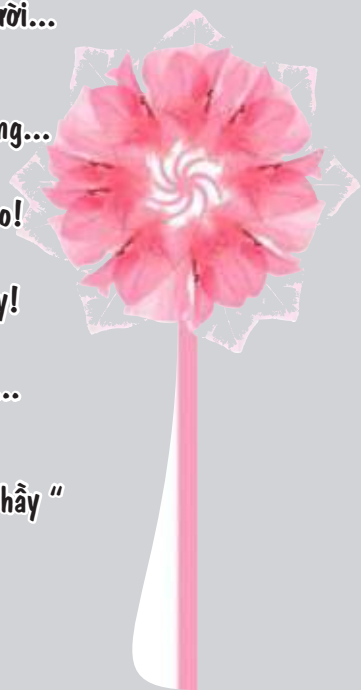
Cầu xin sức khoẻ đủ đầy

Thầy luôn an lạc - Trò đây còn Thầy...

...Mai sau...Cực lạc sum vầy

Trò cung kính nói: " Dạ ! Em chào Thầy "

Thảo Thái K4



NHỚ TRƯỜNG TRUNG HỌC THỦ ĐỨC

Ngôi trường rào kẽm mái tôn
 Nhưng lòng thương nhớ hoàng hôn đợi chờ
 Con đường đất đỏ bụi mờ
 Những ngày đi học ai chờ đón đưa
 Cuộc đời qua những mùa mưa
 Nhưng lòng vẫn nhớ ngày xưa đến trường
 Bạn bè ơi, kỷ niệm dài
 Sân trường cát nóng cỏ may mọc đầy
 Áo dài thắt gút nhảy dây
 Nữ sinh nhỏ bé thơ ngây vui đùa
 Ngày qua phượng nở ve kêu
 Thời gian thấm thoát liêu xiêu nỗi buồn
 Bảy năm qua mất đi rồi
 Ngày thi tốt nghiệp bồi hồi vấn vương
 Cuộc đời khi bổng khi trầm
 Thời gian khúc nhạc thương thầm trường yêu
 Nhớ hoài những buổi học chiều
 Lòng buồn thơ thẩn với nhiều cơn mưa!
 Trường xưa ơi, mãi nhớ thương
 Cho dù ngày tháng bình thường trôi nhanh
 Bây giờ tóc đã pha sương
 Bốn ba khắp chốn tìm phương trở về
 Lặng nhìn lối cũ đường xưa
 Thầy cô, bè bạn vẫn chưa nhạt nhòa

Trần Thị Thanh Thủy (Khóa 6 THPT)

(Thân tặng các bạn Khóa 6 THPT
 và chị Thuận Khanh + Ngọc Sương
 + Kiến Vàng khóa 4 THPT)





Tuổi thầy trò...

Tuổi trò vừa vào hạ
 Tuổi thầy sang cuối thu
 Cứ thế mà luân chuyển
 Những vòng xoay sa mù...

Nhớ ngày nào rất trẻ...
 Nhớ ngày nào đã xa...
 Tóc trò còn xanh mượt
 Tóc thầy chưa phai pha.

Thế mà giờ ngoảnh lại
 Đã một đời trôi xa
 Bàng đen và phấn trắng
 Chỉ còn ta với ta...

Tuổi thu thầy lá úa
 Lác đác chiếc lia cành
 Tuổi trò đầu kém cạnh
 Khi tóc chẳng còn xanh...

Đời vô thường rảo bước
 Có kẻ trước người sau
 Trò chẳng muốn đi mau
 Thầy ơi xin bước chậm...

.....

Tuổi thu thầy lá úa
 Xin trở lại một ngày
 Cho tuổi trò vẫn hạ
 Dưới sân trường, năm xưa...

Cỏ Hàng, k7

Viết nhân ngày họp trường

12/11/2017

(Riêng kính tặng các thầy cô
 thương yêu của em...)

KỶ NIỆM TRƯỜNG TRUNG HỌC THỦ ĐỨC-HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN TRÒN 55 TUỔI.

Trường tròn 55 tuổi (1962-2017) có nghĩa là lớp học sinh đầu tiên đều sắp bước vào tuổi “Thất thập cổ lai hi” như người xưa đã từng nhận xét. Học sinh mà ở tuổi này còn thầy cô thì sao? Thật sự tôi mong sẽ có đại sư huynh, đại sư tỷ nào đó đứng ra vận động tất cả các anh chị khóa 1 viết lại cảm xúc suy nghĩ “Kỷ niệm 55 năm ngày vào trường” hay chí ít cũng sẽ là “ Bài thơ rắp khóa 1 dành cho Đặc San Xuân 2018”. (Kế hoạch “Kỷ niệm 50 năm ngày vào trường” từ năm 2012 đã thành công – tính cho đến ngày hôm nay- khóa 7 trong nước đang chuẩn bị khâu tổ chức cho buổi họp mặt “Cựu học sinh THPT-HĐ- NHH tri ân thầy cô” gần như đã được thực hiện hàng năm trong nước). Chúng tôi hay bày trò, hay lý luận để các khóa sau này có thể chia sẻ gánh lo cùng các anh chị khóa trước trong tinh thần Tiếp nối mà thầy chúng tôi đã lấy đó làm chủ đề cho nội dung ĐS 2017 năm rồi.

Về phần Khóa 4, kể từ khi được Diễn Đàn tạo điều kiện liên kết lại với nhau (2009), chúng tôi hàng tháng vẫn được nghe tiếng nói hay thấy nhau qua mạng Skype (nếu muốn). Người chịu trách nhiệm chính là “ông bầu Trí”. Thỉnh thoảng, một vài anh chị hay bạn khác khóa muốn tham gia, cứ việc gọi điện cho



bầu Trí là được ngay. Cũng từ đó, chúng tôi tìm đủ có để tạo lý do chính đáng cho những lần gặp mặt hàng năm. Ngoài việc đáp ứng lời mời của các bạn xa quê -gần hay hơn nửa vòng trái đất- thi thoảng mới về, chúng tôi -các bạn trong nước- mời đáp trả trước khi bạn rời Việt Nam, chúng tôi còn tổ chức buổi họp mặt “Kỷ niệm 40 năm ngày rời trường”, “Kỷ niệm 45 năm ngày rời trường”. Năm 2015, “Kỷ niệm 50 năm ngày vào trường”, khóa 4 quyết định sau khi hoàn thành nhiệm vụ tổ chức buổi họp mặt “Cựu học sinh THPT- HĐ- NHH tri ân thầy cô” vào cuối năm trước, sẽ gặp nhau trên xứ cờ hoa vào tháng 10. Ở Úc, vợ chồng Kim Quý hưởng ứng. Ở Canada, vợ chồng Tuấn Liêm “OK”. Tại Việt Nam, nhiều bạn dự định đi nhưng vì nhiều lý do khác nhau, giờ cuối chỉ có 1 bạn đại diện tham gia. (Kỷ niệm về chuyến đi đã được chia sẻ trên ĐS Xuân 2016). Năm 2017 này, các bạn Kim Quý, Ngọc Vân ở Úc đã lên tiếng mời quý thầy cô, bạn hữu sang thăm đất nước chiếm cả một Châu trên trái đất - Châu Đại Dương- vào hạ tuần tháng 10 nhưng số người báo sẽ tham gia quá ít. (Tính đến thời điểm viết bài này). Thương Quý quá! Cứ gọi điện hỏi thăm tình hình để còn lên kế hoạch đi thăm thầy Phụng,



giáo sư dạy Lý Hoá lớp 12 và cũng là Giáo sư hướng dẫn lớp 12A2 năm học 1971- 1972. Lại còn đi hỏi thăm số điện thoại của thầy Lương, giáo sư Pháp văn, hiện ở Sydney. Còn chị Lương Minh, anh Thành, Dung...Những thành viên

THTĐ có mặt ở Úc, chúng ta có tranh thủ được để gặp nhau?

Viết tiếp chuyện này khi tôi từ Châu Đại Dương- mà bây giờ tất cả đã quen gọi là Châu Úc trở về. Chính ngày đi với những tình cảm thể hiện khó thể đẹp hơn của bao anh em, bạn hữu và đặc biệt là với hai thầy, một ở Sydney và một ở Brisbane. Ở Sydney, buổi sáng trên xe mới liên lạc được với thầy Lương qua điện thoại, cậu em Lam hướng dẫn xem địa chỉ, cho biết chỉ thêm 10 phút xe chạy là có thể đến được nên trên đường từ thành phố về, đoàn đã dành cho chúng tôi ít thời gian ghé lại thăm. Đến nơi thầy ở, chỉ kịp giới thiệu chị Liên với thầy, kịp hỏi thăm thăm điều, chụp cùng thầy vài tấm hình, nghe thầy nói về chuyến bay từ Hà Lan sang Úc chỉ chở toàn sách của thầy mà bất ngờ. Bộ trống to, đàn tranh, đàn bầu, sáo, đàn Organ...được đặt chung với cơ man nào là sách. Ngoài dạy võ, thầy còn dạy đủ các loại nhạc cụ ngay tại nhà. Lịch đi chỉ trọn một ngày dành cho tiểu bang Queensland nên hai bạn Quý – Vân đã liên lạc trước với chị Lương Minh, anh Thành và tất cả nhận được sự tiếp đón thật chu đáo. Anh chị Thành đều là người THTĐ, chị Lương Minh và ông xã- rể THTĐ vào tận trong sân bay đón 3 thành viên khóa 4 và chị Bích Liên từ Melbourne tới. Trên 2 xe đã chuẩn bị thức ăn cho buổi hội ngộ. Xe chạy thẳng đến nhà thầy Phụng. Ai cũng nôn nao, mong đợi lúc gặp. Xứ sở được ví là vùng nắng ấm của Úc Châu vậy mà hôm ấy không ngăn được lệ trời. Cũng khéo là

khi xe ngừng trước sân nhà thầy, mưa chỉ còn lất phất vài hạt. Hầu chuyện cùng thầy, được biết cả đêm trước thầy cũng không sao ngủ được mà thấy thương thầy quá! Thầy trò được thưởng thức đủ các món ăn Âu Á, từ chợ cũng có và từ bàn tay khéo léo của chị Lương Minh, Thuận (vợ anh Thành) cũng có. Thức ăn nhiều đến mức ăn xong còn được gói mang đi. Chụp hình, quay phim. Cô con gái của Thành mới học lớp ba đã duyên dáng ra phết, điệu nghệ bấm hết máy này đến máy khác. (Dù miệng cứ bảo chỉ cần chụp một máy rồi chuyển nhưng ai cũng chia điện thoại nhờ bé chụp hình). Dù quyến luyến nhưng thầy luôn miệng giục chúng tôi lên đường để kịp tham quan vài cảnh đẹp nơi đây. Chúng tôi dọn dẹp xong, chào tạm biệt ra xe, nhìn thầy dõi mắt theo 2 chiếc xe mà thấy cay cay sống mũi. Cũng may là gần thầy còn có gia đình anh Thành, anh chị Lương Minh thường xuyên lui tới.



Trở lại với khóa 4, chúng tôi không chỉ gặp nhau trên tinh thần “Tận dụng thời gian tuổi khuyến mãi” (vì ngày trước, tuổi thọ bình quân là 60, nay đã qua tuổi này, chúng tôi đùa đó là tuổi thêm, tuổi khuyến mãi). Chúng tôi còn năng lui tới với quý thầy cô đã từng dạy mình học và rủ nhau đi đông, đi thường xuyên

trong các cuộc họp mặt chung trường. Việc hiếu hỷ, chúng tôi quy ước “hỷ thì tùy nhưng hiếu ít nhất phải có đại diện khóa đưa vòng hoa đến chia buồn cùng gia quyến của bạn”. Nghe tin thầy cô đau ốm, ngoài thông tin từ Diễn đàn, chúng tôi còn gọi điện trực tiếp cho nhau, tự nguyện góp phần tùy điều kiện riêng của mỗi thành viên để cùng chia sẻ, giữ nghĩa thầy trò. Đến bạn Vũ Chinh, đang tận hưởng niềm vui của chuyến du lịch xa cũng gửi Email về, nhờ bạn tạm ứng để góp phần vào quỹ thăm bệnh thầy Bửu Châu. Cùng Thuận Khanh, Hồng Diệp đến thăm thầy ở bệnh viện, chúng tôi còn thăm tiếp lần hai tại nhà, mừng cùng gia đình khi thấy thầy khỏe ra, chịu xạ trị. Thầy vẫn đang mong đến ngày họp mặt Diễn đàn vào tháng 11 năm nay.

Còn việc viết bài cho Đặc San, tuy đó là công việc ngẫu hứng, tùy thuận vào cảm xúc, suy nghĩ của từng bạn nhưng cho đến tận hôm nay, mỗi năm khóa 4 vẫn dành cho Đặc San số lượng bài cao nhất.



Đã thành thông lệ, tôi mỗi chủ nhật đầu tháng là buổi quy ước cho cuộc trò chuyện qua Skype của khóa 4. Có bạn vào đúng giờ, chào chia tay sớm để bảo đảm sức khỏe do sẽ khó ngủ nếu vào giấc trễ, có bạn đến sau và thường tám chuyện tới tan cuộc. Cũng có bạn xẹt vào, nói vài câu rồi lặn lúc nào chẳng thông báo. Duy vị trí đầu tàu vẫn chưa ai thay chỗ bầu Trí nên khi nào bạn ấy có việc bận, cuộc hẹn lại lui chậm đi 1 tuần. Sao cũng được, miễn là còn thấy cần đến với nhau, cần chia sẻ cùng nhau. Chuyện vui: nói để cùng cười vang sảng khoái, chuyện không vui, chuyện buồn: như một sự chia sẻ thông tin để mỗi bạn tùy nghi liên lạc. Ai cũng dãi dầu mưa nắng nên đều biết tự điều chỉnh, biết điều vui nên kể lại cho tất cả cùng vui tiếp đó, còn những sự lờ lờ- cứ cho gió mang đi. Gần 9 năm mà nhiều bạn cứ thật thà tự thú là luôn háo hức chờ đợi buổi “họp thanh” này. (Dù nhóm có đề xuất và một vài bạn đã cài đặt màn hình nhưng chủ yếu vẫn là nghe tiếng nói của nhau).

Trường tròn 55 tuổi, lớp học sinh khóa 4 chúng tôi sẽ kỷ niệm 45 năm ngày rời trường. (Lại có cớ để chúng tôi họp mặt nữa rồi!) Sau bao nhiêu tất bật, hối hả lo chạy ăn từng bữa, lo giữ nếp nhà, lo toan với bao trách nhiệm, nay sau tuổi về hưu, chúng tôi biết nếu mình không tận dụng thời gian này, đến lúc muốn tìm đến nhau, muốn gặp nhau e sẽ không còn sức mà đi nữa!

Cao Nguyễn Linh Miên K4



VỀ NGƯỜI LÁI ĐÒ CHỞ KHÁCH SANG SÔNG

*“Thời gian ơi xin dừng lại đừng trôi
Cho chúng con khoan tay cúi đầu lần nữa
Gọi tiếng cô thầy với tất cả tình yêu.”*

Với người học trò, con đường học vấn phải đi qua nhiều giai đoạn (Tiểu học, Trung học, Đại học), mỗi giai đoạn như một khúc sông phải vượt qua. Và với tôi, cô Thơ chính là người lái đò, là người đã cho tôi hành trang quý giá để bước vào đời.

Cô Thơ kính mến! Từ khi bước chân trên con đường học tập, em đã nhận ra tình cảm của cô dành cho học trò cũng như tình cảm của người mẹ dành cho những đứa con thơ. Cô như người mẹ thứ hai, từng ngày uốn nắn em từng chút một trên con đường chuẩn bị bước vào cánh cửa Đại học. Cô không quản ngại khó nhọc dạy dỗ, bảo ban em để em trở thành người con ngoan của cha mẹ, người trò giỏi trong ngôi trường, người công dân có ích trong xã hội.

Từng ngày trôi qua trong ngôi trường THPT Nguyễn Hữu Huân, em dần bước lên bậc cao hơn của nấc thang

kiến thức. Cô không chỉ giúp em tạo dựng lên một tương lai tươi đẹp mà còn định hướng, hoàn thiện em những phẩm chất đáng quý, những gì mà em vẫn còn thiếu sót. Hình ảnh mỗi khi cô đứng lớp trong giờ giảng, cô luôn tận tình, say sưa tìm ra phương pháp truyền đạt dễ hiểu nhất cho học trò khiến em nhớ mãi, cả ánh mắt, cái nhìn biết bao trù mên luôn về phía học sinh của mình. Em dần trưởng thành sau mỗi tiết học, những buổi đứng lớp của cô. Dù chỉ học với cô năm cuối cùng của cấp ba, thoáng qua thời gian ngắn ngủi ấy, em đã trưởng thành hơn, không còn là sự tự ti, lo sợ vốn ẩn nấp về tương lai sau này, cô đã cho em niềm tin và nghị lực chạm lấy ước mơ của bản thân. Tình cảm ấy thiêng liêng và cao quý biết chừng nào. Bây giờ, em đã là sinh viên năm tư, lại chuẩn bị bước vào một hành trình mới, bước vào xã hội, em vẫn luôn vững tin vì em biết cô vẫn đang ủng hộ chúng em.

Ngày 20/11 - Ngày tri ân Nhà giáo Việt Nam đang đến gần, em xin gửi lời cảm ơn đến cô, người lái đò chở chúng em sang sông, tắt cả tấm lòng. Công ơn này em nguyện ghi mãi trong đời.

Trương Đặng Quỳnh Như

K46 (2011-2014)





THẦY CŨ NĂM XƯA

Cách quận Thủ Đức khoảng 10 km, nằm dưới chân cầu An Phú Đông về ngã tư An Suông, qua một lối mòn đầy sỏi đá là đến nhà thầy cựu Hiệu trưởng Hồ Văn Trai .

Đó là một ngôi nhà có lối kiến trúc trước năm 1975, nay đã ngả màu rêu phong theo năm tháng. Trước đây xung quanh nhà thầy là một khu vườn tạp vì kinh tế eo hẹp nên thầy đã phá bỏ không trồng thêm loại cây kiểng nào mà nay chỉ còn lại vài cây ăn quả và một cây bồ đề đại mộc ven thềm nhà. Có lẽ đây là một biểu tượng của nhà Phật nên thầy chừa lại để làm kỷ niệm và tạo niềm tin. Đôi khi nhìn cây đầy mà lòng thầy trút được bao nỗi ưu tư muộn phiền của cuộc sống .

Tôi không nhớ lần đầu mình đã ghé nhà thầy năm nào nhưng sau này hằng năm tôi thường đến thăm thầy vào ngày mùng 3 Tết. Trước là chúc sức khỏe thầy sau là để tỏ lòng biết ơn một người thầy đã dạy dỗ tận tụy bao thế hệ học sinh mà phần lớn đã trở thành người hữu dụng cho xã hội. Nghe tiếng người lạ, mấy chú chó trắng sủa vang, nhìn trông hung dữ lắm nhưng thầy bảo chúng chưa hề cắn ai. Thầy ra đón tôi trong trang phục ngắn gọn, giản dị - áo sơ mi, quần sọt lưng. Tôi vào nhà ngồi xuống bộ ghế sa lông, khung cảnh phòng khách này đã thân quen với tôi tự bao giờ. Cảnh

cửa chính là bàn thờ cô với nụ cười hiền hòa trên môi như thăm nhắc với thầy rằng dù âm dương cách trở nhưng tình nghĩa phu thê vẫn keo sơn gắn bó. Kế bên kệ sách ngăn nắp là đến phòng ăn bé nhỏ, ấm áp. Tất cả đều cũ kỹ nhưng thật gọn gàng và sạch sẽ.

Thầy đang sống với người con trai út chưa lập gia đình. Nói chuyện được vài câu, thầy mời tôi ly cà phê 3 trong 1. Hai thầy trò ngồi nhâm nhi thức uống khoái khẩu rồi những câu chuyện xưa nay được thầy nhắc đến cho tôi nghe đủ thú. Ôi thích quá! Thầy kể thỉnh thoảng có những bạn học nhiều khóa thường đến thăm thầy. Có cả một số học trò cũ ở Bến Tre trước khi thầy chuyển về nhận nhiệm sở ở trường THPT cũng đến. Những bạn ở quê nhà và nước ngoài cũng đã góp phần vào quyển đặc san hằng năm được phong phú mà thầy là trưởng ban biên tập. Kế đến, thầy hỏi công chuyện làm ăn của tôi ở kho gạch và không quên hỏi thăm tình hình sức khỏe và học tập của đứa con gái một của tôi bây giờ ra sao? Tôi không quên kể cho thầy nghe cái tát tay năm nào mà thầy đã tặng cho người bạn cũ ngồi bên cạnh tôi giờ cũng là một vị Hiệu trưởng. Thầy nói hồi còn trẻ thầy nóng quá, thật tình thầy xin lỗi. Bây giờ ngồi gần thầy, tôi không còn cảm giác sợ sệt như ngày xưa nữa mà còn thấy gần gũi và thương thầy nhiều hơn nữa. Thầy như là người cha thứ hai trong đời tôi. Mặc dù nay thầy đã ở tuổi 80 nhưng vẻ đạo mạo nghiêm khắc vẫn còn in rõ trên khuôn mặt của thầy ngày nào khiến tôi luôn kính nể .

Ngoài sân, trời đã sập tối, thầy hỏi thúc tôi về sớm để không gặp nguy hiểm và không quên hướng dẫn đường ngắn gọn cho tôi sớm trở về nhà an toàn. Tôi cúi đầu chào thầy và chúc thầy luôn được khỏe mạnh để hằng năm nhân dịp 20/11, mong thầy đến dự lễ, chung vui với chúng tôi, các cựu học sinh trẻ thơ ngày nào. Còn tôi, người học trò cũ rất yêu kính thầy được đến thăm thầy hằng năm vào ngày mùng 3 Tết. Luôn nhớ thầy !!!

NGUYỄN HỒNG HOÀNG - Khóa 3 .

(Người học trò cũ của thầy, viết tại tư gia). Tháng 5/2017



NHỚ VỀ TRƯỜNG XƯA

1. Nhớ chuyến đi Đà Lạt

(Mùa mưa bay tháng bảy 1971-

Chuyến tham quan do trường THPT tổ chức.)

Tôi đã đi

Qua những thác đòi hiểm trở

Vượt ngàn xa tìm đến thung cảnh này,

Thung lũng hồng một sáng bước chân mơ

Cam Ly thác một chiều mưa ghé lại.

Tôi đã đến,

Xứ mộng mơ của cao nguyên hùng vĩ

Nhưng anh đào hờn chẳng thấy nở hoa

Xuân Hương kia, thuyền neo bến mong chờ

Than Thở đó, rặng thông buồn đứng lặng.

Tôi đã gặp

Những đôi má xinh hồng vùng đất lạnh

Giữa chợ hoa trời bàng bạc hơi sương

Những dáng đi Võ bị thật oai nghiêm

Núi đồi đó luôn vấn vương lưu luyến

Tôi vẫn nhớ,

Những mến thương tô đậm

Đêm chia tay ánh đuốc ngọn hoa đăng

Buổi già từ nụ cười tiễn đưa nhau

Chú tài xế, dễ thương chi chi lạ!

Tôi mơ ước,

Một ngày nào ghé lại xứ mưa bay

Vẫn cảnh xưa, vẫn kỷ niệm muôn vàn

Vẫn cùng nhau hát mãi khúc ca yêu

Xin nhận đó quê hương ta bạn nhé!

2. Nhớ kỷ niệm trường xưa.

Ai đã từng qua “Làng Đại học”

Chắc sẽ không thể quên ngôi trường có 4 mặt tiền

Hoàng Diệu xưa- nay gọi Võ Văn Ngân

Đoàn Kết - Bác Ái – Chu Mạnh Trinh tên gọi.

Xưa chỉ ba dãy phòng cất vội

Theo chương trình “Lớp học Ấp Tân Sinh”

Rồi mỗi năm từng dãy lớp phát sinh

Các bạn tới trường ngồi gở bông cỏ may mệt nghỉ.

Trước ngày rời lớp 12 mỗi người một ngã
Trường khánh thành Thư viện thật khang trang.
Tôi bước đi cố ngăn lệ thành hàng
Vào Sư phạm, mong đợi ngày trở lại.

Nghe trường đổi tên, bao bạn hờn không nhắc đến
Chẳng trở về thăm dù nhớ quá đi thôi!
Năm theo năm, trường thêm lần đổi họ
Từng dầy lầy, từng nét mới tinh khôi.

Rời Diễn đàn được hình thành, tên ghi dấu cả 3 lần thay đổi
Trung Học Thủ Đức- Hoàng Đạo- Nguyễn Hữu Huân
Thầy cô, anh chị, bằng hữu đón chào
Họp mặt tri ân, hằng năm tổ chức
Tương trợ, viếng thăm các anh chị mở đầu
Những khóa đàn em tiếp nhau nối bước
Trong nước- Hải ngoại đậm tình qua trang thư điện tử
Kỷ yếu- Đặc san mỗi năm kỷ niệm được ghi thêm
Sao viết hoài, ý còn mãi chưa thôi!
Cứ nói tiếp, đậm nghĩa tình, tình nghĩa.

Ca Giao - K4



Chuyện

BÂY GIỜ MỚI KỂ



(Kỷ niệm với thầy Lê Sơn Trung)

Người ta nói nhất quỷ nhì ma thứ ba mới đến học trò nhưng học trò này khác à nha.

1/ Chuyện thứ nhất có tên: Phải diệt nghịch đồ mới thỉnh đặng chân kinh (nghịch đồ = đồ nghịch ngợm)

Niên khóa 1975-1976 Thầy là Giáo sư Hương dẫn lớp 12 D4 (giờ gọi là Giáo viên Chủ nhiệm)

Kỷ niệm ngày 20/11 năm 1975 bộ môn Hóa có tổ chức tiệc và mỗi Thầy Cô được dẫn một học sinh xuất sắc môn mình dạy đi ăn. Nó được Thầy Lê Sơn Trung dẫn đi ăn, no nê xong Thầy kêu nó bảo rằng: Em **KHÔNG** giỏi môn của tôi nhưng tôi vẫn dẫn em đi ăn, ăn xong từ rày về sau không được phá nữa nghe chưa.

2/ Chuyện thứ hai mang tên: Gà QUAY tứ phía

Thầy cho làm bài kiểm tra về môn Hóa, tính khối lượng chất tham gia từ số mol của 1 chất cho trước. Bài này đáp số là một con số lẻ. Nhưng cả lớp đồng lòng, cứ đưa trên nhắc đưa dưới, đưa bên phải nhắc đưa bên trái đổi đề bài từ 3,3 mol thành 3mol để cho kết quả là một số chẵn. Thầy kêu một bạn lên bảng làm, Thầy dò từ trên xuống dưới thì thấy bạn ấy làm đúng mà kết quả lại khác đáp án của Thầy, cả lớp được một phen cười vỡ bụng.

3/ Chuyện thứ ba là chuyện: Tịch tà viết đồ

Mỗi tháng học sinh phải có điểm trong sổ, điểm đó có thể là trả bài, làm bài tập hay gọi lên bảng, Thầy có thói quen lấy viết đồ chấm vào tên một học sinh nào đó rồi kêu lên bảng, vì Thầy không muốn học sinh có điểm xấu nên đưa nào không thuộc bài thầy cho thiếu nhưng chắc chắn lần sau sẽ bị kêu lên trả nợ. Rắc rối là ở chỗ này:

- Nếu thuộc bài thì có điểm ở cột đó.

- Không thuộc bài thì ngay tên mình sẽ có một chấm đỏ, lần sau cứ chỗ nào có chấm đỏ là Thầy kêu lên trả nợ.

Từ dạo đó trở đi hề đưa nào thuộc bài là lấy viết đồ chấm chỗ tên mình, Thầy vô lớp tưởng lần trước cho nó thiếu bèn kêu lên bảng, đưa nào trả bài xong tháng đó ung dung.

4/ Chuyện thứ tư: Đọc Cô cùng bại

Nó cao nhất lớp nhưng được “ngồi bàn đầu”, gần với bục giảng. Lý do rất đơn giản là tụi bạn có thể bị cái lưng to như cái tủ của nó che một phần bảng, khó chép bài nhưng bù lại đưa nào không thuộc bài khều nó một cái, nó mở tập ra rồi xoay lại cho mà đọc, Thầy đứng trên bục bị cạnh bàn che nên không thấy rõ cuốn tập bị xoay. Một hôm trời xanh mây trắng bên cửa sổ rất hữu tình, nó mơ màng bên cửa sổ, bỏ quên cô bạn đã đọc hết trang mà không ai lật qua trang mới dùm. Tèn tèn ten.

5/ Choáng váng trà

Trong lớp nó hay nói chuyện và sức học xoàng xoàng nên được bầu là “lớp phó học tập kiêm trưởng ban trật tự khánh tiết”. Công nhận mấy bạn trong lớp nó sáng suốt ghê, bầu vậy làm sao nói chuyện và trốn học đây. Một hôm Thầy nói :

- Lớp phó, em thông báo với lớp là chủ nhật này họp phụ huynh nhé.

- Dạ Thầy.

Xong nó quên luôn, sáng thứ hai vào lớp Thầy hỏi:

- Em có thông báo họp lớp không ?

- Dạ thưa Thầy em quên rồi (gãi đầu)
- Hèn gì hôm chủ nhật tôi vào lớp pha một bình trà ngồi chờ hoài không có ai vào họp hết.

-

Tội này quý cột cờ cũng còn nhẹ nhưng Thầy không la mắng gì. Trời ạ Thầy bao dung quá đi.

6/ Trong giỏ (xe) có cái áo mưa nhỏ

Ngày họp mặt năm 2004 sau khi tổ chức tại trường xong các bạn trong lớp có mời Thầy và một số Thầy Cô khác đi đến quán gà nướng “Vợ thằng Đậu”, ăn xong lại kéo đến nhà bạn Danh ở Bình Triệu, lúc chuẩn bị rời quán thì trời đổ mưa mà nó không mang áo mưa. Thấy giỏ xe Dream của Thầy có 2 cái áo mưa nó bèn mượn 1 cái, đang lui cui chui đầu vào áo mưa thì bạn kế bên nói:

- Tao lạy mày, giờ này mày chưa chừa sao mà còn phá Thầy.
- Tao có phá cái gì đâu?
- Mày lấy áo mưa của Thầy rồi chừa lại cái áo nhỏ xíu của con Thầy làm sao Thầy mặc đây ?

Ngó lại hihiii... đúng thiệt vụ này là em cố tình í í vô tình chứ không cố ý.

Năm tháng trôi qua những ký ức đó không bao giờ phai, luôn đi theo chúng em như một bài học về đối nhân xử thế, chúng em sẽ nhớ mãi vị Thầy hiền lành, dễ mến và luôn bao dung với học trò, có phá cỡ nào Thầy cũng không giận mà chỉ cười. Nếu quay lại được thời gian em hứa sẽ phá ít ít thôi Thầy ạ.

Kính mong hạnh phúc, sức khỏe và nụ cười luôn đồng hành cùng Thầy và gia đình.

Trần Ngọc Anh K8

NGHĨA TÌNH TRUNG HỌC THỦ ĐỨC

“Nghĩa tình, tình nghĩa” quá thân quen
Bài học ngày xưa vẫn nhớ ghi
Nửa chữ cũng thầy, ân giáo dưỡng
Khắc cốt niệm tâm chẳng thị phi.

Ngôi trường Thủ Đức mãi không quên
Dẫu có đi xa ngàn dặm đường
Đến ngày truyền thống chưa về được
Nhắc bạn hiền tôi gửi chút hương.

Trường đã bước vào tuổi năm lăm
Khóa tôi kỷ niệm bốn lăm năm
Bạn bè tứ tán xa trường lớp
Ai có hẹn ngày được lại thăm?

Học trò trên dưới tuổi sáu mươi
Tổ chức tri ân mời thầy cô
Trân trọng, yêu thương tràn muôn lối
Không gian hòa quyện còn tìm mô?

Mỗi năm mong lắm ngày Hẹn mặt
Chị, anh, bạn hữu tập trung về
Một phút lắng lòng đồng tưởng niệm
Giã biệt thầy cô rời cõi mê.

Hẹn nhé, năm sau gặp lại nhau
Sẻ chia, gắn kết tình đồng môn
Mong duyên đưa đẩy bao lớp bạn
Tụ hội đủ đầy, vui biết bao!





Quý Thầy Cô dạy Ngoại Ngữ lớp tôi

1/- Lớp Đệ Thất P1 (1965-1966)

Học kỳ 1 : Cô Nguyễn Kim Loan. Học trò nhớ mãi hình ảnh dịu dàng xinh đẹp của Cô, chúng tôi rất thích thú khi học Vocabulaire, cô yêu cầu vẽ minh họa để học từ vựng dễ nhớ! Như Orange thì vẽ trái cam dễ rồi! Nhất là những câu nói của Jean hay Marie nói với nhau mới khó, thế là chúng tôi vẽ hình của J và M cho dấu chỉ vào miệng của 2 người nội dung câu nói là xong, nếu ai ít hình vẽ, cô nói chưa cố gắng! Hồi đó không biết ai có sáng kiến dùng dầu hỏa thoa lên tập để hiện rõ hình muốn vẽ và dùng bút chì vẽ lại, đợi dầu bay hết mùi hôi và khô, chúng tôi sẽ dùng bút chì màu tô vẽ cho đẹp! Bây giờ là sử dụng khả năng dùng màu thích hợp! Nên cùng một hình vẽ nhưng lại không giống nhau về màu sắc! Chắc lúc trả bài, Cô nghĩ sao tập học trò nào cũng có hơi hướm dầu hôi!? Cô dạy rất tận tình, sợ nhất là lúc đọc chính tả, tôi nhớ bài đầu tiên tôi 5, 6 lỗi, 1 lỗi trừ 2 điểm, tôi chỉ có 08 điểm, nhìn các bạn chung quanh ai cũng ít nhất là 14, lại có bạn chỉ cho cách nhớ và học trước mấy đoạn văn ngắn ở cuối trang của cuốn Elementaire ! Có lẽ Cô cũng nhận thấy học trò sao giỏi quá, ít bị dưới trung bình như những bài đầu! Cô cũng lấy từ những câu đó nhưng sửa lại chút đỉnh, thế là có bài dưới

trung bình! Hồi đó nhớ lại sao mà hồn nhiên, ít có bạn nào ích kỷ giầu nghề! Cái gì hay chúng tôi cũng chỉ cho nhau biết!

Tôi thích nhất là cô chỉ cách đọc mấy chữ cái tiếng Pháp nếu đọc tiếng Việt là âm gì?! Tôi nhớ Cô chỉ âm H thường là âm không đọc ra, gọi là H muet, nhưng từ Hampe nghĩa là Cái cột cò thì H đọc bình thường! Rồi học các động từ quy tắc và bất quy tắc, Cô đều chỉ cho chúng tôi cách dễ nhớ!

Học kỳ 2 : Cô Lê Uyển Dung, vì Cô Loan sinh em bé nên Cô Uyển Dung dạy chúng tôi, Cô cũng nhỏ nhẹ dịu dàng xinh đẹp, hình như năm đó là năm Cô về dạy ở trường! Qua học kỳ, chúng tôi không còn vẽ minh họa nữa vì chương trình cũng qua chương khác! Tôi không nhớ học những gì nhưng chắc chắn với cấp độ nâng cao và không phải vẽ hình nữa, tôi rất thích vì tập không còn mùi dầu nữa! Nhưng chúng tôi vẫn áo dụng thoa dầu để vẽ những hình trong cuốn sách Vạn Vật mà Thầy Hiếu yêu cầu vẽ vào tập! Có bữa bôi dầu hỏa nên chúng tôi không ngại vẽ hình! Nghĩ lại thật vui và cảm động làm sao!

2/- Lớp Đệ Luc P1 Học kỳ 1 & 2:

Cô Loan dạy và làm Giáo sư hướng dẫn lớp tôi! Thật ngập tràn hạnh phúc lại được gặp Cô và được Cô dạy nguyên năm, vì hai năm sau lớp chúng tôi học mỗi học kỳ là một Thầy Cô khác! Chúng tôi đã quen cách giảng dạy của Cô nên lớp học cũng nhanh vào nề nếp học tập! Trong năm học này không hiểu nguyên nhân vì sao mà trưởng lớp và phó lớp học tập không được hoà thuận, học xong buổi chiều, Cô yêu cầu tất cả học sinh ở lại để giải quyết bất đồng của hai cán sự lớp! Tôi không nhớ nội dung vì đã hơn nửa thế kỷ rồi, nhưng tôi nhớ cuối cùng Cô bảo hai bạn bắt tay làm hoà, bạn trưởng lớp khóc nức nở, và hình như bạn phó lớp giữ lập trường của mình nên quyết không chịu bắt tay nhau! Theo tôi thì cuộc họp như vậy thất bại vì chưa giải quyết mâu thuẫn giữa hai bạn! Có thể đó cũng là một trong

những lý do mà hai lớp PV lên năm Đệ Ngũ tách làm hai! Và vô tình khiến hai lớp PV có thêm nhiều bạn nam ngoài những bạn nữ của lớp, chúng tôi cũng bùi ngùi chia tay bịn rịn các bạn quen thân trong hai năm đầu của cấp 2, nay các bạn qua lớp P2 và ngược lại các bạn nam của P2 vào lớp P1 học! Năm học 67-68 lớp P2 lại học buổi chiều nên tự nhiên hai lớp PV như bị chia cắt hai buổi sáng chiều! Cũng an ủi là năm Đệ Ngũ sau Tết Mậu Thân, học trò được nghỉ học dài dài vì phía Bắc Việt tấn công miền Nam nhiều đợt! Xem lại học bạ năm Đệ Ngũ học kỳ 2 tổng kết điểm dồn lại hai tháng với nhau, học kỳ năm đó coi như thiếu tiết học theo chương trình quy định! Và chúng tôi khi được nghỉ tiết thì lại lang thang làng đại học ngắm nhìn các ngôi nhà vừa xây xong mà ngưỡng mộ và tò mò nên nổi buồn xa các bạn khá thân cũng vui đi phần nào và theo quy luật, tôi lại chơi thân với các bạn khác theo từng năm học! Sở dĩ tôi nghĩ việc hai lớp PV tách hai có nam và nữ học chung vì năm Đệ Ngũ bạn lớp trưởng học P1 còn bạn lớp phó học P2 nên tôi càng củng cố lý do bất đồng gì đó! Vì bên AV các bạn vẫn giữ nguyên lớp của mình! Và thật ngẫu nhiên bạn lớp trưởng nay đã là Soeur làm bác sĩ ở một nước Châu Âu, và bạn lớp phó là phật tử của Tịnh xá Ngọc Thành, nhà có mở tiệm thuốc đông y, khám bệnh và chữa trị do hai vợ chồng chị bạn làm chủ!

Và cô Loan có lẽ cũng là người đưa ý kiến tách lớp và thời điểm đó bên P2 cũng xảy ra vài vụ đánh nhau gì đó! Nên nhà trường đã có quyết định như vậy! Đúng là trong chia ly có ẩn chứa niềm sum họp!

3 /- Lớp Đệ Ngũ- Học kỳ 1:

Thầy Hồ Đắc Cần Thầy dạy rất vui và cũng không khó với học trò lắm! Thầy nói Thầy đang học thi ra làm Thâm Phán! Theo tôi thì Thầy là một trong những vị Thầy đáng vẻ phong độ

của trường! Năm đó có bạn Túy Phượng ở Đà Lạt chuyển về, bạn này vốn học Couvent Des Oiseaux nên Pháp văn không giỏi mới lạ! Chúng tôi cố gắng cách mấy cũng không vượt qua bạn được! Bạn làm lớp trưởng rất tận tâm, học hết năm Đệ Tứ, bạn quay về Đà Lạt và qua người bạn khác kể là bạn đã qua đời vì tai nạn thập niên 90! Còn Thầy Cẩn thì không biết tin tức gì của Thầy mãi tới ngày hôm nay!

Học kỳ 2 : Cô Nguyễn Thu Hồng: Lớp chúng tôi lại được học cô, mới vào lớp ngày đầu tiên, cô kêu học trò đọc bài và Cô khen các bạn là đọc khá! Cô xinh đẹp và cười có duyên vì răng khềnh, Cô nói Cô tự may áo dài nên thấy Cô mặc nhiều áo đẹp! Cô có mở lớp dạy thêm ở Cầu Ngang nhà bác Tám, tôi và vài người bạn học cô từ năm lớp 10 đến lớp 12 mới nghỉ học thêm với Cô, sau này lớp chỉ còn vài bạn nhưng Cô vẫn không nghỉ dạy, thật cảm động làm sao! Chúng tôi xin địa chỉ nhà gia đình chồng của Cô ở đường Lê văn Sĩ, nhóm chúng tôi đến nhưng Cô không gặp! Cô kể em chồng Cô là Hoàng Ngọc Nguyên làm Thông Tấn Xã VN, còn chồng Cô là Hoàng Ngọc Biên cộng tác viên của tạp chí Trình Bày! Hồi đó Cô cũng đem báo tặng cho các bạn có điểm làm bài cao nhất!

4/ Lớp Đệ Tứ P1 Học Kỳ 1: Cô Nguyễn Thu Hồng

Chúng tôi rất vui mừng khi được Cô dạy chúng tôi, năm Đệ Tứ học mấy đoạn văn của các tác giả nổi tiếng, thì vấn đáp Cô cho mấy đề bài để chúng tôi học và sau đó tự nguyện lên thì và bắt thăm! Thi xong Cô cho điểm ngay lúc đó, đa số là 14, 15 nếu đọc thuộc, còn diễn tả và đọc đúng ngữ điệu thì sẽ được điểm cao hơn, năm đó tôi nhớ chúng tôi cố gắng học nhiều và hay để ngầm ganh đua các bạn có học lực tương đương với mình! Lần thi vấn đáp đó bạn Lương thị Ngọc đọc thiếu một câu trong đoạn văn, Cô không để ý và cho bạn ấy 18 điểm, thế là nhóm bạn nhao

nhao lên nói bạn Ngọc đọc thiếu một câu Cô ơi, và cuối cùng bạn Ngọc bị trừ 1 điểm! Bạn Ngọc thuộc loại học giỏi của lớp nên các bạn “đổi thủ” để ý là vậy! Hiện nay chúng tôi không có tin tức gì của Cô, chỉ nghe kể là Cô đổi về trường Gia Long và sinh đôi được hai bé trai! Chúng tôi rất mừng khi biết Cô có em bé mà lại một đôi quả là Hạnh phúc vì Cô lập gia đình mấy năm rồi mà Cô chưa có tin vui! Theo tôi nghĩ có thể gia đình Cô đã định cư ở Mỹ rất sớm!

Học kỳ 2: Cô Đặng Hồng Cúc

Cô dáng gầy gầy cao cao trông rất quý phái, Cô mang kính cận càng tăng vẻ trí thức! Cô giảng bài giọng Cô vang âm thanh rõ ràng! Cô nói Cô chuyển về từ Sa Đéc làm tôi có cảm tình Cô ngay vì quê tôi cũng ở Sa Đéc! Cô chuyển về trường trước ở học kỳ 2, còn Thầy chuyển về sau từ đầu năm lớp 10! Cơ duyên trong quý Thầy Cô dạy năm xưa thì chúng tôi gần gũi kính mến Cô nhất, phần vì Thầy Cô đều dạy chúng tôi! Nên tính cảm nhân đôi không có chi lạ! Cô viết chữ nghiêng nghiêng rất đẹp, nét chữ bay bướm! Cô làm GS HD lớp tôi thay cho Cô Hồng không còn dạy lớp tôi nữa!

5/- Lớp 10A2 Pháp Văn : Thầy Đặng Quang Lương

Thầy có dáng vẻ đạo mạo và trầm tĩnh của con nhà võ! Lên cấp 3, chúng tôi bắt đầu học Cours de Langue mà học trò hay nói vui là Cua Xào Lãng! Thầy dạy vui, lớp học hào hứng, có bữa đến lớp, học trò thấy trên mặt Thầy không còn sợi râu tãi, nhón nháo hỏi vì sao vậy Thầy? Thầy không trả lời chỉ từ từ lên bảng viết hai chữ “ Cô Cất” làm chúng tôi cười oà như ong vỡ tổ! Thầy và một Thầy khác mở lớp tiếng Nhật căn bản và lớp Thế giới ngữ ở nhà bác Tám Cầu Ngang! Nơi này nghiêm nhiên thành trung tâm văn hoá học thêm của học trò Thủ Đức! Thầy hiện đang ở Úc và đứng đầu một môn võ nổi tiếng ! Tháng 10 vừa qua, chị Bích Liên và bạn Liên Minh du lịch Úc có dịp gặp

Thầy, khi gửi hình lên cho nhóm, tôi nhận thấy có lẽ nhờ Thầy luyện tập võ công nên thân thể tráng kiện và thần thái an nhiên so với tuổi của Thầy, Thầy vẫn sống độc thân chỉ chuyên tâm về giảng dạy võ thuật!

Lớp 10A2: Anh Văn học Thầy Lưu Đức Dân

Chúng tôi nhớ dáng Thầy thư thái, chậm rãi, Thầy dạy chúng tôi rất tận tâm, có la mắng học trò cũng nhẹ nhàng, từ tốn, chúng tôi vẫn nhớ mãi những bài học đầu tiên của môn Anh Văn, Thầy qua đời cách đây nhiều năm! Chúng tôi luôn nhớ đến Thầy mỗi khi bạn bè có dịp nhắc lại những tháng ngày đi học dưới mái trường thân yêu!

Lớp 11A2: Cô Đặng Hồng Cúc dạy Pháp Văn

Chúng tôi vui mừng khôn xiết khi gặp lại Cô lớp 11 này! Cô giúp chúng tôi nhớ bài về Grammaire nhiều hơn, giờ học với Cô bao giờ cũng hấp dẫn không thấy chán và thấy thời gian học qua nhanh quá! Đặc biệt Cô có rất nhiều áo dài với nhiều màu khác nhau! May mắn hiện nay nhóm học trò chúng tôi vẫn có dịp thăm Cô cũng như dự đám giỗ Thầy từ 3 năm qua! Hồi đi học, chúng tôi vô cùng ngưỡng mộ Thầy Cô!

Anh Văn : Thầy Lê Hồng Hán : Thầy dáng tầm thước nhưng có giọng nói khàn vang khỏe, đặc biệt Thầy đi rất nhanh, chúng tôi thích nhất là Thầy cho làm kiểm tra các động từ bất quy tắc và nộp 10 bài đầu tiên để Thầy chấm điểm! Nghe các bạn nói Thầy là Thông dịch viên cho 1 cơ quan quân đội Mỹ, có bữa chúng tôi thấy Thầy ngồi trên xe Jeep do một người lính Mỹ lái chạy trên đường mà học trò chúng tôi đi bộ về nhà hay có khi chờ Thầy đi dạy về! Lúc nào Thầy cũng vẫy tay với chúng tôi mỗi khi Thầy ngồi trên xe jeep đó! Hình ảnh đó quen thuộc khiến chúng tôi nghĩ rằng có lẽ hiện nay Thầy đang sống ở Mỹ!

Lớp 12A2 Pháp Văn Thầy Trần Minh Tuyền

Thầy dạy chậm rãi, đặc biệt Thầy hay ngồi trên ghế ở bục

giảng để giảng bài khiến nhiều bạn đôi khi hơi lo ra! Tôi và bạn Chinh ngồi bàn nhất gần bục giảng, Thầy kể cho chúng tôi nghe Thầy từ Kiến Hoà chuyển về, học trò ở đó có đưa nó lên bỏ cát vào bình xăng làm xe máy của Thầy không chạy được! Nhà Thầy mượn hay mua ở khu nhà tiền chế của mấy người Thương Phế Binh chiếm đất và cất nhà rải rác ở làng đại học! Có 1 bạn nam bên lớp 12B2 lúc giờ nghỉ chạy xe đạp vòng vòng quanh trường và thấy Thầy đang giặt đồ, vội chạy về nói với các bạn thấy Thầy giặt quần áo! Thời đó hình ảnh Thầy Cô rất đặc biệt kính trọng, chúng tôi nghĩ các việc đó là người giúp việc làm và Thầy Cô chỉ dạy học thôi! Câu chuyện kể trên mãi năm 2009 khi nhóm bạn K4 có dịp hội ngộ lại mới biết do người bạn nữ lớp 12B2 kể lại cũng như cả lớp bị phạt ở sân cột cờ vì phản đối Thầy dạy không hiểu?! Thế mới biết lớp A2 chỉ có ba bạn nam nên hiền hơn!!

Môn Anh Văn : Thầy Lê Minh Tân

Đầu năm lớp 10 của K4 Thầy mới chuyển về trường và khi biết được Thầy Cô sống chung một nhà, học trò chúng tôi rất phấn khích làm như mới phát hiện ra điều đặc biệt nào đó! Thầy Cô về trường như làn gió mới và là 1 trong những Thầy Cô đẹp đôi của Trường, đặc biệt Thầy có nước da trắng hồng, Thầy rất điềm đạm hiền hoà, dạy chúng tôi rất tận tụy, tuy là sinh ngữ hai nhưng chúng tôi học rất chăm chỉ và thích thú khi đến giờ của Thầy! Năm 1982, khi tôi từ Cao Lãnh về trường cấp 3 Thanh Đa gần nhà, tôi vui mừng khôn xiết khi gặp lại Thầy hiện là Trưởng bộ môn Anh văn của trường, nhà Thầy Cô ở lô 2! Sau đó tôi còn dạy Văn lớp của con trai Thầy Cô năm học 88- 89 nữa! Sau đó Thầy Cô đều nghỉ dạy vì ai có thân nhân nước ngoài có làm giấy tờ bảo lãnh nếu không khai thì sau này không xét! Thế là năm học 83-84 ở trường Thanh Đa nghỉ hàng loạt Thầy gạo cội là trưởng bộ môn như Anh văn, Hoá, Sử ...đều nghỉ hết! Đầu tháng 3 năm 2014, bạn Mỹ Khương có Phone cho tôi báo là Thầy năm

viện ở BV Gia Định cả tuần nay, Thầy mới về nhà và Cô báo cho Mỹ Khương biết! Chúng tôi liên lạc với nhau, quyết định thứ hai tới sẽ đến thăm Thầy, Chinh bạn đi làm nên nhờ ba bạn là Mỹ Khương, Liên Minh và tôi đại diện đến thăm Thầy! Khi chúng tôi đến nhà gặp Thầy Cô, (nhà Thầy Cô hiện nay ở đường Phạm văn Đồng), nhìn Thầy hơi mệt nhưng thần sắc vẫn quang tỉnh, chúng tôi vui mừng trong lòng hi vọng Thầy sẽ mau hết bệnh, trước khi ra về tôi có nói Thầy ơi, năm nay em viết bài cho ĐS 2015, sẽ viết về quý Thầy Cô dạy ngoại ngữ, Thầy nhớ đọc nha Thầy! Thầy cười vui vẻ nói cảm ơn các em nhiều lắm! Chúng tôi bịn rịn chia tay Thầy, Cô xuống lầu tiễn ba đưa chúng tôi về! Dưới nhà có 1 bạn nữ khoá 7 dạy ở Trung Vương, đã về hưu và đang lên mạng chỉ ngôi chùa hốt thuốc nam ở Long Thành cho Thầy đến đó chữa bệnh! Không ngờ chưa tới 1 tuần, chúng tôi đã nhận tin buồn Thầy đã ra đi vĩnh viễn! Thế mà mãi tới ba năm sau tôi mới có bài viết về Thầy! Dĩ nhiên có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng trên hết vẫn là chữ Duyên! Kính nguyện hương linh Thầy vãng sanh cực lạc! Hằng năm nhóm học trò vẫn đến dự lễ giỗ của Thầy, nhìn di ảnh chúng tôi cứ ngỡ Thầy đi xa nhà lâu lắm chưa có dịp về nhà!

Đó là hình ảnh quý Thầy Cô đã dạy lớp tôi hai môn Pháp văn và Anh Văn! Hiện nay Cô Uyên Dung ở Mỹ, Cô Loan ở Úc! Tuy không còn liên lạc tất cả Thầy Cô đã dạy nhưng học trò vẫn nghĩ Thầy Cô hiện diện trong tâm trí bao thế hệ học trò và chính điều đó mới luôn bất diệt với thời gian!



Kim Hường (K4)

Đồng môn

Từ bốn phương trời
ta với ta.
Về đây sum họp
một mái nhà,
Ấm áp tình anh...
Trung học Thủ,
Hữu Huân- Hoàng Đạo
nghĩa đồng môn.

Sóng gió bao phen,
thuyền vững lái,
Thầy Cô chèo chống,
bến bình yên.
Thời gian chậm chậm
trôi xuôi mãi,
Tình ta ở lại
mái trường yêu.

KTL (K4)



Hôm nay tôi đã cùng các bạn đến chia buồn cùng gia đình anh chị Ngô Định Châu Khoá 2 về nỗi đau mất mẹ ! Đã lâu rồi tôi mới có dịp ngồi nói chuyện với các anh chị khoá trên cùng các bạn đồng môn. Thôi thì đủ chuyện trên trời dưới đất, chuyện trường lớp, chuyện Thầy Cô, bạn hữu, cứ như chúng tôi đã là một gia đình.

Các anh chị, các bạn ở xa về, dù chỉ là biết tên, chưa gặp mặt, dù chỉ là tán phục qua những bài viết ở Đặc san trường hàng năm mà sao khi gặp mặt chúng tôi thấy gần gũi thân thương quá ! Có bạn khi mới gặp nhau, chỉ bằng cái nắm tay thật chặt, một cái ôm nhẹ nhàng, hoặc chỉ qua một tin nhắn trao đổi mà cứ nhớ lại ngày xưa, rồi chọc ghẹo nhau, rồi cười rôm rả và cuối cùng khi kết thúc lúc nào cũng bằng hai tiếng : Thân thương, . . . Thân ái, . . . Thân mến . . .

CỬA ĐỂ DÀNH



Có bạn đã từng về nhiều lần, lần nào cũng tìm nhau để cười, để nhắc kỷ niệm thời đi học. Rồi lưu luyến chia tay, rồi hẹn ngày tái ngộ và cứ thế, trông chờ, mong đợi ! Hôm nay chúng tôi nhắc nhau một câu nói không biết của ai và ở đâu :

- Tình bạn từ ba năm là tình bạn bạc,
- Tình bạn từ năm năm là tình bạn vàng
- Tình bạn từ bảy năm là tình bạn mãi mãi.

Tôi và các bạn đã làm bạn của nhau bao nhiêu năm rồi ? Mãi mãi chưa ? Riêng tôi, tôi giữ mãi tình bạn này, dù có lúc giận hờn nhau bao nhiêu đi nữa nhưng rồi cũng cho qua hết ! Chỉ còn tình bạn với nhau !

Trên đoạn đường đời chúng ta đã đi, đâu phải chúng ta không có bạn, nhưng tìm đâu hơn tình cảm chân thành trong sáng như đang có của chúng ta. Ở đây, với tuổi này, các bạn ơi, chúng ta đã cùng nhau chia xẻ vui buồn, đau ốm có bạn đến thăm, niềm vui lan toả thì dù bệnh nặng bao nhiêu cũng phải bớt dần dần.

Vậy đó, bạn gần, bạn xa, anh chị lớn, bạn bè trang lứa, các em nhỏ đồng môn đều là bạn chung trường, chung một gia đình. Nhắc đến các bạn trong tôi luôn lấp lánh một niềm vui. Cho nên tôi rất quý trọng mỗi chân tình này. Tôi vẫn luôn thầm cảm ơn cuộc đời đã cho tôi có trường, có Thầy Cô, có các bạn của thời thơ ấu và mãi mãi cho đến bây giờ. Đó là của để dành, là niềm vui, niềm an ủi trong tuổi già bóng xế của tôi.

Kim Dung K4



Ngày Họp mặt truyền thống

**Lần lượt Thày, Bạn cũng ra đi
Vô thường dẫn dắt tuổi xuân thì
Còn đâu họp mặt đông vui nữa
Mỗi năm mỗi vắng rồi lúa thua....
Người đau kẻ bệnh không đến được
Bây giờ gặp lại chỉ tiếc thương
Không gì để gọi là vui sướng
An ủi lẫn nhau ở dặm trường
Gặp mặt hôm nay rồi mai sẽ....
Kẻ ở người đi ...đó vô thường
Bao nhiêu chuyện cũ đành gác lại
Cho toại lòng nhau những đêm trường!**

Lê thị Xinh (K2)

*Mưa buốt lạnh trong đêm
Đứng trên thềm ga vắng
Hắt hiu ngọn đèn vàng...*

Chao ơi sao mà mấy câu hát hợp tình, hợp cảnh thế không biết. Tình cảnh của 3 đứa tôi trở về từ Brisbane, lòi thối, lếch thếch, lang thang trên sân ga Geelong vắng lặng, mưa, gió lạnh buốt.

Hôm ấy là ngày 21/10, tối hôm trước đó chúng tôi cũng nào có ngủ được bao nhiêu đâu, nhiều lắm cũng chưa tới 3 tiếng đồng hồ, nhất là Quý, cô chủ nhà đáng yêu, không biết cô có ngủ được 1 tiếng không. Quý loay hoay đến hơn 1 giờ sáng cũng chưa thấy bước vào phòng ngủ, cả 1 ngày cùng với Ngọc Vân, cô bạn thân tất bật chuẩn bị bữa cơm đãi khách. Cơm nước xong xuôi cô đi sửa soạn chỗ ngủ cho từng người, cô đưa 1 người tới 2 cái mền vì trời hôm ấy ở Geelong rất lạnh.

Ba giờ sáng chúng tôi lục tục thức giấc đã có cà phê sẵn sàng rồi. Chúng tôi phải dậy sớm ra phi trường cho kịp chuyến bay đi Brisbane lúc 7 giờ.

Máy bay bị delay gần 1 tiếng, xuống phi trường trời mưa lất phất, chạy vội vào phòng chờ thì thật cảm động



**CHUYẾN
ĐI
NGHĨA
TÌNH**

khi thấy 2 bạn Thành và Lương Minh đến đón. Cảm động hơn nữa là Thành đã đưa cả vợ con theo, 2 đứa bé bị đánh thức dậy lúc 5 giờ sáng. Cuộc hôn nhân muộn đã đem lại cho Thành 1 cô vợ đảm đang và 2 đứa con ngoan xinh xắn, dễ thương, cô bé 9 tuổi Thuận Khanh đã làm “nhiếp ảnh gia” cho chúng tôi cả ngày hôm đó.

Cả đoàn 2 xe do Thành và Lương Minh dẫn đường trực chỉ nhà thầy Phụng. Tôi không có duyên học với thầy nhưng nhìn thầy là có cảm tình ngay, 1 ông già nét mặt hiền lành, phúc hậu. Thầy cứ luôn miệng nói : “quý hoá quá, sau gần 50 năm mà học trò vẫn nhớ đến thăm, đêm qua tôi ngủ không được”.

Thầy sống 1 mình trong căn nhà rộng, xinh xắn, mảnh sân rộng trước nhà trồng đầy những loài hoa lạ tôi không biết tên. Thầy đi đứng hơi khó khăn, chân yếu nên phải có gậy chống. Thầy chuẩn bị sẵn bánh croissant cùng trái cây, Lương Minh đem ổ bánh và xôi đậu xanh mà bạn ấy đã thức dậy từ 2 giờ sáng để làm, vợ của Thành, cô Thuận cũng chu đáo đem theo bánh ướt cùng “phụ kiện” đầy đủ gồm chả lụa, rau, giá...

Chúng tôi đã có 1 bữa sáng tươm tất ở nhà thầy.

Khi đám học trò không- còn- trẻ từ biệt ra về, lên xe rồi mà thầy vẫn còn đứng đấy vẫy tay nhìn theo, tôi thấy thương quá bèn khuan hết những cuốn Đặc San đem theo dự định để tặng Thành và Minh đem vào đưa thầy, Minh cũng bảo đưa hết để thầy đọc đỡ buồn.

Hình ảnh ông già tóc bạc, cô đơn đứng trên thềm nhà nhìn theo chắc sẽ in dấu mãi trong lòng chúng tôi.

Ngày hôm ấy Brisbane mưa dầm suốt, Minh bảo mấy hôm trước nắng ráo, đẹp trời lắm, có lẽ ông trời cảm động tình cảm thầy trò, đồng môn của tụi mình mà khóc chằng.



Mưa không lớn, giọt mưa lất phất giăng giăng, chúng tôi che dù đi chơi và chụp được nhiều bức hình đẹp, tôi và Lương Minh, 2 đứa che chung 1 cây dù đi trên con đường ướt mưa đầy xác hoa phượng tím đã được Quý ghi lại thật đẹp, thật lãng mạn, giá như hồi xưa, khi tâm hồn còn nhạy cảm của tuổi mới lớn tôi có thể nhìn mà làm thơ được!!!.

Chúng tôi ra khu vực South Bank 3, ngôi thuyền dạo quanh dòng sông rộng, dòng sông gì đó Minh có nói tên nhưng tôi không để ý nên không nhớ nữa.

Đến chiều Thành, anh bạn đồng hương (cùng ở Quận 9) đưa đoàn 4 đứa chúng tôi ra phi trường để kịp về Melbourne trong ngày, Lương Minh đã chu đáo khi thức từ 2 giờ sáng để nấu xôi đậu xanh, bọc riêng từng gói nhỏ, luộc cho mỗi đứa 1 quả trứng, những thứ này đã giúp 4 đứa tôi đỡ lòng trong lúc chờ giờ máy bay cất cánh..

Xuống phi trường Melbourne chẳng biết mấy giờ mà trời đã tối, Liên Minh được người quen đón về nhà chỉ còn lại tôi và Quý, Vân chờ xe lửa về Geelong.

Đi xe lửa ở Úc thật thích, rộng rãi, sạch sẽ và chạy cũng nhanh nữa . Xuống ga Geelong đã hơn 12 giờ đêm, trời tối đen và mưa lất phất, gió rít thật lạnh. Sân ga vắng tanh không 1 bóng người ngoài 3 đứa chúng tôi đứng chờ ông xã của Quý tới đón. Trời thật lạnh, tôi phải ngòì thụp xuống thu 2 tay vào người, lúc này tôi mới biết cảnh run lẩy bẩy là như thế nào, 2 tay tôi quờ mãi mà không cầm được giỏ xách, nó run lẩy bẩy, bần bật.

Chợt tôi nhớ 1 bài hát rất hợp cảnh lúc này bèn cất lên vài câu:

Mưa buốt lạnh trong đêm
 Đứng trên thêm ga vắng
 Hắt hiu ngọn đèn vàng.....

Quý kêu lên ôi hay quá, còn Vân thì nói sao bài hát y chang hoàn cảnh của tụi mình vậy nè...

Vâng, đây sẽ là kỷ niệm nhớ mãi của 3 đứa tôi trong suốt phần đời còn lại.

Cám ơn anh Thành, cám ơn Lương Minh, cám ơn Liên Minh, Bình Nguyên, cám ơn Ngọc Vân, Kim Quý và cám ơn cả anh Quân, anh Đức, 2 ông chồng dễ thương của 2 cô em tôi, tất cả đã tạo cho tôi có chuyến đi đây ắp nghĩa tình này.

Vâng, các bạn không ai học chung lớp với tôi cả, chỉ là đồng môn thôi nhưng đã đối với nhau thật là TÌNH NGHĨA THTĐ - HĐ - NHH.

Tháng 10/2017

Ngô Thị Bích Liên. K1





TRUNG HỌC THỦ ĐỨC Ở ÚC

Năm 2015, sau cuộc Họp mặt kỷ niệm 50 năm ngày khóa 4 vào trường (1965- 2015) tại nhà bạn Tuấn (Houston), bạn Kim Quý ngỏ lời mời các bạn sang Úc một chuyến. Tôi bắt ngay cơ hội, hẹn các bạn năm 2017, vừa có thời gian cho việc chuẩn bị, vừa nhân đó kỷ niệm 45 năm rời trường của khóa 4. Ai cũng nói để sắp xếp. Thời gian tiếp đó, Quý rất nhiệt tình nhắc lại việc này, mời chung cũng có, gọi điện riêng cũng có nhưng đúng là sang Úc không

đễ như dự tính. Năm 2016 trôi vèo đi. Đầu 2017, nhóm thầy trò ở Việt Nam đã sắp xếp buổi gặp với một Hướng dẫn viên Du lịch, tính theo kế hoạch đi tour kết hợp thêm vài ngày ở lại họp mặt nhưng rồi thầy có việc riêng báo dừng, trò mỗi người một trở ngại riêng nên cũng bỏ cuộc.

Phần tôi, cô em lanh lợi của tôi trong tổ chức Gia Đình Phật Tử lên mạng chớp được thông tin vé khuyến mãi đi Úc từ những ngày sau Tết Đinh Dậu. Từ xứ Phật (Ấn Độ), may mắn tôi nghe được điện gọi hỏi ý kiến và khi trả lời xác nhận, tôi đã có vé khứ hồi Saigon -

Sydney cùng với các thành viên khác. Liên lạc với bạn bè thân hữu ở Úc, chờ đợi thư mời để làm hồ sơ. Quý nghe tin cũng nói sẽ gửi thư mời nhưng chùng như chưa từng quen thủ tục này nên việc dặm chân tại chỗ. Cậu em nhỏ nhất trong nhóm, từng làm dịch vụ du lịch cho đoàn trong những lần đi trước nhưng lần này, khi nộp hồ sơ lại không qua được cửa ải Visa. Giờ đến lượt nhỏ em tôi vào cuộc. Tham khảo các hướng dẫn trên mạng, nhỏ em quyết định làm hồ sơ theo dạng du lịch tự túc. Vé đã có, giờ chỉ lập hành trình đi và đặt chỗ khách sạn các nơi sẽ đến. Nhận email báo tin được chấp thuận, cô nàng tiếp tục làm cho ông anh, cho thầy và sau cùng là tôi. Mọi việc đều suôn sẻ. Cả 4 người hoàn tất mọi công đoạn, vé đi từ tiểu bang này sang tiểu bang khác cũng đã được đặt, chỉ chờ ngày lên đường. Khi chị Bích Liên quyết định đi, tôi nhờ nhỏ em lo giúp hồ sơ. Thật bất ngờ, thông tin chấp nhận

Visa của chị chưa đầy tuần lễ là đã có. Ngày biết kết quả, tôi báo tin cho Quý. Hai đứa tính mãi cuối cùng quyết định chỉ thăm thầy trong ngày. Sẽ đi Brisbane từ sáng sớm và trở về lại Melbourne vào cuối ngày. Ngoài các vé đến 3 tiểu bang theo kế hoạch nhờ cô em mua bổ sung cho chị Bích Liên, còn vé khứ hồi Melbourne – Brisbane của chị Bích Liên và tôi thì nhờ Quý lo vì sẽ có Ngọc Vân từ Melbourne cùng đi.

Những ngày chuẩn bị, điện thoại qua lại tới tấp. Khi gọi không được, gửi tin nhắn: “Quý ơi...” hay “Liên Minh ơi...” là người kia gọi lại ngay. Nghe Quý báo đã liên lạc được với chị Lương Minh, anh Thành và xin phép thầy Phụng được tới thăm, lòng tôi nôn nao quá: 45 năm sau ngày rời trường giờ sắp gặp lại Giáo sư hướng dẫn lớp 12 A2 ngày nào!

Máy bay đáp xuống phi trường Sydney vào trưa ngày 16/10. Làm thủ tục nhập cảnh xong, đoàn kéo, đẩy hành lý



rời cửa đưa đón. Không thấy ai quen cả! BN, cô em dễ thương của tôi đi tìm ngay chỗ bán sim 3G để có thể sử dụng phone liên lạc với thành viên nhận trách nhiệm đón đoàn. Thì ra sân bay có 2 cổng. Người ra cổng B, kẻ đón cổng A. Từ xa, nhìn thấy màu áo lam với chiếc nón Tứ âm đặc trưng của Tổ chức, ai cũng thở phào nhẹ nhõm. Định chỉ có một xe nhưng “huynh trưởng bố” đã huy động luôn “huynh trưởng con” ra đón (ngồi xe nói chuyện một lúc mới biết được mối quan hệ

đặc biệt này của 2 tài xế). Nơi chúng tôi ở 3 ngày tại Sydney là một ngôi nhà thật đẹp vừa mới được tu sửa lại. Hai phòng nghỉ, một phòng khách với nhà bếp... đầy đủ tiện nghi. Với chúng tôi, ở đây hơn hẳn khách sạn nhiều mặt: có không khí gia đình, tự do, thoải mái..., tiện việc đón đưa.

Ngày hôm sau, chúng tôi được hướng dẫn đến địa danh nổi tiếng với chuyện tích về đôi Ba cô gái. Chụp hình lưu niệm nơi nữ hoàng Anh đã từng đến thăm cảnh này, đi tìm

những con gấu trúc sống tự do với thiên nhiên... Việc từ chối không tham gia chuyến thưởng ngoạn bằng cáp treo khiến cô em tôi càu nhàu mãi. Đành phải nói đùa: “Chưa trọn vẹn mới có cơ đi lần 2 chứ!” Buổi cơm trưa được chuẩn bị như chuyến dã ngoại giúp tranh thủ thêm thời gian để chúng tôi được đi chợ tìm trái cây, lương thực cho buổi sáng hôm sau.

Trước ngày lên đường khá lâu, tôi đã hỏi số điện thoại và địa chỉ nhà thầy Đặng Quang Lương nhưng đến cận lúc đi, qua Ngọc Anh (Khóa 8), tôi mới nhận được thông tin. Cũng nhờ thế, ở Sydney, trên đường tham quan thành phố về, gọi điện thoại và được xác nhận, tôi và chị Bích Liên được cậu em “tài xế tình nguyện” đưa đến tận nhà thăm thầy. Vợ vàng chào hỏi, vợ vĩ chụp hình, chúng tôi không thể để đoàn chờ lâu nên xin phép thầy tạm biệt. Lòng vừa thấy vui được hội ngộ lại vừa thấy bùi ngùi vì quá gấp gáp. Sáng 18/10

đi một vòng thành phố, tham quan nhà hát “con sò”, tôi được quay trở lại để biết Sydney về đêm. Gió biển thật lạnh, áo ấm, khăn choàng vẫn cứ lạnh run thôi. Rút kinh nghiệm ngày hôm trước, tôi lắc đầu trước sự hấp dẫn của Pizza và kem bánh. Nhờ vậy, dù được cung cấp thuốc nhưng vẫn không phải dùng đến, cũng chẳng cần phải nạp thêm ly nước muối như nhỏ em học theo kinh nghiệm. Ba buổi cơm chiều là ba buổi cơm khách được chiêu đãi với cuộc họp mặt cùng anh chị em GDPT sinh hoạt tại Sydney.

Rạng sáng 19/10 rời nhà nghỉ, chúng tôi được chở thẳng đến sân bay. Gửi lại quà tặng và hàng lưu niệm tranh thủ mua được ở đây, cô em cẩn thận dặn dò anh bạn nhớ tìm giúp 2 thùng giấy đóng đồ khi về lại. Máy bay hạ cánh xuống sân bay Melbourne thì trời cũng vừa tạnh mưa. Từ đây cho đến ngày về, thủ tục rời sân bay khá thoải mái. Kim Quý đón được đoàn trước khi chúng tôi

đến bằng chuyên nhận hành lý. Thế là an tâm theo Quý ra ngoài công chờ xe theo quy ước giữa Quý và người bạn Lam nhiệt tình thay mặt cho anh em nơi đây. Ăn trưa xong, nghỉ ngơi chút đỉnh là chúng tôi được đưa vào thành phố, đi dạo vài con đường rồi trèo lên xe điện vòng quanh các phố. Ngắm cảnh, ngắm người và xuống xe để kịp đón Ngọc Vân đi làm về. Lòng hiếu khách của gia đình anh chị H., lịch họp mặt của anh em Lam ở đây cùng sự dễ thương của “anh tài tích cực” khiến kế hoạch có thay đổi đôi chút. Trên đường về, xe ghé nhà Vân để khách THPT chào chủ nhà, Vân lấy thêm hành lý. Thay vì tất cả nữ sẽ cùng ở một nơi thì giờ chỉ có chị B Liên về nhà Quý với Ngọc Vân bằng chuyến tàu điện vượt tiếp khoảng cách gần 100 cây số nữa. Hôm sau, xe sẽ đến nhà Quý đón chị B Liên để được theo đường ven biển đi một vòng các cảnh của thành phố thứ hai của Melbourne,

nơi Quý ở. Nhờ có mối quan hệ thâm giao giữa gia đình Quý và thầy Trưởng đoàn khi còn ở Thủ Đức (vừa mới được phát hiện tại sân bay) việc sắp xếp ở lại nhà Quý đêm 20 được thông qua dễ dàng. Quý quá chu đáo, nhà tuy nhỏ nhưng tình gia đình thật ấm áp. Chủ nhà ra phòng khách nghỉ cùng anh tài, một huynh trưởng đa năng: dạy võ, tài xế đường dài, thầy thuốc đông y có hạng....


Mờ sáng 21/10, xe và đoàn đưa 4 thành viên Trung Học Thủ Đức ngược về lại trung tâm thành phố với hơn 100 km để ra sân bay đến Brisbane hội ngộ cùng thầy xưa đồng môn cũ. Chỉ một ngày họp mặt mà chị B. Liên đã phải tháp tùng cùng đoàn trong suốt chuyến đi. Tình quá đi thôi! ... Thời tiết không tốt lắm nên máy bay đến phi trường trễ hơn cả tiếng. Mưa lất phất rơi khi chúng tôi rời máy bay. Không có hành lý ký gửi nên 4 người vừa đi vừa thoải mái nói cười. Gặp chị Lương Minh, tôi thấy quen vì

đã từng xem hình nhưng còn anh Thành, sao cũng rất quen. Nêu thắc mắc thì anh trả lời tỉnh rụi: “Ba năm sinh hoạt GĐPT chung làm sao không quen.” À thì ra... Tay bắt mặt mừng, đoàn nhanh chóng rời sân bay. Kim Quý, Ngọc Vân và chị Bích Liên lên xe anh Liêm, chị Lương Minh. Còn tôi tách ra theo xe vợ chồng anh Thành và 2 cháu bé. Cả hai xe trực chỉ nhà thầy Phụng. Nghe anh kể cả nhà thường đến thăm thầy, có lúc bà xã chuẩn bị vật liệu đến đồ bánh xèo ngay tại nhà thầy để bảo đảm độ nóng giòn của bánh mà thấy quý tình thầy trò ở đây vô cùng.

Xe dừng lại, nhìn qua sân thấy thầy đang ở trước cửa nhà đợi học trò mà không ngăn được cảm xúc dâng trào. Tóc thầy đã bạc trắng, chân hơi yếu nên đi kèm khung đỡ nhưng nét phong độ ngày trước vẫn còn giữ được. Thật tự nhiên thầy thú nhận cả đêm qua không chợp mắt được, cứ nôn nao nghĩ đến lúc được gặp lại học trò sau bốn mươi lăm năm xa cách. Thầy trò tíu tít hàn huyên, chụp hình ... rồi các anh chị, các bạn dọn bàn ăn. Thầy giục nhập tiệc sớm để còn tranh thủ đi ngắm cảnh. Quý đã đến đây một lần, quen trước với em gái thầy xuất gia tu ở chùa xây cạnh bên nên xin phép thầy kéo nhau qua chùa chào hỏi. Ngoài xôi chuối, vòng cổ dành cho mỗi cá nhân, cô còn tặng nhóm hộp cơm gạo lúc còn nóng hổi bay mùi thơm phức. Trờ lại nhà, chia tay thầy mà không tránh khỏi sự bùi ngùi. Cây nhờ anh chị Lương Minh (phu quân chị Lương Minh là bạn với thầy ở trường Đại học Khoa học tự nhiên trước đây), anh chị Thành thường xuyên thăm nom và không biết đến bao giờ mới gặp lại. Xe chạy rồi mà thầy vẫn còn đứng trước cửa nhìn theo. Thầy ơi!



Tưởng niệm
thầy cô



NHỚ NGƯỜI *ra đi*

*(Kỷ niệm 8 năm ngày thầy
Nguyễn Văn Ba ra đi)*



Tám năm đã trôi qua...bao nhiêu
thương nhớ...nhớ thương vẫn còn lưu mãi trong:
Các Cháu nhớ đến người Ông yêu kính ... nhân từ...
Các Con nhớ đến người Cha gương mẫu ... vẹn toàn...
Người Bạn Đồi ...tuyệt vời...

Nhớ

Thu mang hoa nắng đi đâu mất ...
Để lại mùa thu một nỗi sầu ...
Đàn ai nhẹ nhẹ ngân vang phím
Nỗi nhớ ...đong đầy trong trái tim

Tám năm...đằng đẳng thân cô lẻ...
Dấu kín tâm tư một chữ Buồn !!!
Xa vơi một mảnh trăng chênh chếch
Cúi mặt...lệ sâu trên má tuôn

NTPN

Với tâm trạng nhớ thương...thương nhớ nên :
 Mơ thấy ANH về...trên lối xưa ...
 Bao nhiêu thương nhớ mấy cho vừa
 Nắng chiều vàng nhạt trên màu áo
 Hương cũ ta tìm...theo dấu xưa

Xuân qua thu đến...nhìn mưa đổ
 Dấu biết người xưa...chẳng trở về !
 Sao mãi tìm ai...trong giấc mộng...!
 Đêm buồn lặng lẽ...đứng bên song...!
 NTPN

Đêm về vắng lặng.... chợt cơn mưa thu lại kéo về...khiến
 lòng ta
 càng xao xuyến...mông mênh...!
 Lắng nghe tiếng mưa rơi.
 Như khúc hát không lời
 Đền khuya buồn in bóng
 Nhặt nhòa phủ qua song...

Cây lá rung xào xạc
 Rung rung đón Thu về
 Cho hồn băng khuâng nhớ
 Từng bước dài lê thê...

Ta chờ ai... cuối phố ?
 Trên con đường vắng tênh
 Người đâu...sao chẳng thấy ?
 Sương khói mờ mông mênh !!!

Lễ Giỗ Lần Thứ Tám
 29 Tháng 8 Năm (2009 - 2017)
Nguyễn Tam Phu Nhân.





Kính thưa Quý Chị.

Có lẽ giờ này, nơi cõi vĩnh hằng, Quý Anh đang thảnh thơi cùng nhau vui ca thơ phú.

Anh Tuấn và Anh Võ Phá cùng ngâm thơ với Anh Ba bên tiếng đàn điệu luyện của Anh Quang ...

Và cùng thưởng thức xôi vò tuyệt diệu của Anh Đăng và tách trà nóng với Anh Hoàng .

Chúng ta luôn nguyện cầu Các Anh sớm vãng sanh tịnh độ .

Xin kính chúc Quý Chị thân tâm luôn an lạc, vạn sự cát tường như ý .

Kính. NTPN.



Sáng sớm mở thư bỗng nhận lời
Thư người em nhỏ tận xa xôi
“Chiều qua hôm trước, hôm mười bảy
Thầy của chúng ta, Thầy ...mất rồi !!”

Lặng người nghe tin chẳng nói gì
Kỷ niệm ùa đến, quá nhiều đi
Từ ngày chấp chứng lên Trung học
Đã thấy tên Thầy, mền cách chi !



Còn nhớ mỗi khi có dịp về
Ghé thăm Thầy Dương và Cô Chi
Lần nào cũng vậy, luôn vui vĩnh
Thầy đàn, cô hát, chúng em nghe !

Thầy cười, cầm lấy chiếc ghi ta
Thầy cô đàn hát thật hài hoà
Học trò vây quanh, êm ấm lạ
Bây giờ cảnh đó, đã quá xa

Nhớ Thầy nên ý mãi không ra
Văn thơ, chữ vụng, mất lại nhà
Em xin vĩnh biệt Thầy kính mền
Gái duyên Sư đồ, kiếp sau nha !

Kính tiễn
Trần Ngọc Chiêu K1

10/17/2017

Viết cho thầy...



Thầy ơi...

Vậy là thầy đã đột ngột ra đi. Sự ra đi thật nhẹ nhàng, thật thanh thản... Chỉ có em là thằng thót trước tin này. Một nỗi đau không nói được nên lời, khi cái tin thầy mất đến từ một phương rất xa làm tim em như nghẹn lại....

Thầy ơi, tháng mười một học trường đã cận kề. Em dự tính sẽ ghé xuống thầy sau khi hoàn thành chuyến đi xa. Vậy mà chưa kịp gì hết, thì tin dữ từ quê nhà đã bay sang... Buổi chiều vừa bước về khách sạn, nhận được tin thầy đột ngột ra đi qua fb, em thật sự rất bàng hoàng... Tại sao thầy lại ra đi ngay lúc này cơ chứ? Sao thầy

không đợi được đến lúc em về... thầy ơi, thầy ơi... nước mắt em như thể cứ ứa ra... Em tự trách mình đã không đến với thầy sớm hơn, từ sau cái lần thầy nhập viện đầu tiên, từ sau cái lần em đem bó hoa mừng Sinh nhật thầy ngay trong bệnh viện... Em tự trách mình vì đã quá chủ quan về sức khỏe của thầy, để rồi đến khi thầy đột ngột ra đi, em vẫn chưa một lần kịp gặp lại. Đau đớn nhất là khi thầy nằm xuống rồi, em lại cách xa vạn dặm, chẳng có mặt để thắp nổi một nén nhang tiễn thầy... Thầy có buồn, có giận đưa học trò này không thầy nhỉ??!!

Chiều qua trở về, xuống thắp cho thầy nén hương sau cái thất thứ nhất của thầy, nhìn thầy trong di ảnh vẫn cười tươi, mà nước mắt em lại lã chã tuôn...Biết bao nhiêu kỷ niệm thân thương lại ùa đến. Em tưởng như bên tai vẫn nghe được giọng nói trều mến của



thầy. Em hình dung ra dáng thầy nhỏ nhắn trên bục giảng, cùng cách dùng miếng giẻ lau bảng để làm compa vẽ vòng tròn thật độc đáo! Em cũng nhớ cả cái cách ôm đàn rất nghệ sĩ của thầy, mỗi bận trường mình làm văn nghệ mừng tất niên... Ôi, em nhớ.. em nhớ rất nhiều, thầy à!!!!

Cả một cuộc đời thầy và cô đã sống và cống hiến hết mình cho nghề giáo, tài sản duy nhất, quý giá nhất của thầy cô chắc hẳn không phải là tiền bạc hay vật chất gì cả, mà chỉ là những tình cảm vô cùng quý giá, vô cùng yêu thương của biết bao thế hệ học trò dành cho cô thầy. Vợ chồng em cũng là một trong số những lớp lớp học trò đó, thầy ơi...

Đặc biệt nhất là K7 chúng em luôn có một tình yêu thương đặc biệt dành riêng cho thầy và cô. Không cuộc họp mặt nào ở trường, mà K7 không “xí phần” mời và giành cho bằng được thầy cô cùng các khóa khác. Vậy mà giờ đây thầy nữ bỏ cô, bỏ gia đình và bỏ chúng em để ra đi. Chúng em từ nay

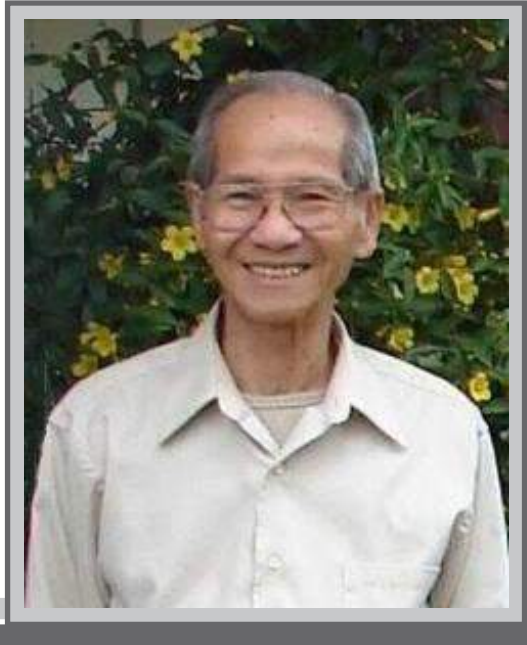
sẽ không còn cơ hội để giành thầy với ai nữa cả... !!!! Buồn khôn cùng, thầy ơi...

Khi em viết những dòng này, thì hẳn cô vẫn chưa nguôi ngoai, và chưa thể chấp nhận được việc thiếu vắng thầy bên cạnh. Ghé nhà thấy cô nằm túc trực bên bàn thờ cùng thầy nghe kinh, trong một góc phòng im ắng, chỉ có cô, có ảnh của thầy... nỗi xót xa lại dâng trào trong em.... Dẫu biết rằng cuộc sống là vô thường, người ra đi nhẹ nhàng, nhưng người ở lại chịu đựng như cô thật là quá khó. Em mong thầy sẽ mãi mãi bên cạnh cô, phù hộ cho cô nhiều sức khỏe. Dù thầy đã đi xa, nhưng với em, cô thầy mãi là một hình ảnh tuyệt vời nhất của một nhà giáo chân chính, một đôi uyên ương già đẹp mãi với thời gian....

Những dòng viết này coi như là một nén hương thay em, K7... và tất cả các thế hệ học trò yêu mến vĩnh biệt thầy, thầy Dưỡng yêu kính ơi!!!!...

Cỏ hăng, k7

Viết cho thầy Dưỡng, tháng 10 /2017



NHỚ THẦY

Những tưởng khi Thầy nằm xuống, Thầy đi xa, tôi sẽ có nhiều điều viết về Thầy vì quá nhiều kỷ niệm đầy ắp trong đầu. Nhưng không, lúc đó đầu tôi trống rỗng, những yêu thương, kỷ niệm trốn đâu biệt tăm, tôi chẳng viết được dòng nào cho Thầy.

Vậy mà giờ đây, mới đọc vài dòng của NĐC viết về Thầy, kỷ niệm bỗng ùa về, tôi rung rung nước mắt, thổn thức. Ông chồng “hiền lành” của tôi hỏi “Em sao vậy ?” thế là oà khóc hu hu thành tiếng luôn.

Tôi nhớ lần đầu bắt được liên lạc với Thầy sau nhiều năm bất tin là lần Thầy gửi tiền về ủng hộ Quỹ Tương Trợ trong nước. Tôi viết thư cảm ơn và có nói rằng: “Em đặc biệt quý mến Thầy có lẽ vì Thầy cũng là người Bắc Kỳ như em”.

Rời thư qua thư lại, dần dà thành thân thiết như người cha trong gia đình, chuyện gì khó cũng đem ra nhờ Thầy tư vấn, có

những chuyện muốn cho Thầy biết nhưng Thục Oanh ngăn lại, “Thầy mới la em đó, chị coi chừng”.

Tôi nhớ 1 lần taxi ngừng ngay trước nhà, nhìn ra thấy 1 dáng người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn bước xuống...niềm vui vỡ òa: “Ôi, Thầy đây sao”. Tôi hân hạnh được mời Thầy 1 bữa cơm dưa cà đúng nghĩa, có rau muống xào tỏi, có canh cua rau đay, có cá bóng kho tiêu. Thầy bảo ngon hơn cơm Thầy ăn ở khách sạn. Học trò không-còn- trẻ là tôi nghe khen thầy vui thích, hớn hở như thời còn đi học.

Thầy về VN, tổ chức họp mặt đồng nghiệp và cựu học sinh, Thầy yêu cầu mời hết, đừng ngại có học Thầy hay không, miễn là cựu học sinh THPT - HĐ - NHH là được rồi, kết quả là lần họp mặt nào cũng thêm bàn...thêm bàn... Đâu chỉ vậy, Thầy bảo gửi menu cho Thầy xem rồi yêu cầu thêm món này, món kia, tôi bảo “Nhiều quá Thầy ơi, vậy thêm món này thì bớt món kia nha Thầy”, Thầy trả lời dứt khoát: “Em nhớ kỹ cho, chỉ có thêm chứ không có bớt nhé!”. Thầy cứ sợ học trò ăn không no, Thầy đâu biết rằng lũ học trò không-còn- trẻ của Thầy khi được trở lại thuở “Ngày xưa đi học” là lập tức phát huy tính “thiên bẩm”...Nhất quỷ nhì ma thứ ba..., vẫn ồn ào chuyện trò, quậy phá như xưa, ăn uống chỉ là...chuyện nhỏ.

Mấy hôm nay đi chợ tôi thấy có bán nhiều táo tàu chín quá, không biết phải hàng TQ không, ngày trước làm gì biết mặt mũi quả táo tàu tươi như thế nào, chỉ có táo tàu sấy khô thôi. Chạnh lòng tôi nghĩ đến thầy, tôi biết quả táo tàu tươi to nhỏ thế nào cũng nhờ Thầy.

Khi biết tôi làm hồ sơ phỏng vấn đi Mỹ, thầy bảo vườn nhà Thầy có 3 cây táo tàu đang chín nhưng chỉ hái ăn và cho 2 cây thôi, còn 1 cây để dành cho em, khi nào qua tha hồ cho em hái thỏa thích, còn giờ có chín, chim ăn cũng mặc kệ không đựng để dành cho em. Thầy bảo biết nấu nhiều món ăn, lần họp mặt nào cũng có buổi tiền họp mặt tại nhà Thầy, Thầy thường

chiêu đãi xôi vò, chả cá Thăng Long, chả giò (nghe kể thôi chứ nào có được ăn mà biết). Tôi tỏ ra “ganh tỵ” với các bạn thì Thầy bảo:” Khi nào em qua cứ việc ra menu, thích món gì Thầy sẽ nấu đãi món đó”, lúc đó nghe vậy tôi đã ngậm ngùi :” Biết khi đó Thầy còn đủ sức khoẻ không”.

Thầy hay viết thư, gửi hình ảnh về khu vườn của Thầy....cây hồng dòn năm nay ra hoa nhiều, chắc sẽ sai quả lắm đây...cây hồng mềm năm nay chỉ được độ dăm quả, hoa ra nhiều nhưng bị gió to rụng hết, táo tàu ra hoa muộn quá chắc phải gần Tết mới được ăn...cứ thế khu vườn trở thành quen thuộc với tôi. Có 1 lần tôi viết 1 bài ngắn về khu vườn gửi đăng Đặc San, Thầy bảo Đỗ Danh đọc xong nói : “ Sao BL biết tường tận vườn nhà Thầy vậy”.

Thầy thương mến của em,

Lòng Thầy như thế học trò nào mà không yêu thương cơ chứ.

Rồi Thầy lâm trọng bệnh, tin Thầy cấp cứu ở bệnh viện lan ra, học trò xôn xao bảo nhau cầu nguyện. Nhìn hình Thầy gầy guộc, xanh xao trên giường bệnh đưa nào cũng rơi nước mắt, tôi khóc oà thành tiếng luôn miệng gọi Thầy ơi, Thầy ơi.

Rồi việc phải đến đã đến, Thầy vĩnh viễn xuôi tay, xa gia đình, con cháu và Đại gia đình THTĐ - HĐ - NHH.

Tôi vẫn chưa 1 lần được đến thăm Thầy, thăm khu vườn có cây táo tàu “của mình”, được ăn bữa cơm do chính Thầy nấu.

Tất cả chỉ còn là kỷ niệm Thầy ơi, Thầy ơi.

Kỷ niệm chỉ đẹp khi người ta không cần ghi mà vẫn nhớ mãi trong lòng.

Tháng 11/2017
Ngô thị Bích Liên K1



vĩnh biệt

THẦN TƯỢNG CỦA MỘT THỜI

Hôm qua tát nước đầu đình,
Để quên chiếc áo trên cành hoa sen.
Em được thì cho anh xin,
Hay là em để làm tin trong nhà.
Áo anh sứt chỉ đường tà.
Vợ anh chưa có mẹ già chưa khâu.
Áo anh sứt chỉ đã lâu,
Muốn mượn cô ấy về khâu cho cùng...

Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân.
Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc.
Em lấy chồng anh tiếc lắm thay.
Ba đồng một mớ tràu cay,
Sao anh không hỏi những ngày còn không?...

Trên trời có đám mây xanh,
Chính giữa mây trắng chung quanh mây vàng.
Ước gì anh lấy được nàng.
Thời anh đi mua gạch Bát Tràng về xây.
Xây dọc rồi lại xây ngang.
Xây hồ bán nguyệt cho nàng rửa chân...

Đó là những bài ca dao tình tứ dân tộc, tôi đã được học cách nay hơn nửa thế kỷ mà chớ hề quên, và tôi cũng nghĩ rằng đã là người Việt Nam nếu có đi học thì không ai có thể quên những bài ca dao này. Bây giờ tôi nhận ra một điều, không biết một bậc trí giả nào, đã nghĩ ra cái cách quá hay để đưa những bài học ca dao ấy vào những năm lớp 6 lớp 7 thời bấy giờ. Đã khiến cho đầu óc non nớt của chúng tôi say sưa ngây ngất trước những bài ca dao quá đẹp, thấm đẫm tình tự dân tộc, và từ đó chúng tôi biết yêu quê hương, yêu Tổ quốc, yêu đất nước con người hơn bao giờ hết, và mong muốn trở thành một người Việt Nam thuần thành nhất.

Nhạc sĩ Phạm Duy có lần phát biểu, ông đã đi nhiều nơi trên thế giới, đã thăm viếng rất nhiều cảnh đẹp, vừa ngoạn mục vừa hùng vĩ. Nhưng sao trong lòng ông cảm thấy không có một chút nào gắn bó với cảnh tượng nơi quê người, và ông vẫn thấy quê nhà là đẹp nhất. Bởi vì khi ông đứng ngắm đất nước ông, ông đã ngắm bằng tâm lòng Việt Nam và ông đã rung động bằng tâm lòng Việt Nam. Điều đó khiến ông không thể trở thành một người khác được, vĩnh viễn và bất biến. “Trời trên đất khách buồn vô hạn. Trăng rất quen mà sao chẳng quen” (thơ Nguyễn Sa)

Vâng, đám học trò chúng tôi đã học những bài ca dao này từ môn Văn của Thầy Trần Ngọc Dưỡng. Thầy đã dẫn dắt chúng tôi hiểu biết về tình tự dân tộc bằng những bài ca dao “mê hồn” không tưởng tượng được. Môn dạy chính của Thầy khi tốt nghiệp Sư Phạm là môn Toán, chứ không phải môn Văn. Nhưng không hiểu sao, đám học trò chúng tôi thấy Thầy có một phong thái một Giáo sư Văn chương hơn là Giáo sư dạy Toán. Mãi sau này khi học càng cao hơn, tôi cũng chưa hề thấy có ông Thầy dạy Toán nào lại có phong thái nghệ sĩ như Thầy Trần Ngọc Dưỡng.

Sau khi tốt nghiệp Sư Phạm, Thầy Dưỡng về ngay Trường THPT năm 1962, năm học khai giảng đầu tiên của trường, lúc đó Thầy 23 tuổi. Bây giờ tôi thấy đám con cháu chúng tôi ngoài 20 tuổi vẫn còn con nít, vậy mà không hiểu sao lúc đó chúng

tôi thấy Thầy rất cao siêu, chứ không tầm thường chút nào hết. Thầy ăn mặc rất đẹp lại có phần chải chuốt với đôi giày đen bóng loáng, mái tóc chải bông lên và thoa keo bóng bẩy. Thầy nói năng lúc nào cũng đúng qui cách sư phạm (Thầy nói thế...) giọng điệu ngọt ngào, rõ ràng từng chữ từng câu, tinh thoảng Thầy còn đệm thêm hai tiếng “hảo a, hảo a” rất điệu nghệ.

Thầy đã vẽ lên trong tâm hồn trong trắng của chúng tôi lòng yêu quê hương đất nước mình bằng những bài ca dao tục ngữ dân gian. Thầy đã giảng dạy cặn kẽ những duyên dáng dí dỏm trong từng câu từng chữ... và lúc đó chúng tôi cảm thấy hết sức khâm phục ông cha mình đã để lại cho con cháu một gia tài văn hóa quý giá không gì có thể sánh bằng, và khi đã thấm sâu vào cốt tủy thì sẽ không thể nào quên, từ đó chúng tôi luôn luôn hãnh diện mình là một con người Việt Nam, và cũng tự hứa trong lòng sẽ cống hiến hết sức mình cho đất nước cho dân tộc. Có lẽ, đây là một trong những nguyên nhân khiến dân tộc ta đứng vững qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước.

Chúng tôi chỉ học môn Văn với Thầy Dưỡng vào hai năm lớp sáu và lớp bảy, qua năm lớp tám thì học Văn với Thầy Bùi Hữu Huân. Lúc này môn Văn không còn hấp dẫn nữa vì nó đã chuyển qua một hình thức khác, chuyên chú về bình luận văn chương, nhằm dạy cho học trò đào sâu phân tích những bài văn, những ý tưởng... nó không còn lãng mạn mộng mơ như trước nữa.

Thầy Dưỡng trở lại nghề chính của Thầy là dạy Toán. Dạy Văn đã hay, Thầy dạy Toán cũng hay không kém. Cái hay của Thầy là đã khiến những đứa học trò dốt toán hay không thích toán, đều trở nên say mê môn học này.

Môn Toán là một môn học khô khan, (đã vậy các Thầy Cô dạy toán phần lớn lúc nào cũng khô khan hết!) cho nên rất khó dạy cho các Thầy và cũng khó học cho học trò. Thầy dạy toán xuất sắc là làm sao dạy xong, tất cả các đứa học trò từ giỏi tới dở đều hiểu ngay lập tức, chứ không phải chỉ có đứa giỏi là hiểu biết còn các đứa dở toán thì chỉ hiểu lơ mờ là hỏng bét.

Sau này khi đi chuẩn bị đi thi Tú Tài 1 và Tú Tài 2, chúng tôi lặn lội xuống ghi danh đi học tại các lớp luyện thi Toán Lý Hóa, lúc đó mới thấy các ông Thầy dạy tại các Trung tâm này là những tay kiệt xuất, như các Giáo sư Nguyễn Quốc Sùng, Cù Quan Hưng, Trần Cao Lộc, Nguyễn Văn Kỷ Cương... họ dạy tới đâu học trò hiểu ngay tới đó, cho dù ngay cả một đứa học trò dốt toán cũng hiểu được một cách dễ dàng, chúng tôi đã học với với các vị Giáo sư đó bằng một tấm lòng khoan khoái và sung sướng đến vô bờ. Cách thức mà họ giảng dạy là do họ tự sáng chế ra một cách riêng tư, theo một lối riêng của họ, và lúc đó tôi tự hỏi các ông Thầy ở Trường tôi có khi nào tìm hiểu những cách thức “thần sầu” này hay không?

Thầy Dưỡng đã thành công trong việc khiến học trò cảm thấy thú vị khi học với Thầy môn Toán khô khan này. Để làm bớt đi cái không khí nặng nề trong giờ học, Thầy hay xen kẽ bằng các câu chuyện dí dỏm hay khôi hài, điều này thường hiếm thấy nơi các vị khác. Có khi Thầy đem đàn vào lớp, vừa đàn vừa hát cho học trò nghe. Hãy nghe Thầy hát bài *Cô Me Tây*:”...Rừng mái rừng me, cô mặc áo trắng cô che dù hồng, tay xách bóp đầm dất chó bẹt giê...” Rồi Thầy hát *Vọng gác đêm Xuân*, *Tàu đêm năm cũ*... Học trò chúng tôi ngồi bên dưới nhìn ngắm Thầy đàn hát, chúng tôi cảm thấy ngưỡng mộ Thầy vô cùng. Dưới mắt chúng tôi thời đó, Thầy chính là thần tượng thời mới lớn của chúng tôi, và yêu mến Thầy biết chừng nào.

Thầy Dưỡng làm Giáo sư Hướng dẫn cho lớp chúng tôi 4 năm liền, từ lớp 6 đến lớp 9. Cuối năm lớp 9, Thầy tập họp học trò lại để hướng dẫn chọn Ban học khi lên lớp 10. Thầy nói:”... em nào giỏi Toán thì đi Ban B (ban Toán), em nào giỏi Văn thì đi ban C (ban Văn), còn em nào không giỏi môn nào hết thì đi ban A (ban Vạn vật) Rồi Thầy chỉ mặt từng đứa để đề nghị ban học:”... Nè em Doanh, em Xái, em Danh, em Nhơn...đi ban B, còn em Châu, em Giàu, em Thủy, em Mai thì đi ban A...” Lại một điều là Thầy chỉ trúng béc, làm như Thầy nhìn thấu suốt bụng dạ chúng

tôi. Mấy chục năm sau gặp lại Thầy, tôi có hỏi sao Thầy chỉ định chúng tôi ban học rất đúng như vậy. Thầy cười sáng khoái và nói rằng:” Tôi dạy các em mấy năm trời, khả năng các em ra sao tôi phải biết chứ, nếu không biết mới là chuyện lạ...”

Sau này mỗi khi từ Mỹ về thăm quê nhà, tôi thường ghé thăm Thầy, cả hai Thầy trò đều nói chuyện rất tương đắc. Thầy hay hỏi tôi về chuyện hồi xưa, có nhận xét gì về các Thầy Cô, nghe tôi trả lời có khi Thầy vừa ngạc nhiên vừa thích thú.

Rồi cũng tới một ngày không ai muốn đến một chút nào cả. Nghe bạn báo tin Thầy đã qua đời, tôi biết chắc một điều, cả cái đám học trò năm xưa của Thầy đều bàng hoàng, dẫu biết rằng không ai thoát ra khỏi vòng sinh tử. Khi chúng ta mất đi đừng mong mang theo được thứ gì, mà hãy mong rằng đã để lại cho đời được những gì? Thầy đã làm được điều đó, Thầy đã lại trong lòng học trò một hình ảnh thân thương mà không phải vị Thầy nào cũng để lại được.

Nghe tin Thầy qua đời, tôi cảm thấy lòng buồn bâng khuâng, chợt nhớ đến câu nói của một triết gia người Pháp : “... cái chết của một người thân thiết là một sự đoạn tuyệt đột ngột với quá khứ của mình. Chúng ta không những mất đi một sự hiện diện mà còn mất cả một phần của cuộc sống mà chúng ta đã gửi gắm nơi họ...” (Simone de Beauvoir) Thầy mất, tôi cảm thấy một chương đời của tôi đã khép lại, thương Thầy xiết bao và cũng thương luôn một quãng đời hoa mộng nhất của đời mình.

Thầy đi, một mình, gió nơi đó có lạnh lắm không Thầy. Ôi chao! “ Cổ tịch hàn phong cộng nhất nhân”.

Lạy Thầy, Thầy đi xin đừng quay lại.

Vĩnh biệt thân tượng của một thời.

Vĩnh biệt Thầy Trần Ngọc Dưỡng.

Học trò cũ

Ngô Định Châu Khóa 2

(Bài sót lại năm 2017)



Khóc Thầy!..

*Nhớ Thầy xưa gần gũi chúng em
Yêu thương nghiêm khắc, dạy dỗ ngọn nguồn.
Cuộc thi nào cũng khó
Càng khó càng khẳng định tài năng
Siêng năng học tập - Rèn luyện chuyên cần, ắt
dẫn đến thành công.
Chất sống trong người, tạo gene, huyết học
Nơron thần kinh, bộ não chỉ huy nên Thượng Đế
đã bọc trong hộp sọ
Vẫn không ngờ có cái Honda trên 100km/ giờ -
Nên Thượng Đế phải thua.
Viện bào chế, lá gan trong cơ thể
Lọc độc tố, giữ an sức khỏe
Vẫn không ngờ có hũ chìm hũ nổi
Nên gan xơ. Cổ trướng. Thôi rồi!
Cái ruột thừa. Thừa. Chẳng hiểu công dụng gì
Mà nó chướng thì phải nhanh vào viện.
Vậy nên những nhà thám hiểm
Cắt cho xong, khi dấn bước rừng sâu.*

Thầy ơi!...

Kể sao cho xiết

*Những giờ trên lớp âu lo, căng thẳng mà nặng
yêu thương*

*Tròn hai năm 11 đến 12 - Những dấu ấn không
phai của hai kỳ thi khó.*

Cần mẫn như ông lái đò

Thầy âm thầm đưa lối chúng em đi.

Từng lớp lớp học sinh vững bước vào đời.

Giờ Thầy lại đi xa nơi chín suối...

Thầy hỏi Thầy!...

Chúng em quanh đây cả.

Sao Thầy lại lặng yên không cười nói.

*Cô cùng các em, đồng nghiệp, bạn bè Thầy, thân
bằng quyến thuộc*

Đông đủ nơi này. Sao Thầy lại ra đi!...

Thầy nhớ không

Những lần họp mặt

Cùng Cô Ba, Thầy Đức, Thầy Trai...

Thầy đọc thơ, tâm tình người xa xứ

Gợi nhớ gợi thương, gợi cả hồn quê.

Rồi những ngày 20 tháng 11

Chúng em trông chờ Thầy có mặt

*Dù không đối mặt, vòng tay, nhưng vẫn thấy vui
trong dạ*

Mà vắng Thầy thì bụng lại bồn chồn.

Thầy ơi!...

Nhớ dáng cao gầy, giọng hiền hoà từ tốn

*Một đời Thầy thanh bạch sắt son.
Sao Thầy vội ra đi...
Để các em bơ vơ dù tuổi đời khôn lớn
Cô âm thầm trong buổi bóng xế chiều
Để chúng em không còn dịp mong chờ Thầy đến
nữa...*

*Thầy ơi!...
Từ đây...
Ngàn thu vĩnh biệt
Nghĩa trọng ân thâm
Chỉ còn riêng trong mỗi đứa chúng em
Nỗi nhớ thương Thầy
Biết thuở nào nguôi...*

*(Nhớ ngày Thầy đi xa, 16 tháng giêng, âl năm
Bính Thân 2016)*

Học trò L.H.Điệp- Khóa 3





NHỚ

Gần đến ngày họp mặt
Nhớ mái mái trường xưa
Ghi dấu bao kỷ niệm
Thời cắp sách đến trường
Thời hoa niên tươi thắm
Làm hành trang vào đời
Thấm thoát bấy nhiêu năm
Trường xưa vẫn in dấu
Buổi họp mặt hàng năm
Những năm đầu rộn rã
Tiếng nói cười xôn xao
Ngỡ như mình trẻ lại
Thời thơ ấu dấu yêu
Rồi thời gian dần trôi
Tóc xanh đã điểm bạc
Vẫn tha thiết yêu trường
Yêu Thầy Cô bạn hữu
Vói tuổi thơ êm đềm
Nhưng càng năm càng vắng
Thưa dần Thầy Cô tôi
Thầy tôi đâu mất rồi
Chỉ còn lòng kính nhớ
Mỗi khi nghĩ đến Thầy
Tìm Thầy đâu bây giờ
Thầy ơi

Kim Dung K4

*Kính nhớ đến Thầy Huân, Thầy Đăng,
Thầy Phá, Thầy Dưỡng, Thầy Tân. .*

FATHER DAY, CHỢT NHỚ ĐẾN THẦY

Tôi nhập học Trường THPT năm 1963, lúc đó tôi được 11 tuổi, tôi học ròng rã đến 8 năm sau (1971) tôi mới rời xa trường. Trong một thời gian học tập dài lâu như thế, tôi được học với rất nhiều Thầy Cô, nhưng lạ một điều, chỉ có một vài người trong các vị đó là còn đọng lại trong lòng tôi, nói quên hết thì cũng không đúng mà chỉ còn nhớ lơ mờ. Kỳ về thăm VN vừa rồi, tôi có lần giở tập Thành Tích Biểu cũ xưa của tôi, tôi cảm thấy ngạc nhiên khi đọc tên những vị Giáo sư mà tôi có học, vậy mà có những vị tôi không nhớ một chút gì hết, cả những hình bóng của những vị Thầy đó. Thời gian bào mòn trí nhớ của chúng ta, không từ một ai hết.

Quãng đời ngồi ở bậc Trung học là giai đoạn quan trọng nhất của một đời người. Lúc đó tâm hồn đám học trò chúng tôi như một tờ giấy trắng, được Thầy Cô viết lên đó những điều sau này hình thành nên tính cách của một con người. Khoảng đầu thập niên 1960, chúng tôi không có những thần tượng về điện ảnh, thể thao, văn hóa, chính trị... như bây giờ. Ngày ngày chúng tôi đến trường, nhìn ngắm Thầy Cô của mình như thần tượng, rồi chúng tôi noi theo, hay nói đúng hơn là “uốn mình” theo những lời dạy bảo của Thầy Cô mà đứng dậy thành những con người đúng nghĩa.

Những điều giáo dục của Thầy Cô, không nhất thiết hoàn toàn nằm trong những phân giáo khoa về tri thức con người. Còn một điều quan trọng nữa, thấm sâu vào chúng tôi nhiều nhất, đó là những giây phút riêng tư, Thầy Cô tâm tình với chúng tôi, như những bậc đàn anh đàn chị đi trước, hướng dẫn cho lớp đàn em đi sau, về quan niệm sống trên đời, về cách hành xử với người chung quanh, về tư cách của một người có học và có đạo đức... Ôi chao, mấy chục năm sau, sau khi trải qua mấy năm trời

chiến trận, mấy năm trời trong “lửa địa ngục” có tên là Trại CT, rồi mấy chục năm “tranh ăn kiếm sống” với cuộc đời đầy bất trắc. Tôi mới suy nghiệm ra được một điều, tôi đã thành nhân từ những tri thức học tập được và những “giáo dục ngoài lề”. Tôi có thừa lại điều này với các Thầy Cô sau khi gặp lại, và ai ai cũng hết sức ngạc nhiên về tầm ảnh hưởng quan trọng của những cuộc nói chuyện ngoài lề đó, mà lúc ấy tưởng chừng đâu chỉ là những điều ngẫu hứng bất chợt.

Những lời như thế này, tôi không thể nào quên:”... Nay các em, các em hãy đối xử với nhau như những bậc quân tử...” “... Nay các em, mỗi sáng thứ hai, tập họp đứng chào cờ ngoài sân trường, các em hãy tự hứa với lòng mình, làm sao sống xứng đáng là một người công dân chân chính...” “... Nay các em, cái học có thể hành hạ các em khổ sở, nhưng điều đó chỉ là tạm thời. Còn cái đau khổ của một người thất học là cái đau vĩnh viễn...”

Chúng tôi đã nghiêng mình xuống để thắm nhuần những lời “Này các em...” còn ngoài ra những bài học giáo khoa chúng tôi quên sạch, hay như ai đó đã nói “ Kiến thức là những gì còn lại sau khi đã quên hết...” Nhưng có hề gì đâu, cho dù có quên đi chẳng nữa, người đời vẫn cho chúng tôi là “kẻ sĩ”.

Như tôi đã thừa chuyện một đôi lần. Không biết những tên học trò khác chịu ảnh hưởng của các Thầy Cô ra sao. Riêng tôi, tôi mang đậm dấu ấn của các vị Thầy thần tượng mà tôi yêu mến. Một chút hòa đồng thân ái với những người chung quanh của Thầy Trần Ngọc Dưỡng. Một chút tàng thư cổ kính của Thầy Bùi Hữu Huân. Một chút sĩ khí cao ngạo của Thầy Võ Phá. Một chút hào hoa tay chơi của Thầy Vũ Ôn Đình. Một chút uy nghi quý tộc của Thầy Hồ văn Trai. Một chút xuề xòa dễ mến của Thầy Hồ Vạn Chung.... và còn nhiều Thầy Cô khác mà tôi không thể kể hết được, xin cáo lỗi.

Lạ một điều, trong các vị Thầy đó không có Thầy Luyện Quang Đăng, Thầy về trường rất sớm, khoảng đầu 1964, Thầy

day môn Công dân Giáo dục và môn Anh văn. Tôi chỉ học môn Công dân với Thầy, còn môn Anh văn tôi học với Thầy Hiệu trưởng Ngô Thúc Cơ, sau đó chuyển sang học với Thầy Nguyễn Trang Quốc.

Tôi học với Thầy Đăng rất ít giờ, một tuần chỉ có 2 tiếng thì phải, cho nên hình ảnh của Thầy rất mờ nhạt. Nhưng tôi vẫn nhớ mãi cái hôm đầu tiên tôi gặp Thầy. Hôm đó tôi đứng trước cửa lớp chờ vô học, tôi ngó qua Văn phòng Giáo sư phía đối diện, thấy có một vị Thầy lạ, mang mắt kính cận hơi đậm màu, dáng người cao gầy thanh nhả, tôi có hỏi đám bạn đứng chung quanh:” ông Thầy nào mới về trường vậy?” có đứa bạn trả lời:” đó là Thầy Luyện Quang Đăng dạy môn Công dân và Anh văn “ Từ đó tên Thầy tôi chớ hề quên, bởi vì họ của Thầy rất lạ, tôi chưa hề gặp một người thứ hai nào mang họ Luyện.

Thầy Đăng đã dạy rất ít giờ mà còn dạy một môn phụ, không được học trò chú ý cho lắm, vả lại Thầy không có điều kiện phô diễn tâm ý của Thầy, điều đó khiến Thầy dễ dàng chìm lấp trong tâm trí của đám học trò, như những Thầy Cô “bình bình” khác.

Hình ảnh của Thầy Đăng trong tôi cũng vậy, mờ nhạt và không có một chút ấn tượng gì. Cho đến một ngày kia, tôi liên lạc được với Thầy qua mấy người bạn học cũ. Hình như lúc đó đâu khoảng 2008-2009. Lần này Thầy xuất hiện trước đám học trò năm xưa một cách thật lạ lùng, bởi vì Thầy được đám học trò ngưỡng mộ ngay lập tức, vừa với phong thái một người Thầy, vừa với phong thái một người Cha, theo tôi nghĩ, chưa có một vị Thầy nào của Trường THPT có cùng hai phong thái như vậy đối với đám chúng tôi.

Sau đó mở ra các cuộc Họp mặt thường xuyên ở Hải ngoại, khởi đầu ở Nam Cali, kế đó đến Houston-Texas. Đến năm 2009, một Đại Hội được tổ chức ở Nam Cali, đây là một đại hội đáng nhớ nhất, nhiều kỷ niệm nhất, vì có bữa Tiễn Họp mặt tổ chức tại nhà Thầy.

Cả đám học trò đến từ Florida, được Thầy và Đỗ Danh đón từ sân bay Santa Ana, rồi Thầy đưa về nhà. Căn nhà của Thầy lúc đó đầy ắp học trò khắp các Tiểu bang kéo tới. Mọi người lãng xãng, mấy cô xúm lại làm bếp, có người lui cui dọn bàn, có người chụp hình, có nhóm ngồi chuyện trò không dứt... Hôm đó vui không thể tưởng tượng được, vì có những người bạn, những người Thầy, quãng chừng 40 năm mới được gặp lại. Tối hôm đó còn có một màn trình diễn ca hát bỏ túi với nhau, thiết thân thương và ấm cúng. Sau này còn có nhiều buổi họp mặt khác, nhưng suy đi nghĩ lại thì không thể nào bằng buổi họp mặt đầu tiên được tổ chức tại nhà Thầy.

Rồi Thầy bay về VN, tổ chức thêm những lần gặp lại các đồng nghiệp và các học trò thân mến của Thầy. Với phương châm “càng đông càng vui”, cho nên có những lần học trò kéo tới gần 200 người, một con số mà chưa khi nào tổ chức họp mặt có thể đạt được, tất cả chỉ đến chung vui không phải đóng góp bất cứ một thứ gì, mọi chuyện Thầy đã lo chu đáo.

Như vậy đó, Thầy Đăng đã xuất hiện trước học trò một cách chói sáng đến lạ lùng. Điều gì đã khiến Thầy làm được như vậy? Theo tôi nghĩ, khi xưa Thầy đứng trên bục giảng nhìn xuống đám học trò con nít ở bên dưới, Thầy đã có một tấm lòng thương mến đám học trò như con cái mình, mà Thầy không có điều kiện bộc lộ ra. Thầy kể chuyện, có một lần Thầy gọi một em nữ sinh lên trả bài, em này mắt bị lè, khi em đang trả bài thì bên dưới có một nam sinh phát lời trêu chọc :” Sao mắt em đẹp thế?” Cô bé bước về bàn và khóc sướt mướt. Thầy bảo tên học trò đến xin lỗi cô bé, rồi bắt phạt đứng khoanh tay úp mặt vào tường. Chuyện này làm Thầy nhớ mãi vì lần đầu tiên Thầy phải phạt một đứa học trò và cả hai đứa Thầy đều thương như nhau, chỉ là chuyện con nít thôi mà.

Thầy Đăng còn làm nên một chuyện mà chưa ai làm được. Đó là, Thầy làm một nhịp cầu, cho những người học trò có một

thời cùng chung một mái trường, được gần gũi lại với nhau, xóa đi bao trở ngại ngăn cách. Có khi Thầy đứng giữa làm trọng tài cho những cô học trò đầu đã bạc nhưng còn thích tranh cãi, và lạ một điều mỗi khi các cô có chuyện gẫu ó với nhau đều mang ra kể với Thầy, có khi câu chuyện kéo dài hàng giờ mà Thầy vẫn nhẫn nại ngồi nghe, không hề than van một tiếng nào, lạ thật. Thầy Đăng đã hiện diện trong lòng những đứa học trò, một hình ảnh thân thương, dịu dàng và ấm áp tình người.

Có lẽ, trong đám học trò, tôi là người siêng năng hầu chuyện với Thầy hơn hết (không phải là những chuyện “nhi nữ thường tình”) Mỗi sáng thứ hai, công việc rồi rã, tôi luôn luôn gọi phone cho Thầy. Chuông vừa reo là Thầy lên tiếng ngay :” Hello! Châu” Thầy biết chắc vào giờ đó thì chỉ có tôi gọi cho Thầy. Thầy còn biết vào giờ nào ngày nào, ai gọi là Thầy biết hết. Thầy cho hay, Riu hay gọi vào lúc đêm khuya, Hằng thì bất thường, Danh thì có ngày gọi hai ba lần, Mỹ Kim gọi vào khuya lơ khuya lác, Giàu thì gọi cách vài hôm một lần, riêng Châu chỉ có một cử duy nhất vào sáng thứ hai, việc này Thầy cảm thấy rất vui nên thường khoe với đám bạn tôi:” Sáng thứ hai nào Châu cũng gọi thăm tôi, không bỏ qua một lần nào hết.”

Giờ Thầy đã đi xa, mỗi khi có dịp sang chơi Cali, tôi không còn cơ hội để đi đến địa chỉ 4532E- Orange Grove thuộc thành phố Orange để thăm ngôi nhà nhỏ của Thầy. Mỗi sáng thứ hai, cứ đến cử gọi phone cho Thầy là tôi lại cảm thấy nao nao trong lòng. Mỗi khi ăn một miếng ô mai táo tàu, tôi lại nhớ đến gói ô mai của Thầy tự tay làm rồi gửi cho từng đứa học trò.

Lạy Thầy Luyện Quang Đăng, Thầy đã đi xa, nhưng Thầy vẫn hiện diện trong lòng em một cách vừa kính cẩn tình Thầy Trò, vừa thân thương yêu quý như tình cha con.



Hồi ức VỀ THẦY

thầy trò họp mặt hàn huyên,
ngâm vịnh thơ phú.

Thầy Tuấn, người thầy mà các khoá lớn, đàn anh, đàn chị chúng tôi không ai có duyên học với thầy cả...vậy mà lạ lùng thay, chúng tôi lại gắn bó với thầy nhiều hơn các em sau này có học trực tiếp với thầy. Mỗi lần thầy về đều điện thoại báo trước, thế là các “cụ” học sinh chúng tôi lại hân hoan báo tin, à ới rủ nhau tới nhà thầy... chẳng có gì ngoài mấy đĩa bánh ngọt, trái cây, chúng tôi ngồi nghe thầy chia sẻ kinh nghiệm sống, sau đó thì thầy ngâm thơ,

Ngôi nhà nhỏ xinh xắn tọa lạc trong một con ngõ yên tĩnh gần ngã tư Bình Thái sẽ chẳng bao giờ chúng tôi được đặt chân đến nữa, nó đã được chuyển giao cho chủ khác sau khi thầy qua đời.

Tôi nhớ nhiều những lần

những bài thơ thầy mới sáng tác mà học trò là những người được nghe đầu tiên. Rồi thì thầy trò kéo ra trước vuông sân nhỏ có hàng liễu rũ chụp ảnh kỷ niệm.

Thầy Tuấn là người chu đáo, chân tình, mỗi lần chụp hình xong, ai góp mặt đều được thầy rửa ra rồi cẩn thận đề tên tặng từng đũa một, nét chữ thật tài hoa, bay bướm. Tôi có đến mấy cuốn album hình chụp ở nhà thầy.

Ngôi nhà thầy nằm trong con hẻm nhỏ sạch sẽ, yên tĩnh, có cây ngọc lan tỏa hương thơm ngát và vài cây liễu rũ mình lãng mạn. Thầy chỉ ở đây vài tháng cuối năm nhưng nhà đầy đủ tiện nghi, chúng tôi thường bày những bữa ăn nhỏ tạo không khí ấm áp, thân tình. Thầy sáng tác rất nhiều thơ, chủ yếu là thơ Đường nhưng thơ tình là số một, đọc lên cứ tưởng như là 1 người trẻ tuổi đa tình, thường thì thầy tự đi in rồi đề tặng cho những học trò thân thiết, tôi đếm để có đến 8 cuốn thơ thầy đề tặng.

Thầy ơi, giờ thầy đã đi xa lắm rồi, những dịp Tết đến học trò không còn được họp mặt chúc Tết thầy và nghe thầy đọc thơ Xuân chúc Tết nữa.

Chúng em xin tri ân Thầy đã cho chúng em có những ngày được sống lại tình thầy trò, tình bằng hữu của một - thời - đi - học dưới mái trường thân yêu.

Kính lạy thầy,

Trò Ngộ thị Bích Liên. K1





Tiến biệt **THẦY PHÁ**

Trải qua hơn 40 năm rồi, những ký ức về thầy Võ Phá, giáo sư hướng dẫn lớp 12A1 - NK 1973-1974 không bao giờ phai nhạt trong lòng tôi.

Đời học sinh được rất nhiều thầy cô giảng dạy, tôi rất kính trọng và thương mến, nhưng chỉ thầy Võ Phá là tôi ngưỡng mộ và nhớ nhiều nhất.

Ngày còn đi học, tôi là một nữ sinh gầy còm, nhút nhát, học lực trung bình ... tôi rất sợ bị gọi trả bài. Đêm nào ngủ cũng mơ bị thầy cô gọi, tỉnh dậy sợ toát mồ hôi, lạnh xương sống! Nhưng với giờ học với thầy Võ Phá thì khác hẳn, thầy là giáo sư môn Vạn vật (Sinh vật bây giờ). Ban A tôi học, môn này là môn chính với hệ số điểm rất cao. Trong kỳ thi Tú Tài sắp tới học sinh phải học môn này thật kỹ lưỡng, và nó rất quan trọng

cho kỳ thi.

Thầy Phá giảng bài thật tận tâm, chu đáo, cho chúng tôi làm bài kiểm tra trắc nghiệm, gợi ý cho học sinh nắm vững bài học, dễ hiểu bài ... Thầy nghiêm khắc nhưng tình cảm.

Lần đầu tiên thầy Phá gọi học sinh lên trả bài ... cây bút của thầy dò trúng tên tôi. Tôi có học bài rất kỹ nhưng tôi giật bắn người và lê bước lên bàn giáo sư tay chân run rẩy. Thầy nhìn tôi cười và hỏi có gì đâu mà run dữ vậy, chỉ là kiểm tra lại bài học thôi mà?! Thầy đã đọc được sự sợ hãi của tôi, mặc dù mới học thầy chưa đến một tuần. Phong cách của thầy khoan thai - Thần sắc uy nghiêm làm cho người đối diện phải kính nể.

Thầy ôn tồn đặt câu hỏi ... ôi trời ơi, tôi trả lời suôn sẻ,



rành rọt, bình tĩnh. Cả lớp ngạc nhiên quá chừng, vì những môn học khác, nhất là môn Toán, tôi chờ người ra, lấp ba lấp bắp, đến ai cũng ái ngại, tội nghiệp cho tôi, thầy Toán thấy tôi thâm quá, ra hiệu cho tôi về chỗ khi thấy tôi làm rớt viên phấn khi viết những công thức toán lên bảng đen.

Nhưng với thầy Phá, cái nhìn của người thầy, người cha, thái độ thầy cư xử với tôi, làm tôi thấy yên tâm ... và từ đó tôi không còn sợ bị thầy gọi trả bài nữa, những môn khác

vẫn sợ nhưng có giảm bớt.

Thời gian trôi qua, chúng tôi dùi mài kinh sử, học ngày học đêm, để mong kỳ thi Tú Tài sắp tới bằng hồ đề danh.

Với sự hướng dẫn của thầy Phá, những bài kiểm tra thầy cho làm thường xuyên, liên kết những bài vận vật sinh động để nhớ, môn chính của kỳ thi Tú Tài 1974 trở nên nhẹ nhàng với cả lớp 12A1.

Mùa Xuân Giáp Dần 1974, tôi nhớ ngày 21 tháng chạp âm lịch, cả lớp tôi tổ chức liên hoan mừng Xuân và chia tay



nghi ăn tết. Không khí bữa tiệc thật nhộn nhịp, vui tươi. Cả lớp cắm hoa rất đẹp, bánh kẹo, trái cây, thức ăn nhẹ, nước ngọt được bày ra, bàn ghế xếp lại rất đẹp mắt ...

Thầy Phá chủ tọa cho buổi liên hoan vì thầy là GS hướng dẫn của lớp, và các thầy cô các môn học cũng đến chung vui với chúng tôi.

Thầy bảo học hết mình, chơi hết mình. Mọi người ồn ào, vui vẻ, chỉ có tôi là ngồi im lặng, thần thờ vì tôi qua tôi ngủ mơ thấy mình thi rớt. Thầy đến bên tôi và hỏi có chuyện gì mà buồn vậy? Vui lên với thầy cô và các bạn, mùa Xuân đến rồi!

Tôi nói nhỏ với thầy, vì sợ bạn bè nghe: Thầy ơi, con sợ thi rớt, đêm hôm qua con nằm mơ thấy thi rớt nên không vui nổi. Con mà thi rớt chắc là con sẽ chết và ba má con buồn lắm!

Thầy bật cười và nói nếu cứ sợ thi rớt thì sẽ thi rớt thật đó! Đừng nghĩ ngợi nhiều, hãy dũng cảm lên, cố gắng học thật tốt, sẽ thi đậu thôi ... Bây giờ thi cùng vui với mọi người nhé.

Nghe lời thầy tôi đã hưởng một mùa Xuân Giáp Dần thật vui và trọn vẹn bên gia đình, bạn bè.

Ngày lên đường ứng thí đã đến, tôi tự tin bước vào phòng thi, môn vạn vật tôi đạt điểm cao, ngang với học sinh giỏi trong lớp, trong khi tôi chỉ là học sinh trung bình.

Tôi đã đỗ Tú Tài 1974 với thứ hạng khá cao trong sự vui mừng của ông bà, cha mẹ, họ hàng ... và sự thán phục của các em trai ...

Tôi đến trường tìm gặp lại thầy để nói lời cảm ơn với người thầy đáng kính, nhưng không gặp được thầy.

Sau đó đi học đại học ở

Sài Gòn, chưa được một năm thì đến 30/4/1975. Cuộc sống vất vả mưu sinh và công việc cứ cuốn hút tôi vào vòng xoáy cuộc đời, tôi chưa gặp lại thầy lần nào hết ... Sao tôi tẻ bạc đến thế nhỉ? Dường như không có duyên gặp lại thầy, nên khi tôi đến tìm thì thầy đi vắng.

Ngày thầy Phá qua đời, hay tin tôi vội vã đến thắp hương và tiễn đưa thầy về nơi an nghỉ cuối cùng. Di ảnh của thầy, một ông cụ hơn 80 tuổi, với nét mặt cương nghị, uy nghiêm, bản lĩnh. Tôi có cảm giác sau làn khói hương nghi ngút, thầy đang nhìn tôi, đưa học trò tóc đã điểm sương sau hơn 40 năm xa cách.

Tự nhiên nước mắt nhạt nhòe, tôi nghẹn ngào thôn thức, ký ức ngày xanh, thời áo trắng cắp sách đến trường sống lại trong tôi thật mãnh liệt.

Giờ động quan đã đến, tôi nhìn quanh, rất nhiều thầy cô, những anh chị học sinh khóa trước và các học sinh khóa sau tôi ... tập trung khá đông để tiễn đưa thầy về nơi an nghỉ cuối cùng.

Lúc nhìn quan tài của thầy từ từ hạ huyệt tôi thì thầm khấn: Con xin vĩnh biệt thầy, người thầy con luôn nhớ mãi trong tâm hồn, lời cảm ơn tha thiết chưa được nói với thầy con xin giữ mãi trong tim và xin ghi lòng tạc dạ.

Lạy thầy, người thầy vĩ đại của con, của bao thế hệ học sinh Trung học Thủ Đức.

Nếu có kiếp sau, con xin vẫn được là học trò của thầy, và thầy vẫn là thầy giáo đáng kính trọng và tuyệt vời của con.

Trần Thị Thanh Thủy
(Khóa 6 THPT)

(Thân tặng các bạn
khóa 6 THPT

Tặng Thu Trang, Tươi Dương,
Kiều Phương 6, T3 khóa 4)



CÔ ƠI !

Em xin được nhìn thấy dòng nước mắt của Cô khi Cô đứng trước linh cửu của Thầy.

Nhìn Cô như hoá đá bên cạnh bàn thờ Thầy lòng chúng em xót xa quá Cô ơi !

Cô em K7 đến thăm Cô sau chuyến đi du lịch không về kịp thấp nhang đưa tiễn Thầy, đã rom róm nước mắt :

- Cô đặt ghé xếp và nằm cạnh bàn thờ Thầy cả ngày !

Chúng em đưa nào cũng thấy mắt nhoè đi !

Cô ơi ! Chúng em luôn xem Thầy Cô là một đôi hạnh phúc

nhất chúng em từng biết ! Mỗi lần đến thăm Thầy Cô chúng em đều được thưởng thức chương trình song ca tuyệt vời, Thầy đàn và hoà giọng cùng Cô ! Đến khi Thầy bệnh, chúng em đến thăm, Thầy vẫn thích đàn hát cho chúng em nghe, Cô phải can :

- Thầy hát một bài thôi nha ! Họng đau đáng lẽ không hát được đâu !

Thầy xoa tay :

- Không sao mà ! Cô khéo lo xa thôi !

Lần khác đến thăm Thầy, Cô dặn trước từ ngoài cửa :

- Đừng cho Thầy hát nhé ! Họng Thầy đau lắm đó mà vẫn đòi hát cho các em nghe !

Khi nghe Thầy bảo lấy cho Thầy cây đàn, Cô lên tiếng ngay:

- Để Thầy đàn Cô hát cho các em nghe nhé, Thầy bị bẻ tiếng rồi không hát được đâu !

Chúng em hiểu ý Cô nên đồng thanh :

- Dạ ! Cô hát đi Cô ! Thầy nghỉ dưỡng sức đi Thầy !

Thầy cười xoà :

- Hà ! Mấy Cô trò này... thật là ... !

Thế đó ! Tình cảm thăm thiết, chăm sóc tận tình thế mà Thầy vẫn bỏ Cô mà đi !

Thầy vẫn bỏ chúng em mà đi sao Thầy ? Làm sao chúng em quên được những giờ Toán của Thầy, nó không hề khô khan tí nào vì luôn xen kẽ những chương trình văn nghệ bỏ túi của Thầy trò ta. Thời gian chúng em được Thầy và Thầy Giới luyện thi “Đố Vui Để học”, thi với trường Mạc Đĩnh Chi, nhìn thì thấy trường mình chỉ là một ngôi trường Tỉnh lỵ non trẻ mới được hơn sáu tuổi so với một ngôi trường đã có chút tiếng tăm ở Saigon, các Thầy bảo :

- Không việc gì phải sợ, các em cứ tự tin lên, chúng ta phải thắng và sẽ thắng!

Hai Thầy đều yêu văn nghệ nên sau những giờ thi thử căng thẳng là các Thầy đều cho chúng em nghe những bản nhạc êm đềm để thư giãn, và đúng như các Thầy đã bảo, chúng em đã thắng !

Cô ơi ! Thầy bỏ chúng ta mà đi rồi Cô ơi !

Đau quá, xót xa quá Cô ơi !!!

Chúng em biết Thầy không được khoẻ nên đến thăm, Thầy xoa tay :

- Không sao ! Không sao ! Chỉ cảm xoàng thôi mà !

Cô lắc đầu :

- Cứ ý y không lo cho sức khoẻ bao giờ ! Thầy cười hiền lành :

- Các em biết không, Thầy vẫn ngày ngày đạp xe từ đây sang Thanh Đa thăm bạn bè đó! Ngày xưa Thầy Cô ở bên ấy nên bạn bè nhiều lắm, bây giờ rảnh rang đi chơi thăm bạn bè cũng là tập thể dục thôi ! Cô cứ lo !

Chúng em phân trần :

- Cô lo cho Thầy vì thương Thầy mà Thầy ! Thầy còn nhận dạy Anh vẫn ở nhà không Thầy ?

- Không các em à ! Cuối năm ngoái Thầy bị cảm ho kéo dài, Cô không cho Thầy nhận học trò nữa đâm ra rảnh rang quá sức !

Thầy lúc nào cũng điềm điềm từ tốn, không la rầy hay cho điềm xấu một đứa học trò nào nên so với Cô, chúng em yêu Thầy hơn ! Cô khó hơn nhưng cũng rất tình cảm, môn Thầy dạy là sinh ngữ chính của chúng em nên chúng em học với Thầy nhiều hơn, tuy vậy Cô rất yêu thương lớp chúng em, Cô từng dạy tụi em những bài dân ca bằng tiếng Pháp, đọc và dịch thơ văn Pháp cho chúng em nghe, tất cả đều là những ví dụ cụ thể cho bài Pháp văn Cô dạy !

Nghe tin Thầy mất ! Chúng em không tin, í ới gọi điện thoại cho nhau hỏi thăm để kiểm lại xem tin có đúng không ! Đúng thế !

Cô ơi ! Từ hồi chúng em còn ngây thơ ôm cặp tới lớp học với Thầy Cô, cho đến hơn bốn mươi năm sau này gặp lại, dáng hình Thầy nhìn vẫn có vẻ khỏe mạnh hơn, còn Cô thì lúc nào cũng gầy ốm mong manh, do đó nhìn Cô trong bộ khăn sô, áo tang, chúng em không dám khóc, sợ Cô xúc động, quy ngã tại chỗ ! Nhìn Cô mong manh hốc hác hơn nữa ! Chúng em chỉ biết nắm tay Cô, ôm lấy Cô, rơm rớm nước mắt :

- Cô ơi ! Đau buồn lắm, xót xa lắm nhưng Cô cố lướt qua và giữ gìn sức khỏe nhé Cô !

Con dâu Cô đem cháu nội về ngoại, con trai đi làm, suốt ngày chỉ có mình Cô ở nhà. Chúng em thay nhau thường xuyên ghé thăm Cô, cúng thất Thầy chúng em rủ nhau làm đồ chay đến cúng, chúng em hy vọng điều đó làm Cô an vui hơn lên, và đúng như thế, Cô khoe Cô không hề ngồi rầu rĩ suốt ngày, loay hoay kiếm đủ thứ việc để làm nên không hề suy sụp, chúng em đã yên tâm.

Cô ơi ! Thầy luôn ở trong tâm khảm của Cô và của chúng em phải không Cô !

Tin Thầy mất đến đột ngột quá ! Hôm họp mặt chúng em sợ Thầy yếu quá không đến được nhưng Thầy vẫn có mặt !

- Thầy khoẻ mà, các em đừng lo cho Thầy !

Khỏe sao được khi từng phải vào bệnh viện mấy lần trong năm ! Đến thăm Thầy tại căn nhà nhỏ trong khuôn viên rộng lớn, Thầy ở riêng để yên tĩnh, Cô ở căn kè bên cách vài bước chân để tiện qua lại com nước, chăm sóc Thầy. Vài bạn thắc mắc, nó để tay lên môi :

- Thì Thầy Cô nói rồi đó, Thầy bệnh nên cần yên tĩnh, Cô ở căn kè bên cho tiện nấu nướng, không để mùi xào nấu làm ảnh hưởng đến sức khoẻ Thầy !

Em không được học Thầy vì môn chính của em là Toán, môn Thầy dạy chúng em chỉ học một giờ một tuần, mà Thầy là Giáo sư Vạn vật giỏi của trường, chỉ dạy các lớp ban A thôi ! Nhưng em biết Thầy qua các bạn, Thầy dạy rất hay, rất dễ hiểu và Thầy cũng rất khó, cho điểm rất gắt gao, học trò rất sợ Thầy... chung quanh Thầy rất nhiều chữ rất ! Chúng em nghe các anh chị khoá trên kể về những hình phạt rất nghiêm khắc Thầy đưa ra mà rùng mình dù Thầy rất ít khi phạt học trò ! Lại thêm những chữ rất !

Chúng em cũng không được học Cô nhưng rất ngưỡng mộ vẻ đẹp thanh thoát của Cô. Học trò mà ! Được xếp vào hàng thứ ba mà ! Chúng cứ thì thảo với nhau :

- Cô này đẹp quá ha !

- Cô kia nhiều áo dài ghê nơi !

- Cô ấy khó lắm đó nha !

- !

- Thầy này đẹp trai thật !

- Coi chừng Thầy đó nha, khó lắm !

- Hên quá ! Được học Thầy hiền mà vui tính ghê !

- !

Nhiều, nhiều lắm những lời nhận xét mà nếu có ai hỏi thì sẽ chối bay chối biến ngay !

Thế mà Thầy đã mất đi ! Không cho chúng em từ già !

Nhìn Cô hốc hác hẳn đi, chạy lo trong lo ngoài ở đám tang Thầy chúng em sợ Cô quy ngã ! Nhưng không, Cô vẫn vững vàng, chúng em ra về sau đám tang, Cô đưa đến tận cửa, chúng em xin Cô giữ gìn sức khoẻ, Cô lắc đầu Cô khoẻ mà, các em đừng lo !

Cô vẫn cố bình thản để chúng em đừng lo, Cô vẫn làm thơ, viết bài, dịch thơ cho chúng em xem !

Ôi Cô ơi ! Sống chung với nhau mấy chục năm, Cô cũng đã nhiễm tính chất kiên định và vững vàng rồi ! Cô ơi !

Chúng em không được học Thầy, chỉ biết ngưỡng mộ Thầy từ xa qua những bài tình ca nổi tiếng. Khi Thầy mất, chúng em không đến tháp được cho Thầy nén nhang vì xa xôi, cách trở đến nửa quả địa cầu, chỉ biết gửi lời chia buồn với Cô qua email mà thôi !

Chúng em biết năm nào Cô cũng về thăm mẹ. Bà đã cao tuổi nhưng nhìn vẫn còn khoẻ, hàng ngày vẫn đi Chùa tụng kinh,. Chúng em đến thăm Cô, chia buồn với Cô về Thầy. Chúng em biết Cô nén nỗi buồn riêng để về thăm mẹ, chăm sóc bà, chúng tỏ cho bà thấy Cô đã vượt qua nỗi buồn để vui sống ! Thường Cô về dịp gần Tết để ăn Tết với bà, mấy năm sau này sau Tết là dịp gần giỗ Thầy Tân, Cô luôn ở lại để sau giỗ mới về Mỹ. Cô khuyên Cô Cúc nên cúng thất hay giỗ bằng cỗ chay, Cô đến nhà Cô Cúc từ hôm trước, tự tay làm vài món chay để cúng và học trò đưa nào ăn cũng suýt xoa khen ngon ! Ăn xong còn dư xin phép gói mang về, thật đúng là những đĩa thuộc hàng thứ ... ba sau quỷ và ma !

Cách nay hơn năm, bà bị té ! Cô vội vã bay về để chăm sóc bà ! Bao chuyện buồn dồn dập, Cô xuống tóc trở thành cư sĩ tu

tại gia !

Cô ơi ! Cô là người thầy đầu tiên chúng em tiếp xúc khi bước chân vào bậc Trung học, Cô dạy chúng em về tứ đức của người con gái, rèn cặp lũ học trò nữ chúng em về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử với mọi người chung quanh, từ người lớn đến trẻ nhỏ, từ bạn nữ tới bạn nam. Cô không dạy môn Công dân Giáo dục nhưng những điều Cô dạy còn hơn thế thừa Cô.

Thế hệ học trò chúng em được học với những Thầy Cô tuyệt vời như thế đó ! Bây giờ khó tìm ra được Cô ơi !

Cô ơi ! Lần đầu tiên biết Cô qua những vần thơ khóc Thầy !

Chúng em không được hân hạnh học với Thầy dù Thầy dạy trong ngôi trường chúng em học, và càng không được học với Cô vì Cô dạy trường khác. Cho đến khi vào ĐĐ THPT, chúng em gặp Thầy qua những đợt xướng họa thơ cùng các sư huynh tỷ. Nói về thơ ca thì em là người ngoại đạo, nào những cách gieo vần, những cặp đối, những bằng trắc và những gì gì nữa trong luật lệ thơ Đường dù đã được học trong chương trình Việt văn ngày ấy nhưng em vẫn lơ ngơ, chỉ đứng từ xa mà ngắm chứ không dám đưa chân bước vào ! Một sư tỷ K2 bảo :

- Nè, để chị chỉ cho làm thơ, em chỉ cần ghi nhớ mấy điều này là được. Như chị nè, hồi đầu chị có biết gì đâu, nhờ Thầy Ba chỉ cho một số bí quyết này giờ chị mạnh dạn xướng họa với các Thầy Cô và các bạn đó ! Chị ghi hết vào đây, em về xem rồi tập làm đi. Ôi chao ! Tìm được vận rồi mà loay hoay tìm từ ngữ cho hợp vận cả một vấn đề ! Thôi khó quá bỏ qua đi !

- Hay em làm thơ tự do đi, thơ mới đó, không gò ép vần điệu gì cả, dễ thôi mà, miễn sao đọc lên thấy xuôi chèo mát mái, bổng trầm là tốt rồi !

Về tập làm thử mà sao đọc nó cứ trúc trắc, trúc trắc thế nào ấy, buồn cười lắm luôn ấy !

- Thôi chị ơi, em đầu hàng rồi, không vào hàng ngũ nhà thơ

được đâu, em thua !

Tuy vậy em vẫn thích đọc thơ, những bài thơ hay có thể làm em rơi nước mắt, nhất là những bài Cô viết cho Thầy ! Những dòng chữ như rút từ ruột gan, tim óc của Cô tuôn ra luôn làm em xúc động !

Ngày Cô về VN, Cô mời một số học sinh của Thầy họp mặt để cảm ơn những tình cảm mà chúng em đã luôn tưởng nhớ đến Thầy ! Em đi vắng, không có mặt ở Saigon khi bạn gọi báo, thế mà khi về cũng nhận được quyển Tuyển tập Thơ của Thầy do Cô mới in và gửi tặng, em vội chạy xuống thăm Cô vì hai ngày nữa Cô đã trở về Mỹ, Cô trò gặp nhau thật là xúc động, và sau đó, có khi hàng năm, có khi cách năm Cô vẫn về VN thăm chúng em. Cách nay gần hai năm, Cô về và bị một trận ốm nặng, phải vào bệnh viện nằm, khi Cô về nhà chúng em mới được đến thăm Cô, Cô vẫn phải thở oxy. Từ đó các con Cô không cho Cô về VN nữa, Cô cứ nói mãi :

- Hôm đó Cô đã hẹn họp mặt để gặp các em nhưng lại phải vào bệnh viện nên đành lỗi hẹn ! Cô xin lỗi các em !

- Cô không cho tụi em vào BV thăm Cô tụi em nóng ruột lắm Cô ơi !

- Đâu được, BV đâu cho vô thăm đông đâu, mà các em đi như thế này đến công họ cũng đuổi về thôi !

Năm nào ĐĐ THTĐ cũng đều nhận được những bài thơ chúc Tết, chúc mừng những ngày lễ kỷ niệm trong năm do Cô thay mặt Thầy chúc ! Và Đặc San THTĐ luôn nhận được những bài thật hay của Cô đóng góp !

Cô ơi! Cô đã trở thành một cựu giáo sư của THTĐ, xin nhận nơi chúng em sự yêu mến chân thành của những đứa học trò này !

Kính tặng Cô Kim Chi, Cô Hồng Cúc, Cô Viên Thu, Cô Ngọc Dung, Nguyễn Tam Phu nhân thân yêu của chúng em.



NGƯỜI THẦY ĐẦU TIÊN

Được tin thầy mất mà không được ở gần thấp cho thầy nén nhang, em đau lòng lắm thầy biết không, Thầy ơi, Thầy ơi.

Thầy biết không, thầy chính là người thầy đầu tiên cùng với thầy Minh, thầy Cơ dìu dắt em khi em chập chững bước vào bậc trung học.

Chập chững vì lần đầu được mặc áo dài, lần đầu được học tiếng “tây”, phát âm cứ đơ cả lưỡi.

Năm đầu tiên thành lập trường, thiếu giáo sư, nên cùng với thầy Minh, thầy Cơ, thầy phải “ôm đồm” dạy nhiều môn không phải là chuyên môn của thầy vậy mà vào giờ thầy dạy, học trò tôi chăm chỉ, “mê mẩn” với những bài giảng thật lôi cuốn.

Vóc dáng thầy nhỏ nhắn với mái tóc bông bênh nghệ sĩ, tính thầy hiền hoà, tận tụy với học sinh, tôi nhớ lại thuở đó chưa thấy thầy nổi giận, quát nạt với học sinh lần nào.

Thầy có thêm những tài lẻ như đàn giỏi, hát hay, rất nhiều lứa học sinh chúng tôi thuở đó tôn thầy làm thần tượng.

Sau những giờ học căng thẳng, thầy hay kể chuyện cho chúng tôi nghe hoặc dạy những bài hát ngắn bằng tiếng Pháp dễ thuộc mà đến bây giờ tôi vẫn hát cho cháu ngoại nghe.

Ngày đó, học sinh quận ly chúng tôi nhiều đứa học quá tuổi, nét mặt cũng già dặn nên so với độ tuổi thầy mới ra trường thì không chênh lệch lắm, vì thế thầy hay bị bọn “nhất quỷ, nhì ma,

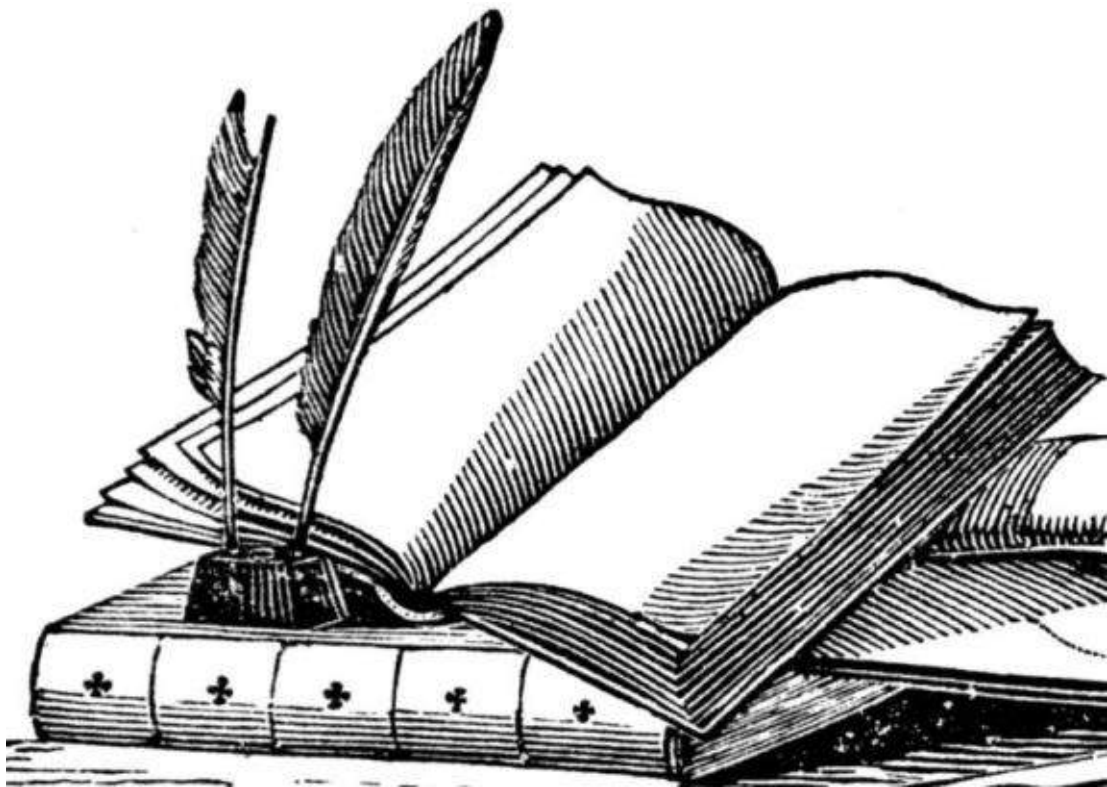
thứ ba học trò” chúng tôi phá phách, chọc ghẹo lắm. Sau nhiều lần thầy đỏ mặt vì bị lũ yêu quái chúng tôi truy: “Thầy ơi, thầy có người yêu chưa thầy, tên gì vậy thầy?”..., thầy chọn cách hay nhất là nói thẳng với “chúng nó” 1 lần: “Có rồi, cô ấy có tên giống tên thật của ca sĩ Hoàng Oanh” (ca sĩ Hoàng Oanh tên thật là Huỳnh thị Kim Chi, có bố làm chung phòng Tâm Lý Chiến với bố tôi, ông tên là Huỳnh văn Thuận). Nhờ một lần thầy “can đảm” khai thật đó, bọn chúng nó mới để thầy yên, và cô Chi sau nay là phu nhân của thầy. Giờ Hán văn với những nét chấm phá, bộ sớ, bộ thảo (chỉ nhớ bi nhiêu thôi) thầy viết trên bảng thật bay bướm mà chúng tôi chỉ biết “vẽ” theo chứ chả biết nét nào trước, nét nào sau, sau này thầy tâm sự là những môn đó không thuộc chuyên môn của thầy, mỗi lần soạn bài thầy phải mượn sách của cô bé hàng xóm, vậy mà đã hấp dẫn, lôi cuốn chúng tôi một thời mới lớn...Phục thầy quá thầy ơi!

Rồi trường có cơ sở riêng, đầy đủ giáo sư hơn, thầy trở về dạy ngành chuyên môn khi tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm là môn Toán. Thầy có lối vẽ vòng tròn thật đặc biệt, học trò nào học thầy cũng nhớ mãi. Thầy dùng khăn lau bảng lấy điểm cố định là tâm O rồi thầy quay 1 vòng, ôi vòng tròn không thể tròn hơn nữa.

Nhưng giờ thầy đã đi xa rồi, bỏ lại biết bao thế hệ học trò do thầy giảng dạy nay đã là ông, là bà, là người thành đạt trong xã hội.

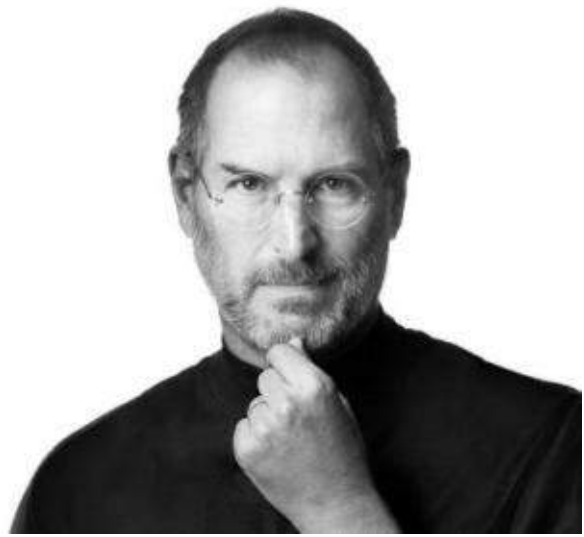
Sáng nay, đến chia buồn với cô Chi, xiết chặt tay cô mà không cảm được nước mắt, nhớ lại những năm trước bao giờ tham dự ngày lễ này thầy cô cũng có đôi, giờ mình cô lẻ bóng, ôi thương cô quá đi. Cô ráng giữ gìn sức khoẻ để mỗi năm vào ngày lễ này chúng em còn được nhìn thấy Thầy qua hình dáng cô nhé.

Kính lạy Thầy thương yêu,
Học trò Ngô Thị Bích Liên. K1



Tình-Thơ-Văn
NHỮNG ĐIỀU CHIA SẺ

Cuộc sống tối giản



Vì luôn cảm thấy trong cuộc sống này những điều đạt được vẫn không nhiều không đủ, cho nên dường như chúng ta đều đang gắng sức tích trữ, ra sức ‘làm phép cộng’. Tuy nhiên, bạn có biết rằng... Rất nhiều người nổi tiếng và thành công, cả đời họ đều đang làm phép trừ .

Năm 1845, học giả người Mỹ Thoreau đã đi đến bờ hồ Walden, xây dựng một ngôi nhà bằng gỗ nhỏ và sống một mình trong 2 năm 2 tháng ở đó. Trong tác phẩm nổi tiếng của mình “Walden – Một mình sống trong rừng”, ông viết: “Tôi muốn chậm chậm tiến sâu và hút hết từng vị ngọt tới tận xương tủy của cuộc sống. Tôi sẽ sống một cách chậm rãi, đơn giản, loại bỏ tất cả những điều không thuộc về cuộc sống một cách sạch sẽ gọn gàng. Dùng hình thức cơ bản đơn giản, đơn giản nhất để đoạn tuyệt hết những thứ không liên quan”.

Thực tế đã chứng minh những người càng thành công sẽ càng theo đuổi một cuộc sống đơn giản, hơn nữa càng không để những ham muốn vật chất và lợi ích khống chế bản thân.

Steven Jobs – nhà sáng lập Apple cả một đời luôn tin rằng “ít tức là nhiều”, khi ở vào tuổi đã gần 30 mà cuộc sống gia đình và mọi thứ trong gia đình ông đơn sơ tới mức đáng ngạc nhiên. Một bức hình của Einstein, một chiếc đèn bàn Tiffany, một cái ghế và một cái giường. Ông thận trọng khi lựa chọn từng vật dụng nhỏ trong ngôi nhà mình.

Người sáng lập Facebook Zuckerberg, tỷ phú trẻ tuổi nhất thế giới là một người trung thành ủng hộ “chủ nghĩa chí giản”. Khi mở tủ quần áo của ông chỉ có một hàng áo T-shirt màu xám nhạt và một hàng gồm mũ và áo lót màu xám đậm. Chiếc xe hàng ngày đi làm của ông là chiếc xe của hãng Honda trị giá 16.000 USD (khoảng 360 triệu VNĐ). Ông luôn mặc áo phông màu xám và quần bò, đến nỗi khiến cho ngay cả nhân viên cũng đều nghĩ rằng hàng ngày ông không thay quần áo!

Hóa ra những nhân vật nổi tiếng và thành công mà chúng ta vẫn ngưỡng mộ về mọi mặt, họ cả đời đều đang làm phép trừ. Họ không bị ràng buộc và khống chế bởi những ham muốn vật chất, vậy nên họ luôn cảm thấy hạnh phúc với cuộc sống của mình.

Cuộc sống tối giản sẽ giúp chúng ta có thể nhìn rõ cuộc sống một cách chân thực nhất!

Nhà văn nổi tiếng người Mỹ Joshua Becker là một công tử đẹp trai con nhà giàu có. Nếu nhìn mọi thứ hào hoa bên ngoài có thể nói ông là một người có sự nghiệp thành công và đáng để nhiều người ngưỡng mộ: Mức lương với 6 con số, lại có một người vợ vô cùng xinh đẹp giỏi giang. Mới 22 tuổi đã có biệt thự siêu xe, muốn gì có đó, không có gì ràng buộc. Nhưng ông phát hiện thực sự cuộc sống của mình không hề hạnh phúc.

Cứ mỗi dịp lễ Tết ông đều mua quà và mang tặng mẹ mình, tuy nhiên lại bỏ lỡ mất cơ hội gặp mẹ lần cuối cùng trước khi bà qua đời, điều này khiến ông hối hận cả đời vì không thể nào làm lại được. Ông mua rất nhiều những món quà hàng hiệu xa hoa đắt tiền cho vợ và con trai nhưng lại không mang lại được cho họ điều cần nhất, chính là thời gian ở bên cạnh họ. Vậy nên gia đình ông đối diện với nguy cơ tan vỡ.

Ông nhận thấy rằng chính những dục vọng ham muốn về vật chất vô tri vô giác kia đã làm cho cuộc sống trở nên hỗn loạn, bản thân mình bị mê lạc trong đó và hết lần này tới lần khác quên đi thứ đáng trân quý nhất của sinh mệnh mình. Thế là ông dứt khoát từ bỏ công việc với mức lương hàng triệu đô, thanh lý hết

thấy những suy nghĩ tạp loạn trong tâm, đồng thời cũng dọn dẹp lại mọi thứ trong nhà. Ông mang rất nhiều quần áo hàng hiệu và những đồ dùng dư thừa cho người khác hoặc mang tới tặng các tổ chức từ thiện. Cuối cùng tới 90% những đồ dùng trong nhà đều được dọn dẹp sạch, chỉ còn lại một số đồ dùng thiết yếu trong cuộc sống hằng ngày.

Ông dành phần lớn thời gian của mình để tận hưởng một cuộc sống và bắt đầu sống một cuộc đời ung dung tự tại. Chậm rãi chế biến và thưởng thức vị ngon của từng món ăn, cùng bạn bè uống trà vào buổi chiều tà, cùng tận hưởng những chuyến du lịch không kế hoạch và có nhiều thời gian hơn cho gia đình.

Khi đứng từ một xuất phát điểm khác để nhìn nhận lại cuộc sống của mình và tự đặt câu hỏi mình muốn gì, mình không muốn gì? Mình thích điều gì và không thích điều gì? Tư duy suy nghĩ của ông đã thay đổi một cách rất rõ ràng.

Từ khi còn nhỏ Joshua Becker đã từng mong muốn trở thành một nhà văn nhưng chưa bao giờ có thời gian để cầm bút. Giờ là lúc ông có thể thực hiện được mong ước của mình. Và quả thật 2 năm sau, Joshua Becker đã trở thành nhà văn nổi tiếng với những tác phẩm bán chạy nhất nước Mỹ.

Joshua Becker nhận thấy rằng chính những dục vọng ham muốn về vật chất vô tri vô giác kia đã làm cho cuộc sống trở nên hỗn loạn, bản thân bị mê lạc quên đi thứ đáng trân quý nhất của sinh mệnh.

Cũng giống như Joshua Becker, 2 anh chàng trai người Mỹ là Joshua Fields Millburn và Ryan Nicodemus là những người người đã thổi bùng trào lưu Minimalism (Sống tối giản) vào những thập niên 2010.

Ryan từng làm giám đốc điều hành và bị sa thải. Sau khi bị thất thế anh trở nên vô cùng buồn rầu chán nản, cuối cùng anh quyết định sống một cuộc sống chí giản trong 21 ngày.

Ngay ngày hôm sau, Ryan và Joshua Millburn đã dùng 8 giờ đồng hồ để dọn dẹp mọi đồ dùng trong gia đình và đóng

gói chúng vào những cái thùng to. Sau đó mỗi ngày Ryan sẽ lấy những đồ mình cần dùng từ trong đó ra để sử dụng. Kết thúc 21 ngày những đồ còn lại trong thùng là những thứ không cần thiết sẽ được bỏ hết đi.

Ngày đầu tiên Ryan lấy trong tủ ra tám trải giường và một vài vật dụng cần thiết cho sinh hoạt cá nhân và sau đó là một vài bộ quần áo. Sau một tuần anh phát hiện hầu như đồ đạc vẫn còn nguyên trong thùng không động đến. Và bắt đầu từ ngày thứ 11 anh không còn cần bất cứ thứ gì trong thùng nữa.

Ba tuần sau đó, 80% đồ dùng không cần thiết của Ryan được thanh lý. Cái thì anh mang đi bán, đi quyên góp và vứt vào thùng rác. Ryan chuyển nhà và mang theo 20% đồ dùng cần thiết của mình, bắt đầu một cuộc sống mới. Anh chia sẻ rằng đây là lần đầu tiên anh thực sự cảm thấy mình giàu có.

Buông bỏ những thứ vật chất lộn xộn và những gánh vác trách nhiệm quá độ, cuộc sống của họ trở nên thoải mái và thú vị. Và bởi vậy, họ quyết định truyền đạt “bí quyết hạnh phúc” này tới toàn thế giới.

“Chúng ta vứt bỏ 90% những thứ không cần thiết trong cuộc sống và 10% còn lại sẽ làm chúng ta gạt hái được nhiều điều hơn”

Joshua và Ryan đã đề xướng ca ngợi chủ nghĩa tối giản. Từ Mỹ chủ nghĩa này đã lan rộng tới Châu Âu và toàn thế giới từ đó ngày càng có nhiều người thoát khỏi những ham muốn ràng buộc về vật chất và cuộc sống trở nên hạnh phúc hơn.

Quyay trở lại với đại đa số những người lao động phổ thông bình thường như chúng ta, bởi đặc được không nhiều nên chúng ta ai cũng đều đang cố gắng làm phép cộng. Tuy nhiên nếu bạn muốn thực sự có được hạnh phúc, xin hãy cố gắng học phép trừ.

Bộ phim truyền hình Nhật “Nhà tôi trống rỗng không một vật gì” với nhân vật chính là Satō Mai một cô gái chất chứa trong tâm những điều bất thường cũng giống như ngôi nhà của cô. Trong nhà lộn xộn tới mức cặp sách cũng không thể tìm được,

khách đến nhà cũng không biết ngồi ở đâu. Mãi cho tới một ngày sau khi bị thất tình, khi Satō Mai nhìn thấy bất cứ thứ gì của người bạn trai cũ thì cảm thấy bực bội, bèn vứt bỏ thứ đó. Kết quả càng vứt đi cô càng cảm thấy thoải mái.

Sau khi bản thân trải qua một trận động đất, cô bị nằm lẫn trong những thứ hỗn tạp đầy khắp trong nhà, đến cả cứu hộ cũng không tìm thấy cô. Và một câu nói của Satō Mai đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người xem: “Những thứ đồ dư thừa rất có thể sẽ lấy đi tính mạng của bạn”.

Những thứ dư thừa trong cuộc sống hiện tại, mặc dù không đến nỗi làm chúng ta mất mạng như trong bộ phim kia, nhưng sẽ làm lãng phí rất nhiều thời gian, tinh thần và thể lực của chúng ta.

Trong lòng chất chứa càng nhiều những ham muốn vật chất thì càng khiến nội tâm ta thêm hỗn loạn; có càng nhiều những thứ dư thừa thì những thứ đồ quan trọng sẽ càng bị ngập chìm trong đó.

Vậy nên, Yutarō Matsuura một học giả người Nhật từng nói: “Những vật dụng bầu bạn với chúng ta cả ngày lẫn đêm mới chính là người bạn đáng tin cậy nhất, gần gũi nhất và không biết nói dối nhất. Chúng ta nên có sự lựa chọn cẩn thận đối với các vật dụng, hoặc là không mua chúng hoặc nếu mua thì nên mua đồ thật tốt. Bởi vì tôi cảm thấy có những đồ vật thực sự có thể làm bạn với chúng ta cả đời. Tôi luôn có sự cảm kích và cung kính đối với những đồ vật đã trải qua niên đại nhiều năm trong nhà”.

Kỳ thực, không phải vì không gian sống quá hẹp mà là những thứ dư thừa quá nhiều

Mọi người ai cũng hy vọng sống trong nhà to rộng rãi thoải mái tự tại. Nhưng lại không ngừng đi mua thêm và tích trữ khiến những thứ dư thừa ngày càng nhiều và dồn ép không gian sinh sống của chúng ta.

Trong “Trang Tử – Tiêu diêu du” có câu: “Tiêu liêu sào vu thâm lâm, bất quá nhất chi; yên thử âm hà, bất quá mãn phục”. Tạm dịch là: Chim ri làm tổ trong rừng sâu, chẳng qua là một

cành cây; chuột ngửa cổ uống nước sông chẳng qua cũng để no bụng thôi.

Hàng ngàn năm qua, các bậc hiền triết thánh nhân đã dạy chúng ta trí huệ trong cuộc sống: Vật chất quá nhiều sẽ không có lợi.

Có câu chuyện rằng, vua Nghiêu muốn nhường thiên hạ lại cho Hứa Do. Nhưng Hứa Do lấy ví dụ một con chim nhỏ làm tổ trên cây trong rừng sâu, cái cần chẳng qua là một nhánh cây; con chuột uống nước bên dòng sông, cái cần chẳng qua cũng là để no bụng. Ông cho rằng cuộc sống ẩn cư thanh bần khiến ông cảm thấy quá hài lòng, còn cần chi đến thiên hạ của Nghiêu làm gì?

Suy rộng ra một đạo lý rất đơn giản trong xã hội, mỗi người đều có một vị trí và một cuộc sống tương xứng với bản thân mình, cũng nên biết đủ giống như những chú chim ri, chuột đồng kia. Nhưng con người ngày nay khi quá chìm đắm vào những ham muốn vật chất và lợi ích thực tế trước mắt, thì để đạt đến “trí túc” (biết đủ) thì quả là việc không hề dễ dàng!

Có thể xả bỏ mới có thể đắc được, người càng hiểu cách buông bỏ sẽ đắc được càng nhiều. Xử lý và buông bỏ những thứ dư thừa trong cuộc sống, bạn sẽ cảm nhận được một niềm hạnh phúc nhẹ nhõm, thanh tịnh, an yên – niềm hạnh phúc mà vật chất không thể mang lại. Đó là lý do mà người biết sống hạnh phúc thực sự sẽ làm phép trừ...

Trừ một chút vật chất, thêm một phần thanh sạch

Trừ một chút dục vọng, thêm một phần an lành

Và bạn sẽ hiểu, hạnh phúc không đến từ những gì bên ngoài, niềm hạnh phúc thực sự chỉ đến từ bên trong. Chỉ cần bạn buông bỏ những ham muốn, dục vọng bên ngoài, bạn sẽ cảm nhận được giá trị và niềm vui của nó.

Trường Tiểu học TRÍ ĐỨC và tôi



Nhìn theo chiếc xe tải cuối cùng chở hồ sơ, dụng cụ văn phòng rời khỏi sân trường một buổi trưa cuối tháng 12 năm 2016, tôi đứng thẫn thờ bên cạnh một phòng học bàn ghế đã dọn sạch. Từ dịp ức hiện về một cảnh vui nhộn: xen lẫn với một số phụ huynh các cháu học sinh có đưa tung tăng có đưa khấp nép bước qua cổng trường đến học Lớp HỀ 1996 khai giảng đầu tháng 6 năm 1996 của trường Tiểu học Dân lập Bán Trú TRÍ ĐỨC tại địa điểm 153/3 đường Ngơ Trang Long, quận Bình Thạnh.

Trường được cấp phép hoạt động ngày 02/ 5 / 1996. Ban Quản Trị quyết định mở ngay Lớp HỀ để thu nhận học sinh. Tổng cộng có 3 lớp: 1 lớp Một, 1 lớp Hai, và 1 lớp Ba với 60 học sinh. Tiếp theo năm học đầu

tiên 1996-1997 trường có 4 lớp: 1 lớp Một, 1 lớp Hai, 1 lớp Ba, và 1 lớp Bốn, với 90 học sinh. Bốn năm học kế tiếp trường phát triển nhanh. Năm học 2000-2001 trường có 10 lớp (mỗi khối 2 lớp) với trên 300 học sinh. Sự tăng trưởng nhanh có 2 nguyên nhân:

* Về mặt khách quan, mạng lưới trường Tiểu học Công lập với LỚP BÁN TRÚ chưa phát triển.

* Về mặt chủ quan thì ngoài một đội ngũ lãnh đạo, giáo viên, bảo mẫu, nhân viên văn phòng, cấp dưỡng và bảo vệ thương trẻ, tận tụy với nghề còn có một số đặc điểm như:

+Dạy Anh Văn thiếu nhi mỗi tuần 4 tiết,

+Dạy tất cả các môn Nhạc, Họa, Thủ Công, Thể Dục, mở lớp học bơi tại hồ tắm Lido, mở lớp dạy võ ở sân trường.

+ Mỗi học kỳ đều tổ chức cho học sinh đi dã ngoại tại các điểm như Sở Thú, Công Viên Nước Đại Thế Giới, Đầm Sen, Suối Tiên, khu du lịch Đại Nam Văn Hiến...

+ Mỗi lớp có 2 cô phụ trách : cô Chủ nhiệm phụ trách 5 buổi sáng và 2 buổi chiều, 3 buổi chiều còn lại có bảo mẫu hướng dẫn các cháu ôn tập.

+ Tự nhiên đặc điểm nổi bật nhất chính là việc coi trọng GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC một cách thiết thực cho học sinh. Ngay từ đầu, một Bản NỘI QUI được xây dựng theo các chủ điểm Lễ phép, Kỷ luật, Trật tự, Vệ sinh, Tương thân- Tương trợ. Nội qui được nhắc đi nhắc lại trong sinh hoạt ở sân trường giúp học sinh tự nguyện chấp hành.

Tất cả những đặc điểm nêu trên tạo thành một sức hấp dẫn đến nỗi một số phụ huynh chấp nhận đóng HỌC PHÍ (vì đây là một trường NGOÀI CÔNG LẬP) cho con em vào học trường TRÍ ĐỨC thay vì vào trường CÔNG HỌC MIỀN PHÍ.

Từ năm 2001 trở đi, do mạng lưới trường Tiểu học Công lập tăng thêm cùng với các lớp Bán Trú nên sĩ số trường Trí Đức GIẢM DẦN. Đến năm học 2007-2008 trường chỉ còn 7 lớp: 2 lớp Một, 2 lớp Hai, 1 lớp Ba, 1 lớp Bốn, và 1 lớp Năm. Năm học này có sự thay đổi : toàn thể 20 cổ đông chuyển nhượng vốn lại cho một người được xem là Giám Đốc (vì trường được xem như một Công Ty tư doanh). Tôi là cổ đông duy nhất được mời ở lại vừa đại diện cho GD vừa làm Cố Vấn cho Ban Giám Hiệu.

Cũng từ năm học này trường bắt đầu thu nhận Học sinh KHUYẾT TẬT NHẸ : TỰ KỶ, CHẬM PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ, KHÓ KHĂN TRONG VẬN ĐỘNG TƯ CHI, TRONG PHÁT ÂM (NÓI, ĐỌC) ... Thoạt đầu chỉ có 3 cháu vào lớp Một. Đến năm học 2009-2010 tăng thêm thành 10 cháu ở 3 khối Một, Hai, và Ba. Tỷ lệ HS Khuyết Tật / HS toàn trường là 10%. Kể từ đây trường Trí Đức được xem là Trường Phổ thông HOÀ NHẬP tức là vừa dạy học sinh BÌNH THƯỜNG vừa dạy học sinh Khuyết tật. (Trường CHUYỂN BIẾT dạy TOÀN HS Khuyết Tật)

Trường áp dụng nhiều biện pháp như liên lạc với các chuyên gia tâm lý trị liệu cho giáo viên dự các buổi tập huấn chuyên đề "Sống cùng Trẻ Tự kỷ", sưu tầm tài liệu để các cô nghiên cứu và ứng dụng, phân chia lớp

thành nhiều nhóm tùy theo từng dạng khuyết tật, tăng cường nhân sự...

Năm học vừa rồi số học sinh khuyết tật tăng đáng kể (Tỷ lệ HSKT/HSTT là 60%) Có 2 nguyên nhân:

* Thứ nhất do nỗ lực và sự tận tâm của tập thể sư phạm Tri Đức nên một số đáng kể các cháu khuyết tật HOÀ NHẬP TỐT thậm chí có cháu sau khi hoàn thành bậc Tiểu học ở trường được vào lớp SÁU như những trẻ Bình Thường khác.

* Thứ nhì học phí trường áp dụng cho trẻ khuyết tật CHỈ BẰNG MỘT PHẦN BA học phí các trường CHUYÊN BIỆT.

Nhiều gia đình thu nhập hàng tháng trên dưới 10 triệu đồng KHÔNG THỂ gửi con vào trường Chuyên Biệt với mức học phí từ 6 đến 8 triệu đồng / tháng.

Tháng 5-2017 trong buổi Họp mặt cuối năm học 2016- 2017 tôi bày tỏ lòng Cảm ơn và nói lời Chia tay với tập thể sư phạm Trường Tiểu học TRÍ ĐỨC, ngôi trường tôi gắn bó suốt 20 năm kể từ khi nghỉ hưu..

Nghĩ đến trường hình ảnh các thầy cô từ Ban lãnh đạo, giáo viên, bảo mẫu đến các nhân viên lần lượt hiện về trong tâm trí tôi. Mọi người một vẻ, phần lớn rất đáng trân trọng vì tinh thần trách nhiệm và tình thương đối với con trẻ. Tôi nhớ mãi chuyện một bé gái, học sinh lớp Hai lớn tiếng gọi tôi Ông ơi Ông ra đây lấy dùm con trái cầu rớt trên mái hiên. Vào giờ chơi, mỗi lần ra sân tôi thường được các cháu cầu cứu mỗi khi bị bạn chọc ghẹo. Có lẽ nhờ sống trong không khí tươi trẻ và hồn nhiên đó nên tình trạng lão hóa nơi tôi diễn ra chậm hơn.

Giờ đây khi viết những dòng này tôi thắm cầu chúc tập thể Trường Tiểu học TRÍ ĐỨC luôn được VUI KHỎE để vững bước tiếp tục đóng góp phần khiêm tốn của mình vào việc Nuôi Dạy học sinh nói chung và đặc biệt các học sinh HOÀ NHẬP.

Hồ văn Trai



LE LAO

Hồ

*Vẫn ngàn trùng sóng đẩy xô nhau,
Thuyền suốt đêm trôi nổi tận đâu.
Trong biển đời tâm tư khắc khoải,
Bao giờ mình lại được buông neo?*

*Hồ thân đầy lòng tròn năm vọng,
Những hẹn hò tình tự sóng xao.
Trên phiến đá riêng ngồi thẩn thức,
Người ta yêu biết ở phương nào !*

*Sóng hòa âm dưới ghềnh sâu thẳm,
Rồi vỡ tung trên ngọn nước triều.
Gió cũng ném muôn vòn bọt trắng,
Từng xao chân dấu ái người yêu.*

*Nhớ chiều đôi lứa rong thuyền ấy,
Nghe từ ngàn trùng giữa sóng trôi.
Tiếng mái chèo êm đêm quyện với,
Âm thoa sóng biếc vọng xa vời.*

Tiếng ngân đánh thức từ lòng đất,
Của bến bờ huyền hoặc viễn khơi.
Sóng dập dồn cho thêm âm đạm,
Lòng đau khoắc khoải với bao lời:

“Thời gian ơi hãy xin dừng cánh,
Ngày tháng nào xin chớ lướt trôi.
Trao lúa đôi niềm vui bất tận,
Tháng năm đẹp nhất có trên đời.

Bao người đau khổ trong trần thế,
Thương họ, thời gian hãy vút mau.
Tàn tích tháng ngày vun quén lại,
Hãy quên ai hạnh phúc riêng nào.

Nhưng ta cũng ước nguyện đôi lúc,
Thời khắc đánh hạnh chớ tiếp nhau.
Xin nhấn cùng đêm - nào hãy chậm,
Bình minh rạng xóa bóng đêm thâu.

Hãy yêu nhanh, vội vàng cho thỏa,
Hãy hưởng thụ nhiều gấp gấp mau.
Người chẳng đợi, thời gian cũng thế,
Chúng trôi qua cuốn mất bao điều.

Tháng ngày ghen với niềm hoan lạc,
Lời hạnh phúc cùng tiếng mến yêu.
Chúng vút phiêu bồng trong một lúc,
Dòng đời trôi lóang đờn đau nhiều.

Sao không gắn bó lâu dài được,
Qua thật rồi, mình mất hẳn nhau.

Năm tháng tặng ban rồi xóa hết,
Mong chi chúng trả tựa ban đầu ?

Vinh hằng, quá khứ mờ ngăn cách,
Thật chẳng còn chi, đã tán tiêu.
Rặng hèn hò thăng hoa chát ngất,
Theo thời gian dấu vết còn đâu ”.

Hồ bình lặng, hốc sâu hang tối,
Vấn cứ không già, mãi thế sao ?
Quang cảnh đêm này bao diễm ảo,
Dành riêng cho kỷ niệm hôm nào.

Yên bình hay dấu trong giông bão,
Trên mạn đời tươi thắm thuở nao.
Những ngọn từng bên triển đá ấy,
Chénh vênh soi bóng lộng ba đào.

Trong làn gió hát hiu rung động,
Nghe tiếng bãi bờ vọng thắm sâu.
Trên mặt hồ muôn sao lấp lánh,
Lung linh sáng tỏa rạng ngàn châu.

Gió than vãn, sây lau đồng vọng,
Hương tỏa không gian ấm ngọt ngào.
Tiếng thở dài hay điều hiển hiện,
Chung lời nhớ- thuở họ yêu nhau

VIÊN THU dịch

Nguyên tác của :

ALPHONSE DE LAMARTINE

(1790—1869)



LE LAC

*Ainsi, toujours poussés vers de nouveaux rivages,
Dans la nuit éternelle emportés sans retour,
Ne pourrons-nous jamais sur l'océan des âges
Jeter l'ancre un seul jour?*

*lac! l'année à peine a fini sa carrière
Et près des flots chéris qu'elle devait revoir,
Regarde! Je viens seul m'asseoir sur cette pierre
Où tu la vis s'asseoir!*

*Tu mugissais ainsi sous ces roches profondes,
Ainsi tu te brisais sur leurs flancs déchirés,
Ainsi le vent jetait l'écume de tes ondes
Sur ses pieds adorés,*

*Un soir, t'en souvient-il? nous voguions en silence,
On n'entendait au loin, sur l'onde et sous les deux,
Que le bruit des rameurs qui frappaient en cadence
Tes flots harmonieux.*

*Tout à coup des accents inconnus à la terre
Du rivage charmé frappèrent les échos,*

*Le flot fut attentif, et la voix qui m'est chère
Laisa tomber ces mots:*

*“O temps, suspends ton vol! et vous, fleurs propices,
Suspendez votre cours!*

*Laissez-nous savourer les rapides délices
Des plus beaux de nos jours!*

7

“Assez de malheureux ici-bas vous implorent:

Coulez, coulez pour eux,

Prenez avec leurs jours les soins qui les dévorent,

Oubliez les heureux.

“Mais je demande en vain quelques moments encore,

Le temps m'échappe et fuit,

Je dis à cette nuit: “Sois plus lente” et l'aurore

Va dissiper la nuit.

“Aimons donc, aimons donc! de l'heure fugitive,

Hâtons-nous, jouissons!

L'homme n'a point de port, le temps n'a point de rive,

Il coule, et nous passons!”

Temps jaloux, se peut-il que ces moments d'ivresse,

Où l'amour à longs flots nous verse le bonheur,

S'envolent loin de nous de la même vitesse

Que les jours de malheur ?

Hé quoi! n'en pourrions-nous fixer au moins la trace?

Quoi? passés pour jamais”? quoi! tout entiers perdus?

Ce temps qui les donna, ce temps qui les efface,

Né nous les rendra plus ?

*Éternité, néant, passé, sombres abîmes,
Que faites-vous des jours que vous engloutissez?
Parlez: nous rendrez-vous ces extases sublimes
Que vous nous ravissez?*

*O lac! radiers muets! grottes! forêt obscure!
Vous que le temps épargne ou qu'il peut rajeunir,
Gardez de cette nuit, gardez, belle nature,
Au moins le souvenir!*

*Qu'il soit dans ton repos, qu'il soit dans tes orages,
Beau lac, et dans l'aspect de tes riants coteaux,
Et dans ces noirs sapins, et dans ces rocs sauvages
Qui pendent sur tes eaux!*

*Qu'il soit dans le zéphyr qui frémit et qui passe,
Dans les bruits de tes bords par tes bords répétés,
Dans l'astre au front d'argent qui blanchit ta surface
De ses molles clartés!*

*Que le vent qui gémit, le roseau qui soupire,
Que les parfums légers de ton air embaumé,
Que tout ce qu'on entend, l'on voit ou l'on respire,
Tout dise: Ils ont aimé!"*



YÊU ĐỂ MÀ...

Thở ắt gần cuối mùa hè năm 1973; tôi được hai mươi tuổi và là nữ sinh viên văn khoa mới đậu chứng chỉ dự bị Việt văn. Tôi vẫn còn sống trong gia đình với sự bảo bọc và thương yêu của cha mẹ trong khi cha tôi một tổng giám đốc uy quyền và khá giả.

Chắc chắn tôi đã biết yêu bởi vì mỗi khi nghĩ đến Thông, thầy dạy dương cầm cho Trang, em gái của tôi, hồn tôi ngây ngất như lạc vào cõi địa đàng trong đó có cỏ hoa, bướm bướm, chim chóc, vườn cây đầy trái ngọt, với những thiên thần bay lượn trên các cụm mây hồng bông bành trong khi hòa tấu một nhạc khúc lạ lùng mà kỳ diệu để tôi thấy cuộc đời trước mắt là một công viên thơ mộng dành cho những tâm hồn biết lấy tình yêu làm cứu cánh.

Không biết tôi yêu Thông từ lúc nào? Tôi chỉ nhớ rằng lần đầu tiên đứng nhìn trộm chàng từ sau màn sáo treo giữa hành lang phòng khách tiếp giáp các phòng ngủ, tay tôi run run, má tôi ửng ửng và mắt tôi như bị thôi miên bởi đôi bàn tay điêu luyện của chàng đang chạy trên các phím đàn trong nhạc khúc Fur Elise của Beethoven. Thông đã đến nhà dạy cho Trang hơn một tháng nay, mỗi tuần hai lần, nhưng đây là lần đầu tiên tôi thấy chàng bởi vì tôi mới trở về nhà sau chuyến đi nghỉ hè năm tuần ở

Huế và Nha Trang như là một phần thưởng của cha mẹ tôi dành cho cô con gái cưng nhờ tôi thi đậu cao điểm trong khóa đầu của năm học thứ nhứt bậc đại học.

Tôi không phải là cô gái xấu xí mà cũng chẳng đẹp như Thanh Nga hay Thẩm Thúy Hằng. Mái tóc dày, dài, đen huyền và óng ả của tôi đã là một nguồn cảm hứng để Thanh Chương, một nhà thơ tài tử trong giới sinh viên Văn khoa, trồng cây si và làm thơ tặng tôi:

*Anh muốn hôn tóc em:
Vũ trụ đi vào đêm;
Không một vì sao rụng
Trong nhạc khúc êm đêm;
Ngày mai tình đọng cửa
Anh vẫn nhớ hương em.*

Tôi yêu thơ của Thanh Chương cũng như thích tài nghệ hay cách đối xử của dăm bạn ở Văn Khoa nhưng không hiểu sao tôi chỉ coi họ là bạn học thân thân chứ không yêu họ.

Lông mày tôi rậm đen và lông mi cong vút. Khuôn mặt tôi hình trái xoan nhưng hơi dài hòa hợp với thân thể lỏng lẻo, ngực mông lép xẹp bởi vì tôi đã bỏ hết thời giờ của bảy năm trung học và một năm đại học cho văn chương và âm nhạc thay vì tập thể dục hay chơi một môn thể thao như các bạn gái thân của tôi; nào Yến, nào Mai mặt không đẹp như tôi nhưng có một thân hình đầy eo co hấp dẫn. Đã có hai người đem câu danh ngôn “*Một tư tưởng lành mạnh trong thân thể cường tráng*” để nhắc nhở nhưng tôi vẫn cứ say mê đọc sách đủ loại (nhứt là văn thơ) và thưởng thức âm nhạc.

Còn về phần Thông, chàng là một người đàn ông tuổi độ ba mươi, có dáng dấp nghệ sĩ với mái tóc dài, dợn sóng bên trên vầng trán ưu tư, đôi mắt sâu, sống mũi cao và khuôn mặt gầy gò. Qua lời Trang nói về thầy mình, tôi biết Thông là giáo sư biệt

phái dạy nhạc ở trường trung học công lập Võ Trường Toản, ly dị và đang cấp dưỡng hai con cho nên tôi rất ngần ngại chuyện tiếp xúc. Mỗi khi bắt buộc chạm mặt Thông ở phòng khách, máu trong người tôi như tăng nhiệt độ và tôi cúi đầu, áp ứng:

- Chào thầy!

Thông đứng xúc dậy, mắt nhấp nháy, mím môi:

- Chào cô Liễu!

Không để cho Thông có dịp nói thêm, tôi thoăn thoắt đi ra ngoài cửa hay chạy vô phòng trong. Mỗi lần hành động như vậy tôi lênh đênh giữa lòng khao khát và thú tương tư. Tôi sống lãng mạn giữa mong mỗi một lời tỏ tình của Thông và sự trốn chạy cơ hội gần chàng. Em muốn nói yêu anh nhưng không biết sao em chưa muốn nói. Em muốn gọi anh bằng tên nhưng anh, Trang và cha mẹ em sẽ nghĩ gì?

Thông đã khai phá cửa động tình yêu trong tôi theo như lời nhạc của Trịnh Công Sơn:

Tình yêu như trái phá con tim mù lòa;

Một mai thức dậy,

Chợt hồn như ngát ngây, chợt buồn trong mắt nai;

Rời tình vui trong mắt; rời tình mềm trong tay.

Tôi thường nằm tưởng tượng chúng tôi diu nhau đi vào thế giới huyền diệu giữa cánh rừng thông xanh tươi, hít đầy buồng phổi không khí lảng lảng, tay trong tay trên đồi cỏ mơn mớn, ngồi tựa nhau bên bờ suối vắng và hát hòa âm bài Uống Nước Bên Bờ Suối của Lê Uyên Phương. Tuy chưa bao giờ được ai hôn, nhưng trong ước mơ, tôi không muốn nghĩ đến giây phút ấy bởi vì chỉ cần thấy nụ cười mím với má lún đồng tiền của chàng là hồn tôi đã êm trôi vào biển hồ hoan lạc trên đó có ánh trăng óng ánh, tinh tú lấp lánh và trong đó tiếng sáo Trương Chi quyện trong khúc Phượng Cầu Hoàng của Tư Mã Tương Như.

Không biết bao nhiêu lần, tôi phác họa trong trí cảnh Thông

điều tôi đi, trôi theo như lời nhạc *Mùa Xuân Trên Đỉnh Bình Yên* của Từ Công Phụng:

Rồi mai có một lần

tôi đưa em về trên đỉnh yên bình hiền hòa ...

Tôi không muốn, nói đúng hơn chưa muốn vì hoàn cảnh và thời gian, tiết lộ tình yêu của tôi đối với Thông cho bất cứ ai biết ngay cả bạn thân hay em tôi. Tôi vẫn tiếp tục công việc ở trong nhà, nơi trường học và ngoài xã hội như thường lệ đồng thời mỗi ngày tôi vẫn dành thì giờ để nung đúc từng viên gạch xây dựng lâu dài tình yêu của tôi, trên và trong đó hình ảnh lẫn tên của Thông hiển hiện khắp nơi.

*

Mùa thi 74 của tôi kể như qua vì tôi đã đậu cả hai chứng chỉ ở Văn khoa. Trang thi rớt khóa I của kỳ thi Tú Tài II, tạm ngưng học dương cảm nên tôi không còn dịp thấy Thông, nhưng tôi không thích hỏi Trang về chàng và tôi vẫn sống cho chàng trong lúc rảnh rỗi. *Em chẳng thể nào hỏi Trang về anh. Thôi! Em cứ phó thác số trời theo như câu “hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng”*.

Tôi chọn Đà Lạt cho kỳ nghỉ hè này bởi vì thế giới tình yêu của tôi và Thông được ôm ấp bằng những chất liệu, bối cảnh chỉ có Đà Lạt mới có thể dâng hiến đầy đủ cũng như tình yêu của Lê Uyên và Phương uơm hột, đâm mộng, nảy chồi để trở thành vườn cây lý tưởng cho thế hệ trẻ trong mấy năm nay. Trên thực tế, Thông có thể là Phương vì chàng biết đàn, chứ tôi không thể là Lê Uyên bởi vì tôi chỉ là người hay hát mà không hát hay. Dù sao đi nữa, dưới mắt tôi, Lê Uyên và Phương là cặp tình nhân lý tưởng nên tôi nuôi ước mơ một ngày nào đó Thông và tôi sẽ đi vào một địa đàng tình yêu đơn sơ và thơ mộng đã được họ diễn tả qua tập nhạc *Yêu Nhau Khi Còn Thơ*.

Di dượng Hai của tôi ở đường Phạm Phú Thứ cách nhà thờ Chánh Tòa độ một cây số đi về hướng thác Cam Ly, sống bằng nghề bán giày dép trên lầu chợ Hòa Bình. Hai người con trai lớn là cố đại úy và trung úy được tuyên dương đệ ngũ đẳng bảo quốc quân chương và hình ảnh của họ nhan nhản khắp bàn thờ và các vách tường. Cô gái út đã lập gia đình nhưng chưa có con, đang theo chồng là tiểu đoàn trưởng pháo binh đóng ở Kontum.

Tôi mới lên đến Đà Lạt chiều hôm trước, mệt mỏi nên ngủ sớm sau khi hàn huyên với di dượng Hai. Đây là chuyến thứ ba tôi lên Đà Lạt; nhưng hai lần trước chỉ là dịp để đưa đám tang hai anh họ và phải vội vã trở về Sài Gòn để tiếp tục chuyện học hành, thi cử nên tôi chỉ biết Đà Lạt nhiều qua buru ảnh, thơ văn, âm nhạc hơn là một du khách thực sự. Kỳ này, trong sáng tạo thiên đường tình yêu dành riêng cho Thông, tôi có ý định sẽ khám phá và thu thập những gì đặc biệt của Đà Lạt để làm một bó thuốc soi sáng con đường đi đến thiên đường của chúng tôi.

Sáng Chủ Nhật hôm ấy, mới tám giờ, nắng đã xuyên qua khe hở ở cửa sổ làm tôi thức sớm. Tôi vội vàng ăn sáng, trang điểm tươi tắn, mặc chiếc áo dài màu thiên thanh có vẽ hoa màu tím một cách đầy nghệ thuật dọc theo hai bên vạt sau và ở chính giữa vạt trước. Tôi bỏ thẻ căn cước, tiền xài vặt, đồ trang sức, chiếc dù ngắn gọn, luôn cả tập nhạc Tình Khúc Trịnh Công Sơn vào túi xách nhỏ nhắn màu xanh dương và rời nhà với tâm hồn đầy sáng khoái cho một ngày đẹp trời hứa hẹn. Mục tiêu thứ nhất của tôi là hồ Xuân Hương. Tôi đã thấy hồ này nhiều lần nhưng chưa có dịp đi dạo quanh quần nó một mình.

Không khí nhẹ nhàng xâm nhập từng ngõ ngách thân thể và tâm hồn tôi. Tôi như lênh đênh giữa những vạt nắng chạy vệt xuyên qua các cành thông. Con đường Phạm Phú Thứ xuống dốc vắng người càng làm tôi cảm thấy thật dễ chịu tưởng như đang đi trên con đường tình sử của riêng tôi và Thông.

Khi tôi đến bờ hồ, xe cộ và người đi bộ đã tập nập. Năng lên cao, lấp lánh trên mặt hồ. Có dăm người đang câu cá, phì phà điếu thuốc hay ống vố hoặc ngồi trầm ngâm hướng mặt ra hồ. Trẻ con và các bà bán hàng rong mời mọc, lái nhải quanh các du khách. Ông đẩy xe bán cà rem cây rung chuông leng keng. Hai chú chạy xe ôm láu liên, kêu réo.

Tôi băng qua đường, tránh né cám dỗ chưa cần thiết. Tôi đi bên này đường dọc theo bờ hồ. Tòa nhà giám mục uy nghiêm, với hàng rào bằng đá xây, như ngăn cách giữa đạo và đời. Một cặp trai gái vừa lú lo vừa nắm tay nhau. Khu cho mướn thuyền đạp nước vẫn lưa thưa khách. Ba cô gái ăn mặc quần tây áo kiểu cộ, liên thoảng, cười rữ rượi. Một đôi tình nhân trẻ đang bông bênh trên con thuyền yêu đương của họ. Những cặp nam nữ, tuổi tác thế hệ khác nhau, đang ngồi bên nhau mơ mộng hay đi song song, vẻ mặt tươi cười, miệng như chim hót. Niềm vui không tên cuộn lấy hồn tôi bởi vì giữa cô đơn thể xác tôi khám phá thú yêu thương lạ lùng trong tâm tư cũng như biết bao nhiêu thi sĩ đã tìm được vần thơ tuyệt tác trong nỗi tịch liêu hơn là trong buổi họp mặt ồn ào.

Qua khỏi ngã ba đường Võ Tánh, tôi băng trở qua phía bờ hồ, ngồi xuống một bụi đá và nhìn quanh. Bên kia bờ hồ, câu lạc bộ thể thao sơn toàn trắng phản chiếu ánh nắng. Khách sạn Palace lấp lánh trên đồi. Xa xa gác chuông nhà thờ như vượt lên trên nền trời xanh. Mây bạc thênh thang. Vài biệt thự như gắn trên đồi xanh xanh. Xe chạy thấp thoảng.

Sau khi uống xong chai nước bạc hà ở quán nhỏ vệ đường, tôi đi thoả thoắt lên đồi cỏ thuộc Viện Đại Học Đà Lạt. Tôi chọn một tàn cây có bóng mát, trải chiếc khăn choàng cổ mỏng dính, nằm xuống, ngửa mặt: gió phe phẩy cành lá, khung trời thảng trước tầm mắt tôi trong xanh khác lạ. Mắt lim dim, tôi như nghe tiếng Thông ru êm qua lời thơ Huy Cận:

Ngủ đi em mộng bình thường

Ru em khép kín thùy dương đôi bờ .

Ngủ đi em! Ngủ đi em...

Khi bàng hoàng thức giấc, nắng phủ khắp người, mồ hôi rin rít ở cổ, vỗ trán ba cái cho tỉnh táo, tôi cuống quýt thu xếp, chải tóc. Tôi trương dù lên; bóng râm của tán dù màu xanh dương che phủ cả người tôi và bập bênh theo bóng tôi đi. Bụng hơi còn cào, tôi xuống đường dọc bờ hồ, đi trở vô hướng trung tâm thành phố, ghé một tiệm phở, ăn một tô nhỏ, tái bò viên, uống nước trà; và tôi thoa lại chút son.

Quang cảnh chợ vẫn náo nhiệt dù mặt trời đã đứng bóng. Tôi ghé sạp bán của dì dượng Hai trước để thăm viếng và quan sát, sau nhờ chỉ cách đi đến chùa Linh Sơn, nhân tiện hỏi địa chỉ của quán cà phê Tùng vì các bạn lên thăm Đà Lạt đều nhắc đến quán này . Hôm nay dì dượng có nhiều khách hàng nên tôi không tiện ở lâu mà chỉ vội vã cáo từ sau khi biết cả hai địa điểm. Tôi dự định sẽ đi viếng chùa trước. Chuyện ghé vô quán cà phê Tùng chắc phải chờ cơ hội đi chung với một ai. Con gái mà vô quán cà phê nhạc một mình thấy kỳ lắm dù mình là du khách.

Bấy giờ, lần đầu tiên kể từ khi đặt chân lên thành phố cao nguyên này, tôi đi thật chậm vừa quan sát cảnh buôn bán, người đi bộ lẫn xe cộ vừa định hướng để không bị lạc đường. Tôi nhận thấy người ở đây, ngay cả du khách, không sợ nắng và vội vàng như tôi, như dân Sài Gòn. Nghĩ kỹ ra, theo chút ít kinh nghiệm cá nhân, theo bạn bè và bao nhiêu văn thi nhạc sĩ khác thì họ có những lý do chính đáng vì nắng ở đây không là nắng lửa làm đen da hay đổ mồ hôi như nhớp; nắng ở đây là nắng ấm làm tốt da giúp ích con người chống lại nhiều bệnh tật; thêm nữa, có nắng thì du khách mới đi chơi nhiều và tiêu xài nhiều, mức lợi tức của người dân địa phương mới lên cao. Với làn không khí đặc biệt êm nhẹ khiến người ta hít vào cảm thấy lâng lâng (nhứt là khi

mới đến Đà Lạt lần đầu tiên mười năm trước), với thành phố đầy đủ tiện nghi và thú vui, với cảnh vật nên thơ lẫn hùng vĩ, Đà Lạt khiến người ta cảm thấy tại sao phải hấp tấp hay chụp giựt, tại sao không biết hòa mình với thiên nhiên để tận hưởng những gì khó có thể tìm được ở các thành phố cao nguyên khác như Bảo Lộc, Ban Mê Thuật, Pleiku, Kontum, v.v..

Tôi queo phải xuống đường Hàm Nghi. Từ ý nghĩ này qua suy tư khác, tôi đã đến quán Tùng mà gần như không hay nếu không có tiếng hát Từ Dung và Từ Công Phụng qua bài Tuổi Xa Người kéo tôi trở về thực tại. Tôi đứng bên kia đường, ngược đọc bảng hiệu và nhướng mắt quan sát bên trong theo thú tò mò: Không thấy rõ nên tôi băng qua đường và cố nhìn kỹ một lần nữa trước khi nhắm hướng chùa Linh Sơn trực chỉ. Bỗng tôi nghe tiếng ai gọi:

- Cô Liễu!

Tôi ngó dáo dác. Một người đàn ông chạy ra. Mắt tôi hoa lên khi nhận thấy người ấy là Thông. *Sao thiên thần lý tưởng của tôi dễ gặp thế?* Hồn tôi chập chờn, má tôi hồng hồng, tôi ngượng ngùng gật đầu lia lịa:

- Chào thầy! Chào thầy!

- Không ngờ có dịp gặp cô ở đây. Xin mời cô vô ngồi với chúng tôi.

Không hiểu sao, thật em cũng không hiểu chính em nổi, tôi tìm cách thoái thác:

- Em e gây điều bất tiện cho thầy. Xin thầy cứ tự nhiên. Để dịp khác. Em phải đi đến chùa Linh Sơn.

- Không có điều gì bất tiện cả. Tôi yêu cầu. Tôi xin yêu cầu . . .

Tôi không còn nghe gì nữa khi tôi nhìn vào cái miệng ru hồn của Thông và tôi riu ríu bước theo sau Thông đến một cái bàn nằm tận cùng trong góc với băng ghế dựa liền vào tường. Thông giới thiệu:

- Đây là anh chị Thạch, bà con chú bác của tôi. Đây là cô Liễu, sinh viên Văn Khoa Sài Gòn.

- Xin chào anh chị.

- Chào cô. Mời cô ngồi.

Tôi bước vô ngồi trong băng ngay góc, bên cạnh chị Thạch. Thông ngồi phía ngoài, kế bên tôi. Tôi nghe hơi thở chàng dồn dập và chính lòng ngực tôi cũng phập phồng không kém. *Quả là “hữu duyên thiên lý năng tương ngộ” mà!*

- Cô uống gì để tôi kêu thêm? Chúng tôi mới vô, mới vừa kêu xong.

- Xin cho em một ly cà phê phin đen.

Qua đối thoại tôi được biết rằng anh Thạch và chị Cẩm Tâm là chú rể và cô dâu mới. Thông mới lên Đà Lạt hôm Thứ Năm để dự hôn lễ của họ tổ chức hai hôm trước. Và Thông còn dự tính lưu lại thêm hai tuần nữa để nghỉ dưỡng sức và sau đó phải xuống Long Xuyên làm thư ký hội đồng giám thị kỳ thi Tú Tài II, khóa II. Tôi lại thấy sự tương phản trong tôi: bồng bênh trong địa đàng hạnh phúc như nàng công chúa tuyệt trần, theo truyện cổ tích Tây phương, được hoàng tử đến hôn và tỉnh lại sau khi bị mù phù thủy làm phép đắm chìm trong giấc ngủ muôn đời; nhưng đồng thời tôi thấy tiêng tiếc cái thú tương tư thể thượng của tôi đối với Thông. *Bây giờ chắc không thể nào trở lại tình trạng tịch liêu ấy nữa. “Gặp thời thế, thế thì phải thế” vậy.*

Hai người đàn ông châm thuốc. Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến sự hút thuốc của Thông bởi vì một lý do nào đó Thông chưa bao giờ lấy thuốc ra hút khi dạy đàn cho em Trang. Thông hút thuốc Kool. Cách quẹt diêm và cầm điếu thuốc của Thông có vẻ đơn giản không như những tay dân chơi hay ghiền nặng. Chàng không hít mạnh, chỉ ngậm hơi thuốc trong vài giây rồi từ từ nhả khói. Kể từ lúc mời thuốc đến khi dụi cái đầu lọc màu vàng vào đĩa đựng tàn thuốc, Thông như quên tôi ngồi bên chàng. Mắt

chàng khi mở nhỏ, khi lim dim; đầu chàng khi gật gật, khi đung đưa; chân chàng nhịp nhẹ theo điệu nhạc và theo sự phồng đốn của tôi, tai chàng vểnh rộng và hồn chàng bay theo tiếng nhạc. Thoạt đầu, tôi nghe tung túc trong tim. *Thỉnh người ta đến ngồi chung rồi lại lo thả hồn theo khói thuốc và âm nhạc! Thấy ghét ghê!* Nhưng sau đó chính tôi tìm lý do để thông cảm cho thói quen hút thuốc của chàng. Cả bốn người như những pho tượng sống trôi lênh bênh trong tiếng hát của Khánh Ly.

Độ mười lăm phút sau, anh chị Thạch cáo từ để về nhà sửa soạn đi thăm viếng bà con ở gần theo phong tục. Tôi đổi chỗ ngồi để được đối diện với Thông khi chàng trở vô lại sau khi tiễn chân anh chị Thạch ra xe. Để coi anh sẽ nói với em những gì!

Tôi yêu cầu Thông kê thêm cho tôi một ly nước cam vắt và anh gọi cho mình một ly cà phê sữa đá. Tôi vẫn im lìm khiến chàng phải giữ vẻ trầm ngâm, không dám phá tan bầu không khí cô đọng. Anh mà cũng nhát gái à? Hay có lẽ anh chỉ coi em là chị của học trò, một người quen như bao nhiêu kẻ khác. Em không có gì để anh yêu chẳng? Óc thì nghĩ thế nhưng tôi sung sướng trong âm thầm quan sát chàng từng đường tóc, từng chi tiết trên khuôn mặt, từng nút áo và các ngón tay. Tôi ngắm nghía cách chàng để điều thuốc lên môi và gạt tàn thuốc. Tôi theo dõi khói thuốc từ miệng chàng thổi nhẹ ra. Tôi tả đột hữu xung giả như tôi là nữ tướng Hoa Mộc Lan chủ động trên chiến trường sôi sục (chỉ khác là tôi đang trong tình trường) và vô cùng thỏa nguyện với chiến công lừng lẫy; nếu lúc ấy, trời tận thế, chắc chắn tôi sẽ không tiếc nuối gì cả.

Không ngờ tôi đã ngồi trong quán cà phê non

hai tiếng đồng hồ; có lẽ tôi muốn lênh đênh mãi trong bóng tối mờ ảo yêu thương, không rõ ràng, không xác định vị trí và vai trò của mỗi người giữa Thông và tôi. Tôi ngỡ ý muốn rời quán. Thông trả tiền và để tiền buột-boa. *Đàn ông phải trả cho đàn bà*

con gái mà, theo như các bạn tôi thường nhắc. Khi ra khỏi quán, Thông mời tôi lên xe Lam-rét-ta của chàng. Tôi e dè và từ chối khéo léo:

- Cám ơn thầy. Đây đến chùa Linh Sơn gần lắm. Để em vừa đi vừa ngắm đường phố và phong cảnh. Xin chào thầy.

Tôi thích khi thấy một thoáng buồn mong manh trong đôi mắt Thông. *Ai bảo làm cho người ta yêu thì bây giờ phải đền tội đó!* Không kịp để Thông tiếp lời mời thêm một lần nữa (chắc chắn tôi sẽ xiêu lòng!), tôi cúi đầu chào và cất bước nhanh băng qua đường. Tôi cắm đầu đi vùn vụt, không dám nhìn lại. Chắc chàng sẽ lẽ đẽo theo sau. Ba phút sau, tôi lấy có băng qua đường để nhìn lại thì không thấy Thông và chiếc xe của chàng nữa. Tim tôi tê tê. Tôi tự trách mình sao hành động quá tương phản và không biết làm sao để gặp lại chàng.

Tôi viếng chùa, ngắm cảnh, lạy Phật và cả chục hình tượng trên các bàn thờ nhưng hồn tôi không còn trong tôi; tâm trí tôi bay lượn khắp nơi đi tìm dáng dấp, khuôn mặt và tiếng nói trầm âm của Thông.

Trời bắt đầu chuyển mưa khi tôi vừa rời cổng chùa. Gió thổi mạnh. Bụi, lá cây lẫn giấy rác tung bay. Tôi dùng cái túi nhỏ che ngang mặt vừa băng ngang qua đường Phan Đình Phùng. Tôi cảm thấy cái túi nhẹ hẫng; thì ra tôi đã bỏ quên cây dù ở tiệm phở. *Chết rồi! Mưa đến chắc phải dụt.* Bỗng tôi nghe tiếng còi xe bấm liên tục sau lưng. Tôi nhìn ngoái lại thì thấy Thông phóng xe tới và thắng mạnh một cái kết làm tôi vừa giựt mình vừa ngỡ ngàng lẫn mừng quýnh. Giọng Thông như bị gió đánh bật đi:

- Xin mời cô lên xe. Mưa dông sắp tới rồi! Không ai bắt cóc cô đâu mà sợ!

Tôi phân vân đôi giây và nhìn lên trời. Mây đen đang vùn vù. Biết chắc trời sẽ mưa và e ngại Thông sẽ không còn kiên nhẫn theo đuổi nữa, tôi đưa cái túi nhỏ để chàng máng ở đằng trước

rồi rụt rè nhón chân lên ngồi sau lưng chàng; hai tay tôi ghì chặt sợi dây da trên cái yên xe chứ không dám ôm eo người lái như lệ thường nam nữ chở nhau bằng xe gắn máy, vét-pa hay lam-rét-ta.

Tôi cho Thông biết địa chỉ nhà của di dượng Hai. Chàng sang số, vọt xe nhanh. Cảnh trốn tránh hay chuẩn bị đón cơn mưa to sắp đến làm xáo trộn nếp sinh hoạt bình thường. Bấy giờ đường phố Đà Lạt gần giống như ở Thủ Đức hay Biên Hòa.

Lúc xe vừa quẹo trái vô đường Phạm Phú Thứ thì mưa đổ ào xuống. Tôi thun người lại và núp đầu sát vào lưng Thông. Khi xe vô sân nhà thì tôi run cầm cập vì ướt cả đôi vai và lưng; còn Thông thì ướt mem nửa người phần trước. Tôi chạy nhanh mở khóa cửa và mời Thông vào nhà. Đèn nê-ông lẩn đèn chụp được bật lên. Tôi rới rít kiếm cái khăn lông mới cho chàng. Rồi xin phép đi thay áo quần.

Khi tôi trở ra thì tóc Thông đã được chải vén khéo, áo chàng không còn xốc xếch nhưng vẫn còn ướt. Tôi nhờ chàng đốt lò sưởi trong khi tôi nấu nước sôi để pha trà. Mười lăm phút sau, căn phòng ấm lên. Áo chàng khô một phần nào. Không muốn phải nói nhiều cũng như không biết nên nói những gì nên tôi lấy cuốn băng *Yêu Nhau Khi Còn Thơ* của Lê Uyên Phương để vào cái máy cát-sét. Chúng tôi vừa nghe nhạc vừa uống trà, từng hớp, từng hớp. Trong đời tôi, đây là lần đầu tiên tôi thật sự được thưởng thức hương trà trong men tình.

Bên ngoài sấm chớp liên hồi. Tôi chẳng quan tâm chút nào. Tôi như nữ chúa tìm được kho tàng và đang nâng niu đặt trái tim vàng trên ngực mình. Ngoại cảnh như biến mất, không còn giá trị cụ thể nào trong tôi; thế giới thực tại giờ đây chỉ còn có Thông và tôi mà thôi.

*

Trong ba ngày kế tiếp, khi đi chơi ở thác Prenn, hồ Than

Thở, và Suối Vàng tôi vẫn còn gọi Thông bằng thầy khiến Thông bắt buộc gọi tôi bằng cô Liễu. Nhưng, vì e xảy ra tai nạn khi chạy đường xa, tôi đã phải và dám ôm bụng Thông khi ngồi trên xe sau lưng chàng.

Rồi chuyện gì phải xảy ra theo lẽ tự nhiên đã xảy ra giữa Thông và tôi dù rằng tôi còn muốn kéo dài thời gian của tình thế bất xác định giữa chúng tôi. Thế là Thông chính thức tuyên bố “Tôi yêu cô!” khi chúng tôi ngồi dựa tảng đá to trên đầu thác Datanla vắng vẻ. Đáng lẽ tôi phải chồm tới và trả lời “Em cũng vậy!” hay “Em cũng yêu thầy!” hoặc “Em cũng yêu anh!” Nhưng tôi không biết phải gọi Thông bằng thầy hay anh. *Trò gì mà yêu thầy! Mà tôi đâu phải là học trò của Thông. Nhưng bấy lâu nay quen gọi “thầy” bây giờ đổi qua “anh” nghe kỳ kỳ.* Thế là tôi đỏ mặt, im thin thít và bỏ đi xuống cuối thác. Về mặt Thông như kẻ bị tình nhân phụ rẫy thấy mà tội nghiệp. Nhưng tôi nghĩ rằng chính mình đã yêu thầm Thông non một năm qua có chết đâu; trái lại còn phát triển, vượt lên trên nữa là khác. Có treo tim chàng này thêm dăm ngày nữa cũng chẳng sao. Cái mặt thất tình sao mà đáng yêu hơn lúc nào cả!

Ngày hôm sau, trong khi tôi đứng dựa vào một cây cỏ thụ, không biết tên gì, thân to lớn trên đồi cao nhìn xuống thung lũng về hướng Tây Bắc của thác Cam Ly, Thông tấn công với vẻ mặt le lói tia hy vọng:

- Cô Liễu! Tôi yêu cô lắm! Không biết Liễu có đoái hoài đến tôi chút nào không nhỉ?

Tôi im lặng, liếm môi, liếm môi, rạo rục, do dự, chưa biết phản ứng ra sao. Gương mặt chàng đổi màu, chuyển sang nét sàu bi, tuyệt vọng khiến tôi không thể nào giữ vững chương trình hoạch định nữa mà vùng vằng trả lời:

- Tại sao lại không?

Mắt, môi, miệng của Thông như thấp sáng giữa hoàng hôn.

- Thiệt chớ? Đùng giỡn, tội nghiệp . . .

Tôi biết Thông cũng như tôi không biết xưng hô với nhau làm sao, nên tôi nói trống:

- Ai giỡn hồi nào!

Rồi lòng tôi mở hội hoa đăng và tôi tin chắc rằng Thông như đang giáp mặt Hằng Nga trên cung trăng bởi vì toàn thân chàng như toát ra hình ảnh yêu thương kỳ diệu.

Tám ngày còn lại là thời gian lý tưởng nhất trong chuyện tình của chúng tôi và có thể nói là những ngày thơ mộng tuyệt vời của đời tôi mà không bao giờ tôi có điểm phúc hưởng thêm một lần nữa. Để tránh tai mắt láng giềng soi bói, mỗi sáng chàng đón tôi ở quán cà phê góc cuối đường Phan Đình Phùng và buổi chiều chàng thả tôi gần đường Phạm Phú Thứ. Di dưỡng Hai tôi không biết gì cả về cuộc tình của tôi và Thông.

Như du khách với nhiều tính hiếu kỳ, chúng tôi đi viếng các chùa Tàu, Sư Nữ và Linh Phước, nhà thờ Chánh Tòa, nữ tu viện Domaine de Marie, trường trung học Yersin, v.v.. Như tình nhân mới yêu nhau, chúng tôi như đôi thiên thần bay trong cõi mộng: tay trong tay, chúng tôi tung tăng như cánh bướm trong Thung Lũng Tình Yêu; vai sánh vai, chúng tôi đi nhau trong nắng chiều bên hồ Tuyên Lâm; đứng tựa nhau, chúng tôi ngắm cảnh hoàng hôn trên đỉnh núi Lang Biang, v.v..

Thông mượn được cây Tây ban cầm dây ny lông. Chàng độc tấu cho tôi nghe những bản nhạc nổi tiếng được soạn bởi các nhạc sĩ Lâm Tuyên, Hoàng Bửu, Đỗ Đình Phương như *La Cumpasita*, *Espana Cani*, *Les Flots du Danube*, *Thuyền Viễn Xứ*, v.v.. Chúng tôi hát hòa âm các bản *Tình Khúc Cho Em* (Lê Uyên Phương), *Nụ Cười Sơn Cước* của Tô Hải, *Tiếng Sáo Thiên Thai* (thơ Thế Lữ, nhạc Phạm Duy), *Hoa Soan Bên Thềm Cũ* (Tuấn Khanh) v.v.. Tôi ngâm các bài *Tiếng Thu* (Lưu Trọng Lư), *Vì Sao*

(Xuân Diệu), *Cần Thiết* (Nguyễn Sa) và bài thơ tự do của tôi đã sáng tác khi mới yêu Thông:

Chúng mình đã yêu rồi phải không anh dù chưa ai cầu nguyện, dù chưa ai trình bày?

Anh không bao giờ thắc mắc: Vì sao em âu yếm, vì sao em hoài vọng, vì sao em yêu anh?

Em chẳng bao giờ chắt vắn: Sao chưa làm lễ cưới? Vì tình yêu không nhưt thiết là sợi dây trói chặt hai cuộc đời, vì tình yêu không phải luôn luôn kết thúc bằng đêm tân hôn trắng ngả thuyền trôi.

Bằng bước chân nhung êm, bằng bàn tay tơ mềm, chúng mình đi vào thế giới ca cầm, có muôn loài chim lãnh lót bên vườn trái đầy hoa thơm cỏ lạ.

Yêu đi anh bằng đôi mắt đơn sơ, bằng tình yêu học trò!

Em sẽ là cô nhân tình đúng hẹn, để anh là thầy giám khảo bằng lòng của kỳ thi tú tài ban văn chương mà tất cả thí sinh chép thơ ca tụng yêu đương đều được chấm đậu ngoại hạng.

Anh hóa thân quốc vương đã tình; em biến hình hoàng hậu khả ái của triều đình không ngại thời thượng cổ mà tất cả thân dân chủ trương độc thân đều bị án tử hình.

Và mai sau . . .

Chúng mình trở về đồng xanh, nằm nghe ca dao hát rằng: Bướm vẫn đẹp, hương vẫn đầy trong mùa yêu hôm nay, trong mùa yêu Liêu Trai vì ngày xưa có hai người yêu nhau bằng tình yêu đơn sơ, bằng tình yêu học trò.

*

Chẳng ai trong gia đình biết về chuyện tôi và Thông yêu nhau. Trang không còn học đàn với Thông nữa; tôi quá bận với hai chứng chỉ chót của ban cử nhân giáo khoa; vật giá leo thang quá nhanh nên chàng phải đi dạy thêm hai ba trường tư mới đủ

phụ cấp cho hai con khiến chúng tôi hiếm có dịp gặp nhau. Tuy nhiên, mỗi đêm tôi vẫn tiếp tục đi sâu vào thiên đường tình yêu dành riêng cho chàng mà tôi đã và đang sáng tạo qua thi ca. Khi thì tự thú:

*Em lại làm thơ nữa, nữa rồi:
 Tâm hồn lãng mạn quá anh ơi;
 Tình yêu như thuốc mê, bùa, ngải
 Lú lẫn lòng em suốt cả đời.*

Lúc lại bực bội chính mình:

*Em tức em ghê, em tức ghê,
 Suốt ngày chỉ sống giữa con mê.
 Anh như bát quái mê hồn trận:
 Em chỉ biết vô, chẳng biết về.*

Có khi giả vờ hăm he:

*Chẳng thèm yêu anh nữa đâu!
 Nếu không, em chết bên cầu yêu đương.
 Để em sống hết đoạn đường ...
 Để anh khỏi phải khóc thương người tình!*

Không hiểu vì sao trong giai đoạn đó tôi bắt đầu say mê, hát thầm theo các nhạc khúc đặng cay, chua chát, ê chề, đau thương như *Tình Khúc Thứ Nhất* (Vũ Thành An), *Vũng Lầy Của Chúng Ta* (Lê Uyên Phương), *Thôi* (thơ Nguyễn Long, nhạc Y Vân), *Nửa Hồn Thương Đau* (Phạm Đình Chương - phổ thơ Thanh Tâm Tuyền), v.v..

Trong dịp lễ Giáng Sinh, một điều mà Thông làm tôi sung sướng và hãnh diện là chàng đưa tôi đến giới thiệu với Lê Uyên và Phương. Nhà họ ở đường Trần Thanh Cần, cách Á Đông Từ Lầu độ hai trăm thước. Lê Uyên đã sửa các chữ tôi viết không đúng nguyên văn (vì tôi viết theo trí nhớ) của bài Uống Nước Bên Bờ Suối và Phương đã ký tặng tôi tập nhạc *Khi Loài Thú Xa Nhau*.

Vào chiều 27 âm lịch trước Tết Nguyên Đán 1975, chúng tôi ngồi hàng giờ ở quán Lú gần dốc cầu và chợ Thị Nghè. Để thể hiện ý nghĩa của tên quán, chủ nhân cho sáng tạo cách trang trí bên trong rất kỳ quái, giả như có tác dụng biến khách trở nên lú lẫn, quên cả thực tại. Hồn tôi như bay lên Đà Lạt theo lời nhạc Cơn Mưa Phùn (Đức Huy) qua tiếng hát tuyệt vời của đôi song ca Huy-Tuyền; và giọng ca Khánh Ly-Trịnh Công Sơn qua bài *Mặt Trời Đã Lên* đã dâng cao niềm tin yêu trong tôi. Tôi lại được dịp ngắm Thông trôi cả thân xác và tâm hồn trong điệu thuốc. Tôi không còn tức tức như lần đầu ở Đà Lạt; trái lại, mắt và tim tôi cũng lênh đênh theo khói lừng lơ.

Mùng Năm Tết, chúng tôi bên nhau từ sáng đến chiều ở suối Hoàng Quế, một con suối nhỏ, không tên, nằm gần trường kỹ thuật Việt Đức được Thông vô tình khám phá trong thời gian được huấn luyện ở trường Bộ Binh Thủ Đức. Cảnh trí không thể so sánh với Đà Lạt, nhưng cũng đủ cho tôi thấy mình có diễm phúc hưởng thêm sáu tiếng đồng hồ thật trọn vẹn đầy yêu thương và thơ mộng của một thời lãng mạn trong đời trinh nữ.

Ba ngày sau, tôi trở về cuộc đời sinh viên văn khoa với giảng đường, giáo sư và không biết bao nhiêu sách vở, tài liệu, bài in rô-nê-ô khiến tôi không có thời giờ hẹn hò với Thông như trước nữa. Và, tôi thờ ơ luôn tình hình chiến sự bấy giờ bắt đầu sôi động. Mãi đến đầu tháng 4 thì tôi mới bắt đầu lưu ý chuyện “đi tản chiến thuật” ở các cao nguyên miền Trung.

Cảnh trong nhà của gia đình tôi vào mười ngày cuối cùng của tháng 4 thật ồn ào gần như mất trật tự. Ai nấy quỳnh quáng, ngay cả cha tôi cũng không còn giữ được vẻ oai phong, đạo mạo bấy lâu nay. Mỗi người mỗi chạy đôn đáo, thanh toán, toan tính, thu xếp, chờ đợi giây phút lên đường. Tôi bút rứt, thấp thỏm, suy nghĩ điên đầu, không biết phải quyết định như thế nào. Bấy giờ tôi mới bắt đầu ý thức yêu đương không đơn giản và thơ mộng

như bao nhiêu thi văn nhạc sĩ và tôi thêu dệt. Trong ba ngày thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật cuối cùng, tôi đi kiểm Thông khắp nơi vẫn không gặp. Gia đình tôi vô tòa đại sứ Hoa Kỳ vào sáng thứ hai 28/04/75; chúng tôi chưa kịp được đưa lên phi trường bằng xe ca thì phi cơ oanh kích Dinh Độc Lập. Các cửa đóng kín với sự canh gác vô cùng nghiêm ngặt của lính thủy quân lục chiến Hoa Kỳ.

Sáng hôm sau, tôi gặp nhạc sĩ Từ Công Phụng

nhăn nhó vì vợ con còn kẹt lại ở nhà và anh quyết định trở ra. Khoảng bốn giờ chiều, lên gia đình, tôi bạo dạn đứng vượt lên trên công sau của tòa đại sứ để níu kéo chút hy vọng mong manh thấy Thông (và sẽ hành động tùy tình thế) nếu chàng cũng như hàng ngàn người đến vây quanh. *Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thịnh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô . . .* Tim hồi hộp, tay run run, miệng vẫn niệm Phật và đôi khi cầu nguyện luôn cả Chúa, óc thì nghĩ đến Thông, mắt tôi lại theo dõi đám hỗn loạn bên ngoài. Đến chiều sẫm, chàng vẫn không xuất hiện theo lời cầu nguyện của tôi. Tôi đau buồn chấp nhận sự tuyệt vọng. Tóc tai rũ rượi, da mặt sạm khô, miệng khát nước, bụng đói cồn cào, tôi đành phải trở lại với gia đình, ăn uống qua loa và xếp hàng chờ đến phiên được cho qua cửa nhỏ kiên cố trước khi lên máy bay.

Khoảng ba giờ rưỡi sáng 30 tháng 4, trong chiếc trực thăng khổng lồ, loại thường được dùng để di chuyển thương bệnh binh, cất cánh từ nóc tòa đại sứ, tôi nhìn thấy hai đám cháy to hướng phi trường Tân Sơn Nhứt và một đám khác về phía cầu Tân Thuận. Lần đầu tiên trong đời, kể từ khi bước lên ngưỡng cửa trung học, tôi òa khóc như trẻ thơ: khóc cho quê hương và khóc cho tương lai mờ mịt của mối tình giữa Thông và tôi.



NHỮNG CÂU CHUYỆN ĐỂ TA SUY NGÃM

1) CÂU CHUYỆN THỨ NHẤT

Một hôm nọ, thư ký nói với giám đốc:

- Anh à, em có bầu rồi.

Giám đốc vẫn làm việc, cười mỉm rồi nhẹ nhàng nói:

- Anh triết sản lâu rồi.

Nữ thư ký ngây ra một lúc gương cười nói:

- Em chỉ nói đùa với anh thôi mà.

Giám đốc nhìn cô một lúc, uống ngụm trà rồi nói:

- Anh cũng thế.

Suy ngẫm:

Sống trong giang hồ, dù gặp việc gì cũng chớ hoang mang, cứ bình tĩnh rồi đâu sẽ có đó.

2) CÂU CHUYỆN THỨ HAI

Ba chàng trai đến nhà cô gái hỏi cưới. Phụ huynh mời tự giới thiệu.

A nói:

- Nhà cháu có vài tỷ đồng.

B nói:

- Nhà cháu có một loạt bất động sản, trị giá vài chục tỷ.

C nói:

- Cháu không có gì cả, ngoài đứa con trong bụng con gái bác.

A, B không nói gì cả, chuồn đi.

Suy ngẫm:

Khi cạnh tranh, chưa hẳn có tiền mới giải quyết được, mấu chốt là ta phải có nội ứng ở vị trí thích hợp.

3) CÂU CHUYỆN THỨ BA

Bảy năm trước anh ta bỏ rơi vị hôn thê để đi nước ngoài, giờ đã có thành tựu, nhớ về người xưa, lại được biết cô sống rất vất vả, nên tìm cách đến thăm.

Anh thấy cô đang cạo vảy cá, bên cạnh là một bé trai rất giống anh, đột nhiên trong lòng rất bối rối.

Cô tự dưng ngẩng đầu nói với sang dãy hàng đối diện:

- Anh còn không mau mà đi về nấu cơm cho con.

Anh thở dài một hơi, lặng lẽ bỏ đi.

Cô vội vã hướng sang bên người đàn ông phía đối diện nói:

- Chuyện vừa nãy cho tôi xin lỗi nhé.

Suy ngẫm:

Nếu đã không muốn trở thành gánh nặng của anh, thì cũng không muốn để anh phải sống trong áy náy.

4) CÂU CHUYỆN THỨ TƯ

Bố đang sửa xe, con trai cầm mảnh đá vẽ lên vỏ xe. Bố nhìn thấy, giận quá, văng cái kìm sắt đánh vào tay con. Con phải nhập viện, gãy xương ngón tay. Con nhẹ nhàng nói với bố:

- Bố ơi, sẽ nhanh khỏi thôi, bố đừng lo nhé.

Bố cảm thấy vô cùng ân hận, ùng ùng chạy về nhà định đập nát xe ô tô của mình. Đập vào mắt bố là dòng chữ mà lúc nãy con đang viết dở: “Bố ơi, con yêu bố!”

Suy ngẫm:

Có rất nhiều việc nếu ta nghĩ kỹ hơn một chút rồi mới quyết định thì sẽ tốt hơn nhiều.

5) CÂU CHUYỆN THỨ NĂM

Trên thảo nguyên có hai mẹ con nhà sư tử. Sư tử con hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, hạnh phúc ở đâu?

Mẹ bảo:

- Hạnh phúc ở đuôi con đấy.

Sư tử con ngây ngô cứ gắng sức đuổi theo đuôi mình, mà mãi không thể bắt được.

Sư tử mẹ nhìn con cười hiền hậu nói:

- Ngốc ạ, không cần phải đuổi theo hạnh phúc. Chỉ cần con ngẩng cao đầu hướng về phía trước, thì hạnh phúc sẽ mãi mãi đuổi theo con.

Suy ngẫm:

Nhiều khi ta không phải cố gắng đuổi theo thứ gì đó, cứ ngẩng cao đầu mà bước tiếp, thành công và hạnh phúc sẽ đuổi theo.

6) CÂU CHUYỆN THỨ SÁU

Cô gái mù không có gì cả, trên đời này chỉ còn có mỗi người yêu ở bên cạnh. Anh hỏi cô:

- Nếu mắt em khỏi rồi, em có lấy anh không?

Cô gái gật đầu đồng ý.

Rất nhanh sau đó, cô được hiến giác mạc, có thể nhìn thấy bình thường, mới phát hiện người yêu cô cũng bị mù.

Khi chàng trai cầu hôn, cô đã từ chối.

Suy ngẫm:

Khi một số việc thực sự xảy ra, liệu rằng ai cũng có thể đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để yêu thương.

7) CÂU CHUYỆN THỨ BẢY

Khi cầu hôn anh nói:

- Hãy tin anh.

Khi cô sinh cho anh một đứa bé khaú khinh, anh nói:

- Để em phải vất vả rồi.

Khi con gái lấy chồng, anh nói:

- Còn có anh.

Khi cô lâm bệnh nặng, anh nói:

- Anh vẫn ở đây.

Khi cô sắp phải ra đi, anh nói:

- Em đợi anh nhé.

Anh chưa bao giờ nói: “Anh yêu em!” nhưng tình yêu chưa bao giờ rời xa!

Suy ngẫm:

Có những người không giỏi biểu đạt nhưng ai dám nói họ thiếu thôn tình yêu.

8) CÂU CHUYỆN THỨ TÁM

Con không nuôi được mẹ già, định công mẹ lên núi để mẹ lại đó. Buổi chiều tối, con nói với mẹ sẽ đưa mẹ lên núi dạo chơi. Mẹ phấn khởi trèo lên lưng con. Cả đường con chỉ nghĩ đến việc sẽ trèo lên thật cao rồi bỏ mẹ ở đó. Đến khi phát hiện ra mẹ đang âm thầm rắc hạt đậu xuống đường, con đã rất tức giận quát:

- Mẹ rắc hạt đậu làm gì hả?

Cuối cùng, mẹ đã trả lời một câu khiến đứa con khóc đầm nước mắt:

- Con ngọc của mẹ, mẹ sợ tý nữa con đi về một mình !

Suy ngẫm:

Tình yêu thương của cha mẹ sẽ đi theo ta cả một đời, dù cho họ đã già, dù cho họ có rời xa!

ST
VoChieu K1



BÀI THƠ XUÂN GỬI CHỊ

Lê Hữu Hiền

Em gửi chị bài thơ Xuân viết vội
Kịp đưa người đi chuyến bay xa
Ánh đèn mờ, sức em giờ cũng yếu
Mắt rưng rưng, nét chữ bỗng nhạt nhòa.

Tết năm nay em không về thăm chị
Mai có vàng trước ngõ đón Xuân sang
Có nhớ người phương xa điệu vợi
Người phương xa nhớ quá cội mai vàng.

Ngày cúng mẹ chỉ còn vài hôm nữa
Em không về, buồn biết nói chi hơn
Áo khăn tang chị đốt giùm ngọn lửa
Nỗi đau xưa bỗng rục cháy trong hồn.

Chị có nhớ mỗi ngày thăm mộ mẹ
Đốt giùm em thêm một nén hương tàn
Trên mộ mẹ có úa vàng ngọn cỏ
Hồn mẹ về nương khói tỏa trầm nhang.



Bàn thờ mẹ nhớ chung cành mai nở
Thắp nhang thơm, đánh bóng bộ lư đồng
Xem hình mẹ mắt có buồn lệ nhỏ
Hay đèn chao, ngọn nến đỏ giọt hồng.

Mẹ mất rồi, cửa nhà thêm vắng vẻ
Hàng cau xưa, khóm trúc đứng bơ vơ
Chị một thân, tuổi già thêm quạnh quẽ
Lúc yếu đau, biết ai để cậy nhờ!

Em phương trời, người đi còn lận đận
Chút Xuân riêng trời vặng chưa ban
Kiếp lưu lạc, vợ con còn vương bận
Tóc bạc thêm, sức đã mỗi, xuân tàn.

Em ước mơ một ngày về thăm chị
Ôm vai gầy, vừng tóc trắng rung rung
Thăm mồ mẹ để em quỳ lạy mẹ
Khóc thương đau cho lệ đổ tuôn tràn.





ĐỐT ĐUỐC TÌM BẠN

**Bạn quý giờ đây lạc, chết rồi;
Chỉ còn dăm đứa sống như rươi;
Nửa đêm thức giấc trong hoang vắng:
Đốt đuốc đi tìm bạn để chơi.**

Vương Đăng

Viết cho một người lỗi hẹn...

*“Rời như hoa rụng ven sông
Bạn đi, đi mãi...không mong ngày về...”*

Tháng 7/2016, bạn về...

Thật bất ngờ khi buổi sáng hôm ấy gặp lại bạn. Không một cú phôn, không một lời báo trước, hai vợ chồng bạn ghé shop mà chả cần ai chỉ đường. Thủ Đức thật nhỏ hẹp, những con đường loanh quanh vẫn còn đâu đó trong trái tim bạn. Nó làm tụi ta vui và xúc động xiết bao...Đó là lần thứ hai gặp lại bạn, và là lần đầu bạn ghé nhà, sau bao năm trời đằng đẵng cách xa...

Những ngày tiếp theo là niềm vui nhân lên cùng bạn bè, với vợ chồng bạn. Một cuộc họp mặt bỏ túi nho nhỏ như năm nào. Những câu chuyện vui, những kỷ niệm thuở thiếu thời được nhắc đi nhắc lại hoài mà người ngồi nghe không hề chán...

Rời ngồi tán gẫu với nhau, hát với nhau cho đến tận khuya lơ khuya lất...Những: Tình khúc buồn, Ngày về, Hoa soạn bên thềm cũ, Con thuyền không bến...ta được nghe live trực tiếp từ bạn mà không cần phải xếp hàng mua vé??!!

Đúng là trời phú cho bạn một chất giọng ấm áp, rất tình cảm, rất mượt mà...Bạn có tố chất của một người nghệ sĩ lắm đạ! Ta đã nghĩ thế khi ngồi nghe bạn hát...

Trở lại lần này, mừng vì thấy bạn đã khỏe và ổn định hơn lần gặp mặt mấy năm về trước. Một tín hiệu vui thật vui, khi nghe tụi ta báo về ý tưởng cho lần họp trường năm sau, bạn hứa sẽ rủ rê K7 bên đó cùng về.. Bạn nói phải về, để còn cùng nhau làm kỷ niệm 55 thành lập trường, và nhất là mừng Sinh nhật 60 năm của k7 chúng mình nữa chứ!!!

Hứa vậy đó, và cho ta niềm hy vọng tràn trề về một ngày vui

sẽ có vậy đó, thế mà nở nào bạn lại đột ngột ra đi... Bạn bỏ quên lời hứa cùng tụi ta mất rồi. Bao nhiêu là dự tính còn dở dang chờ bạn, Tài ơi!!!.

Làm sao ta quên được cái buổi sáng khi nhận được tin dữ từ bạn qua Thường???. Có để mà không tin, có để mà mong đó chỉ là tin đồn của cá tháng tư, nhưng than ôi..., ta thật sốc với những lời cầu nguyện không đầu không đuôi dành cho bạn. Bạn có hiểu được cái cảm giác của ta lúc ấy như thế nào đâu nhỉ??? Nó rối bời bời ấy... Giờ thì hai chữ “ vô thường” ta đang cảm nhận rõ hơn đây, bạn ta ơi!!!

Hôm 12/7 vừa rồi, sinh nhật bạn. Mọi năm thì ta vẫn có thói quen chúc chung ngày cho Cận và bạn (cái tánh làm biếng hông bỏ được!) Nhưng năm nay thì chỉ còn mình Cận, chắc hẳn cũng lan man nhớ bạn như ta...Những cây nến cho lần sinh nhật 60 đót lẻ loi một mình, buồn lắm thay!!! Bạn có biết không nhỉ???...

Bạn nhẹ nhàng ra đi, thanh thản ra đi....mặc kệ mọi việc đời, ai nhớ cũng được, ai quên cũng chả sao. Những việc còn lại thì tụi ta vẫn phải làm, nhưng đầu óc cứ thấy ám ức và tung tít thế nào ấy! Ta không trách bạn mà chỉ trách ông trời sao quá oái ăm. Bạn ta còn trẻ thế kia mà! Còn biết bao dự định chưa kịp làm kia mà! Còn chưa kịp cùng tụi ta thổi cây nến đời cho tuổi sáu mươi nữa kia mà!!!!

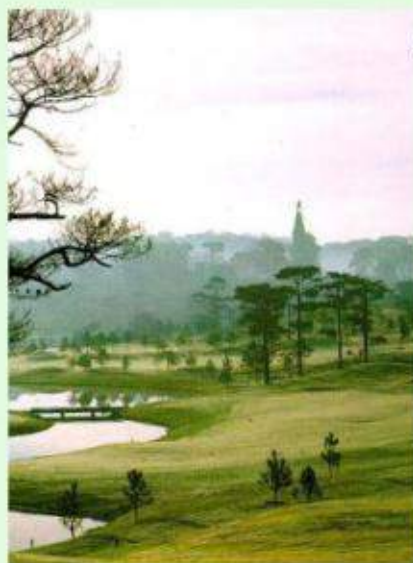
Chao ôi...

Ngày họp trường đã gần kề.. Tài ơi, ta nhớ bạn... Nhớ người bạn thân yêu của k7 đã lần đầu thất hứa cùng ta. Các bạn khác hẳn cũng cùng tâm trạng này. Đó là lẽ đương nhiên rồi nhỉ!!!

.....

Vô thường là thế đấy, có phải không Tài?????....

Giùm tôi, Đà Lạt



Mai bạn có về thăm Đà Lạt
Đi lại giùm tôi phố ngõ xưa
Bước lại giùm tôi con dốc cũ
Có vết giày tôi lẫn bụi mờ!

Bạn gói giùm tôi chút giá sương
Bàn tay lùa ấm chẳng sao quên
Gom giùm chút gió bên đồi vắng
May sót lại mùi hương tóc thơm

Mai bạn có về thăm Đà Lạt
Nhắm nháp giùm tôi ly chanh rum
Khẽ ngâm giùm môi viên kẹo ngọt
Nhớ lắm ngày xưa dạo phố cùng...

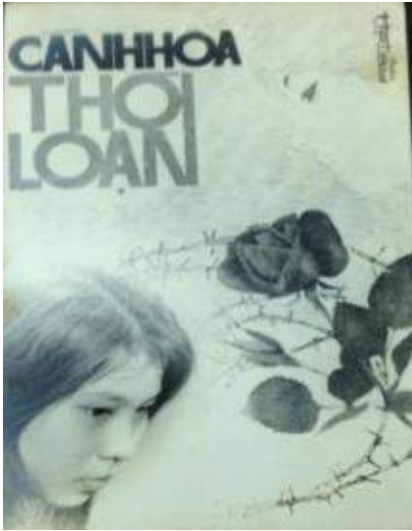
Bạn nhặt giùm tôi quả thông khô
Để tôi thấy nhớ gió bên hồ
Ngắt giùm dăm đóa hoa hồng dại
Là nhắc giùm tôi những hẹn hò

Ngồi ghé giùm tôi bên khúc suối
Chạm khẽ giùm tôi tảng đá mòn
Thấy giùm vợ vẫn dẫm hòn sỏi
Tôi nhớ người xưa lúc đổi hờn

Mai bạn có về thăm xứ lạnh
Cho tôi gửi bạn vài câu thơ
Viết bằng sương mỏng đêm hiu quạnh
Bạn thả giùm thơ xuống mặt hồ

Tôi xa ngày ấy thành ly biệt
Ai nói trần gian trái đất tròn?
Nghe bạn trở về. Lòng da diết
Gửi với nơi xưa tiếng thở buồn

Tháng 8-2010
Trương Trung Tâm



Chị tôi

Chị tên Bùi thị Kim Hoa, là học sinh khoá đầu tiên của trường! Chị tôi dáng người cao, tóc dài xoã ngang lưng, chị có đôi mắt to mà hồi nhỏ mỗi khi cúp điện, đèn dầu lờ mờ, chị hay chọc tôi bằng cách trợn mắt lên làm tôi sợ chết khiếp! Từ nhỏ tôi vốn thần tượng chị, hai năm liền học lớp nhì và nhất của trường Tăng Nhơn Phú chị đều lãnh thưởng, lúc luyện thi Đệ Thất, các anh chị hay gán ghép chị

với anh Võ vì anh cũng học khá nhất bên nam, sau này gặp lại anh, tôi hỏi vì sao anh và chị không tiến tới tình cảm sâu đậm! Anh nói học trò hay chọc ghẹo vậy mà! Năm Hoa học lớp Đệ Tam có nhờ địa chỉ nhà anh để nhận thư bạn thân thiết của chị ấy! Đang có cảm tình tự nhiên thấy như vậy, ai lại không thất vọng phải không? Mấy chục năm qua tôi mới biết được có việc như vậy! Hồi đi học cấp 2, tôi cứ nghĩ có thể anh ấy sẽ là anh rể của tôi?! Vì tết năm nào anh cũng vào nhà tôi chúc tết! Đúng là suy nghĩ trẻ con! Cách nay nhiều năm, anh đến thăm mẹ tôi và nói hôm qua nằm mơ thấy Hoa, hôm nay đến thăm bác, thật tiếc là lúc Hoa mất con không biết! Và cũng thật cảm động, cách cỡ nửa tháng trước khi mẹ tôi mất, anh có ghé thăm mẹ tôi! Trong các bạn nam ít ỏi của chị tôi thời đi học, chỉ còn duy nhất anh Võ mà thôi! Còn anh Đen, anh Thế đã mất lúc tuổi đôi mươi khi đi lính! Lúc

chị tôi học ở trường, có nhắc đến anh Bùi Ngươn Khả, chắc cùng họ nên để ý chăng? Chị tôi vào trường trước tôi ba năm nhưng những Thầy Cô dạy môn gì tôi cũng đều biết vì về nhà chị hay kể chuyện trong trường! Tôi ao ước sau này sẽ được học những Thầy Cô mà chị tôi đã nhắc như Thầy Dưỡng, Thầy Minh, Thầy Đức, Cô Dung, Cô Loan...đặc biệt năm chị học Đệ Tứ, chị về nhà hay kể về Thầy Hồ Thanh Liêm đang học Y dạy Vạn Vật ở trường, Thầy dạy hay và đặc biệt vẽ hình trên bảng rất đẹp! Thầy Nguyễn Ngọc Lưu dạy Sử Địa và Công dân! Chị nói Thầy có giọng nói miền Bắc rất ấm áp, Thầy dạy hay và hấp dẫn! Nghe chị kể về Thầy tôi ao ước sẽ được học Thầy Lưu nhưng tiếc rằng Thầy đã chuyển đi sau năm 66! Sau này tôi chỉ học được Thầy Liêm dạy Vạn vật lớp tôi năm Đệ Lục, Đệ Ngũ và Đệ Tứ!

Nhà có hai chị em nên tôi quý thương chị tôi lắm, tôi nhớ

lúc chị và chị Sang học Đệ Lục ở trường Châu Văn Tiếp ở Bà Rịa, nếu học buổi sáng thì có xe đò về Long Hải nhưng vì buổi chiều nên hai chị phải đi nhờ xe chở cá! Tôi nhớ thời đó phải trả cho họ mỗi tháng 700 đồng một người chỉ để đi buổi chiều từ Long Điền về Long Hải! Cả thị xã chỉ có hai chị đi học cấp 2! Chị kể ngồi nghe mùi cá tanh gần chết vì ngồi chung với cá, bữa nào cá nhiều hai chị phải ngồi hai bên bác tài, trước đó hai chị đi xe đò từ Bà Rịa về Long Điền, khi đợi xe cá, chị mua những trái chuối xiêm vừa chín tới họ nướng trên than ăn rất ngon, đó là những trái chuối nhỏ nhỏ như chuối cau! Chiều nào tôi cũng đợi chị về để ăn những trái chuối như vậy, gặp lúc trái còn cứng thì ăn cũng bùi bùi nhai cốc cốc! Chắc chị Sang cũng có mua nhưng chị có nhiều em nên chắc em của chị không có phần chuối nướng nhiều như tôi được chị cho! Có bữa hai chị về tối muộn, hỏi ra mới biết xe cá

hôm đó bị hư giữa đường, hai chị phải đi bộ một đoạn đường dài, vừa đi vừa chạy vừa khóc! May mắn làm sao bữa đó có chiếc xe Jeep của trường Thiết Giáp đi công tác ở đâu về, thế là hai chị được quá giang về tận nhà! Cả nhà tôi mong cho mau hết năm học, chị lên Đệ Ngũ thì sẽ được học buổi sáng thì không sợ không có xe về Long Hải! Nhưng sau khi TT Diệm bị lật đổ, trường Thiết Giáp sau đó cũng về lại Trường Võ khoa Thủ Đức! Vì nghe nói rằng trường ra Long Hải để giữ nhà nghỉ mát của TT! Nay hết nhiệm vụ thì về lại SG!

Chỉ mấy tháng ở Long Hải có thể hợp khí hậu gió biển hay sao mà chị cao hẳn lên, ra dáng thiếu nữ tuy năm đó chị mới 14t! Tôi nhớ năm đó ba tôi muốn ở nhà lầu bằng đá chắc là thời Pháp xây! Ở đó có ba phòng dưới lầu và trên lầu, phòng dạng như hotel bình dân nên 6 phòng mà có tới 12 phòng nhỏ, chủ nhà cho muốn 10 phòng là 10 gia đình quân

nhân! Gia đình tôi ở trên lầu, chủ nhà có mấy người con và có anh tên Trọng, vốn là 1 ngư phủ vạm vỡ nước da nâu vùng biển! Nhà họ có cái giếng dùng chung! Chiều chiều ai cũng đến giếng giặt đồ hay xách nước về xài, không hiểu sao mà anh Trọng này có cảm tình với chị, chị học buổi chiều, nên hay giặt giũ buổi sáng, tôi năm đó học lớp nhì cũng học buổi chiều, tôi thấy anh hay xách nước đem lên lầu giùm chị tôi! Nhà anh có cây xoài to nhiều trái! Cửa một đồng công một nén, tôi thấy chị và nhỏ giúp việc nhà kể tôi cũng tên Hoa, hai người tên Hoa này hay thì thậm to nhỏ hoá ra Hoa nhỏ nhận xoài cho Hoa lớn là chị! Năm đó đọc tiểu thuyết Trống Mái của Khái Hưng tự nhiên tôi liên tưởng anh Trọng là anh Vội và chị là chị Hiền, vì chị đang đi học còn anh Trọng cũng nghỉ học và cũng đang cùng gia đình làm nghề giăng lưới ở biển! Tôi không biết hai người chia tay thế nào vì tôi cũng

lo từ già khóc lóc, bịn rịn chia tay cô Gương dạy tôi nữa! Có bạn thân là Hiển em chị Sang thì cùng đổi về Thủ Đức nên nỗi buồn phải xa các bạn học hầu như không có! Còn không kể hai đứa tôi còn bị các bạn đả số ở xóm chài không thích chúng tôi vì hai đứa tôi hầu như chiếm hạng cao trong lớp! Và có một điều lạ là các bạn nữ hay để tóc ngắn như con trai trông cũng ngộ ngộ, nước da bánh mật rất rần rỏi trong khi tôi và Hiển hơi điệu chút nên các bạn nữ có vẻ không thích!

Chị tôi không thích màu sắc tươi sáng, chỉ thích màu trắng, đen hay nâu, khi đi dạy áo dài thì màu sậm, tím than, có áo hoa lá màu tươi là do phụ huynh tặng khi họ nói đây là hàng đặc biệt do chồng họ đi công du nước ngoài đem về ! Chị nề lòng nên may nhưng chị ấy nói màu hoa sặc sỡ quá trong khi tôi thấy chị mặc đẹp trông tươi trẻ hẳn ra! Sau năm Mậu Thân, tôi nhớ năm đó các bác quen đều đổi ra các thiết

đoàn vùng 1 và vùng 2 chiến thuật! Tôi nhớ ba anh Chương (Khoá 3) cũng đổi ra ngoài Trung, Ba tôi may mắn gặp lại vị chỉ huy cũ và ông nhận ba tôi về SG! Như vậy nhà chúng tôi đang ở phải dọn ra khỏi khu gia binh, có một người quen gợi ý cho chị xin dạy ở trường Tiểu học Võ Khoa Thủ Đức, đồng nghĩa với việc chị như là thành viên của trường Bộ Binh và như vậy sẽ không phải dọn ra ngoài nữa! Những năm đó rất nhiều gia đình chuyển ra Chợ Nhỏ mua nhà hay mượn nhà vì các bác đều chuyển ra Trung hết rồi! Năm họp mặt lúc anh Chương về VN tôi có nhắc lại vụ nhà phải dọn đi nếu ba chuyển đi! Chị Liên nói ủa thời đó có vụ đuổi nhà nữa hả? Họ cứ cách ngày hỏi bao giờ đi ... trong lúc chị tôi đã nộp đơn xin làm giáo viên ở trường rồi! Thế là đến hôm đến hạn giao trả nhà, chị bình tĩnh đưa Sự Vụ Lệnh cấp nhà cho chị chuyển giao từ ba tôi! Tôi nhớ khuôn mặt ngắn

ngờ của những người đến nhận nhà, mà họ có lạ gì đâu với gia đình tôi, cũng là trong cùng binh chủng Thiết Giáp cả! Vậy là năm học 1969-1970 chị tôi là giáo viên dạy lớp bốn của trường Tiểu học Võ Khoa Thủ Đức! Tôi nghĩ đó là sự hì sinh của chị cho gia đình, mơ ước của chị là học Sư Phạm ra dạy học nhưng nguyện ước chưa thành thì chị làm giáo viên quân đội để giữ được căn nhà cho gia đình! Tôi biết tuy không nói ra nhưng chị buồn lắm, mỗi năm đều cho các giáo viên quân đội chưa qua sư phạm học 2, 3 tuần tu nghiệp ở Ty Tiểu học Gia Định, chị nói thì họ dạy cách dạy nọ kia nhưng sao bằng học chính quy hả em?!

Cảm nhận từ sâu tận tâm hồn, tôi cố nhủ trong lòng sau này sẽ cố học thi đậu qua một trường sư phạm nào đó với tâm nguyện học luôn phần của chị từng mơ ước! May mắn số phận cũng mỉm cười với chị em tôi, tôi đã đậu sư

phạm và coi như thỏa nguyện ước của chị tôi! Từ khi chị đi dạy, tiền sách vở và tiền học của tôi, chị đều cho hết, từ Văn Khoa qua Sư Phạm bao nhiêu năm tiền mua sách không tính được so với tấm lòng của người chị đối với đứa em duy nhất của mình! Chị tôi rất chịu khó, chị còn dạy kèm ban đêm cho mấy đứa con từ lớp năm đến lớp nhất của ông bà Trung tá Tham mưu trưởng, bà này không cho chị nhận thêm con của ai khác ! May mắn cho chị đó là những đứa học trò giỏi và ngoan ngoãn nên chị cũng thấy vui trong lòng! Và năm năm 70, một chị bạn dạy chung trường đã làm mai chị cho em họ chị ấy đang học khoá Anh Văn nếu đậu sẽ qua Mỹ học lớp đào tạo phi công lái trực thăng! Sau những lần gặp gỡ và những lá thư từ Texas và VN, tháng 4 /72 anh P đã về VN trước 1 năm vì tình hình chiến trường khốc liệt! Sau buổi ra mắt hai gia đình, 3 tuần sau là đám cưới! Anh

rể tôi được phân công về phi đoàn 213 ở Đà Nẵng! Sau đám cưới anh chị đi máy bay Boeing ra Đà Nẵng, thời đó hai vé là 14.000 đồng, anh rể nói muốn cho chị biết đi máy bay như người ta! Mà hai vợ chồng chả lẽ người đi máy bay quân sự khỏi tốn tiền để chị đi một mình hay sao? Mẹ tôi nói với anh rể tôi.....sao Vú thấy con là phi công ăn cơm dưới đất làm việc trên trời, Vú lo quá ...! Anh rể tôi trấn an ... không sao Vú ơi, Hoa ra Đà Nẵng hết hè về dạy học! Vú và Ba yên tâm nha..." Đó là mấy lời anh rể tôi nói với mẹ mà tôi nghe được! Đâu đến đợi hết hèchị ở Đà Nẵng cùng anh ở trong doanh trại phi đoàn mới có 21 ngày thì chị tôi nhận được tin anh rể tôi bị mất tích trong chuyến đổ quân ở bờ sông Thạch Hãn, đó là ngày 15/6/1972! Nhà mới xây cấp cho anh chị tôi ở chưa được 1 tháng, chị tôi nói mới đi chợ Đà Nẵng mua 2 cái nôi và cái lò dầu hôi làm bằng vỏ đạn! Anh hứa cuối

tháng sẽ đưa chị ra Huế chơi! Ai ngờ chỉ mới mơ ước gần gũi nho nhỏ vậy thôi mà anh chị cũng không thực hiện được vì thời chiến tranh là vậy đó! Chị kể lại chị đang nấu cơm thì nghe tin chị bủn rủn tay chân! Sau đó chị qua ở chung nhà gia đình trung úy, họ an ủi chị và khuyên bình tĩnh vì chỉ báo mất tích chứ không báo tử nạn! Sau vài ngày trông tin tức, chỉ huy phi đoàn thu xếp cho chị tôi về SG trên chuyến bay chở nhiều quan tài, chị kể các anh ý tứ cho chị lên ngồi phía trên! Cả hai gia đình đau khổ biết chừng nào! Vẫn mong chờ trong hi vọng vì không tìm thấy xác có nghĩa là cả phi đội có thể ở đâu đó trong rừng già sâu thẳm? Tháng 1/73 trao trả tù binh hai bên, gia đình xem danh sách có tên trung úy NVP hay không!? Tuyệt vọng lại trở về với gia đình, chị đã kể câu chuyện chị sống 21 ngày ở Đà Nẵng như thế nào, tôi nghe hoài mà không thấy chán vì chị kể chuyện hay lắm! Nỗi

buồn gia đình có người thân mất tích âm ỉ khôn nguôi!

Sau 30/4/75, gia đình tôi chuyển về Cư Xá Thanh Đa vì Trường Bộ Binh đã giải tỏa trắng! Trong khi chờ đợi xin một trường nào đó gần nhà, chị ở tạm khu nhà gần trường để học chính trị ! Có mấy tháng hè mà tôi rất buồn vì chị không ở nhà hàng ngày! Một tuần chị về thứ bảy rồi sáng thứ hai lại về Thủ Đức! Và cuối cùng năm học 75-76 chị về dạy ở An Phú nay thuộc quận 2, sau đó vài năm chị đổi đến trường Cầu Sơn đi xe đạp đến trường cỡ 15 phút! Thời gian trôi dần, giữa năm 80, chị tôi gặp lại người yêu cũ, anh vừa đi học cải tạo về! Mơ ước chị tôi là có một đứa con trai và chị đã được toại nguyện khi cháu Thái ra đời tháng 3 năm 81! Không có gì diễn tả nỗi vui mừng và hạnh phúc của chị tôi! Chị nói cuộc đời chị buồn nhiều hơn vui nhưng có được Thái chị thấy như được Bê Trên sắp đặt ban cho chị! Cha của

cháu tôi tính chuyện ra đi và khi con trai gần 2 tháng tuổi anh đã may mắn vượt biên thành công, thời gian sau định cư ở Đức! Cháu tôi rất dễ nuôi, ít bệnh vặt! Đó cũng là niềm an ủi cho chị tôi! Ba tôi mất năm 82 vì bị suy nhược nhiều năm! Giữa năm 92, chị cảm thấy hay mệt và đau ngực bên phải, đi khám lao thì không phải, bác sĩ nói chắc chị bị thần kinh liên sườn! Chụp hình phổi thấy vết mờ, bác sĩ nói chắc là vết sẹo cũ?! Sau nửa năm chữa trị thần kinh liên sườn nhưng chị thấy không khỏe! Đầu năm 93, đi khám bệnh lại, phát hiện bị K phổi! Thật là cú sốc khủng khiếp của gia đình, nhưng rồi cũng bình tĩnh đối diện với thực tế! Chị sang bên BV ung bướu để chữa trị, sau khi hoá trị hai liệu thuốc đặc trị và kéo dài sự sống hơn 10 tháng! Chị ra đi khi mới 45 tuổi, khi con trai chị vừa tròn 13 tuổi, là năm Quý Dậu! Sau đó con trai chị được bảo lãnh qua Đức trong khi cha của

cháu đã đi tu và là một Đại Đức! Có một chút tâm linh, tôi định viết về chị tôi mấy năm nay nhưng lần nào năm nào cũng không viết được!

Con trai chị sống bên Đức được 12 năm và hiện nay cháu không về Đức nữa mà lấy vợ và sống ở VN! Tôi hay nói với mẹ tôi lúc trước: “Chắc chị thấy nhà mình đơn chiếc nên khiến Thái về VN để gần ngoại và đi!” Cách nay ba tháng, mẹ tôi qua đời, cháu lo đám tang cho bà cũng như về nhà túc trực khi mấy ngày bà ngoại hôn mê! Tôi cũng thấy an ủi trong lòng, lúc chị tôi sắp mất có trần trời kêu Thái gọi tôi là má, coi như chị bàn giao con lại cho tôi! Ngẫm lại cuộc đời chị tôi đều trải qua Sinh Ly, Tử Biệt, đời người qua một trong hai đã là điều không ai muốn! Thời chiến tranh, chồng chị mất tích nhiều năm không tin tức, sau 75, thời cuộc thay đổi, chị phải sống trong cảnh sinh ly! Không biết có trùng hợp hay không mà năm 67 chị

chụp hình có lồng dây kẽm gai và hoa hồng với tựa đề Cảnh Hoa Thời Loạn, và chị đúng là điển hình cho cụm từ thời thượng lúc bấy giờ! Với niềm thương nhớ khôn nguôi về người chị duy nhất trong đời của mình, tôi nghĩ rằng chị hẳn cũng mỉm cười mãn nguyện vì con trai chị tuy không giỏi hơn người và cũng không giàu hơn người nhưng trên hết nó sống vui, sống khỏe và hạnh phúc, biết kính trên nhường dưới, hiếu thảo với Ngoại và Dì...đó cũng là ước nguyện của chị tôi lúc sinh thời!

Kim Hường (K4)





Thả

Thả buồn theo áng mây trời
Ngỡ rằng theo gió, buồn rồi cũng qua
Ngỡ đâu khói thuốc lạ đà
Cay cay khoẻ mắt, hoá ra lại buồn !

Thả buồn theo giọt mưa tuôn
Giọt dài, giọt ngắn, giọt buồn, giọt vui
Giọt rơi đúng chỗ em ngồi
Em quay lưng bước, buồn đi lại buồn

Thả buồn theo ráng chiều buông
Không gian tím ngắt, hoàng hôn xuống dần
Bâng khuâng lũ khách tàn ngần
Nên đi hay ở? phân vân ...rồi buồn !

Thả buồn theo cánh chuồn chuồn
Chuồn bay lơ lửng, nên buồn lửng lơ
Ước gì như một giấc mơ
Em đến nhật hộ vẫn vợ nỗi buồn !



Con mèo nhỏ

*Anh đã cắt gì vào rương thơ ?
Một thoáng đời anh, thoáng đời chờ
Bao nhiêu thay đổi, tháng năm có
Thưa tập làm thơ, đến bây giờ*

*Anh đã cắt gì vào rương thơ ?
Anh cắt lại chút kỷ niệm xưa
Dụi buồn trộn lẫn niềm đau xót
Cắt cả trời nắng với trời mưa*

*Anh đã cắt gì vào rương thơ ?
Đăm thừng bạn cũ, mối tình hồ
Sân trường hoa mộng, Thay, Gò, bạn
Một chút đa tình, chút vẫn vơ*

*May mở rương thơ, em thấy gì ?
Hoa chàng còn lại chút tình si
Một con mèo nhỏ, dúi dài lắm
Đá cả trời mơ, em cắt đi*

Ngày xưa, Honda, Trời mưa.

Tháng 7 2009
Vô Chiêu K1

Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa
Bao nhiêu kỷ niệm cho vừa nhớ thương
Ngày xưa hai đứa cùng trường
Bên kia ngôi chợ, cạnh vườn trâu cau !

Chẳng nhớ sao lại mến nhau
Cũng chẳng còn nhớ bắt đầu ra sao
Chẳng nhớ kết thúc thế nào
Thoắt đi một cái đã vàoxa xưa !

Hôm đó lất phất trời mưa
Trời se se lạnh cho vừa ... ôm nhau !
Mưa rơi ướt mặt, ướt đầu
Em ôm cho chặt, anh cầu mưa thêm !

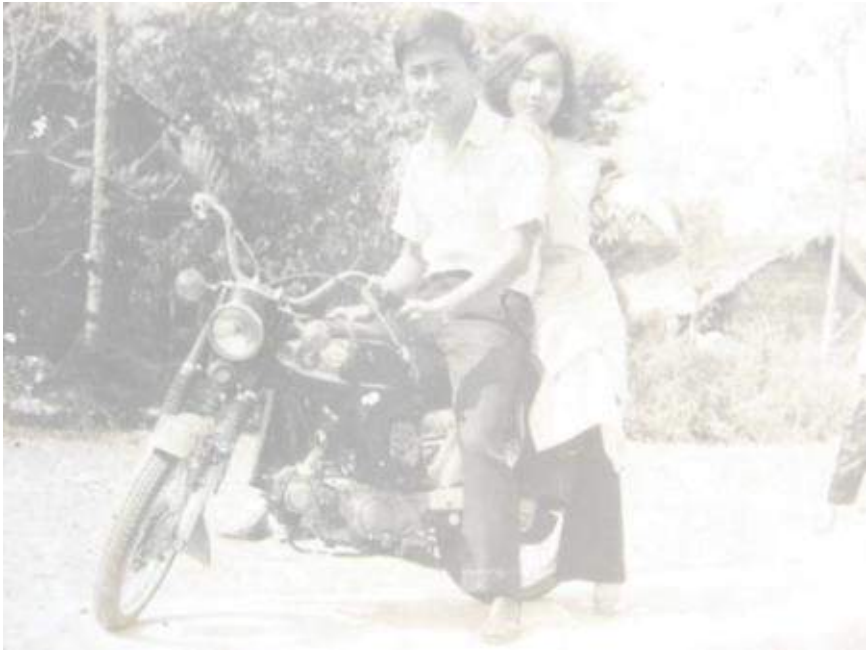
Mưa cho đôi má em mềm
Cho môi em tái cho thèm nụ hôn !
Cho anh lịm chết trong hôn
Cho em phụng phịu "Anh khôn quá trời

Honda sáu bẩy chở đôi
Áo dài e ấp em ngồi một bên
Khoảng cách chẳng thể gần thêm
Em run vì lạnh, hay run vì tình ?

Đường vắng chỉ có đôi mình
Nếu mà đi nữa! hỏi tình... tính sao ?
Cho nên chẳng một tiếng chào
Xe vừa đến ngõ, em vào thật nhanh !!!

Thì thôi, thôi thế cũng đành





Lời bàn nhãng:

Hình ảnh đôi trai gái chở nhau trên chiếc Honda 67 vẫn là hình ảnh gây ấn tượng sâu xa và đậm nét trong thời niên thiếu của nhiều người .

Nàng e thẹn ngồi nép vào lưng chàng và vì chỉ ngồi một bên nên không thể không ôm hay vịn vào người đang trước nếu không muốn té! Mà dù nàng có “chống đối” không ôm thì chỉ cần một cái rú ga nhẹ “vô tình” hoặc thắng gấp thì ... cũng phải đầu hàng mà thôi !

Miền Nam mưa nắng hai mùa, trời bỗng đổ mưa ! một cơn mưa rào nhưng đủ để ướt tóc, ướt vai, ướt cả áo nàng! Lúc đó sự chở che duy nhất cho chiếc áo dài trắng ướt sũng là chiếc lưng của người ngồi đằng trước và để bớt cái lạnh của gió, cái giá của mưa thì còn gì khác hơn hơi ấm của chàng ?

Xuân tình

**Bên em trời nắng hay mưa ?
Vắng em chợt thấy vu vơ gợn buồn !**

**Nơi em ở hai mùa mưa nắng
Không mùa Thu, thiếu vắng lá vàng
Làm sao anh biết Xuân sang
Hoạ chăng là thấy mắt nàng long lanh
Tình Xuân ai đã để dành
Nay đem trao nốt, xuân xanh nửa đời
Xuân tình còn chút này thôi
Đem ra sưởi ấm với người cuối Đông**

**Nơi em ở, người đông, phố chật
Anh và em, chặt vật tìm nhau
Ngờ đâu cuối nẻo giang đầu
Ai đem ô thước bắc cầu ...duyên xưa ?
Rõ hay, tình đến bao giờ ?
Mà ta như tỉnh, như mơ thế này !
Hắn là say, hắn là say
Thì thôi cứ biết kiếp này có nhau.**

VoChieu K1





Thoát một cái, em đã thành thiếu nữ
 Anh trở về, bỡ ngỡ đứng nhìn trân
 Muốn “mày tao” nhưng sao cứ ngại ngần
 Con ngõ cũ, nắng hồng au lên má

Nhẹ hơn gió, em khẽ chào, “Anh ạ!”
 Bỗng ngập ngừng, “phải ... ấy hay không?”
 Hỏi một câu, lảng nhách “ấy có chồng?”
 “Ai thèm lấy! cái anh này ...dị hợm!”

Lòng bỗng vui như ngàn tia nắng sớm
 Rất muốn hỏi “thế ấy chịu tui không?”
 Như ngày xưa trong trò chơi vợ chồng
 Nhưng bây giờ ...ôi sao mà khó nói!

Dường như biết, em mỉm cười, khẽ hỏi
 “Chuyện ngày xưa, anh còn nhớ cơ à?”
 Ngõ bên nhà, cội bông sứ rộ hoa
 Hương thoang thoang, nhưng vẫn là hương cũ!



Ai còn nhớ...

Tuổi thơ như tờ giấy trắng. Nếu đã in điều gì thì điều ấy dễ khắc sâu trong tâm, khó phai mờ theo năm tháng. Thời tiểu học, khi đã biết đọc biết viết, những bài học thuộc lòng, là những bài thơ đã theo tôi suốt. Đến giờ, tuổi gần đất xa trời, hơn nửa thế kỷ qua, tôi còn nhớ lại một ít, câu nhớ câu quên, bài thì lờ mờ... Xin được chép lại để hoài niệm tuổi học trò, để nghiệm những bài học xưa. Và cũng xin các bạn đồng thời cùng học, nếu có thể, giúp hoàn thành trọn vẹn từng bài. Và thêm nữa. Đa tạ!

NHỮNG BÀI HỌC THUỘC LÒNG

Lời cô bán hàng

**Vì chúng xưa lỡ học hành,
Ngày nay buồn bán để dành mai sau.
Hàng em có bán lụa đào,
Đem về may áo mặc vào rất xinh.
Hàng em có bán tơ xanh,**

Trông như nước biếc mây lành chiều xa.
 Hàng em có bán màn hoa,
 Trên màn thêu mảnh trăng tà chênh vênh.
 Mời cô ghé lại hàng em
 Xem qua một chút rồi đi cũng đành.

Lời thầy thuốc đông y

Tôi là thầy thuốc đông y,
 Tổ tiên lưu lại nghề này quý thay.
 Chẳng dao chẳng kéo chẳng dây,
 Chẳng cửa chẳng xe chẳng bày biện chi.
 Xem mạch hốt thuốc tức thì,
 Ngón tay đoán biết bệnh đi thế nào.
 Tìm gan tỳ phế ra sao
 Sâm nhung thực địa thuốc cao thuốc hoàn
 Bệnh chi trị cũng đặng an,
 Gia truyền tổ phụ về vang muôn đời.

Máu

Ta là giọt máu trong thân,
 Tuần hoàn khắp chốn ân cần nuôi ai.
 Chạy theo huyết quản những ngày,
 Ít nhiều đen đỏ đổi thay da người.
 Máu nhiều người mập tốt xinh,
 Máu ít người lại mét xanh võ vàng.
 Máu tham là kẻ hung tàn,
 Máu đen là đứa lạng loàn bất lương.
 Máu hồng là đáng anh hùng,
 Đem bầu nhiệt huyết vẫy vùng non sông.

Cây kim.

Thân em bé nhỏ tí tí,
 Các bà các chị em thì liền tay.
 Đi đi đi lại suốt ngày,
 Quần quần áo áo em may cho người.
 Áo dài áo ngắn tùy thời,
 Quần dài quần ngắn tùy người mà may.
 (...)

Thuyền trôi .

Gió cuốn thuyền trôi lạc chốn nào
 Ở đây sông Cửu sông lao xao.
 (...)

Gió.

Đêm thanh vắng bỗng lao xao tiếng gió,
 Khắp bốn phương đây đó gió tuôn về.
 Trong đêm trường giọng gió rít tí tì.
 Có phải gió từ sơn khê đến viêng?
 Gió hơi gió đêm nay đừng xao xuyến,
 Đừng nhôn nhao lay chuyển cả không gian.
 Để ngoài hiên không ngập xác lá vàng
 Chim tránh khỏi bàng hoàng vì gió rét.
 Gió hơi gió đêm nay đừng gào thét,
 Hãy âm thầm cuốn quét bay đi.
 Gió nhớ mang theo tất cả những gì,
 Cửa đau khổ, cửa sầu bi tang tóc.

Thầy Hai.

Đồng hồ đã điểm bảy giờ,
 Thầy Hai sửa soạn mặc đồ đi chơi.

**Bộ Âu phục keng thoi thật keng,
 Quần bĩ-canh ống Bén như dao,
 Vét-tông ôm sát thân cao,
 Chiếc cà-vạt đỏ như chào gió xuân.
 Giày bóng mới nện rung thêm gạch,
 Nón bê-rê như thách không gian,
 Điểm thêm cái kính gọng vàng,
 Thầy Hai đắc ý xênh xang phố phường.**

Bức đàn thanh.

**Tay họa sĩ khéo tô nên nét,
 Điểm thời gian ghi vết đàn thanh.
 Nam Quan hùng vĩ cửa thành,
 Nam Quan mở rộng tiền chân anh hùng.
 Già quốc thước râu hùm hàm én,
 Dựng râu mày nhủ lại máu lời,
 Con ơ con khá phản hồi,
 Thù nhà nợ nước đền bồi cho xong!
 (...)**

Mắt và Mũi

**Mắt cận thị cần đeo mực kính,
 Nhờ Mũi cho để kính trên lưng.
 Một hôm Mũi bỗng bị sưng,
 Tưởng là tại kính đừng đừng nổi xung:
 “Này anh Mắt thôi đừng kính nữa,
 Hãy nghe tôi bỏ kính cho rồi”.
 Nói xong quăng kính một nơi.
 Mắt không có kính tưởng vôi đâm sầm.
 Mũi cao dựng trước tim bằm,
 Mới hay mọi việc phải cần lẫn nhau.**

VÀI TỰA ĐỀ BÀI HỌC LỊCH SỬ CÒN SỐT LẠI TRONG KÝ ỨC

- Thù chồng nợ nước: Hai Bà Trưng
- Đầu voi phát ngọn cờ vàng: Bà Triệu
- Dạ Trạch Vương: Triệu Quang Phục
- Cờ lau tập trận: Đinh Bộ Lĩnh
- Phá cường địch báo hoàng ân: Trần Quốc Toản
- Ăn cỗ đầu người: Nguyễn Biểu
- Mười năm bình định giặc Minh: Lê Lợi
- Thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc: Trần

Bình Trọng

- Hùm thiêng Yên Thế: Hoàng Hoa Thám
- Không thành công thì thành nhân: Nguyễn Thái Học
- (...)
- Tất cả những bài học này tôi học trong hai lớp: lớp tư, lớp ba tức là lớp hai, lớp ba bây giờ.
- Yêu sao những bài học Lịch sử ngày xưa.

**Lương Hồng Điệp - Khóa 3
(Tháng 10 năm 2017)**





BÃO IRMA VÀ TÔI

Bài Dự Thi Viết Về Nước Mỹ 2018

Tác giả: Ngô Đình Châu

(Tác giả đoạt giải VVNM 2015)

Có lẽ, chúng ta không có bao nhiêu người biết về bão, thông thường người ta xem trên TV hay nghe người khác kể lại, rồi hờ hững chép miệng :” ghê quá, ghê quá !” thế thôi. Nếu chưa đối diện với bão, chúng ta sẽ chớ hề có một feeling nào về bão. Tôi không may khi phải gặp bão hai lần, một lần tại Jacksonville- FL và lần này tại Tampa với bão Irma.

Bão thường xuất hiện từ tím mù xa ở vùng biển Caribbean, bão Irma cũng vậy, cường độ bão mạnh dần lên đến cấp 5 là cấp cao nhất tại Mỹ, vận tốc gió lên đến 180 dặm/giờ (285 Km/h) Bão Irma tiến từ Đông sang Tây, càn quét hầu hết các quần đảo thuộc vùng Caribbean, chạy dọc dài theo sườn Cuba, rồi theo ngã Key West đâm vào Miami, thổi tốc lên hướng Bắc, chạy dọc theo bờ Đông của Florida.

Tôi vừa xem TV theo dõi đường đi của bão, vừa uống bia nhai khô bò nhóp nhép. Bão đi vào bờ Đông, còn mình ở Tampa thuộc bờ Tây, cho nên yên chí, không ăn nhậu gì tới mình.

Ý Trời không phải vậy, đường đi của bão từ từ thay đổi, cũng chạy từ Nam lên Bắc, nhưng bây giờ không còn chạy dọc bờ Đông nữa mà nghiêng về phía Tây, chạy giữa ruột Florida phóng vút từ Miami lên đến tận Orlando.

Lúc này bão còn xa lắm, chưa tới Cuba nhưng dân Florida bắt đầu hoảng loạn vì bị ảnh hưởng tâm lý từ cơn bão Harvey kinh hoàng, chỉ xảy ra mấy ngày trước tại Houston. Hai Freeway chính chạy dọc theo hai bên sườn Florida, freeway 95 chạy dọc bờ Đông và 75 chạy dọc theo bờ Tây, lúc đó hàng triệu triệu xe túa ra như đàn ong tràn ngập hai freeway này, người ta kéo nhau chạy về hướng Bắc để tránh bão. Xe lũ lượt nhập vào freeway khiến đường kẹt cứng, xe phải nhúc nhích từng chút một. Bạn ta kể, có lần Houston gặp bão, cư dân được lệnh di tản, freeway 10 có đoạn chạy ngang Houston, mỗi bên có 10 lane, hai bên là 20 lane, thành phố ra lệnh đồng loạt cho 20 lane này để cho xe chạy ra khỏi thành phố, vậy mà xe vẫn kẹt cứng, chạy không được.

Vấn nạn kế tiếp là xăng dầu, người ta ùn ùn đổ xăng để tháo chạy, các cây xăng trong thành phố và dọc đường đi, không còn xăng nữa. Trong đoàn xe di tản này chỉ cần một chiếc xe hết xăng là coi như tai họa cho cả đoàn. Các khách sạn trên “Đại lộ kinh hoàng” treo bảng hết chỗ, quân ta ngủ dật dờ trong các Rest Area, trong xe có gì ăn nấy, hàng quán sạch trơn.

Có ba phương cách để đối phó với bão: thứ nhất là lên xe “cao chạy xa bay”, thứ hai là gia đình đùm tùm nhau vào các shelter trú ngụ cho qua cơn bão, thứ ba là cố thủ tại nhà. Ngoài ra, không còn cách nào khác.

Tối ngày thứ bảy 9/9, ý Trời lại thay đổi, đường đi của Irma lệch hẳn về bên trái, nó sẽ chạy dọc theo bờ Tây của Florida, để “tao ngộ chiến” với Tướng quân NĐC tại Tampa, hehe! Lúc đó mình bắt đầu lo lắng. Vợ chồng con cái chọn phương án chạy vào shelter tạm trú, bởi vì nếu lên xe tháo chạy, ra đường khung cảnh hỗn loạn, xe không chạy được và rồi nếu lỡ hết xăng... nằm chết dí trên đường, chờ “hung thần” kéo tới, thì coi như “đường về xứ Phật”.

Mình bàn với bà xã, định ăn cơm trưa xong là kéo vào shelter, bà vợ bèn phán cho một câu:” đi chi sớm, ăn cơm chiều xong rồi hãy đi”, đành thôi, ý vợ là ý Trời.

Shelter mở cửa lúc 8 giờ sáng thứ bảy ngày 9/9. Đến 10 giờ, gia đình thẳng em kéo vào trú ngụ, lúc đó mới tá hỏa, shelter đã đầy ứ không nhận thêm người nữa. Đưa em gọi cho tôi, nói rằng, không cơm nước gì hết, chạy nhanh lên để kiếm shelter khác, nếu không là chết chắc.

Mình ra lệnh lập tức lên đường. Phu nhân chạy ào đi ủi quần áo, rồi chải đầu sấy tóc và các chuyện linh tinh khác. Thế đấy, đàn bà cho dù chạy loạn, ra đường cũng phải tinh tươm chớ không chịu để bù xù, coi sao được.

Vợ chồng con cái xúm lại chất đồ đạc lên xe. Nào là một giỏ thức ăn khô như bánh mì, đồ hộp, chà bông. Nước uống đầy đủ, ngoài ra còn có tissue, paper towel (để lau tay), napkin (để chùi miệng). Rồi nào là mền đắp, tấm trải, thuốc men, thêm gói ngủ cho nó điệu đàng. Ái chà, ngày xưa đội quân Trinh sát của Thiếu úy Charlie mà trang bị lùm xùm như thế này là coi như nộp mạng cho VC, (người viết là cựu Sĩ quan Trinh Sát).

Trời u ám, mưa chỉ lất phất, tất cả chúng tôi lên xe ra đường. Ô hay! ngó quanh hàng xóm sao lại thế này! Người ta vẫn còn y nguyên, không ai bỏ đi đâu cả, thật lạ. Mình xuống xe dò hỏi, sao các ông bà không kéo đi tránh bão. Họ

trả lời, zone của khu vực này zone E, nên thành phố không kêu di tản, chỉ có zone A và B là phải đi thôi. Cả nhà nhao nhao lên:” Thôi mình ở nhà, đừng đi nữa!” OK, chơi thì chơi, sợ gì, coi như một lần nữa dẫn lính xung phong vào mục tiêu.

Sau đó, Tướng quân NĐC ra lệnh lập Tuyển phòng thủ Mỹ Chánh (y như xưa). Không còn thì giờ chạy đi mua ván ép về đóng kín cửa sổ, cho nên đành lấy băng keo Duct Tape dán dọc ngang lên cửa, để đề phòng nếu cửa bị gió đánh bẽ, những mảnh vỡ sẽ không bị văng tứ tán. Kế đó, vợ chồng con cái ị ạch khiêng mấy tấm nệm chắn ngay cửa sổ cho chắc ăn. Bạn ta nói, khi cửa kính bị bão đánh vỡ một miếng to bằng bàn tay là phải lo bít lại ngay, nếu không gió sẽ luôn vào phá nát đồ đạc trong nhà.

Tất cả đồ đạc linh tinh ở ngoài vườn, ngoài patio, phải mang hết vào nhà, nếu không gió sẽ đánh chúng vào cửa kính rất nguy hiểm. Tất cả tranh ảnh, đồng hồ treo tường, vật trang trí... đều phải hạ xuống.

Thường thường mùa bão kéo tới vào tháng 9, nên khi đầu tháng 8, tôi đã lo tích trữ nước uống để trong nhà, nếu không khi bão tới mới chạy đi mua là muộn rồi. Nước uống đã dư thừa không phải lo, còn nước sinh hoạt như vệ sinh, dội cầu... thì sao? Lúc đó nước được chứa đầy trong bathtub, và chứa đầy trong các thùng nhựa. Bão tới có khi cúp điện cúp nước cả tuần. Á! lần sau nhớ mua một máy phát điện.

Tướng quân thủ sẵn một đèn pin cực mạnh như súng M18, đèn cây đã có đủ. Lò gas, bếp gas, thức ăn khô ê hê, có thể dùng được cả tuần. Tất cả công việc phòng thủ rất bài bản này, đều do bạn bè từ Houston gọi sang hướng dẫn, nếu không thì cũng quờ quạng lắm.

Tất cả đã sẵn sàng tại tuyển phòng thủ chờ giặc Hung Nô kéo tới từ phương Nam. Ngày xưa, lính Trinh Sát như tụi tôi có cái lệ, là khi bị rượt đuổi vào tuyệt lộ, không còn

con đường nào khác để chạy, thì phải chiến đấu cho tới cùng. Chẳng phải hay ho gì đâu, bởi vì nếu không kháng cự lại là coi như “nạp mạng cho chần”.

TV các đài đều chiếu cảnh bão liên tục, các tin tức khác đều tạm ngưng hoặc chỉ chạy một hàng chữ nhỏ. Bão lan rộng 400 dặm (640 Km) bao trùm khắp Florida, có người nói bên Âu châu người ta cho rằng bão Irma lớn bằng nước Pháp, nghe thấy ghê!

Đường đi của Irma được update từng giờ, tới chiều thứ bảy, nó chạy dọc theo Key West, đến nửa đường chỗ thị trấn Marathon, thì nó bẻ ngoặt về hướng Tây rồi đâm vào thành phố Naple, nằm về hướng Tây Bắc của Miami, với cấp độ 4. Miami coi như thoát nạn. Trong những ngày đó, Miami cạn sạch xăng dầu, Thống đốc Scott phải ra lệnh cho một đoàn xe bồn chở xăng, được cảnh sát mở đường, tiến vào giải cứu cho Miami.

Sau khi Irma quật nát Naple, nó tiếp tục con đường tiến về phương Bắc, dọc theo bờ Tây để đánh phá thành phố tiếp theo là Fort Myers, rồi nó lừng lững tiến tới với vận tốc di chuyển là 14 dặm/giờ. Lại một điều, bão đi tới đâu nước nơi đó bị rút cạn, trong khi phía đối diện bên bờ Đông như Miami, West Palm Beach... nước lũ tràn về cuộn cuộn gây ngập lụt.

Đường đi của Irma từ giờ phút đó cho tới tận đêm khuya, theo dự báo vẫn không thay đổi. Có nghĩa là cặp theo bờ Tây của Florida đi thẳng về hướng Bắc, đánh dọc dài qua các thành phố như: Sarasota, Bradenton, Sant Petersburg... rồi đâm thẳng vào down town Tampa vào lúc 2 giờ sáng. Nếu đi đúng như vậy, sau khi kéo qua down town, nhích lên một chút xíu sẽ vỡ mặt vào tuyến phòng thủ mong manh của tướng quân NĐC, trong trận chiến không cân sức này, mười phần thua bảy còn ba, hehe! phen này “một xanh cỏ, hai đỏ

ngực”.

Thống đốc Rick Scott huy động 7 ngàn Vệ binh Florida và 30 ngàn Vệ binh ở các nơi khác kéo về vùng Tampa. Nơi đây kể từ năm 1921, chưa hề gặp bão lớn đánh vào. Khu vực này hiện nay có khoảng 3 triệu người. Thống đốc Scott rên rỉ trên Đài NBC:” điều quan trọng hiện nay là mọi người hãy cầu nguyện cho chúng tôi...” (báo Người Việt).

Cả nhà chúng tôi trải mền ngoài phòng khách nằm ngủ, tránh xa các cửa kiếng và các ngọn đèn chùm. Đèn pin, đèn cây và điện thoại để sát bên mình, quần áo gọn ghẽ, tất cả đã sẵn sàng vào vị trí chiến đấu. Đồng loạt các bạn bè cật ruột từ khắp nơi trên nước Mỹ, nước Pháp, nước Úc và cả Việt Nam ngồi dán mắt vào màn hình xem bão đánh vào Tampa, và cảm động đến ứa nước mắt, khi tất cả đều thành tâm cầu nguyện Đấng Thiêng liêng phù hộ cho bạn mình.

Ngoài trời âm u mưa gió nhẹ, đến 10 giờ mưa gió lớn dần lên. Đến 11 giờ, toán quân tiền phương của giặc Hung Nô ào ào kéo đến công thành, xử dụng độc chiêu “mãn thiên hoa vũ”, sức gió chỉ là khúc dạo đầu, 60 dặm/giờ (100 Km/h) nhưng cũng đủ làm kinh hồn. Gió mưa chạy ầm ầm trên mái nhà như một đoàn tàu hỏa, liên miên không dứt. Cúp điện, không còn TV để theo dõi, nhưng quân ta còn điện thoại, không đèn đóm thì ta đốt đèn cây lên, giặc đánh đâu ta đỡ đó. Lúc này quân ta không thể xử dụng chiêu thức “tấn công là cách phòng thủ hiệu quả nhất”, bởi vì khi Thần Bão đã đánh thì chỉ có đỡ chứ không tài nào đánh trả được, còn lâu con người mới có đủ sức mạnh chống lại thiên tai.

Gió liên tục quăng quật trên mái nhà, động vô vách rầm rầm, cây cối ngoài vườn bị đánh toại tả, cành lá rơi rụng ầm ầm như bị đạn pháo kích, có cây bị gió bẻ cong như cây cung. Thỉnh thoảng nghe tiếng nổ lớn như bom B52, đó là những cây cỏ thụ bị bão đánh lật nhào bật gốc phát ra tiếng

nỗ nghe kinh hôn bạt vía. Vườn nhà mình có 3 cây sồi cổ thụ, chỉ cần một cây ngã đè lên mái nhà là coi như “xong hàng”.

Đó chỉ là màn giáo đầu, toán quân tiền phương trang bị vũ khí nhẹ, chỉ với sức gió 60 dặm/giờ cũng đủ khiến quân ta bỏ vía. Cho đến khi đại quân của giặc kéo đến, với sức gió tăng lên gấp đôi, 120 dặm/giờ, thì không biết diễn tả ra sao nữa. Tưởng tượng căn nhà mình bị đạn pháo cày nát, bóc nguyên cái nóc nhà vạt đi xa, xé toạc căn nhà ra từng mảnh như xé khô mực, xe cộ bị hất tung lật nhào, chỉ tưởng tượng thôi cũng đủ cảm thấy “chuông gọi hồn ai”.

Mình nằm im cứng người chịu trận và đọc kinh liên miên, đọc kinh Chúa, rồi đọc kinh Phật, cầu nguyện với Cha Trương Bửu Diệp nhiều nhất. Đọc kinh không cầu cho tai qua nạn khỏi, bởi vì không còn kịp nữa rồi, sống mà không tu thân tích đức để đến lúc nguy biến mới kêu Trời thì chỉ là vô ích. Lúc ấy chủ yếu là làm sao cho lòng mình yên ổn, quên đi nỗi sợ hãi con thịnh nộ của đất trời.

Tới 2 giờ sáng, đúng giờ “thuyền ra cửa biển”, sao mình cảm thấy yên lặng một cách ghê rợn, hay là đang nằm giữa mắt bão, thế còn chết nữa. Đợi một hồi, không nghe thấy gì cả, con gái ngồi dậy, bấm phone xem tình hình. Bỗng dung con gái reo lên:” Bão chuyển sang hướng khác rồi BỐ ơi!” Cả nhà reo lên mừng rỡ, mình nằm vật xuống như không còn một chút hơi sức nào. Lại đọc kinh rì rầm, lạy Trời, lạy Phật, lạy Chúa, lạy tứ phương, từ nay xin giữ “thiện tâm” trong lòng mình để tạ ơn trên phù hộ cho vượt qua tai kiếp này.

Khi bão Irma di chuyển, các chuyên gia khí tượng chỉ tiên đoán phỏng chừng lộ trình của bão, chứ không thể nào hoàn toàn chính xác được. Sau này khi cơn bão đã qua, người ta vẽ lại con đường của nó.

Một lần nữa ý Trời không phải vậy, Irma sau khi qua

khỏi Fort Myers, rồi tiến về hướng Bắc, nhưng càng tiến nó càng nghiêng về hướng Đông, chỉ vì độ lệch rất nhỏ nên các chuyên gia không ghi nhận được. Cho nên khi Irma tiến gần đến Tampa, nó không vào trực diện mà vỗ vào thị trấn Lakeland, nằm ở ngoại vi về hướng Đông của Tampa, sau đó nó thẳng đường lên hướng Bắc đập vào thị trấn Zephyrhills, rồi từ từ hạ xuống còn cấp 1. Coi như Tampa được Trời cứu, tuyên phòng thủ của quân ta được vẹn toàn, tướng quân không phải ca bài :”... giữa đoàn hùng binh có anh đi... đầu hàng ! “

Qua cơn hoạn nạn, mình mới thấy thấm thía tấm lòng thương mến của bạn bè dành cho mình. Lúc 1 giờ sáng, đang lo âu chờ bão, có một bằng hữu từ Dallas gọi qua : “Cố lên C. ơi, mọi chuyện rồi sẽ qua, chúc mày bình an” Đến 2 giờ 19 phút, một bạn khác từ VN sau khi theo dõi bão từ một đài khí tượng của Mỹ, đã gọi Viber qua chúc mừng bạn ta thoát nạn. Có thằng bạn khác cứ gửi text liên tục, cứ động viên, cứ vỗ về. Đến sáng, điện thoại khắp nơi gọi chúc mừng tới tấp, ôi chao! sao thấy thương bạn mình.

Bạn ta ơi, bạn có hỏi rằng, sau cơn bão dữ mình có muốn rời bỏ Tampa để đi đến một miền đất khác an lành hơn hay không? Tôi dứt khoát trả lời là không bao giờ, cho dù sau này có gặp phong ba bão táp nhiều hơn nữa, mạnh hơn nữa, thì tôi cũng không rời xa Tampa. Tôi đã sống nhiều nơi trên đất Mỹ, và do đó tôi cảm thấy không có nơi nào lại đáng sống bằng nơi này. Tampa vẫn luôn luôn là một nơi chôn đầy thân thương, bây giờ và cho tới cuối cùng.



TUỔI ĐỜI...

Em e ấp vào đời
Khẽ hỏi mẹ:
“Đời nhiều vui hay khổ?”
Mẹ mỉm cười:
“Hãy cứ sống đi con...”

Sang mười sáu
Tuổi trăng tròn nở rộ
Bước nhẹ nhàng
Em sang tuổi đôi mươi.

Nụ cười tươi
Cuộc đời- ôi, đẹp quá!
Này hoa...
Này bướm....
Và...này cả yêu thương.
Em những từng
Cuộc đời luôn là thế!

Lần đầu tiên vấp ngã!
Lệ rơi
Lã chã...
Bàn tay nào
Vực dậy nỗi xót xa?!

Sáu mươi năm
Là một cuộc lữ hành
Đời vạn nẻo
Ngọt bùi đà nếm trải
Hôm nay ngòi
Ôn lại...
Quả phù vân!!

KTL(K4)



Huân tập trong hề vui

(Chia sẻ cùng các em)

Tu học là huân tập,
Nhưng vui chơi cũng phải là huân tập!
Có lạ không em?

Nếu em hiểu vì đời mà có đạo,
Đạo vì người, vì hướng sống tâm linh,
Em sẽ không thắc mắc chi chuyện luyện rèn,
Chuyện sọi rọi bản thân ta hằng bữa.

Học đúng, học chuyên
Học – chơi, chơi – học,
Học – tu, tu – học,
Nói dễ dàng, vận dụng lắm gian nan!

Anh chị - người đi trước

Chia sẻ cùng em những thời gian riêng tư của cuộc sống.

Mình cùng tin giáo lý Phật Đà,
Cùng tu học, tìm an lành, thanh thản.

Dù vẫn biết tự do và bình đẳng
Con người cứ luôn đấu tranh để có được từ tha nhân
Có được- mệt nhoài và sẽ mãi đấu tranh
Vì đã có phải giữ cho tồn tại.

Nếu chúng mình cùng quay về nương tựa
Hải đảo tự thân, tự vượt thắng chính mình.
Ngày mỗi ngày ta sẽ kịp lớn khôn
Bớt cao ngạo và biết yêu đúng nghĩa:
Yêu cái đẹp, yêu thiên nhiên, nhân loại.
Yêu là cho, là dâng tặng, chẳng mong cầu,
Là tự do, là bình đẳng vẹn toàn.
Cố gắng nhé! Tu là xây hạnh phúc.

Phước Châu- K4



KỶ NIỆM



Ngày chủ nhật rảnh rỗi, tôi làm siêng dọn lại tủ sách cũ. Đã lâu không đụng tới nên một lớp bụi phủ dày! Cầm cây chổi lông gà quét tới quét lui...tôi chợt chú ý đến quyển sổ xinh xinh, đã ó vàng, bên trong màu mực tím cũng đã phai phai...lướt qua ...chợt nghe lòng rung rúc. Ngày xưa ơi!!

“..... Ngày...tháng...năm....

Hôm nay ...kỳ quá!! Sáng mình đi học vừa bước chân ra cửa đã đụng ngay “ thằng nhóc”, kè nó, mình đi ngang còn ghénh mắt lên với nó. “Bống....” “Ui, bạn tui xinh quá!”, giật mình ngó lại chỉ có mình và Nó, lạ à nha, hàng ngày vẫn mày với tao, sao hôm nay giọng nó nghe khàng khàng, và cả mình cũng....lạ quá ta!! Chạy nhanh ra đường còn nghe tiếng cười của nó đuổi theo....

Hôm nay đi học,

Người ta điệu dàng thay kiểu tóc

Chiếc kẹp mẹ mua

Duyên dáng giữa đình đầu.

Ngúng nguẩy...

Tà áo dài xinh

Thướt tha bay trong làn gió sớm
Nhẹ gót chân sen
Khẽ khẽ bước qua thềm
Ôi! Xấu hổ...có người đang nhìn trộm !
Người đứng thôi mà,
Cớ sao...đôi chân như cuống quýt
Cớ sao...đôi má hồng hây hây?...
Một chút bâng khuâng...
Một chút thẹn thùng vương vương lên mắt!...
Ghét ghê!!!.... “

Khép lại quyển nhật ký năm xưa, tự dưng
thấy lòng xao xuyến.

Có những kỷ niệm được cất giữ cẩn thận nơi
một góc an toàn nào đó trong tâm hồn, tưởng
ràng đã quên, tưởng rằng bụi thời gian đã phủ
mờ...bỗng một ngày tình cờ ta lại chạm tay, kỷ
niệm xa xưa ấy ùa về, sống động, mãnh liệt như
chưa từng có bóng dáng thời gian...

Tiếng chuông điện thoại kéo tôi về thực tại, tôi
lắm bảm một mình:” Cô ấy “16 còn mình sắp
đến tuổi cổ lai hỷ...rồi!”

21/11/2017

KTL(k4)

Viết cho các bạn của tôi

Các bạn của tôi ơi ! Hãy cho tôi nắm lấy tay các bạn.

Các bạn là người thật sự có ý nghĩa đặc biệt với tôi dù các bạn không giỏi nhất, không giàu nhất cũng không đoạt được giải nhất nào, nhưng là người luôn nghĩ đến tôi, lo lắng và luôn bên cạnh khi tôi cần.

Các bạn luôn là người nổi tiếng nhất trong danh sách của tôi các bạn có biết không? Các bạn giúp tôi nhận thức bản thân rõ hơn, giúp tôi vượt qua những hoàn cảnh khó khăn, luôn tặng tôi một nụ cười, một lời tử tế.

Các bạn cho tôi biết tôi là ai ? Vì tôi từng không biết mình là ai lại mong muốn thành một người như thế nào ! Không quen thuộc với chính hiện hữu của mình nhưng lại muốn thành một cái gì đó.

Các bạn khuyên tôi nên quý trọng thời gian vì đó là thứ giá trị nhất trong cuộc sống, bao nhiêu tiền cũng không mua



nổi một ngày. Đồng tiền không mua được thời gian nên phải sử dụng cuộc sống hợp lý.

Các bạn giúp tôi không lo lắng mà quên lo lắng, không trốn tránh hoàn cảnh mà thay đổi hoàn cảnh, không chờ mong yên tĩnh mà tạo ra yên tĩnh cho lòng cảm thấy bình an thư thái, biết sống một cách viên mãn, yêu thương giây phút hiện tại, giữ yên lặng dù biết

ràng im lặng không tiếng động nào chưa hẳn tạo ra thư thái, nó giúp ta giảm căng thẳng, xóc lại tinh thần và sức lực. Chẳng có cái gì lớn, cái gì nhỏ, tất cả tuý thuộc vào chính ta!

Các bạn biến tôi thành một người hạnh phúc. Trong huyền não vẫn giữ được lòng yên tĩnh, trong xã hội đầy biến động vẫn giữ được lòng điềm đạm. Sự yên tĩnh hiện đại không phải ẩn dật trong rừng sâu, mà được tìm thấy trong khe nhỏ của hói hỏ, được tạo ra từ huyền não...

Các bạn dạy tôi sống chậm một chút, yêu thương nhiều hơn một chút, nhắm mắt lại một chút để cảm nhận cuộc sống, ngừng chạy một chút để cảm nhận nhịp điệu cuộc sống quanh ta. Và chạm vào người khác để tâm hồn mình không lớn. Chúng mình không chọn được số phận nhưng chọn được thái độ sống các bạn nhỉ? Đừng vô cảm vì nó sẽ làm con người lạnh lùng trước nỗi đau, dần giết chết phần “người” trong ta. Nhạy cảm sẽ làm cảm giác rõ ràng dù hiện hữu của mình chỉ nhỏ bé bằng lá cỏ nhưng

cũng bằng như hiện hữu một vì sao, không gì thay thế chiếc lá cỏ nhỏ bé vì nó có riêng tính cá thể của nó.

Các bạn đã bảo tôi rằng nếu muốn làm sạch cỏ trên cánh đồng hoang thì cách duy nhất là gieo trồng hoa màu có ích lên đó. Điều tốt đẹp lan toả càng nhiều thì cái xấu xa càng biến mất. Chúng ta hãy làm cho cuộc sống tươi đẹp thêm lên hàng giờ và hàng ngày trong suốt cuộc đời phải không các bạn?

Không món quà nào quý giá bằng món quà được trao tặng với tình yêu tình bạn mà các bạn đã dành cho tôi. Chúng ta cùng chia sẻ và lắng nghe nhau như đã từng như thế các bạn nhé, hãy lắng nghe không chỉ bằng hai tai mà bằng đôi mắt và cả trái tim phải không các bạn.

Và hãy sống như đã sống phải không các bạn? Chúng ta đâu còn bao nhiêu thời gian bên nhau nữa đâu nhỉ!

Thuận Khanh K4

Thơ thần, thần thơ....

**Những giọt mưa trên phố
Theo chân chiều đi qua
Ngày đang dần khép lại
Vui, hay buồn... hỡi ta?!!**

**Cái vòng tròn lẩn quẩn
Xoay hết ngày lại đêm
Những góc đường thêm lạ
Những vòng xe chẳng quen**

**Ta ngồi đây bó gối
Ngó mùa vàng qua tay
Nhắm mắt vào tưởng tượng
Thấy đời như lá bay...**

**Lá hôm qua xanh nõn
Lá hôm nay đã vàng
Rồi hôm nào lá rụng
Là một đời sang trang...**

**Buồn vui thôi khép lại
Giận hờn thôi, không mang...
Mai này ta về đất
Cũng còn người thấp nhang...**

Cỏ hồng, k7





THU

Cỏ hàng, K7

Trời cuối hạ, sắp vào thu rồi đó
Nghe se se hơi lạnh khắp trên đường
Cơn gió nào thoảng nhẹ chút hơi sương
Em áo mỏng nhớ choàng thêm khăn ấm

Lá rơi nhẹ, hoa cúc vàng vẫn nở
Trời xanh xanh, lòng lộng bóng mây về
Bỗng hỏi lòng, mây gió có nhiều khê
Có đứng đợi cho mùa thu trở bước...??!!

Tháng tám quay về, tháng tám thu ơi...
Rưng rưng nhớ, vạt nắng vàng... rất lạ...!!!

Đôi khi thèm giấc ngủ dài
Thèm cơn mê mãi không ai lay mình
Thèm thêm một chút lặng thinh
Để nhìn cho rõ sự tình thế gian

Buông tay,
nước mắt hai hàng...
Tán tuồng chưa dứt,
người đang diễn trò...

THÈM...

Cỏ hàng, K7



Chiều...

*Ngơ ngẩn nhìn đời
Trôi qua tầm mắt
Chiều buồn khe khẽ
Nghĩ gì đây ta?!...*

*Tháng chín e dè...
Đậu trên phiến lá
Mây trời nhè nhẹ
Chờ mùa thu qua...*

*Chiều nay thơ thần
Hạt mưa bất ngờ
Mùa thu tháng chín
Tan vào giấc mơ...*

Cỏ hàng, k7

Rồi như....

**Rồi như hoa rụng ven sông
Bạn đi, đi mãi...không mong ngày về
Nhớ gì mà gió ủ ê
Nhớ gì câu hát thả lời thề bay...
Hẹn nhau đâu chỉ một ngày
Sao đành lỗi hẹn, buồn thay phận người...!!!
Vòng tròn khép lại sáu mươi...
Bạn ta khép lại cuộc chơi mắt rồi...
Bồi hồi nỗi nhớ lên ngôi
Nén hương tiễn bạn cũng trôi theo chiều....**

Cỏ hồng, k7
(Viết cho LTT)

Bão...

Đêm qua bão ghé về
Sáng nay phố ướt mưa
Xe lăn tròn, vệt vã ..
Cây cúi đầu, lúa thưa...

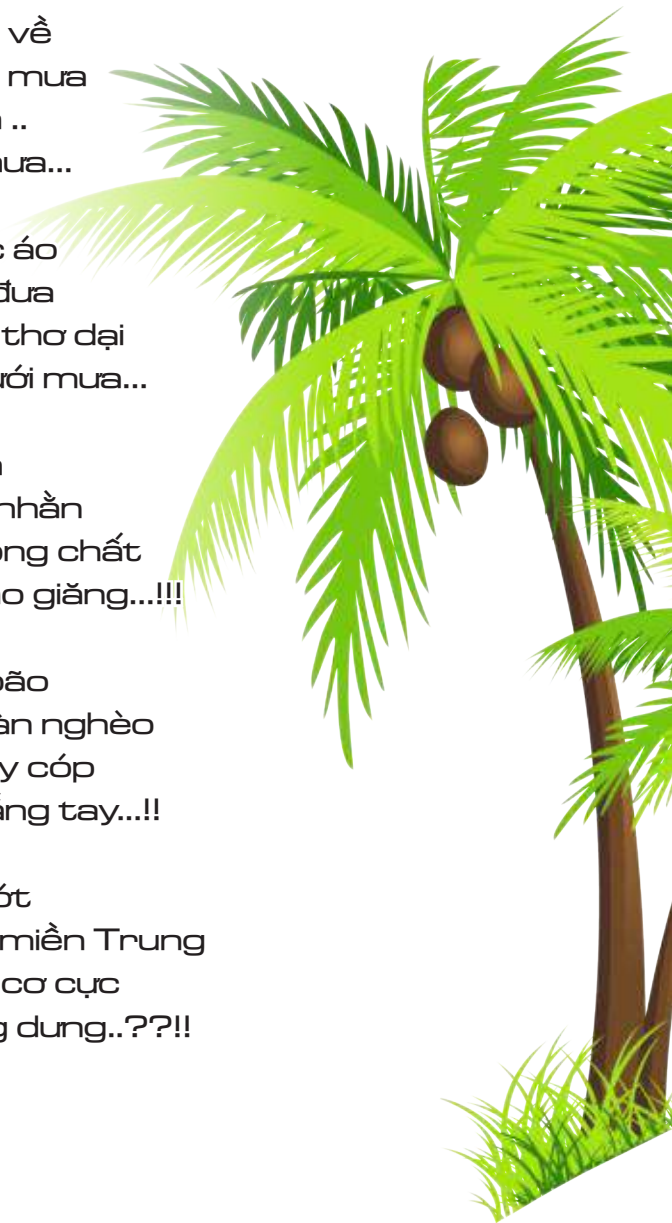
Mây trời thay sắc áo
Gió dổi hờn đong đưa
Thương mảnh đời thơ dại
Đang oằn mình dưới mưa...

Bão đi rồi bão đến
Dân tôi vẫn nhọc nhằn
Bao khó khăn chồng chất
Uốn mình theo bão giông...!!!

Mỗi năm vài cơn bão
Cái nghèo vẫn hoàn nghèo
Bao tháng ngày ky cóp
Giờ cũng đành trắng tay...!!

Trời làm chi bão rớt
Xuống khúc ruột miền Trung
Thương dân mình cơ cực
Dạ sao đành dửng dưng..??!!

Cỏ hàng, k7



Thiên hạ đi...

Thiên hạ đi đâu mà vội vàng mãi miết...
Chẳng buồn dừng cho tôi hỏi vài câu
Cứ dửng dưng dù nắng trời xuống dần
Dù mưa quất đày lưng từng hạt nặng...

Thiên hạ đi đâu, làm sao mà tôi biết...
Ngày qua ngày.. thiên hạ vẫn cứ đi
Kể ngược, người xuôi, xe giăng mắc trên đường
Và chắc hẳn tâm người nào cũng bận!!

Tôi nhìn thấy muôn vàn người qua phố
Kể vội vàng, người thong thả ung dung
Xe cứ lẩn trong tiếng còi xuôi ngược
Chả biết khi nào... thiên hạ sẽ yên đường...?!!

Thiên hạ đi... là dòng đời vẫn chảy
Mang vui buồn, mang cuộc sống lên ngôi
Chỉ có tôi, riêng với một góc ngồi
Cứ thơ thần nghĩ suy về thiên hạ...!!!

Thế mới hay, hình như mình rất lạ
Tôi lạc lối rồi... thiên hạ có mừng mừng???...

Cỏ hàng, K7



Còn nỗi buồn nào hơn!

“Melancolie sans cause”. Không một lý do gì cái buồn cũng cứ âm thầm len lỏi vào tim ta. Rồi ngự trong đó... rồi lan lan... đeo miết trong ta, xâm chiếm tâm hồn ta ...khiến ta đã dụi, biếng lười... Mưa rơi thì cứ rơi! Lá rụng thì cứ rụng! Hà có gì buồn? “Bonjour tristesse”? Muốn như vậy. Mà tại sao không dứt ra được?

Đây là nỗi buồn không duyên cớ của thế gian bên cạnh muôn ngàn nỗi buồn khác từ thuở mới sinh ra đời đến lúc xuôi tay nhắm mắt. Thế gian buồn... Nỗi buồn nào hơn?

Nỗi tử biệt!

Thầy Nhất Hạnh khóc mẹ, tâm trạng của đứa bé 10 tuổi đầu:

“ Tôi thấy tôi mất mẹ,

Là mất cả bầu trời. “

Văng vẳng đâu đây tiếng nấc nghẹn, u uất “ lá vàng kia khóc lá xanh rơi...” của người cha, người mẹ rút ruột tiễn con...

Hay tiếng hời của người vợ khóc chồng:

“ Anh theo mây gió chơi vui

Sao không mang cả cuộc đời em đi

....

(Cỏ Hoàng - Tình buồn).

Hoặc lời tiễn vợ ráo hoảnh mà nghẹn lòng của người chồng:

“ Em về đất mẹ bình yên

Bỏ lại anh đảo điên nơi trần thế “.

(Dương Tuấn - Còn nỗi nhớ nào hơn thế nữa không).

Và...và...

Cột nhục phân lia! Yêu thương chia cắt! Ôi, bao nhiêu nỗi buồn trên đời dồn về cũng chưa sánh bằng. Còn nỗi buồn nào hơn?

Nỗi buồn ly biệt làm bàng hoàng người ở lại. Gậm nhấm tinh thần. Âm ỉ trong tim. Lan dần vào từng sợi thịt. Hòa trong mạch máu. Tuàn hoàn khắp người ta. Và...làm tan nát tâm hồn ta, làm ta rũ xuống như tàu lá, héo dần...héo dần, mà thời gian không để gì chữa trị được.

Nhớ năm xưa, lúc ấy tôi cũng không còn bé lắm, khi lần đầu chứng kiến một đám tang, tôi đã chạy về nói với má tôi:

- Má ơi con sợ nhà mình có đám ma lắm!

Câu nói này ám ảnh tôi mãi. Mãi mãi tôi sợ!

Mà có khối đầu.

Ba tôi mất.

Bạn bè đi viếng hét lên: “Bạn tiêu tụy quá rồi!”.

Sau đám tang tôi không có ngã bệnh, không có nằm liệt giường liệt chiếu. Tôi vẫn đi đứng tới lui, vẫn đi làm bình thường. Nhưng, ăn ít đi, ngủ ít đi, không muốn ăn. Tới bữa vẫn phải ngồi vào bàn. Lưng nửa chén cơm, thậm chí một muỗng, để đừng có cảm giác ngán lúc đầu. Rồi ngậm. Rồi ngẫm. Rồi nhủ ráng ăn, ăn để có sức. Đến hết nhiều cơm đó thì mọi người đã dẹp từ lâu. Ngủ không được. Đêm xuống vẫn phải đi ngủ. Để tâm đi ngủ sớm để ngủ được nhiều, để không mất sức. Tôi nằm im, không lăn trở, không nhúc nhích, mà tiếng thằn lằn tắc lưỡi, tiếng đồng hồ gõ nhịp báo giờ tôi nghe rõ mồn một, 10g, 11g, 12g...Tim tôi bắt đầu đập nhanh. Tiếng gà gáy hiệp nhứt vang lên trong đêm thanh vắng. Tôi hốt hoảng. “Chết rồi! Trời sắp sáng mà mình chưa ngủ”. Mãi, thiếp đi một chút thì trời đã sáng. Phải chỗi dậy. Phải đi làm. Mà nằm nữa thì cũng đâu có ngủ được. Lâu dần, đứa em gái ngủ chung biết được tình trạng của tôi, nó hết sức thương tôi. Nó tìm mọi cách giúp tôi ngủ. Ăn lá vông, uống nước chùm bao...uống cả loại thuốc sirô ho có chứa thuốc an thần cho ngủ

để. Lúc đầu còn ngủ được ít nhiều. Sau lờn thuốc. Tăng thêm. Vẫn thế. Dần dần tôi như cái bóng liêu xiêu trong nhà. Người ta nói “ma không thấy đất, cá không thấy nước”. Tôi là người mà cũng không thấy đất luôn. Tôi được miễn hết tất cả mọi công việc trong nhà. Hồi ấy tôi đã đi dạy. Nhưng, vào lớp, đầu giờ, tôi hướng dẫn tổng quát nội dung bài học, việc phải làm, xem như giao việc cho học sinh, rồi thôi. Không nói nổi nữa. Học trò hiểu tình trạng sức khỏe của cô, thương cô nên hợp tác cùng cô. Cảm ơn các em nhiều lắm! Về tới nhà, tôi chỉ ngồi thừ đó. Muốn nói gì thì câu nói chỉ diễn ra trong đầu chứ không phát ra tiếng. Muốn bảo em rót cho ly nước thì câu nói ấy cứ lặp đi lặp lại trong đầu chứ không thoát ra.

Thương đứa em gái, nó dẫn tôi đi hết bệnh viện này tới bệnh viện khác khắp Sài Gòn, mà sau này nó nói vui vui là chỉ còn bệnh biên Nhi Đồng với bệnh viện Từ Dũ là tui chưa dẫn chỉ vô thôi. Hồi ấy sau 75, những năm 80, bác sĩ bộ đội nhiều. Không bác sĩ nào tìm ra bệnh cho tôi. Có nhiều toa bác sĩ ghi phần định bệnh nghe mắc cười “Biếng ăn”. Suốt ngày tôi ngồi nghĩ ra bao nhiêu là món ngon vật lạ, cua tôm bò gà mực cá... Cả cái món dễ ăn mà hấp dẫn nhất là cháo gà xé phay, cháo thì húp, gà thì nhai...tha hồ mà ngấm cái ngon cái lành của món ngon. Vẫn không nghe động lòng. Hay món gà ác hầm thuốc Bắc. Cái món mà ngày tôi còn bé, má tôi sanh em bé, bị sao đó mà ba tôi với bà ngoại tôi ngày nào cũng cho bà ăn gà ác hầm thuốc Bắc. Tôi xấn bản bên bà, bà cho tôi húp miếng nước, rồi một miếng thịt gà xé ra bằng hai ngón tay dài. Miếng thịt sậm màu đặc trưng của thuốc, vẫn còn trong ký ức của tôi, dù lúc ấy tôi còn bé lắm. Chao ôi “Nhất phiến nhập khẩu trăm a thuyên”. (Tôi hay nói như vậy mỗi lần thưởng thức được món ngon). Tôi không thể nào quên được cái mùi thuốc Bắc ngấm trong miếng thịt gà ngày ấy. Nó nhân nhãn vị thuốc, nó thơm ngon vị gà... Trời ơi không thể tả nổi! Tôi thích vô cùng, ngon vô cùng! Bây giờ người ta bán tràn

lan, mà là cái gì đó chứ không phải là món gà của má tôi ngày xưa. Không tìm lại được hương vị ngày xưa của món gà ác hầm thuốc Bắc.

Nhớ rõ, biết rõ cái hương vị thích thú ấy. Thế mà giờ tôi ngồi đây, nghĩ về nó mà tâm trạng dửng dưng. Rồi nem. Rồi chả... Rồi sữa trứng gà. Rồi cam mật ong... Tôi vẫn tro ra. Không một cảm giác nào kích thích cho mình muốn ăn, thèm ăn. Mà vẫn phải ăn. Ăn để sống. Có lần má tôi đề nghị bắt con gà giò hấp hành tằm bỏ cho tôi. Ngồi nhìn ra cửa sổ thấy đàn gà nhớn nhơ trong sân, tôi nghĩ bắt con gà, cắt cổ, nhúng nước sôi, nhỏ lông... cho mình tôi ăn... Tôi lắc đầu lia lịa “ăn không nổi đâu má”.

Một năm, hai năm... trôi qua như vậy. Tôi càng còm cõi xác xơ... Hằng ngày vẫn phải ăn, vẫn phải ngủ, vẫn phải làm việc... Và vẫn phải đi khám bệnh. Bác sĩ không ghi toa cho tôi được nghỉ. Chỉ cho rất toàn thuốc bổ và thuốc ngủ. Giờ bác sĩ định bệnh là “ Suy nhược cơ thể . Suy nhược thần kinh”. Sau “ Rối loạn hệ thần kinh thực vật”. Tôi nhớ bác sĩ cho thuốc ngủ nào là valium, seduxen, diazepam... Có viên chỉ bằng đầu đũa mà mỗi lần uống chỉ một góc tư thôi. Biết tác hại của thuốc ngủ, tôi cũng không dám để bị lệ thuộc. Nửa đêm không ngủ được mới chỗi dậy uống thuốc. Nên ban ngày tôi thường bị vật vã. Người không thăng bằng .

Ngồi đó, tôi nhớ ba tôi. Nhớ những lần ba đi nhậu, má biểu tôi đi kiếm ba về. Ba “ Ờ ờ con về trước đi ba về liền”. Nhớ ba đi nhậu về bị ói. Bụng ba cứ thót lên nôn ra. Tôi khóc miết, khóc miết... Tôi có muốn khóc đâu mà nước mắt cứ chảy ra hoài... Má tôi bực mình “ Ông chưa chết sao mày khóc hoài vậy”. Tôi khóc đến chùng nào cái bụng ba tôi hết hóp vô hóp ra thì thôi. Đi ra giếng tôi cũng nhớ ba. Nhớ ra giếng ngồi rửa mặt. Rửa hoài rửa hoài mà nước mắt không ráo. Nằm lim dim trên chiếc giường sắt nhỏ kê cạnh cửa sổ, trời mưa làm biếng ngồi dậy, ba đi ngang qua đã đóng cửa sổ cho tôi. Cũng trên chiếc giường này tôi nằm

khóc thầm vì bị ba đánh đòn vì chuyện gì đó, lâu quá tôi không còn nhớ. Tôi nằm yên, lấy cái gối che mặt mà lòng thỏn thức mãi dù tôi có muốn khóc đâu. Lát sau nghe tiếng chân ba đi ngang. Rồi tiếng ông vang lên “Sợ con Điệp quá, mai mốt không dám đánh nó nữa...” Tôi giật đồ cho ba. Ấu tả không lộn túi quần trước khi giật, tôi đem phơi luôn cái quần còn nguyên cái khăn tay của ba trong túi. Phát hiện ra ba nói “Coi con Điệp nó giật đồ như vậy nè!”. Giờ ngồi đây, bất động, mà đầu óc tôi sáng suốt vô cùng. Quan sát đám em làm việc, sinh hoạt tới lui trong nhà, có lúc bất chợt tôi buột miệng nói “Làm như vậy ba la cho coi” hoặc “Ba mà biết thì chết...” Tôi nhớ...Tôi nhớ...lan man..lan man... hết chuyện này đến chuyện khác. Chuyện nào cũng có ba tôi trong đó.

Rồi tôi nghĩ tới cái bệnh của tôi. Cái bệnh gì mà kỳ cục. Không ăn không ngủ, bác sĩ không biết đường nào mà trị, mà vẫn tỉnh táo sáng suốt. Chỉ có không đủ sức để làm việc thôi. Tôi tưởng tượng trong bộ não của tôi có một sợi dây thần kinh nào đó bị lệch, chỉ cần lấy cây kim khâu nhẹ một cái cho nó trở về vị trí cũ là xong. Chỉ chút xíu vậy thôi là tôi hết bệnh. Mà không có ông bác sĩ nào biết làm. Để tôi phải chịu đựng, lây lất từ năm này qua năm khác. Cũng may là chỉ dạy có một buổi, Trong tuần có hai ngày nghỉ. thêm ngày chủ nhật là ba, một năm học có ngày lễ, có tháng hè tôi mới cảm cụ nổi để bảo đảm ngày giờ công.

Người tôi teo tóp dần. Vô trường tôi gần như hoá tượng. Về nhà tôi là cái bóng ma. Tượng là ít nói, ít hoạt động, làm mặt tươi vui, hoặc cười cười để xã giao, mà chủ yếu là không phải nói, vì còn hơi sức đâu mà nói. Bóng ma là vì im lìm ngồi đó, ai làm gì, mặc. Lũ em cũng chỉ xót xa nhìn tôi, sẵn lòng chờ đợi phục vụ cho tôi. Mà tôi có cần gì nhiều đâu, chỉ ngồi đó, hỏi gì tôi chỉ lắc vói gật, cần lắm tôi mới mở miệng ra. Mà hỏi nhiều thì tôi bực.

Ồn ào tôi không chịu được. Những thói quen cố hữu ngày trước giờ tôi cũng không buồn thực hiện dù rất muốn giết thời

gian. Tôi không coi TV nổi, không đọc sách, không may vá ... Bất động trên cái ghế xếp đặt ở góc nhà, hoặc chui vào phòng nằm im lìm mỗi khi đi dạy về. Có những lúc tôi muốn chui vô tủ quần áo để trốn ánh sáng, trốn tiếng ồn. Tôi đâu có bị tâm thần. Đầu óc tôi vẫn tinh táo sáng suốt, hành động, lời nói rất chuẩn. Mà tại sao lại như vậy? Tại sao? Do đâu?

Cuối cùng, có người bạn thân mách tôi nên xin đi điều dưỡng ở quận 8. Nơi đó có cơ sở an dưỡng cho cán bộ công nhân viên mất sức. Ông bác sĩ nhân từ, nghe tôi trình bày về tình trạng sức khỏe của mình và nguyện vọng, ông bằng lòng cho tôi đi điều dưỡng. Tôi nhớ nơi ấy có nhiều ngôi nhà song lập thành từng dãy, khang trang, đẹp. Nghe đâu đấy là cư xá của Hải quân Việt Nam Cộng Hòa. Từ cầu chữ Y đi qua cầu Rạch Ông, đi một đỗi nữa là tới nơi. Khuôn viên của cư xá tiếp giáp với vùng quê nên rất yên tĩnh. Cơ sở điều dưỡng chia thành từng khu A, B, C theo bệnh trạng. Bệnh nhân đầy đủ các thành phần trong xã hội: cán bộ, bộ đội, viên chức... ai thích nghỉ ngơi, không phải làm việc thì xin vào đây. Như tôi. Tôi được phân vào khu C là khu thần kinh. Bệnh nhân đóng phần gạo mua tiêu chuẩn hằng tháng là 13kg cộng với tiền ăn, bao nhiêu tôi quên rồi. Hằng tuần, vào sáng thứ hai có bác sĩ khám bệnh, cho thuốc, có y tá chích thuốc mỗi ngày. Hằng ngày, bệnh nhân điều dưỡng đi chơi long nhong qua xóm làng quê mua trái cây vườn, hoặc trứng vịt nuôi thả đồng về phòng ăn thêm, hoặc nghỉ ngơi tại chỗ trên giường của mình, tới giờ thì lấy cơm hoặc cháo. Ai cảm thấy không ăn cơm được thì báo cháo. Cứ thế, một đợt điều dưỡng là một tháng rưỡi. Tôi đến hai đợt là ba tháng. Còn nhớ ngày cuối về đến nhà tôi đã khuyu xuống ở bậc thềm, vì mệt, vì cơn cảm sốt mấy ngày trước chưa hết. Nghĩa là sức khỏe tôi vẫn vậy. Không khá lên chút nào. Nhưng có cái được trong đợt điều dưỡng là tôi học được nhiều bài dưỡng sinh của bác sĩ Nguyễn Văn Hương. Ở đây người ta hướng dẫn người bệnh tập thư giãn, thở bốn thì, bài Thái cực

quyền, các động tác dưỡng sinh khác...tùy theo từng bệnh để nâng thể trạng.

Lúc này thì tôi ngộ ra cái bệnh của tôi. Là tự tôi, từ tôi mà bệnh sinh ra. Nên tôi không nằm hoặc ngồi bất động nữa, tôi có hoạt động. Mỗi ngày tôi tập bài thể dục buổi sáng.(Bài thể dục duy nhất tôi thuộc được, vì trong suốt đời học sinh hoặc đi dạy, tôi không thềm thuộc bài nào hết, hễ tới giờ tập, đứng trong hàng tôi cứ quơ theo bạn). Hết mệt là tôi ngồi nghỉ. Hết mệt thì đứng dậy tập. Cứ thế, xong bài thể dục mắt cả tiếng. Tôi nhớ lời ông bác sĩ Hoàng nói: “Cái mệt rất màu nhiệm, cái mệt trời cho để cơ thể báo động là cần nghỉ ngơi, phải cho nghỉ. Nếu không biết mệt con người sẽ làm hoài làm hoài rồi ngã lăn ra chết. Không khí quý vô cùng mà không mất tiền mua, nên phải tập cho dung tích thở của mình được nhiều”. Nên tôi cố gắng tự nâng sức khỏe cho mình qua các bài tập dưỡng sinh học được trong thời gian điều dưỡng. Đó cũng là lần đầu tiên tôi làm quen và hiểu từ “stress”. Và lạ lùng với từ “vệ sinh tinh thần”. “Vệ sinh tinh thần” chữ với nghĩa! Lạ thiệt! May mà sau này không thấy ai dùng từ này nữa. Còn cái ăn nữa. Tôi cũng cố nhoi, cố nuốt... mặc cho mọi người tứ tán từ lâu, tôi vẫn còn ngồi đó... Có em học trò đến thăm nói “nhìn cô ăn muốn bịnh quá!” Có người bạn thân lặn lội lên thăm tôi. Nó bảo “May quá! Gió thổi xém bay chứ chưa bay”. Tôi không hiểu nó nói gì? Sau này gặp bác trai, ba nó, tôi mới biết là nó đã khóc khi nghe tin ba tôi chết! Con nhỏ em gái tôi nó bảo “Giờ Cách trí học về bộ xương người không cần mô hình, cứ mang chị Điệp ra, bảo đảm học sinh tiếp thu nhanh”.

Tôi sống lây lất, trốn hết mọi sinh hoạt, như vậy năm năm trời liên tiếp. Nhờ kiên trì với những bài tập dưỡng sinh, sức khỏe tôi mới phục hồi dần. Sau này tôi nói tôi trị tôi hết bệnh. Má tôi nói “Phản. Đi bao nhiêu bác sĩ, bao nhiêu bệnh viện, giờ bảo không nhờ ai”.

Hai mươi năm sau, tôi vẫn nhớ đến ba tôi. Mọi chuyện vẫn

như in, như mới ngày hôm qua, hôm kia... Tôi nhớ cái áo ba mặc, nhớ cái nón ba đội, đôi dép ba mang, nhớ rõ lời ba khi bị mất đôi dép “Đứa nào xỏ dép tao bây...”. (Bọn tôi hay mang dép “đụng” . “Đụng” dép ai cũng mang”). Trong nỗi nhớ này lại chùng thêm nỗi buồn nhớ bà nội. Bà mất sau ba mươi năm. Khổ thân tôi!

Đến hôm nay, còn ba năm nữa là tròn bốn mươi năm ngày ba tôi mất. Nỗi nhớ nghĩ đến ba có phai dần, nhưng chưa mất, bên cạnh nỗi nhớ người bà lụm cùm, mà càng nhớ thì càng thương bà với bao nhiêu nỗi tiếc ân hận trong lòng ... Còn nữa, còn bao nhiêu tình cảm gắn kết, bao nhiêu yêu thương nồng ấm từ những người họ hàng, người bạn, người Thầy đã chia lìa... suốt dọc đường ta đi. Kể gì ấm lạnh, thân sơ? Mất ta cũng ứa nước, tim ta cũng thỏn thức... Ôi sao đời người ta cứ chùng chát mãi thêm nỗi buồn!

Tôi viết bài này để chia sẻ sâu sắc với những người có cùng nỗi buồn như tôi. “Nỗi buồn tử biệt”. Dẫu biết rằng “ Sinh, lão, bệnh, tử” là lẽ thường hay “ Sinh ký tử quy” là niềm an ủi, mà không bảo được con tim, không đỡ được mình, để đeo mang nỗi niềm không thôi không dứt... để cứ mãi âm ỉ trong lòng... Có phải vì thế mà Đức Phật nói nước mắt chúng sinh nhiều hơn biển cả.

Làm sao?!... Làm sao?!... để nỗi buồn tử biệt không đè nặng con tim!

Tôi đã giải mã được nỗi buồn khi tìm về Phật pháp. Có lẽ từ nay tôi sẽ không bị sốc nặng khi đối mặt với “ Nỗi buồn tử biệt”. Tôi cũng còn phải thực tập để ngày ra đi không luyến ái nữa.

Lương Hồng Điệp - Khoá 3
(Tháng 10 năm 2017)

Tam sự



ĐỜI TÔI

Tôi rời trường Trung học Thủ Đức (THTĐ) vào cuối năm 1969 khi đang theo học lớp Đệ Nhị (lớp11 ngày nay) vì phải nhập ngũ theo lệnh tổng động viên do nhu cầu của chiến tranh.

Thuở nhỏ ba mẹ tôi cho tôi học vỡ lòng tại nhà một ông giáo làng trong xóm để tập làm quen với các mẫu tự quốc ngữ cùng vài phép tính cộng trừ trước khi ra trường công. Năm bảy tuổi ba đưa tôi vào lớp Năm(lớp1 ngày nay)Như vậy là tôi học trễ một tuổi so với các bạn cùng trang lứa. Người thầy đầu tiên trong đời tôi là thầy Hồ Văn Ngộ đang sắp bước sang tuổi 90. Rồi đến lớp Tư (lớp2 ngày nay) và Lớp Ba (ngày nay cũng lớp3). Năm này tôi bị bệnh liên miên, nghỉ học hoài bị mất căn bản nên đành phải ở lại học thêm một năm nữa. Vì lẽ đó, lúc ấy tôi có thêm những người bạn mới như Nguyễn Thế Hùng, Lương Vân, Lai Văn Hà và vẫn còn thân thiết đến ngày hôm nay. Lên đến lớp Nhì (lớp4 ngày nay)tôi học chung với các bạn thuộc cô nhi viện Quốc gia. Các bạn này thích quậy phá hơn là học tập nên thầy Hiếu cố gắng dạy và cuối năm tìm cách đưa chúng tôi lên lớp Nhất (lớp5 ngày nay) để thầy Sáu trông trị. Thầy Sáu là vị giáo viên giỏi của trường Nam Tiểu học thời bấy giờ và nổi tiếng là người thầy

nghiêm khắc với những lỗi phạt “khiếp vía” khiến nhiều học sinh vì sợ hãi mà phải bỏ học. Tôi cũng từng ném thước gỗ của thầy vài lần. Nhờ đó mà trí tuệ tôi được mở mang hơn. Cuối năm đó, tôi và đa số các bạn đều đậu vào lớp Đệ Thất(lớp 6 ngày nay) của trường THPT (Nguyễn Hữu Huân ngày nay). Lúc ấy, người đậu thủ khoa là bạn Nguyễn Thị Ba nay đã mất. Trong quá trình học ở bậc Trung học từ lớp Đệ Thất lên Đệ Nhị(lớp 11 ngày nay)tôi là một học sinh trung bình nhưng năm nào tôi cũng được lên lớp và chưa từng bị thi lại bất cứ môn học nào. Những năm học đó tôi sợ nhất là thầy Bùi Hữu Huân và thầy Hiệu trưởng Hồ Văn Trai. Môn quốc văn tôi rất dở nên thường bị thầy Huân khảo bài, ít khi nào thầy cho tôi điểm trên 10 (tối đa 20) nhưng cuối năm tôi vẫn được lên lớp. Bởi vậy, có một lần gặp tôi, thầy hỏi : “Em cũng được lên lớp nữa sao ?”. Thầy đâu biết rằng nhờ các môn khác tôi học khá hơn kéo được môn văn của thầy nên mới được lên lớp. Năm Đệ Tam (lớp10 ngày nay)vào một buổi sáng thầy Trai đến lớp để thông báo một điều gì đó.. Cả lớp đứng nghiêm để nhận chỉ thị của thầy. Bỗng nhiên, thầy đi nhanh đến gần chỗ tôi với nét mặt căng thẳng và thầy đã tát anh bạn cạnh tôi một cú tát nẩy lửa. Thi ra anh ấy đang lo ra nhìn ra ngoài lớp. Thế mà, hiện giờ anh cũng là một vị Hiệu trưởng của trường Tiểu học ở Tam Hà-Thủ Đức.

Thấm thoát đã gần nửa thế kỷ rồi, hôm nay tôi lại mong được nghe những lời trách mắng hay trừng phạt của các thầy cô nhưng làm sao được bởi tạo hóa có sanh phải có tử, ai rồi cũng phải ra đi mãi mãi như thầy Huân, thầy Đăng, thầy Tuấn... Ngày xưa, lúc còn nhỏ thầy Mạnh Tử bị mẹ đánh đòn thì không khóc nhưng khi mẹ đã già, chỉ rầy la thì thầy lại khóc vì biết sức khỏe của mẹ yếu dần, không còn sống với mình bao lâu nữa.

Những năm tháng chiến chinh tôi từng bị điều động ra nhiều trận pháo ác liệt từ biên giới Việt Miên đến tận Bình Long, An

Lộc. Hai lần tôi bị thương tại mặt trận, may nhờ có các anh phi công trực thăng gan dạ thời ấy đã bốc tôi cùng đồng đội về Tổng y viện cứu chữa kịp thời để giành lại mạng sống cho tôi. Lúc ấy, tôi còn may mắn hơn một số bạn khác đã nằm vĩnh viễn trên từng vùng đất của quê hương như Trịnh Đình Minh Đức (Bến Tre), Trần Văn Cư (Pleiku) và Chương còm (Quảng Trị). Xin thấp một nén hương lòng để tưởng nhớ các bạn xấu số. Trong những lần nằm dưỡng thương ở các Quân y viện, tôi ngẫm nghĩ cuộc chiến này chỉ là nơi thử vũ khí của hai siêu cường quốc Mỹ-Nga mà sân bãi là Tổ Quốc và xương máu của người Việt Nam chúng ta. Thật buồn thay!

Hiện nay, tôi đang phụ mua bán gạch men với người bạn cùng lớp tại đường số 27 Hiệp Bình Chánh-Thủ Đức. Công việc hằng ngày của tôi là giao hàng bằng xe tải(tự lái và bốc hàng) đến các công trường đang xây dựng với số lượng nhiều, ít thì dùng xe máy chở. Thỉnh thoảng có người hỏi tôi: “Lớn tuổi rồi, chọn chi nghề cực khổ thế, sao không xin đi làm bảo vệ?”. Cũng có người hỏi tôi:” Ngày xưa anh học ở đâu?”. Tôi trả lời:” Trung học Thủ Đức”. Một tiếng:”Ồ” thật to và người ấy hỏi tiếp:”Vậy là hỏi đó anh học giỏi lắm phải không?”. Tôi không trả lời và tự nhủ: “Mình học hành chưa đến nơi đến chốn, thôi thì có tiếng mà không có miếng, không thành công cũng thành nhân”. Tôi mỉm cười hạnh phúc.

NGUYỄN HỒNG HOÀNG

Khóa 3(1963-1964)

(Viết tại kho gạch những ngày tháng 4-2017)



TÌNH BẠN

Bạn tôi, một nhóm bạn hiền
Người này cao ốm, người kia thấp tròn;
Tóc bím, phong cách một nàng;
Má lúm đồng tiền chỉ mỗi mình cô;
Hay cười, hay nói bi bô
Đôi khi quạu quọ, ấy là bạn tôi.
Lời sao nói đủ ai ơi!
"Nước, thùng nghiêng, đổ" cũng thời giai nhân...!

Bạn tôi, cùng học, cùng thân.
Cùng ôn tập Toán, cùng rèn luyện Văn.
Giờ học, chăm chỉ, siêng năng,
t cười, ít nói: danh mang chuyên cần...
Chừng nghe trống đánh xa gần
Căng-tin thoáng bóng mấy nàng lướt qua!...
Thân nhau, hạt muối cắn ba
Xoài, cam, ổi, cóc...chia ra năm phần.
Quà mua ưa để gần gần
Buồn buồn, nhắm mớ, khi cần lấy nhai...
Khi học chăm chỉ. Không sai!
Lúc chơi, ai cũng tới nơi bên bờ...!
Việc học nào dám thờ ơ:

Ngày nay học tập, ngày sau rõ ràng!
 Cuối năm, đỗ đạt khoa tràng
 Thầy Cô hoan hỉ, phỉ tình mẹ cha.
 Nước nhà nổi trận phong ba:
 Người về quê cũ, kẻ xa phương trời...
 Thân nhau suốt mấy năm rồi,
 Lẽ nào duyên bạn bè gần ấy thôi?!
 Sáng trời, sau trận mưa rơi,
 Hết khi xa cách, tới hồi đoàn viên.
 Gặp nhau, cười nói huyền thuyên,
 Chuyện nghe rôm rả, hồn nhiên, thuở nào!
 Mấy mươi năm thoáng qua mau
 Giờ đây đen, bạc sóng đôi, mái đầu...
 Quảng đi gánh nặng u sầu,
 Chỉ an vui sống, cõi lòng thanh thoi...
 Hẹp mặt, tíu tít nói cười,
 Lúc lại ngậm ngùi nhắc chuyện ngày xưa.
 Tầm kia, rút ruột sợi tơ,
 Cà kê, bè bạn trải phơi tấm lòng...
 Người thương nhớ, kẻ chờ mong!
 Nói vòng tay ấm, tương đồng tình thân.

 Tạm biệt. Giờ đã tới gần!
 Ngày mai hẹn gặp: "Cùng đi thăm Thầy!"...

Thảo Thái K4

Thấm thoát tôi đã nghỉ hưu được 10 năm rồi; nghĩa là đã từ lâu tôi được ở nhà ăn ngủ, nghỉ ngơi thoải mái; được đi chơi nhà anh chị em, bạn bè và đi du lịch, tham quan danh lam thắng cảnh khắp mọi nơi để giải khuây; biết đó biết đây với người ta.

Nhớ lại kỉ niệm cách đây 15 năm (2002), lúc đó tôi đang công tác trường Tiểu học Hiệp Bình Phước, thầy Khanh Hiều trưởng (HT) có tổ chức một chuyến tham quan đường xa. Sau khi xe lăn bánh chúng tôi hò hời, phấn khởi; về mặt ai cũng rạng ngời. Xe chạy được khoảng vài chục cây số đến một chợ nhóm, tài xế dừng lại để chúng tôi mua gì thì mua. Tôi nhớ mình đã mua một chục nem đặc sản vùng đó để lên xe mời thầy cô ngồi gần ăn vặt

cho đỡ say xe. Do tôi bị chóng mặt nên

vừa lên xe là tôi đã nhắm mắt, khoan

tay ngồi im chờ xe “đèpa”. Đến

chừng xe chạy được vài

phút, mở mắt ra tôi phát

hiện bên cạnh mình chỗ

cô Nhiệm (mẹ thầy HT)

ngồi thiếu người. Cáp

tốc, tôi tri hô ngay:” Còn

thiếu cô Nhiệm”. Lập tức

thầy Khanh ra lệnh tài xế: “Bác

tài, dừng lại”. Xe bỗng dừng ngay. Tài xế

đang lui cui quay đầu xe để chạy ngược lại

rước nhân vật quan trọng bị bỏ quên thì vừa

lúc đó cô đã đón xe ôm chạy sà tới. Thế là cả

Kỷ niệm khó quên

Hồ Thị Bạch Tuyết-Khóa 3



xe vui quá cười ô lên . Thật là hú hồn hú vía!

Rồi xe tiếp tục chạy bon bon trên đường trường, qua một thời gian dài chúng tôi đã đến động Phong Nha (Quảng Bình). Lần lượt đoàn bước vào trong động. Chao ôi! Động Phong Nha như một thiên đường tuyệt đẹp! Rất nhiều hang động không hiểu sao? Do những yếu tố nào đó mà chúng được kết tủa lại thành rất nhiều hình thù khác nhau: xinh đẹp có, ngộ nghĩnh có, kỳ quái có, mập ốm dài ngắn cao thấp có... Ôi thôi! Quá sức tưởng tượng! Phong cảnh hang động rộng thênh thang, mờ mờ ảo ảo. Ở những góc cạnh của các hang động được trang trí bằng nhiều bóng đèn nhỏ, màu đỏ để có ánh sáng cho khách đi rảo bộ tham quan, trông thật huyền ảo! Chúng tôi đang say mê ngắm nghía, xuýt xoa luôn miệng. Bỗng nhiên cúp điện, trời đất trong hang động đen ngòm khiến chúng tôi người la kẻ hét trong tình trạng hoảng loạn, lo sợ. Chung quanh đâu đó, tôi có nghe tiếng thét của vài thầy cô thất lạc con cháu. Rồi tiếng khóc rân trời của nhiều đứa trẻ thơ, tạo nên một cảnh tượng vô cùng hỗn loạn. Một số giáo viên trẻ kiên trì đứng im chịu trận. Khoảng 10 phút sau đèn được bật sáng, chúng tôi như hoàn hồn lại. Mọi người nhìn nhau mừng vui không thể tả. Có một số ít thầy cô cá tính, cười hô hô như bắt được vàng.

Đến giờ phút phải đoàn chúng tôi phải chia tay hang động có một không hai, ai ai cũng tiếc nuối. Bây giờ xe lại lăn bánh tiếp. Sau 30 phút xe chạy, bất ngờ bánh xe nổ lốp, tài xế dừng ngay. Vài thầy cô còn tươi tỉnh hỏi : “Sao vậy “ ? Chẳng mấy chốc tài xế mời chúng tôi xuống xe để “ chữa cháy”. Thế rồi, tiếp viên xe đưa chúng tôi qua đường để gửi nghỉ nhờ ở nhà dân (người quen của nhà xe). Chủ nhà thấy đoàn người chúng tôi kéo vào thật đông và nghe tiếp viên xe lễ phép xin tá túc nghỉ nhờ. Bác cũng thật lịch sự đem ra hai chiếc đệm to trải dưới mái hiên nhà mời chúng tôi ngồi nghỉ. Mới đầu một đám đông thầy cô, CNV, con cháu lớn có nhỏ có như cá mè một lứa; ngồi trò chuyện râm

ran cũng có, đùa giỡn cười giỡn tan cũng có. Khoảng nửa giờ sau, bọn chúng tôi xem ra như ai nấy cũng mệt mỏi. Hầu hết người nào cũng tranh thủ: một số cô kiểm chỗ trống ngã lưng, vài thầy ngồi dựa cột nhà hút thuốc phi phà, khói bay lơ lửng trên không như nhắn gửi với ông trời sao tội con khổ quá vậy? Bốn năm cô hy sinh ngồi chịu trận đỡ con ngủ để các bé đỡ quấy rầy khóc nhè. Thật là một quang cảnh náo loạn như chợ chồm hổm. Sau gần một giờ đồng hồ xe sửa xong, tiếp viên xe vào nhà mời chúng tôi ra xe để tiếp tục cuộc hành trình.

Đến giờ trưa, xe đưa chúng tôi tới quán ăn đã đặt trước. Do hai quán sát nhau và kiểu nhà gần giống nhau nên bác tài ghé vào lộn. Khi có một số thầy cô gọi thức ăn rồi thì chủ quán bên, qua mời phái đoàn trở qua quán đã đặt để dùng bữa. Nhưng chỉ có một số người chưa gọi thức ăn qua thôi. Còn lại gần nửa đoàn đã gọi thức ăn rồi, vẫn ngồi ăn bên quán nhâm. Vì thế, hai chủ quán gây sự với nhau về việc giành khách. Đến khi đoàn chúng tôi ăn uống xong ra xe đi tiếp, tài xế chuẩn bị rồ ga thì bất ngờ có một cục gạch xanh khoảng 5cm² từ dưới đất chọi vào xe, bay phớt qua bác tài và trúng vỡ kiếng mặt tiền xe. Bác tài hét hồn la lên, thầy Khanh ngồi phía sau bác vội nhảy vọt xuống xe bắt gặp một thanh niên cỡ 30 tuổi đứng đó tỏ vẻ gan lì “ném đá không đau tay”. Sau vài lời qua tiếng lại, HT gọi điện báo công an đến giải quyết. Khi hai công an đến lấy lời khai hai bên bèn mời cả hai về trụ sở để xử lý. Thế là bác tài phải đưa cả đoàn đến trụ sở để hầu công an. Sau khi bốn người HT, bác tài, một thầy một cô đại diện bên bị hại vào trụ sở công an thì cả đoàn chúng tôi lại một lần nữa ngồi la liệt trên hàng ba dành cho người đi bộ gần trụ sở để chờ đợi nửa giờ đồng hồ. Kết quả là đoàn ta thắng kiện và bên kia phải rút kinh nghiệm, bị đóng tiền phạt hành chính.

Mỗi ngày từ sáng sớm đến xế chiều hoặc chiều tối, đoàn xe vượt qua từng tỉnh một như: Đà Nẵng, Huế, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Hải Phòng... Chiều tối nào bọn tôi cũng xách vali

xuống xe vào khách sạn ngủ qua đêm để chờ sáng mai khởi hành tiếp. Khi xe tham quan còn cách Hà Nội khoảng 200km, thầy Khanh và nhóm GV nam sau khi lái rai một ít bia trên xe cho vui lúc xe dừng dọc đường để bác tài nghỉ ngơi lấy sức. Không ngờ ông thầy nào cũng hứng lên rủ nhau ra thành phố Hà Nội (HN) chơi luôn cho biết thủ đô đất nước mà hồi nào chỉ nghe nói thôi. Thế là thầy Khanh hỏi ý kiến chung trên xe: “Đoàn ta thẳng tiến ra HN chơi luôn cho biết nha quý vị, không còn bao xa đâu”. HT vừa vút lời, hầu hết mọi người đều hưởng ứng vỗ tay reo hò, chỉ còn hai cô không đồng tình: một cô giáo lớp 3 và một cô cấp dưỡng. Làm thầy Khanh phải một phen động viên và năn nỉ, hai cô mới tạm đồng ý. Vậy là HT đã giài xếp êm xuôi. Khoảng nửa ngày, xe đã đến trung tâm TP Hà Nội Đoàn đi viếng đền Ngọc Sơn, Tháp Rùa, hồ Hoàn Kiếm và Quốc Tử Giám. Mỗi di tích ở thủ đô đều có nét đẹp riêng và cảnh nơi nào cũng nên thơ, hữu tình làm sao! Đi viếng thăm HN nửa ngày thỏa thích rồi, tài xế được lệnh HT đưa đoàn vào nhà hàng 3 sao để dùng bữa trưa. Nhà hàng ở HN sao đẹp lộng lẫy thế, có thua kém gì trong TP/HCM đâu. Đến giờ ăn, chúng tôi được thưởng thức nhiều món ăn đặc sản Bắc thật lạ và ngon. Ôi! Thật sung sướng, hạnh phúc gì đâu! Sau buổi “yến tiệc” no nê, tài xế cho xe chạy vòng vòng để tìm khách sạn nghỉ đêm. Đến dừng chân ở khách sạn Văn Nghệ Sĩ, nhìn mặt tiền có vẻ khá đẹp nhưng khi bọn chúng tôi đưa hành lí xuống xe và khệ nệ kẻ khiêng người vác vali vào phòng được ban tổ chức bố trí. Thì hồi ơi! Tôi và cháu gái tôi – GV dạy Anh Văn của trường vừa rê được vali vào phòng, khi nhìn dáo dác xung quanh phòng thì chèn ơi! Cửa phòng toilet muốn rớt ra. Còn hai cô giáo ở sát phòng tôi cũng chạy qua than phiền: “Tụi em vừa mở tủ ra để đồ đạc, ôi thôi phân chuột tùm lum”. Lập tức, bọn tôi kéo lên sảnh báo cáo ngay ban tổ chức để xin giải quyết đổi phòng khác. Do tôi và cháu tôi dùng chung một vali mà cô nàng nào cũng diện quần quần áo áo quá xá nên đã “tậu” 1 chiếc

vali to đùng. Lúc chuyển vali lên khách sạn, tôi có nhờ em trai, tiếp viên của đoàn vác đùm vali lên phòng (hai dì cháu tôi ở lầu 1). Sau khi HT gặp ban lãnh đạo khách sạn trình báo tình hình một số phòng ốc tàn tạ, mất vệ sinh; HT quyết định thương lượng đổi khách sạn khác. Đoàn chúng tôi lại vác vali ra xe để dọn đi chỗ khác nghỉ. Do em tiếp viên bận rộn không nhờ được, hai dì cháu tôi đành phải khệ nệ rê lê lét chiếc vali nặng trĩu trên sàn nhà từng chút một để kéo xuống cầu thang, khiến ai nấy gần đó trông thấy đều mắc cười. Ôi! Khổ gì đâu nhưng sao thấy vui quá chừng! Không ngờ đoàn chúng tôi tới hồi hên, bác tài tìm được khách sạn thật sang trọng. Khi chuyển được vali vào phòng nghỉ, hai dì cháu tôi như đi lạc vào cảnh thiên đường, phòng nghỉ rộng rãi và đẹp vô cùng! Càng ngạc nhiên, khi mở cửa toilet, tôi thấy chiếc điện thoại bàn đặt ở một góc phòng, được bảo quản tốt để phục vụ khách du lịch tại chỗ. Đêm đó, tôi và cháu tôi được ngủ nghỉ thật hạnh phúc như đang sống trong thế giới thần tiên. Sau một đêm ngon giấc, sáng dậy dì cháu tôi chuyển từ từ hành lý xuống sảnh khách sạn để chờ lên xe trở về TP/ HCM.

Chuyến tham quan của trường HBP chúng tôi đã đi rất lâu rồi nhưng tôi không thể nào quên, mãi mãi ghi nhớ suốt cuộc đời bởi cuộc hành trình này quá nhiều kỷ niệm: vui sướng, khổ cực; cảm giác nào cũng đong đầy. Hơn thế nữa, chúng tôi được thưởng thức khá nhiều món ăn của ba miền đất nước VN. Miền nào cũng có một số món ăn đặc sản ngon lạ, phản ánh đời sống vật chất, tinh thần, tình cảm riêng tư của mỗi vùng miền. Thật là một chuyến du lịch xuyên Việt đầy thú vị! Ôi hạnh phúc biết bao...





MƯA TRỜI VÀ TA

Này mưa, mưa rơi ngoài trời,
Này mưa, mưa trong lòng tôi.
Sợi mưa ngoài trời lướt thướt,
Hạt mưa trong tôi nhói buốt
Mưa ơi, mưa như nước mắt,
Khóc người hay buồn đời mưa?

Nhìn mưa, ta ngẩn tiếng nấc
Đời ta, mưa qua bóng mắt,
Buồn ơi, xin đi khuất vắng,
Cho ta phương trời bình yên.
Ngàn xưa vương vương dấu tích,
Quên đi, chìm vào lãng quên!

Miên Thảo- K4
(Trích: Mưa 1975)

MẸ ƠI, MÙA THU VỀ

■ **Lam Thanh K4**

Mẹ ơi, mùa thu rồi cũng đã về
Gió thoảng lạnh làm dịu đi nắng hạ
Mưa Sài Gòn vẫn chợt đến chợt đi
Con nhớ mẹ, chao ơi, sao nhớ quá!

Ngày mẹ đi, bất ngờ, con hụt hẫng
16 năm, thay mẹ, con cúng dường
Ngôi chùa xưa con đến với Áo Lam
Và thực tập làm quen nghề định hướng.

Mới đó thôi, giờ bước vào tuổi thọ
Học cả đời để làm chị đàn em
Nói với em như nói với chính mình
Sống chánh mạng, không so đo hơn kém.



Dâu đất Thủ, mẹ giữ tròn hiếu đạo
Thuận theo chồng, mẹ bỏ phố lên đồi
Rừng sim ngày nào giờ quá đông vui
Mái nhà cũ, chúng con thay áo mới.

Cám ơn mẹ cho con quyền lựa chọn
Được sống đời tự lập chẳng mong cầu
Biết yêu thương cái đẹp, hưởng thặng hoa
Biết dừng lại, biết tránh xa điều xấu.

Mùa thu về nhắc con ân tứ trọng
Ân quốc gia, xã hội đã đáp đền
Ân mẹ cha, con nguyện sống thiện lành
Ân Tam Bảo quyết tinh cần rèn luyện.

Thế nha mẹ, tay búp sen con chấp
Cầu an bình cho nhân loại mẹ nghe!





CÂU CHUYỆN THIỀN

Thiền sư HaKuIn rất được mọi người trọng vọng kính nể vì phong cách đạo đức thánh thiện của ông.

Một ngày kia, có một người con gái trẻ đẹp nhà gần chùa của thiền sư bỗng bị chữa hoang. Người ta không biết cha đứa bé là ai. Bố mẹ cô gái vô cùng tức giận và xấu hổ nên đánh đập tra khảo cô con gái về lai lịch tình nhân của cô. Ban đầu cô con gái không chịu nói gì cả, nhưng sau cùng vì bị đánh đập dữ dội, cô tiết lộ đó là thiền sư HaKuIn.

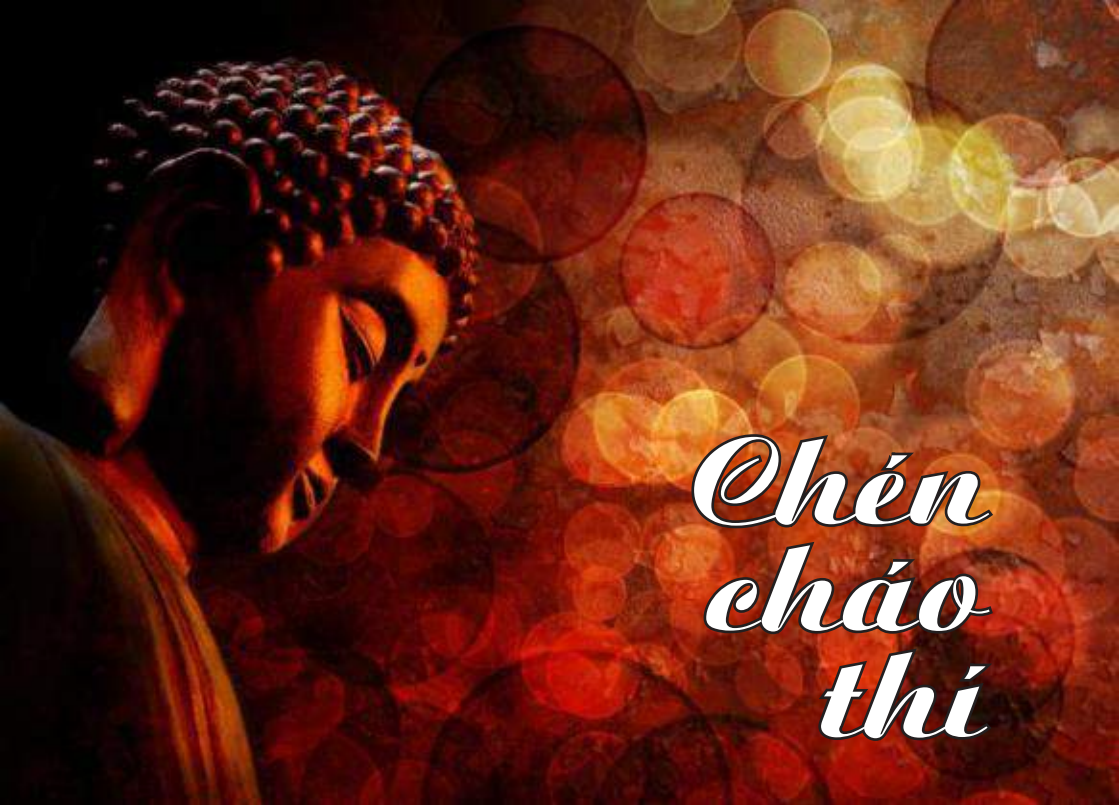
Tin xấu đồn ra nhanh chóng. Cha mẹ cô gái giận dữ, dùng đòn lên chùa và mắng xối xả vào mặt HaKuIn. Khi họ dứt lời, HaKuIn chỉ thốt lên hai tiếng: “Thế à!”

Sau khi đứa bé chào đời, gia đình cô gái mang đứa bé quảng cho HaKuIn nuôi. Trong thời gian này, HaKuIn đã bị tai tiếng và nhiều người chê bai trách móc ông đủ điều, nhưng HaKuIn vẫn thản nhiên như không, dường như câu chuyện kia chẳng có tính dính líu đến ông cả.

HaKuIn chần sót đứa bé thật tử tế và bỗng nó đi xin sữa khắp nơi.

Một năm sau, cô gái vì cảm thấy ray rứt hối hận nên đã thú thực với cha mẹ là người cha đứa bé không phải là HaKuIn mà là một chàng thanh niên làm việc ở chợ cá. Cha mẹ cô ta vội chạy lên chùa dập đầu tạ lỗi với HaKuIn và xin mang đứa bé về.

Thiền sư HaKuIn vẫn thản nhiên như không, thốt lên hai tiếng “thế à!”



Chén cháo thí

Đạo Phật mang tính đậm nét từ bi. Vâng, Ngài không những dạy cho con người sống một cách tốt đẹp hơn, hạnh phúc hơn...mà Ngài để lại những bài kinh, hành động mang tính từ bi như chén cháo thí.

Buổi sáng trong chùa cúng Đại bàng kim sí điều. Là loài quỷ tử mẫu, la sát sống trong cảnh giết các loài khác với máu me chảy dài. Phật đã quy thuận và giao cho các chư tăng cúng cho chúng mỗi sáng. Chỉ vài hạt cơm, một chút nước các vị tăng ni mở lòng từ bi không ghét kẻ xấu ác mà sẵn sàng giúp đều no đủ bằng cam lồ. Vâng bài hô cúng đại bàng kim sí điều:

“Đại bàng kim sí điều
Khoáng dã quỷ thần chúng
La sát, Quỷ tử mẫu
Cam lồ tất sung mãn

Ăn mục để tóa ha” (7 lần)

(Nghĩa: Chim đại bàng
cánh vàng

Chúng quý thần hoang dã

La sát, quý tử mẫu

Cam lồ đều no đủ)

Tôi để ý. Nơi Các thầy
cúng những hạt com đều được
loài chim mổ sạch không hề để lại chút gì.



Buổi chiều các vị sư cúng mâm sơn thí thực vào lúc bốn giờ chiều. Cuộc sống cũng có người giàu kẻ nghèo, người con đàn cháu đống, kẻ lẻ loi không nơi nương tựa... Người ta vẫn gọi những vong linh không con cháu nhang khói là cô hồn. Đại thi hào Nguyễn Du đã làm bài : Văn tế thập loại chúng sinh. Dù sống không nơi nương tựa chết quanh quẽ nơi góc đường, xó què, thân xác vùi trên bờ đê, lúc giữa rừng... cũng được quan tâm. Ôi! Tấm lòng rộng mở đại từ bi chỉ có Phật và Nguyễn Du nghĩ đến. Xót xa thay cho những ai được chén cháo thí.

Vì là cháo thí nên cháo chỉ là cháo trắng, không gia vị, không rau củ, không hạt sen. Chỉ là cháo trắng nên không thể là gạo đỏ hay gạo lứt. Lại không có thịt cá hành ngò, tiêu tỏi... Cũng như chiếc áo trắng không in hoa, thêu lá trang điểm. Chỉ trắng trơn. Cho đến cháo trắng kia không thêm một chút đường, chút muối hay tiêu thơm thơm... Người ta không nghĩ thấy mùi nếp sóng sánh trong chén cháo thí này. Chỉ đơn thuần một chút gạo nấu với nước lạnh. Vâng, cháo thí rất loãng...

Sau khi nấu cháo xong người ta múc ra chén cùng chén gạo, chén muối và một chén nước. Người ta bày lên bàn thờ ông Tiêu Diện. Bồ tát Quan Thế Âm dùng phương tiện cứu độ loài quỷ đói không thể để chúng làm điều tàn ác nên ngài phải hóa thân vào

loài quỷ dữ để cảm hóa chúng

Có ai đã cùng cô hồn hưởng cháo thí chưa. Tôi tin chắc là có. Vì trong bài giảng, vị giảng sư khoe: “Sau thời công phu sáng, thầy chỉ còn húp chén cháo thí và bay ra xe đến lớp giảng”. Vì kẹt xe làm sao đến trường nhanh nhất mà có thể. Còn tôi cũng dùng chén cháo này : khi thì sau khi cúng thí thực, khi thì sáng hôm sau. Những vật phẩm khác sau khi cúng ta ăn một cách bình thường. Nhưng với chén cháo thí sao mà lạnh tanh. Cái lạnh không phải từ tủ lạnh lấy ra. Một cái lạnh ghê ghê người chạy từ sống lưng. Ai cũng cô đơn khi húp chén cháo này. Cô đơn lắm người ơi. Nghiệp sao lạnh lòng để cho con người đến lúc chết không người thấp một nén nhang cho vong âm áp. Cơm không ai cúng một hột. Cô đơn lắm ai cũng có cha mẹ anh em chỉ một mình không người thân... Cô đơn lạnh lẽo vô vàn. Lạnh như trận mưa dầm tháng bảy: tí tí suốt ngày ngày, mưa không thấy mặt trời, mưa đất thấm màu không kịp hút nước. Lạnh như cơn gió chiều đông. Buồn, tối tăm, lạnh lòng trong cơn gió rét đến thấu xương... Tuy chỉ chén cháo, ít hạt cơm nhưng dùng phép cam lồ cô hồn bao nhiêu cũng đủ hưởng.

Những ai đâu đó hãy tu cho mình để kiếp sau làm người hạnh phúc bên người thân.

Kim Dung K6

CUỘC ĐỜI CÓ LÀ BAO...?



Đời người sống mấy gang tay
Hơi đầu cặm cụi cả ngày lẫn đêm
Ăn con cáy, đêm ngày o...o...
Còn hơn ăn con bò, mà lo mất ngủ.

Đời người thật ngắn ngủi. Nhớ lại vào lứa tuổi đôi mươi, chúng ta lang thang trong khuôn viên trường học, vui cười vô tư... và bây giờ đã hơn 60 năm trôi qua rồi. Đời người thoáng chốc đã già!...

Bây giờ, những tháng năm còn lại trong cuộc đời..., chúng ta cần phải sống thanh thản, sống thoải mái, sống hạnh phúc...

Ngày xưa tuổi thọ kém, tới 60 tuổi đã ăn mừng “lục tuần thượng thọ”

Còn tới 70 tuổi thì rất hiếm. Ngày nay người ta sống tới 80 - 90 tuổi không phải là ít.

Tuy nhiên sống lâu chưa phải là hạnh phúc. Hạnh phúc là luôn cảm thấy vui vẻ, yêu đời, biết tận hưởng cuộc sống.

Muốn vậy thì cần phải giữ cho thân tâm được an lạc.

Thân tâm an lạc là biết vui với những cái trong tầm tay của mình, chấp nhận những điều mình không thể tránh khỏi. Sống hòa hợp, vui vẻ với mọi người xung quanh, không chấp nhất, tỵ hiềm...

Già thì phải chịu đau nhức, xương khớp thoái hóa, mất mờ, chân mỏi, đừng nên than thở, cau có, gắt gỏng, đã không làm được gì mà còn tạo sự áy náy, thương cảm cho những người thân.

Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh, nên an vui với cảnh của mình, không đố kỵ, ganh ghét với người xung quanh.

Cơm rau đói dạ đói.

Nhà cỏ che gió sương.

Người đời nếu biết đủ,

Phiền nào chẳng còn vui.

Tuổi trên 60, mỗi ngày sống là phần thưởng cho thêm của Thượng Đế.

Vậy thì hãy nên vui vẻ, tận hưởng nó vì không phải ai cũng có được.

Đời sống của mình vui tươi hay buồn thảm là tùy thuộc vào thái độ của mình đối với cuộc sống.

Vui sướng cũng do chính mình tìm lấy vì những niềm vui ấy đã ẩn chứa trong sự việc nhỏ nhặt xảy ra trong đời sống hằng ngày.

Hạnh phúc là những gì hiện đang ở xung quanh chúng ta, trong tầm tay chúng ta.

Nhà nho Nguyễn Công Trứ quan niệm “ Tri túc, đãi túc, tiện túc, hà thời túc. Tri nhàn, đãi nhàn, tiện nhàn hà thời nhàn ”

Ta vẫn biết khi ta ra đời, ta đâu có mang nó đến và khi ra đi chúng ta không mang nó theo, đó là tiền.

Tiền có thể mua được nhiều thứ tiện nghi trong cuộc sống nhưng đồng tiền không mua được sức khỏe, cũng như hạnh phúc trong đời sống...

Quý thời gian của ta còn lại quá ngắn ngủi, ta phải sống những ngày tháng cho đáng sống, ta phải làm cho cuộc sống thêm phong phú...

Những gì cần ăn thì cứ ăn, cần mặc thì cứ mua sắm, muốn đi du lịch thì cứ đi. Tập cho mình có nhiều đam mê, tự tìm niềm vui cho chính mình.

Hơn nữa, đời chúng ta dành khá nhiều cho sự nghiệp, cho gia đình, cho con cháu, bây giờ thời gian còn lại chẳng bao nhiêu nên dành cho chính mình, quan tâm bản thân, tới lui viếng thăm bạn bè, an nhàn và phải biết trân quý sức khỏe, đó chính là thương con cái của mình đấy... vì sức khỏe là vàng.

Ta cứ khát khao tìm kiếm những gì mình chưa có vì cứ tưởng mình nghèo mà không biết hưởng những gì mình đang có.

Ta đang còn sống vì trên đời này quý nhất là sự sống.

Sống gần xấp xỉ thất thập mà có đủ sáu căn thật tốt thì còn đòi hỏi gì thêm nữa cho mệt. Đó chính là viên ngọc quý của cuộc đời.

Hãy biết mà vui hưởng, đừng than nữa... có được như vậy cũng là quá nhiều rồi, quá phúc đức rồi còn ham gì nữa? phải không các bạn?

Già vô sự ấy là tiên.

Hãy vui hưởng cảnh nhàn.

Trần Mỹ Lệ - K2



Vàng Thu
NGÀY ẤY VỀ ĐÂU

Gửi trường xưa chút nắng thơm
Những ngày thơ ấy vàng ươm từng mùa.
Chân Thu bước nhẹ chiều mưa
trời giăng tơ trắng - duyên đưa mắt người.
Lời trao chỉ một nụ cười
Đất trời đứng lặng - sóng đời xô xao.
Một ngày nắng vút lên cao
Vàng thu gầy - tình vào mênh mông.
. . . (Đưa người tôi không đưa sang sông
Mà sao nghe sóng dậy trong lòng)
Vàng thu ơi sao đi quá vội
Để một chữ nồng nàn chưa viết được thành đôi.
Cũng đành chừng ấy mà thôi ...

Lai Nghi K4
(30/10/2017)



Tục bát

CHO MÌNH

Những ngày ấy đã “ngày xưa”
Mình còn ngơ ngẩn chờ mưa quay về
Tình xa nghìn dặm sơn khê
Vầng trăng còn đấy - lời thề còn chẳng !
Một chiều mưa của trăm năm,
Vô biên lên tiếng ... băng khuâng suốt đời
Vút bay cánh hạc lung trời,
Thình không lắng lặng...
Buông lời chia phôi.
Tìm mình ơi - tỉnh lại thôi,
Dẫu là... cũng chẳng sánh đôi được cùng.
Duyên đầu xin gửi mệnh mông,
Hương nguyện theo gió ...
Tình chung bên người.

Lai Nghi K4 (26/02/2017)



VĂN CHIỀU

Bay qua đỉnh gió ngậm ngùi

Có con nắng nhỏ ngang trời hát ru

Vì dẫu tình đã thiên thu,

Xin thêm chút lửa phù du phận người

Cầm theo lời dặn nửa vời:

“Em à ... đừng nói những lời đầy dứa

Nắng chiều, gió sớm, mưa trưa

Đi qua bầy kiếp cũng vừa em thôi”

Gửi em chỉ một nửa lời

Nửa kia còn lại đợi ...

Đợi người kiếp sau.

Tình ca

Nắng đâu gọi được mưa về lối cũ.

Mây khóc thầm vì đã cạn duyên xưa.

Lòng trong bóng nước cây mờ,

Đời xa xôi quá ... ơ hồ thế thôi.

Vàng trắng ơ sao nở xẻ làm đôi.

Cho một nửa phải chìm sâu đáy nước.

Vết lung linh cũng không tròn lại được.

Bay lên cao hát lại khúc tình ca.

...

Đàn buồn, đời khuất bóng tà,

Tình ơi, gửi lại chút đậm đà cho nhau.

Lai Nghi K4 (tháng 7/2017)





HẸN HÒ

Chiều ra sông gọi lục bình,
Bên kia có kẻ khóc tình dở dang.
Đời vui chỉ được một trang,
Sầu chi cho mất nửa trang hỡi người.
Đắt đời lên chỗ không lời,
bao nhiêu thân phận mà trời thị phi.
Níu tình theo bước chân đi,
Mỏi mòn chỉ để ... sân si một lần.
Bao giờ xong việc gian trần,
Chút hơi tàn cuối để dành cho nhau.

Lai Nghi K4 (15/7/2017)

Gửi mình mật mã "mười hai"
Tìm trong cổ tự - so vai đắp bờ.
Mỗi năm, mình học một từ,
Bấy lâu ... chỉ được hơn mười từ thôi.
Còn một từ nữa đâu rồi
sao không ráng học ... cho tôi gặp mình.
Ngắn ngơ buồn tím lục bình
Nhìn sông đi ... tôi sợ mình bỏ tôi.
Chùng nào mới kêu được ... "Mình ơi"
Hay mình không ưng bụng ...
thì thôi ... tôi về.



CHIM ĐI

Lai Nghi K4 (25/10/2017)

Lũ học trò lớn đã đi vào tuổi trên dưới sáu mươi, và thầy cô cũng bước vào tuổi tám mươi. Học trò tóc cũng bạc, thầy cô sức khỏe không còn như xưa và từng thầy cô lần lượt đi xa về nơi cuối trời xa xăm. Mới đây, một vị thầy ra đi vì bệnh nặng, và một vị thầy lại nối tiếp vì tuổi già sức yếu. Lác đác lũ học trò đông nhưng một vài người cũng từ già để tìm vui riêng chỉ một mình không ai cả...

Nhớ ngày nào thầy trò quây quần học và sinh hoạt trong ngôi trường bé nhỏ đơn sơ nhưng đã cất dấu một thời tuổi hoa niên. Thời áo trắng được sống và học hành một cách thân thương giữa tình thầy trò không thể tìm được bất cứ nơi nào trên trái đất này. Không khoe, không kể khổ, nhưng không thể nào không xao lòng khi nhớ về thời vinh quang ấy. Thầy cô vẫn nghiêm trang với học trò nhưng thương lắm với tình yêu vì trò là tất cả, là tương lai đất nước là nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt thầy cô và gia đình. Trời nắng đan trời mưa từng giờ, từng môn học được thầy cô vun vén chỉ dạy trò cho đam học trò thân yêu. Không yêu chúng còn yêu ai được nữa. Những tà áo dài xinh thật xinh dù nắng hay mưa cũng cố cài kín, và bước chân nhón nhón tránh vũng nước đọng. Áo bay trong gió, trong nắng, trong mưa ánh lên tuổi đẹp nhất đời này. Chưa một tà áo dắt vào lưng quần như đi đánh giặc... Ôi! Cô trò chúng như đàn tiên bay trong sân trường xinh... xinh lắm các bạn ạ! Và nếu tôi là Nguyễn Nhật Huy sẽ có bài hát Người Thầy... Thầy là người cho đi không đòi lại bao giờ ngoài ba mẹ. Thầy cô là người yêu thương trò như con mắt, bàn tay, đôi chân

Khúc yêu thương



của mình. Chẳng thể hơn bốn mươi năm xa nhau, Thầy đi nhiều hướng và trò cũng nhiều nhánh rẽ do thời cuộc, do cái sống đưa đẩy nhưng khi hội tụ vẫn thấy trò ríu rít không gì sánh nổi... Um xùm lăm giữa thầy và trò, giữa trò và trò. Cái nắm tay thân thương như không thể rời xa được...

Bạn ơi! Đang nhớ về bạn. Bảng xanh và bàn ghế nằm dài đang giữ kỷ niệm và giấc mơ hồn nhiên tuổi học trò. Cả một sáng chói lòa vì áo trắng đó bạn. Là con gái mặc áo dài thướt tha như cánh bướm cũng biết nhảy dây, cũng chơi năm mươi ... khi học đầu cấp còn nhớ ngày xưa còn bé. Lớn một chút biết hái hoa dại trong bãi cỏ hoang mà trường chưa kịp làm. Thế là ngày hôm sau có một bó hoa dại hái ở hàng rào hàng xóm của trường đầy hoa tím, đỏ, vàng... để trên bàn học. Con bé nghiêng đầu xoa mái tóc lưng lửng bắt đầu xanh mượt ngắm nhìn xuýt xoa. Hôm ấy trên bàn thấy có bình hoa lạ chung trong buổi học và bình hoa giả được cắt kéo có người lại nói: “đời người như hoa nilon”. Bây giờ mới biết hoa nilon cũng có ngày tàn.

Và hai đứa cùng nhau tung tăng như hai em bé trong dải đất xanh ngát đầy hoa cỏ dại. Hai đứa chụm đầu vào nhau hái cánh hoa đỏ li ti, hoa xanh bé lấm mang màu xanh của bầu trời. Bạn có biết nó tên gọi là gì không? Còn tôi quên tên chúng rồi. Chúng đẹp lắm. Rất tiếc tôi không chỉ cho bạn xem được. Bạn chờ nhé ngày họp mặt chúng mình gặp nhau và bạn cho mình biết tên nó nha. Hai đứa đi đến cuối sân trường có cây lan tím mà nhiều người gọi nó với cái tên xấu xí: móng bò. Hoa hương thơm thoang thoang chút xíu lan. Bây giờ tôi nhớ tên và mùi hương nhẹ của loài hoa trong sân trường mà ít ai để ý. Mà các bạn quên nó rồi. Loài hoa không hương không sắc ấy chỉ sống sót vì mưa nắng của trời không bàn tay chăm sóc. Lại còn bị các cô bé đeo giỏ, túi lên cành cây khi đi tập thể dục với cô Ánh. Người níu bên này kẻ vịn bên kia khiến cây chao đảo theo bàn tay của các cô bé. Chỉ cần một nụ hoa he hé sẽ làm mỗi cho các em. Người này dành, người

kia dụt khiến cánh lan tím tan nát. Các cô bé ơi! Thế rồi có một cô bé hái được nụ hoa vừa chớm nở khuất sau tán lá cài vào mái tóc. Lan sung sướng lắm. Mái tóc thơm mùi bồ kết chanh. Hạnh phúc vô vàn. Rồi tiếng cười, tiếng dành giựt. Nhanh chân cô bé thoăn thoắt chạy đi... Em lan thoắt nạy. Em còn nguyên trên mái tóc... Hai cô bé vang vang tiếng cười trong gió, cùng hương thơm của áo trắng...

Thế rồi cả hai nắm tay nhau bước theo bóng dáng ai đó quen quen nhưng không thể biết đó là ai. Một người dong dỏng cao nghiêm trang đi về phía lớp học. Cả hai cùng vào lớp học đơn sơ và bé nhỏ khi xưa có chiếc ghế gãy. Hai đứa kiếm bạn. Nhiều bạn cùng áo trắng cũng nho nhỏ như hai đứa vì còn hái hoa dại nên tuổi nhỏ lấm lấm nhưng không nhận diện tên bạn. Tiếng cười rúc rích. Tiếng tranh nhau chỗ ngồi. Thầy lặng im trên bục giảng và không biết thầy giảng bài nào, không hiểu thầy viết gì trên khuôn bảng xanh, sách tập hai đứa không có. Thầy quay lên bảng hai đứa đi lại trong lớp...

Gió nhiều lắm, chiếc lá bay qua cửa sổ. Hai đứa chạy theo lá...

Giựt mình thấy tám mền bị trượt khỏi mình và thế nằm nghiêng nên bị tê nửa người. Không thể chỉ bạn tôi đi vào giấc mơ từ đoạn nào. Cả thực, cả mơ: lẫn lộn không phân biệt được. Tuổi đã đến. Giấc mơ không đầu đuôi, nhớ ngày còn bé, nhớ những gì qua đi một cách êm đềm, trong sáng quá đi thôi. Một lần tôi đến thăm một vị thầy. Người đã về hưu và nhớ trường lớp. Nhớ ngày mới ra trường và tận ngày rời khỏi lớp học. Mấy mươi năm với ánh mắt trẻ thơ: mấy trăm ngàn học sinh đã qua đi đời thầy. Thầy xin được đến lớp nhưng chưa mời thầy đã không còn nữa.

Mơ chỉ là mơ thôi thầy cô ạ. Mặt trời không quay ngược từ tây sang đông nên không còn tuổi trẻ lại lần thứ hai trong kiếp này. Tôi ngồi dậy nhìn ngọn đèn đường tù mù trong đêm như tuổi mình ngày hôm nay...

Kim Dung K6

LỜI HAY Ý ĐẸP

- Người ta có nhiều nơi để đến nhưng chỉ có một chốn để quay về... gia đình.

- Khi một người nào đó đang buồn và muốn tâm sự với bạn, hãy mỉm cười với họ để cho họ thêm một chút niềm tin vào cuộc sống. Những người không thể cười là những người cần nụ cười hơn bao giờ hết.

- Đừng lo nghĩ về những chuyện mà bạn không thể thay đổi vì chẳng được gì mà lại còn làm hại cho sức khỏe bạn.

- Một ngày qua là một ngày bạn mất đi, nhưng một ngày trôi qua trong hạnh phúc là một ngày bạn “được”

Khi bạn vui thì bệnh sẽ lành.

Khi bạn hạnh phúc thì bệnh sẽ chóng hết.

Khi bạn vui và hạnh phúc thì bệnh sẽ chẳng đến bao giờ.

- Với tính khí vui vẻ, với thể thao thể dục thích đáng, thay đổi thực phẩm đa dạng, uống một viên thuốc vừa phải, hy vọng rằng bạn sẽ sống thêm 20 hay 30 năm tràn trề sức khỏe.

Và nhất là biết trân quý những điều tốt đẹp quanh mình và còn bạn bè nữa... họ đều làm cho bạn cảm thấy trẻ trung và có người cần đến mình... không có họ chắc bạn sẽ cảm thấy lạc lõng, bơ vơ, cô đơn...!!!.

- Đi khắp thế gian, không ai tốt bằng mẹ, gian khổ cuộc đời không nặng gánh bằng cha.

- Tự mình nhẫn nhịn được

Ai ai cũng mến yêu.

Người mà chưa biết nhẫn.

Chưa phải là người hay.

- Đừng nghĩ mãi về quá khứ. Nó chỉ mang tới những giọt nước mắt. Đừng nghĩ về tương lai, nó chỉ mang lại lo sợ, sống ở hiện tại với nụ cười trên môi; nó sẽ mang lại niềm vui cho bạn.

Trần Mỹ Lệ - K2 (sưu tầm)



Mưa

Cuộc sống với hai mùa mưa nắng đi qua, con người ta cũng nặng trĩu nhớ thương những hạt mưa nắng . Mưa thời niên thiếu với tuổi nhỏ ngu ngơ, mưa tuổi thanh xuân mái tóc xanh mượt, gót chân khỏe lướt nhanh, và mưa đọng trên đôi tay gầy nhớ thương

Ngày bé xíu xiu ngược mắt nhìn từng giọt mưa qua mái tranh thưa. Con cười toe miệng hai đũa lên cao để đón hạt mưa và mẹ cũng cười theo con. Mẹ lẹ tay dứt miếng cháo và cười nắm bàn tay hồng vào tay mẹ để ủ ấm. Con rút bàn tay nhỏ và chỉ hạt mưa và cười nghiêng ngả. Mẹ lại dứt cho con miếng cháo. Thi thoảng mẹ hứng hạt mưa vào lòng bàn tay nhỏ nhỏ hồng hồng. Con xoa hạt mưa trong nụ cười sung sướng. Hạt mưa rơi xuống đất về nơi bắt đầu... Trong mưa hai mẹ cùng vui, cùng đùa... Chẳng mấy chốc mà hết chén cháo... Hết cháo mẹ lau miệng và ôm con vào nhà... Trời lạnh vào nhà cho ấm mặc dù trời chả lạnh chút nào. Mẹ lúc nào cũng yêu con không để con lạnh dù chỉ một chút. Khi con mưa tạnh mẹ chỉ cho con đám mây lảng vảng trên vòm trời buồn sau mặt trời nắng quái: đây con ngựa, con mèo, con chó.... Mẹ ngồi bên con ôm chặt lấy con. Con đứng trong lòng mẹ hai tay ôm cổ mẹ. Con chẳng thể nhớ chỉ nghe lời mẹ kể khi dứt cháo cho mấy đứa nhỏ.

Ngày chúng bạn trong cơn mưa, mấy đứa bạn rủ con đi tắm mưa. Ngày trước con xin nhưng mẹ không cho. Mẹ sợ con bị lạnh, bị đập miếng chai, nào nước mưa có sạch gì. Con theo cửa

sau chạy theo chúng bạn... Những vui đùa lăn đầu tiên trong trong tình bạn. Thả chiếc dép trôi theo dòng nước rồi chạy theo chụp lại, cả mấy đứa chen nhau dưới máng xối khiến hoa nước tung tóe cùng tiếng cười reo hoan... Rồi mỗi bước chân chạy trong con đường nước là đóa hoa xinh... Một buổi vui là cơn sốt đến. Mẹ lại chạy đi, chạy lại đưa con đi bác sĩ thăm khám bệnh. Mẹ là thế! Dù con hư đến cỡ nào mẹ cũng sẵn sàng tha thứ... Mẹ ơi!

Rồi ngày cuối cùng của lớp học cuối cùng cấp ba, giọt mưa cuối tháng sáu sao mà buồn: buồn vì chia tay, vui vì ngày mai của tương lai đang hé cửa. Những hẹn hò của bạn như chầm dứt vì con đường không cùng hướng. Nụ hôn đầu tiên nhẹ nhàng phảng phất theo sau những bước vào ngưỡng cửa cuộc đời yêu thương.

Mưa đưa con người thăng hoa, nở những hoa tươi những trái ngọt. Mưa khiến vùng đất quanh năm không giọt nước rũ xuống và hoa cỏ hồi sinh, bừng tỉnh sau cơn mưa. Cho sông suối ao hồ đầy nước và muôn vạn sinh linh cùng nhau nhảy múa: cuộc sống bình an lại trở về. Mùa màng lại bắt đầu... Cây lúa trở bông dù muộn còn hơn không, cho cây cải lớn phồng phao sau khi cơn mưa đầu hạ... Niềm vui hân hoan trở lại... Cuộc sống nhiều niềm vui... Mẹ đất đang yêu thương đến tất cả muôn loài trên trái đất này. Như mẹ sanh con ra trên cuộc đời và chăm chút cho con từng chút một. Nuôi con lớn và khi con thành công trên cuộc đời mẹ vui lòng khi con tự do bay trên bầu trời. Mẹ ngắm cánh chim tung bay trên nắng gió và mây trong xanh.

Mưa nhiều ngày, nhiều tháng, mưa và gió... kết thành bão. Những giọt mưa ngày xưa thấm xuống đất. Còn ngày nay những ao hồ sông suối không còn đựng những dòng chảy quá lớn. Đất không ôm nổi nước vào lòng mẹ chịu đựng. Những rễ cây yếu ớt không ngăn nổi nước. Đất muốn ôm tất cả để cuộc sống bình an. Nhưng không thể. Và vỡ tất cả... Bao ngàn sinh vật là nguồn sống của con người cũng bỏ ao hồ ra sông ra biển. Con người trơ

vơ đứng giữ trời đất cùng dông gió nhìn đàn cá, đàn tôm theo lũ. Chúng muốn ở lại cũng không thể nào được. Nước cuốn phăng tất cả cây cối nhà cửa, cả con đường mới làm... và con người cũng trôi theo dòng nước. Nước cuốn tất cả trên đường về biển khơi. Biển không nhận và trả lại bờ... Tất cả tang hoang: người không còn, cùng tiếng khóc nức của trẻ con, của cha mẹ già, của người vợ trẻ... Đôi bàn tay mỏng manh cùng tấm áo rách trước nhà cửa tang hoang và gia đình tan nát. Giọt nước mắt nóng nhỏ lên áo người chồng nằm yên nghe lạnh đi qua... Người thanh niên trai tráng xót thương cho cảnh nhà ngày hôm qua còn yên ấm và hy vọng mùa này sẽ là đám cưới, hạnh phúc tràn niềm vui nhưng giờ đây chỉ còn mảng đất trống không. Vỡ tất cả... Dù thanh niên nhưng giọt nước cũng chảy dài trên gương mặt khắc khổ xám đen... Đất lở chôn vùi tất cả. Nhiều người cùng sản xuất được tao dựng từ bao đời chỉ trong tích tắc bị chôn vùi dưới lớp đất nặng nề từng làm cuộc sống thăng hoa... Nay là họa, nay là đau khổ...

Không phải tại mưa, không phải tại đất mẹ... Mà ở chúng ta. Kế hoạch hôm nay cao hơn ngày hôm qua 10%. Con người hôm nay phải sanh nhiều hơn, và những trại nuôi thú vật, lồng bè trên sông nước đua nhau sản xuất không nghĩ là mình đang phá nát môi trường mình đang hưởng từ tổ tiên. Bao nhiêu triệu năm trái đất vẫn còn nguyên vẹn và xanh tươi. Chỉ một trăm năm nay thôi... Con người đã phá nát tất cả... Ngày mai này trái đất sẽ thịnh nộ đến dường nào... Hãy ngừng lại để mưa nắng là niềm an vui đến cho muôn loài trên trái đất này.

Mưa ơi! Hãy nghe ta nói. Mưa hãy điều hòa mang an vui đến cho mọi người. Niềm an vui là niềm hạnh phúc nhất mà con người luôn mong được sống cùng mình. Muốn bình an để được cây cuốc đám đất mang hoa trái đến cho mọi người. Ước vọng là đây. Mong ngày mai chỉ là tin vui...

CHÙM THƠ CỦA HOÀNG YẾN – KHÓA 4

HOA TÍM

Thiên nhiên có rất nhiều hoa
Mỗi loài mỗi sắc, mỗi hoa mỗi màu
Nở ngày tím rìm đơn sơ
Bằng lãng gợi nhớ thiết tha một thời.
Lục bình tím nhạt trên sông
Cuộc đời trôi nổi lòng mang mang sầu
Đà Lạt phượng tím riêng tư
Không như phượng đỏ loài hoa học trò
Hàng hoa mớm chó bên sân
Tím như chờ đón bước chân em về
Chùm hoa cúc tím hiền hòa
Niềm riêng ấp ủ mang màu biệt ly
Đổ quỳn kia rất dịu dàng
Đu đưa theo gió nữ hoàng phong lan
Giàn hoa giáy tím tương tư
Đơn phương tình lỡ âm thầm pensé
Hoa xoan tím tím đầu cành
Đôi hoa sim tím dĩ vào thơ ca
Hoa hoàng hôn tím buồn hiu
Mỗi chiều lay lắt như hoài nhớ thương
Nắng tươi rực rỡ bên thềm
Hoa mười giờ nở tím hồng thời gian
Cảm ơn trời đất đã ban
Biết bao vẻ đẹp miên man cho đời.

Hoàng Yến- Khóa 4





HOA HỒNG TRẮNG

**Vu Lan này anh cài hoa hồng trắng
Màu trắng thanh cao màu trắng lạnh lùng
Mẹ đã đi về thế giới bên kia**

**Theo bước chân cha cùng rời dương thế
Mẹ đã nghỉ trên bàn thờ yên ắng
Nhìn khói hương lan tỏa suốt đêm ngày
Bộ ván cũ bây giờ đã vắng bóng
Khay trà xưa đơn lẻ nhớ mẹ hiền
Ngôi nhà lớn giờ đây thêm trống trải
Vì không còn hơi ấm của tình thương
Anh lặng lẽ đến ngồi bên tháp cốt
Lòng miên man nặng trĩu với nỗi buồn
Dáng mẹ gầy từ nay không thấy nữa
Mái nhà xưa ôi quanh què sớm chiều
Sáu mươi năm mẹ gắn bó cùng con
Gần thế kỷ mẹ hiện tiền sinh sống
Mẹ có về cho con gửi lời xin
Xin mẹ được nhẹ nhàng và siêu thoát.**

NHỚ THƯƠNG

**Con đã ra đi mười năm chẵn
Mẹ ngậm ngùi thương nhớ mười năm
Nhớ từ khi con mới lọt lòng
Nhớ những lúc con còn ngủ vống
Cho đến khi cắp sách đến trường
Mẹ đặt dào chan chứa tình thương
Tình mẫu tử rộng không bờ bến
Rồi một ngày con phải đi xa
Đi mãi mãi và không về nữa
Cõi khói sương con bước một mình
Lòng mẹ úa như màu lá rụng
Thời gian đã nhuộm màu mái tóc
Nhưng nỗi niềm thương nhớ không phai
Tình mẹ kia vĩnh viễn muôn đời
Như nước sông luôn về với biển
Dòng thời gian cứ mãi trôi đi
Niềm thương nhớ vẫn còn ở lại
Bóng hình con lẩn khuất đâu đây.**

Hoàng Yên- Khóa 4





MÃI YÊU

**Anh đã đến làm tim em rộn rã
Tuổi mười lăm e ấp mỗi tình đầu
Lòng xao xuyến vấn vương bao nỗi nhớ
Ánh trăng rằm soi sáng gọi tuổi yêu
Yêu bóng dừa nghiêng ngả dưới mé sông
Yêu chim hót rộn ràng trong nắng sớm
Yêu giọt mưa rơi nhẹ nhẹ bên thềm
Yêu tà áo lượn lờ theo chân bước
Đêm thao thức với nỗi niềm sâu lắng
Ngủ không yên vì ánh mắt vụng về
Lòng băng khuâng trong những lúc đón đưa
Lời không tỏ nhưng cảm tình da diết
Chút yêu thương là hương vị cuộc đời
Tình mới lớn tựa như cơn gió thoảng
Cuốn bay đi ảo ảnh mộng ban đầu
Tình lại đến đó chính là lẽ sống
Để con người nối tiếp bước yêu đương...**

Hoàng Yên- Khóa 4





Vị thầy đặc biệt

Những năm 60, ở Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức, cụ thể là đơn vị Trường Thiết Giáp, có một người lính cỡ tuổi 30, mang cấp bậc hạ sĩ, đã mở một lớp học nhiều cấp lớp từ lớp Năm đến lớp Nhất, đó là Thầy Nguyễn Văn Cần mà lớp học trò thế hệ 4X, 5X chúng tôi luôn quý trọng và biết ơn sâu sắc!

Thầy được cấp một căn nhà ở cuối dãy nhà thiếc, phía sau là hàng rào, nhìn xa xa là con đường dẫn về Xóm Bến, vị trí ngang ngang với Trường đào tạo Cảnh Sát, Thầy không có gia đình riêng nên buổi tối lớp học được mở ra, nhà có vách tường ngăn hai phòng, phòng ngoài là đám học trò từ lớp năm đến lớp nhì trở lên, biết chữ sơ sơ hay đọc thông thạo bằng chữ cái đều vào ngồi lớp này! Còn phòng bên trong là dành riêng cho các anh chị lớp Nhất chuẩn bị thi Đề Thất, nên đám học trò lóc nhóc phòng ngoài vẫn nhìn vào phòng nơi có các anh chị đang được Thầy luyện thi với ánh mắt chiêm ngưỡng và nể phục....với ước mong có ngày

được Thầy luyện thi như vậy!

Đặc biệt Thầy có cách dạy đọc bảng cửu chương rất đơn giản, bắt đầu là $9 \times 9 > 81$, $8 \times 9 > 72 \dots 8 \times$

$8 > 64 \dots 7 \times 7 > 49 \dots$ và cuối cùng là $2 \times 2 > 4$, $2 \times 1 > 2$ và $1 \times 1 > 1$, tới mấy số cuối chúng tôi la to như chấm dứt bài diễn văn! Cả hai phòng trong và ngoài đều đọc như vậy trước khi bắt đầu buổi học mới, ai mà không đọc Thầy có cây thước chỉ ngay vào mặt! Nhờ đọc cửu chương đầy đủ và giản lược tránh lặp lại phân nửa con số nên hầu như ai cũng nhớ! Thế hệ đầu tiên Thầy luyện thi và sau này đậu vào Trường THPT khóa 1 có anh Lê Văn Võ, anh Thế, chị Nguyễn thị Sang, chị Ngô thị Bích Liên, chị Ngô thị Thục Oanh, chị Trần thị Thái, chị Vũ thị Ngọc và chị tôi là chị Bùi thị Kim Hoa, chỉ sót có anh Nguyễn văn Tùng, chị Vũ thị Hìn và chị Thông, chị Chi. Thầy luyện thi 12 mà đậu 8 quả là con số ấn tượng! Tháng 2, năm 63, Trường Thiết Giáp đổi ra Long Hải, Thầy vận động với phụ huynh cho bốn anh chị kể trên ra Long Hải mượn nhà trọ để luyện thi tiếp, tiếc là không có ai đậu vào trường Châu Văn Tiếp ở Bà Rịa cả! Tôi còn nhớ Thầy đạp xe đạp đến những nhà có học trò luyện thi sau giờ học còn đèn sáng hay không, nếu thấy tắt đèn, bữa sau thầy la ghê lắm, tôi học bên ngoài còn nghe tiếng thầy la mắng! Có bữa kiểm tra công thức mấy hình vuông, chữ nhật, hình bình hành, hình tam giác... Thầy kêu tôi vào trả lời vì anh Tùng quên không trả lời được! Nhớ lại thật tức cười, Thầy còn kêu tôi tát vào má anh ấy một cái! Năm đó tôi học lớp tư tức lớp hai ngày nay nhưng thầy cũng dạy bọn phòng ngoài các công thức hết rồi! Trong ba anh nam thì anh Tùng học hay quên nhất, sau này anh không đậu vào trường công, đành học Bán Công!

Công bằng mà nói, học trò của Thầy thi lần đầu đều rớt hết, nữ thì Thầy chọn thi trường Trung Vương, nam thì thi bên Võ Trường Toản! Chị tôi đã đóng tiền ở trường Bán Công rồi, chị

đóng 80 đồng và tập vở đầy đủ học chưa tới 1 tháng, nghe thầy thông báo mở trường công lập đầu tiên ở quận Thủ Đức! Thế là Thầy và các anh chị lại tiếp tục luyện thi và kết quả mỹ mãn như tôi viết ở trên!

Tôi nhớ lúc Thầy bị bệnh, mẹ tôi, mẹ anh Tùng và mẹ chị Chi đem mấy ông giác hơi đến giác hơi cho Thầy mau khỏe để còn dạy học trò! Mẹ tôi kể lần đó bà giác cái cuối cùng lại là cái đựng Alcool, mẹ tôi quênthế là lưng Thầy bị bỏng, ba bà mẹ vội vàng lấy kem Perlons thoa chỗ bỏng cho Thầy, về nhà kể lại, hai chị em tôi cứ hỏi lằng xằng Thầy có sao không?

Đặc biệt Thầy là người ra mồ hôi rất nhiều, mặt thầy lúc nào cũng ửng đỏ như người say nắng! Thầy nói khi nào không có mồ hôi nhiều là Thầy bệnh! Trung Thu năm 1962, quận Thủ Đức có tổ chức các học sinh thi làm lồng đèn! Làm xong sẽ đem đến đâu để lãnh bánh Trung Thu, năm đó anh Võ làm lồng đèn khi cắt dán quên chữ Nam trong dòng chữ VNCH trên đèn kéo quân của anh ấy! Thầy kiểm tra và Thầy xé tan nát cái đèn kéo quân của anh, chị tôi và chị Sang không dám hó hé, cuối cùng chỉ có anh Thế đạp xe lãnh được hai cái bánh nướng trong khi đèn của anh làm không công phu tỉ mỉ so với đèn của các anh chị khác! Chị tôi kể lại như vậy!

Nhắc tới anh Thế con bác Lý cũng thuộc bình chủng Thiết Giáp, anh đi lính và đã hi sinh lúc tuổi đời còn rất trẻ! Còn chị Vũ thị Ngọc đậu hạng 4 quả là bom tấn về ngạc nhiên, chị ấy học không giỏi so với các anh chị khác nhưng lại đỗ cao nhất trong nhóm học trò, tôi nhớ năm đó chị tôi hạng 26, năm 2016, gặp chị Oanh, chị nói chị hạng 8, còn anh Võ hạng cũng cao lắm! Năm 2011, gặp anh Huê ở nhà hàng Kim Dung nhân kỷ niệm 20/11 mới biết anh là Thủ Khoa khoá 1 vậy mà tôi cứ ngỡ là 1 anh khác từ bao nhiêu năm nay!

Chị tôi và chị Sang tuy học Đệ Thất nhưng ban đêm vẫn đi

học vì tôi đang học lớp ba, em chị Sang còn mấy người em đang học tiểu học! Chị tôi kê soạn bài Cổ Văn hay Kim Văn, Thầy kêu đem vào lớp cho Thầy chỉ cách soạn bài! Vì các chị chỉ đem bài tập ở trường nên cũng nhàn, Thầy giao cho chị tôi viết đoạn văn trong đó cố tình viết sai 10 lỗi chính tả để nhóm tiểu học chúng tôi sửa lại cho đúng, sau khi sửa lại Thầy sẽ chấm điểm! Có bữa chị tôi đánh dấu mấy chữ chị viết sai để chúng tôi tìm ra ngay! Bữa đó hầu như ai cũng 10 điểm, mấy lần sau Thầy phát hiện và la chị tôi quá xá! Thầy nói trò làm vậy là hại mấy đứa nó! Thầy dạy học không thu tiền học phí! Thầy phụ trách kho xăng, phân phát xăng cho toàn bộ các quân xa của trường Thiết Giáp!

Ra Long Hải, chị em tôi vẫn tiếp tục học nhà chị Sang mỗi tối từ 6 h đến 9 h tối! Lúc đó chỉ có chị em chị Sang và chị em tôi học thôi! Chị tôi và chị Sang học trường Châu Văn Tiếp ở Bà Rịa, còn tôi và con các gia đình khác thì học trường tiểu học ở Long Hải học kỳ 1!

Trường Thiết Giáp lại trở về lại Liên Trường VK Thủ Đức sau tháng 11/ 1963, lúc TT Diệm bị lật đổ!

Năm 1964, Liên trường đổi thành trường Bộ Binh, trường có xây những dãy phòng học do các khoá sinh viên mỗi năm ra trường xây tặng lại cho trường Tiểu học Võ Khoa Thủ Đức! Thầy xin với ông Hiệu Trưởng cũng là 1 sĩ quan của trường một phòng học ! Lần này học trò ở Chợ Nhỏ vào học rất đông! Phòng học rất khang trang, đèn nê- ông sáng choang, nền lót gạch bông rất đẹp! Có những học trò vào học mà không cần đến xin Thầy, bạn nào còn lễ nghĩa thì nhờ bạn giới thiệu và bao giờ cũng là cái gạt đầu đồng ý của Thầy! Chị tôi tuy đã học lớp Đệ Lục nhưng hàng ngày vẫn đi đến lớp để giúp Thầy viết bài trên bảng, còn chị tranh thủ học trò làm bài thì chị tôi làm bài tập ở trường! Có những buổi chiều, tới giờ học rồi nhưng vẫn chưa thấy Thầy, bọn học trò chúng tôi chuẩn bị ra về, bỗng Thầy xuất hiện từ cổng

trường Bộ Binh, từ xa Thầy ra dấu cho học trò vào lớp, chúng tôi cảm thấy không vui vì muốn nghỉ học! Lúc này thì Thầy xin được phòng học gần ngoài cổng trường và lúc tôi thi đậu Đệ Thất hè năm 1965 thì hai chị em tôi không đi học nữa! Lớp của Thầy duy trì được 1, 2 năm sau đó thì Thầy không còn dạy nữa, nguyên nhân là lứa học trò tiểu học trong gia đình quân đội lên học cấp 2 hết rồi và những năm chiến tranh leo thang, cổng trường Bộ Binh ai ra vào đều đeo thẻ có dán hình! Điều đó có nghĩa là học trò chỉ giới hạn trong khu vực trường BB, còn học trò ở Chợ Nhỏ không vào cổng được nữa, nên lớp học duy trì tới Tết Mậu Thân là đóng cửa luôn! Điềm lại học trò của Thầy ngoài các anh chị khoá 1 còn có anh Hà Văn Chương, chị Lê Thị Cúc (em anh Võ) chị Lý Kim Danh (K3), Khoá 4 có tôi, Huỳnh thị Kim Yến, Trần Tấn Thành và Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Quang Lâm là học sinh của trường THPT, có thể còn nữa các bạn khoá sau có học lớp học đặc biệt của Thầy nhưng tôi không biết!

Tuy không còn học Thầy nữa nhưng chị em chúng tôi vẫn thỉnh thoảng gặp Thầy, sau khi từ Long Hải chuyển về, Thầy được cấp một phòng nhỏ trong tòa nhà đối diện với Khố Quân Huân! Từ sân cột cờ nhìn xuống thì Trường Thiết Giáp được ở khu bên phải! Hai toà nhà này kiến trúc giống hệt nhau như anh em sinh đôi! Sau này Thầy không còn giữ kho xăng nữa mà chuyển về làm văn phòng phẩm, Thầy lại cho các học trò cũ những tờ giấy mỏng mà học trò rất thích, hay những cục tẩy hai màu xanh, đỏ! Thầy nói cuối năm tổng kết còn dư cho các trò! Tôi còn nhớ sau khi thi đậu, Thầy nhờ mẹ tôi dẫn các anh chị đi khám sức khỏe ở Quân Y Viện Cộng Hoà ở Phú Nhuận! Tôi không nhớ là đi xe lam bao nhiêu chuyến để đến, nhưng tôi nhớ đi theo các anh chị cùng với mẹ tôi! Sau này thì Ba tôi dẫn tôi đi khám sức khỏe cũng ở nơi đó! Và cuộc sống thì vẫn âm thầm trôi đi, Thầy vẫn đi làm ngày hai buổi, học trò năm xưa thì tiếp

tục việc học của mình, mãi tới năm 71 thì phải, ai đó mai mối cho Thầy một phụ nữ ở Lâm Đồng và hình như Thầy xin giải ngũ để lập gia đình, sau đó Thầy đã ra Lâm Đồng ở, tôi nhớ có lần Thầy ghé nhà nói chuyện với ba tôi, tôi nghe loáng thoáng Thầy nói cuộc sống rất dễ chịu và vợ Thầy rất thương yêu Thầy tuy là vợ Thầy đã một lần đổ vỡ gia đình và có con riêng! Và kể từ đó các học trò hầu như mất liên lạc với Thầy vì Thầy không gửi thư về cho ai hết, Thầy rất thân và thương anh Lê Văn Võ mà anh cũng không biết tin tức của Thầy thì coi như bật vô âm tín!

Hôm nay viết những kỷ niệm về lớp học đặc biệt mà Thầy đứng dạy mấy năm trời, không hề thu học phí đồng nào mà đôi khi Thầy còn bỏ tiền ra để trả mấy món mà nhóm học trò Thầy dẫn đi SG để xin đơn nộp thì vào trường TH Kiều Mẫu tháng 8/1965!

Chúng tôi những học trò năm xưa của Thầy ở trong trường Bộ Binh và Chợ Nhỏ, ai cũng ở vào tuổi U60 và U70 hết rồi, lúc nào có dịp gặp nhau đều hỏi thăm tin tức về Thầy nhưng lần nào ai nấy đều nói không biết Thầy hiện ở đâu và có mạnh khỏe hay không? Với tấm lòng kính mến học trò lúc nào cũng kính mong Thầy có những ngày sống hạnh phúc bên người thân yêu và với một niềm hi vọng lớn lao là một ngày nào đó sẽ biết được tin tức của Thầy- Vị Thầy kính yêu giảng dạy hết lòng vì các học trò thân thương của những năm tháng thăng trầm ngày xưa đó!

Kim Hường (K4)



Cảm nhận của....

*Gần một năm xa rời xứ sở
Ngảy trở về bờ ngõ xiết bao
Nhiều toà nhà mới thiết cao
Mọc lên đây đó lòng sao tung bồng
Phố phường sang đẹp sáng trưng
Người người hớn hỷ mừng hởi han
Nhà kìa thoát kiếp cơ hàn
Cháu con khôn lớn rõ ràng công danh
Bão mưa thường niên hoành hành
Tang thương khắp nẻo....ai đành làm ngõ
Tuổi cao cho đến trẻ thơ
Góp tay chung sức đơn sơ nhiệt thành*

*Mười hai-mười một ngày lành
Tri ân Nhà Giáo nhanh nhanh tiến vào
Nai Vàng hôm ấy đẹp sao !
Nắng hồng lan toả dạt dào tình thâm
Khoá bẫy trách nhiệm trọn mâm
Ăng-xin gài áo khó nhâm đấy nha
Tua hồng Thầy Cô thiết mà
Tua xanh trò trẻ, tóc đà hoa râu
Chuyện trò rôm rả âm âm
Mic-rô Thầy nói thâm trầm khó nghe
Nhắc nhở bạn nọ.... e dè
Méch lòng, phật ý, hăm he ngán nào*



*Bàn cạnh bữa chạp.....ôi chao!
Khoá nhiều người nhất, thảo nào quá vui
Xong rồi Thầy đã không lùi
Tiến qua lưu niệm khiến tui ngỡ ngàng !
Đĩa nhạc Thầy Đăng nặng mang
Bất ngờ quà tặng nhịp nhàng số hên
Thứ tự chẵn chục tuổi tên
Gọi lên ký nhận vang rền pháo tay
Số mình quả thật là may
Lần nào hộp mặt cũng hay rinh quà
Một ngày vui quá là vui
Thầy Cô bè bạn bùì ngùi nhận nhau
Tóc Thầy toàn trắng một màu
Rưng rưng ngấn lệ thều thào giọng thưa
Châm chậm gậy chống thân vừa
Hằng mong sức khoẻ nắng mưa dãi dầu
Tin rằng Xuân tới năm sau
Một nhà hộp mặt chung màu hân hoan
Hẹn nhau lại sẽ kết đoàn.*

29-11-2018
Trước Trong



GÔN NGỮ LOÀI HOA



- Hoa phượng vĩ: Tình cảm nồng nàn, cháy bỏng.
- Hoa ngọc trâm: Cho tuổi trẻ và sắc đẹp.
- Hoa đào: Ước mong và hy vọng hạnh phúc.
- Hoa mai: Hay chưng và trang trí vào dịp tết nguyên đán, đem đến cho sự may mắn, mua may bán đắt, vạn sự như ý.
- Hoa hướng dương: Tiêu biểu cho sự tận tâm và lòng trung thành.
- Hoa cúc trắng: Tình bạn cao cả, sự trinh trắng, kính trọng có thể tặng hoa cúc trắng cho mẹ.
- Hoa tulíp đỏ tím: Cao cả, quý phái. Bạn trai thường tặng bạn gái hoa này.
 - Cúc đại đóa: Chúc vui vẻ, lạc quan.
 - Hồng đỏ búp: Lời tỏ tình.
 - Hoa huệ: Biểu hiện cho sự linh thiêng, cô đơn và tiếc nói.
 - Hoa Immostel: Vượt mọi khó khăn để đến đích.
 - Hoa vạn thọ trắng: Chia sẻ nỗi buồn.
 - Hoa vạn thọ: Cầu chúc ông bà, cha mẹ được mạnh khỏe, sống trường thọ.
 - Hoa cúc vàng: Biểu tượng của sự kiêu sa, hơi hoài cổ.
 - Hoa hồng đỏ: Biểu tượng của tình yêu, là lời tuyên thệ của đôi lứa.
 - Hoa bất tử: Khẳng định tình cảm, có thể tặng hoa này cho bạn bè, người yêu.
 - Hoa mơ: Sao nữ lạnh lùng.
 - Hoa Khoai Lang: Mong tình đáp lại.
 - Hoa hồng trắng: Tình yêu trong sáng.

- Hoa hồng vàng: Không còn yêu
- Hoa phong Lan: Bạn rất đặc biệt, có thể tặng hoa phong lan cho người mà bạn thật sự quý mến.
- Hoa hồng tường vi: Yêu thương suốt đời. Người trẻ thường tặng hoa này.
- Hoa móng tay: Sợ tình yêu tan vỡ.
- Hoa loa kèn: Thường cắm ở các lễ hội. Thể hiện sự thánh thiện, thanh cao.
- Hoa thủy tiên: Tình yêu đơn phương.
- Hoa anh thảo: Tình yêu thẳm lặng.
- Hoa cẩm chướng: Lòng trung thành, có thể tặng người yêu.
- Hoa lưu ly: Yêu chân thật.
- Hoa kim ngân: Tình yêu gắn bó.
- Hoa tử đinh hương: Xúc cảm đầu tiên của tình yêu.
- Hoa sim: Tình yêu chung thủy.
- Hoa isis Hòa Lan: Dành tặng cha mẹ, ông bà để tỏ lòng tôn kính. Nếu tặng trước khi đi xa, ý nói quyết tâm thực hiện hoài bão.
- Hoa pense: Nhớ nhung, thương mến.
- Hoa tulip trắng: Dùng để tưởng nhớ người đã khuất, còn biểu tượng cho phẩm giá, tính cao thượng. Phụ nữ cầm đóa “tulip” trắng trên tay, gián tiếp cho mọi người biết rằng bạn vẫn còn cô đơn.
- Hoa tulip đỏ: Bày tỏ tình yêu.
- Hoa tigôn trắng: Trách tình lỗi hẹn.
- Hoa Violet: Sự thủy chung, tình yêu thẳm lặng.
- Hoa huệ tây (lily): Khao khát tình yêu. Tặng hoa này cho phụ nữ, ngầm thông báo rằng bạn đang yêu cô ấy.
- Hồng trắng nụ: Trái tim biết yêu
- Hồng hồng: Tình yêu đơn giản.
- Hồng vàng: Quý phái và quyền lực.

- Hồng mông gà: Tình yêu bất diệt.
- Hồng nhài: Tình yêu đôi lứa tinh khiết, chung thủy.
- Hồng cúc vạn thọ: Nỗi thất vọng.
- Dạ hương lan: Sự hy vọng, hạnh phúc.
- Cúc tím: Sự yêu mến.
- Hoa mộc lan: Em thật sự tinh khiết, lộng lẫy.
- Hoa trà: Tình yêu và niềm hạnh phúc vô tận của lứa đôi.
- Thủy tiên vàng: Bạn rất “Thủy tiên”.
- Cúc sâu: Gia tăng sức mạnh trực giác.
- Hoa thường xuân: Thủy chung, lời thề hẹn.
- Hoa Calla: Biểu tượng cho sắc đẹp lộng lẫy, thường để các cô dâu cầm tay trong ngày cưới.
- Hoa chuông: Lòng biết ơn, tính kiên định.
- Hoa dạ lý hương: Báo hiệu một trang mới trong cuộc đời của bạn.
- Hoa dạ hương vàng: Anh sẽ mang hạnh phúc đến cho em.
- Hoa mồm chó: Lòng tự phụ, sự kêu ngạo.
- Hoa súng: Sự hùng biện.
- Hoa sen: Trong đầm gì đẹp bằng sen, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Tượng trưng cho sự thuần khiết, trong sạch, thanh cao, quý phái...
- Hoa cúc zinnia: Nhớ đến người đi xa.
- Hoa loa kèn đỏ: Sự tự hào.
- Hoa đỗ quyên: Sự chùng mực.
- Hoa kim tước: Bị bỏ rơi, phụ bạc.
- Hoa nguyệt quế: Danh tiếng.
- Hoa mimosa: Nhạy cảm.
- Nhài đỏ: Sự xa cách, chia ly.
- Hoa hoàng anh: Sắc đẹp bất diệt.
- Hoa sứ trắng: Sự quảng đại.

Lúc này trời Sài Gòn lạ lắm các bạn ạ. Những buổi sáng đi làm không còn nhìn rõ cái “cùi bắp” của Bitexco, cái cầu dây văng Phú Mỹ, những tòa nhà cao ốc thi nhau mọc như nấm sau cơn mưa...Đứng lại, gỡ kiếng, chùi mắt ...ngước nhìn vẫn thế. Một khung trời mù sương. Vâng mùa đông, trời trở lạnh, cái áo phong phanh này thấm chút lạnh .

Sài Gòn mùa đông không có lá đỏ, lá vàng bay ngập trời, không đan kín đất ôm chặt lấy chân người. Sài Gòn mùa đông không có tuyết rơi như Paris, New York. Không mơ mộng như Hàn Quốc, Nhật Bản. Mùa đông Sài Gòn lạ lắm các bạn ơi. Một chút lạnh khi gió thoáng qua cổ, luồn qua gọng kính vào ôm đôi mắt buồn. Sài Gòn có chút sương mù làm cho người bộ hành chợt nhớ kỷ niệm xưa khi là góc đường Điện Biên Phủ - Bà Huyện Thanh Quan đầy lá me bay. Nhớ cái chạm tay đầu tiên gỡ lá trên mái tóc dài. Nhớ con đường Trưng Vương hai ngôi trường nam nữ quen nhưng không thân vì còn e ấp. Bao con đường tình yêu mà Phạm Duy đã sáng tác lên bài hát: con đường tình ta đi. Con đường mơ mộng quán quýt, vân vê tà áo bay trên quảng trường nhà thờ. Nhớ cái hôn lên trên mái tóc em trong đêm đón chúa Hải Đông dẫu không là con chiên.

Trời mùa đông Sài Gòn không lạnh nhưng một sáng trời lạ cả thành phố mặc áo khoác, áo len, khăn quàng cổ như thành phố Đà Lạt. Gặp nhau ai cũng cười một chút thông cảm, e ấp, dẫu kín một hạnh phúc nhỏ nhoi. Một chút hay hay từ cà phê vỉa hè. Xòe bàn tay ôm lấy ly cà phê đen chưa kịp đổ vào ly đá. Một chút lạnh của ly đen đá của buổi sáng mùa đông. Một chút lạnh nơi tay để thấy mình

Sài Gòn mùa đông



hạnh phúc ấm áp trong chiếc áo choàng mới bóc tem ra khỏi tủ. Ngắm đủ loại mốt xưa có, mới có của áo khoác mỏng nhẹ như bay. Ngắm đủ màu, đủ dáng. Ôm có cho người thanh tú, rộng cho mập mạp da thịt đỏ hồng trong chiếc áo len mỏng tang... Sài Gòn mùa đông như thế đó.

Mùa đông Sài Gòn nếu vào ngày chủ nhật thật hay biết mấy. Nằm nướng. Mắt nhắm, tai vẫn nghe tiếng đi lại nhẹ của mẹ, tiếng lão xào của ba bên tách trà. Ba thì thào:

- Cho con ngủ thêm một chút.
- Ừ nhỉ! Ngày chủ nhật.
- Bà uống ly trà ấm đi!
- Cho tôi một chén.

Nhân tiện ông ôm bàn tay bà như ngày còn trẻ. Bà mỉm cười nhìn ông. Một năm có mấy lần ngồi nhìn lại quá khứ như bây giờ. Hiếm. Thật hiếm vì ngày thường đi làm trong tất bật, chủ nhật là ngày vui chơi của bọn trẻ. Là cha mẹ tuy già nhưng cũng cuốn theo dòng đời của chúng. Khoảnh khắc trôi và tiếng reo ầm ầm như vỡ òa.

- Hủ tiếu nóng hổi vừa thổi vừa ăn.
- Cho con cục giò lớn nhất nha.
- Bữa nay rằm.
- Á à! Hủ tiếu chay. Cho con thêm giá hẹ nha bà...

Vui như thế ai cũng cười tươi hạnh phúc.

Những chiếc lá vàng rơi trên thảm cỏ xanh, trên lối nhỏ vỉa hè, trên vườn chùa... Lá làm nhiệm vụ nuôi cây như cha mẹ chia tay cho con nắm cả một đời. Mùa đông về lá tròn nhiệm vụ và lá về trời. Cuộc sống mất là hết chỉ có lá ra đời cho lá mới sinh sôi, làm mới cho cuộc sống. Con người cũng thế về khung trời an lạc có ao thất bảo cùng đóa hoa sen mà tu. Nguyễn là như thế. Cứ miên man nghĩ, miên man niệm và đi hết con đường có lá vàng rơi và đang về đến cổng chùa...

Tôi nghĩ, không có dịp nào nhìn lại cuộc đời mình thuận tiện cho bằng lúc nằm trong bệnh viện - với điều kiện thời gian đủ lâu còn suy nghĩ được và bệnh tật không quá đau đớn.

Gần hai tháng điều trị bệnh trong bệnh viện, nằm chờ thời gian đến đi, đi đến, hết sáng - trưa - chiều - tối, rồi tối - sáng - trưa - chiều, tôi suy ngẫm lại cuộc đời mình qua bao nỗi thăng trầm từ thời THPT đến nay.

Thực sự ra để trả lời câu hỏi “Tôi là ai? Tôi đã làm được gì và gây lỗi lầm với những ai?” không phải là điều dễ dàng. Nhìn lại, cuộc đời mình như cuốn phim quay lại lúc nhanh lúc chậm, khi thật rõ ràng, khi mờ mờ ảo ảo, đủ mọi cung bậc, những việc tốt lẫn lỗi lầm đan chéo nhau.

NỢ BẠN MỘT LỜI XIN LỖI

Những lỗi lầm mới khiến ta nhớ mãi, ân hận ray rứt suốt khoảng thời gian dài, có khi cả đời.

Thập niên 80, tôi từng khổ sở điêu đứng về việc làm và hộ khẩu. Xin việc làm xí nghiệp yêu cầu hộ khẩu. Xin hộ khẩu thì yêu cầu phải có việc làm ở thành phố.

Trong lúc túng thiếu, tôi gặp lại người bạn cũ chung cấp lớp THPT, sau khi biết được hoàn cảnh của tôi, dù còn khó khăn nhưng bạn có lòng tốt giúp tôi mượn một số tiền để trang trải lúc ngặt nghèo với điều kiện trả đúng hẹn. Rốt cuộc tôi đã trả đủ nhưng trễ hẹn. Sự vô tâm tắc trách của tôi đã khiến bạn khó xử, lâm vào cảnh mất chữ tín, sinh hoạt bị đảo lộn, suýt chút nữa mất cả việc làm.

Sau sự việc đó, nay đã ba mươi mấy năm, tôi không còn gặp lại bạn. Đành nợ bạn một lời xin lỗi. Tôi biết bạn cũng đã bỏ qua, chẳng để ý tới nhưng hình ảnh Hùng P2 đối với bạn sẽ không còn đẹp nữa!

Lê Văn Hùng - K4





Người về

Người từ xa xăm về trong chốc lát
Rồi đi ngay còn lưu lại dấu giày
Nơi đây buồn vì tình ái chia đôi
Khóc non nước hay khóc tình dang dở
Người về từ bờ đại dương xanh thẳm
Có nhớ nhiều không, kỷ niệm êm đềm
Phố cũ bây giờ đèn đêm đứng lặng
Chờ mong ai khi gió thổi mưa về
Ký ức ngày xưa mờ ảo lung linh
Lòng thầm mong người về thăm phố nhỏ.

Trần Thị Thanh Thủy (Khóa 6 THPT)

(Thân tặng bạn T3 khóa 4 THPT,

Chị Châm, bạn Thu Hằng khóa 6)



Bến cũ đò xưa

Chiều dần xuống bến đò ngang vắng khách
Trời nắng vàng chợt lóe sáng rực lên !
Từ nơi đâu, người hỏi hỏi trả về
Bến sông vắng, cô đơn chờ lũ khách
Ngày thỏn thức phút giây màn đêm xuống
Chim ơi bay, tổ ấm tận phương nào
Buổi chiều buồn kỷ niệm nhớ xa xưa
Gió đưa nhẹ trong lòng buồn da diết
Mùa Xuân đến không gian như trầm lắng
Khúc nhạc Xuân trong ký ức quay về
Không quên được những chiều hoàng hôn tím
Ranh giới chia tuổi trẻ với tuổi già
Cách ngăn chỉ con đò sang bến cũ
Đêm nhanh xuống lòng bồi hồi cảm xúc
Từ nơi đâu xin người hãy quay về
Khách lãng du thương nhớ đến bao giờ
Lặng nhìn ngắm con sông buồn năm ấy
Giòng sông vẫn êm đềm con nước lớn
Người ly hương vẫn ghi tạc trong tim.

Trần Thị Thanh Thủy (hoàng hôn tím) K6

(Nhớ về bến đò Bình Quới Thủ Đức)

Thân tặng những người bạn phương xa

Chị Thuận Khanh

Anh Trương Trung Tâm K4 - THTĐ

CHÁU NỘI TÔI



Cháu nội tôi, tên thường gọi LUNA (nghĩa vàng trắng).

Bé gái này đã được hai hai tháng tuổi.

Tuy không đẹp nhưng miệng cười rất có duyên.

Vóc dáng roi roi, thân hình nhỏ nhắn xinh xinh.

Tuy nhỏ thó nhưng hàng xóm ai cũng khen chắc da chắc thịt.

Mới biết nói một, hai tiếng cách đây hai tháng.

Mà nay đã nói được cả câu dài đầy ý nghĩa :

“Bố Khuê đi làm rồi. Mẹ Trang đi dạy mua sữa.

Bà nội ăn ớt cay, em không ăn được “.

Bi hồ cả ngày, giọng trọ trọ thật dễ thương !

Bà nội dứt ăn cháo, ngày ba bữa hên xui may rủi.

Bữa nào cháu khỏe, ăn khoảng năm phút là xong.

Hôm nào lười ăn, ngồi trên ghế lắc đầu lia lịa.

Thậm chí môi ngậm chặt, có khi dấu luôn cả mặt.

Hoặc lúc không muốn ăn nữa, vờ nói: “ Bà nội ơi ! Em ơi “.

Xong bữa ăn, cháu cũng trắng miệng như người lớn.

Có ai ngờ đâu cháu nội tôi, mới tuổi đó mà ăn thật cừ !

Nhăn hột tiêu, sơ ri; cháu nhai kỹ nuốt “cơm” rồi tự nhả hột cả.

Nghỉ giải lao một tiếng sau, bà nội dẫn cháu lên lầu tắm.

Sạch sẽ rồi nhảy nhót trên nệm gối một lát, bé bú một bình sữa và lăn ra ngủ.

Lúc còn tuổi trẻ, tôi làm công tác chuyên môn bậc Tiểu học.

Thật vất vả như làm dâu trăm họ, vui buồn lẫn lộn.

Còn giờ đây được nghỉ hưu ở nhà giữ cháu.

Tuy cũng cực nhưng chỉ thấy vui vì cháu ngoan, lém lỉnh, dễ cưng lắm !

Ôi ! Cuối đời tôi được sống bên cháu, vô vàn hạnh phúc !

(Từ “ em “ là từ cháu tôi quen xưng hô với bà nội từ lúc biết nói)

Hồ Thị Bạch Tuyết - Khóa 3



ÉN ĐÃ BAY VỀ

Én đã bay về
Trong tia nắng sớm
Có phải mùa Xuân
Về theo cánh én ?
Từng cơn gió mới
Thổi mát tâm hồn
Cành mai khoe sắc
Chào đón mùa Xuân
Trên đường trên phố
Ai cũng nụ cười
Tươi vui hơn hở
Ánh mắt bờ môi
Có phải mùa Xuân
Thay đời trẻ lại
Cho những trái tim
Tin yêu bỏng cháy ?
Én đã bay về
Trong trời lộng gió
Và anh thấy chạng
Xuân đến ngoài ngõ.

Minh Nguyệt K4



NHỚ TRƯỜNG XƯA

Nơi chốn đó đã một thời đưa đón
Lũ chúng mình ngày chưa đủ lớn khôn
Trường lớp đó bảng đen và bụi phấn
Khoảng sân chơi hoa nắng rữ đầy hồn

Nơi chốn đó êm đềm hương thơ ấu
Trăm mái đầu cặm cụi dáng thơ ngây
Tay nắn nét nét vụng về yêu dấu
Là bao nhiêu cố gắng đến mê say

Nơi chốn đó ngày xưa thân ái quá
Buổi đến trường hoa rục rờ trên môi
Tuổi xanh ơi ! hiền ngoan như cỏ lá
Mắt xôn xao tin yêu đến rạng ngời

Nơi chốn đó bao nhiêu ngày ấp ủ
Những chân tình gìn giữ mãi trong tim
Bàn ghế kia ngày nao bao quyển rữ
Lớp học xưa, in dấu tích êm đềm

Nơi chốn đó ngày vẫy tay từ tạ
Bước chân đi giọt nước mắt lưng tròng
Thầy Cô ơi ! và bạn bè tuổi nhỏ
Xa thật rồi còn ngoảnh lại vời trông.

Minh Nguyệt K4

Đặc san Xuân Mậu Tuất 2018

Chủ đề:

Tình nghĩa- nghĩa tình Trung học Thủ Đức-Hoàng Đạo-Nguyễn Hữu Huân



CỐ VẤN BAN BIÊN TẬP

Thầy Hồ Văn Trai

Ban Biên Tập

Ngô Thị Bích Liên (K1)

Đặng Thuận Khanh (K4)

Cao Thị Liên Minh (K4)

Trần Ngọc Anh (K8)

Khổ 14,5x20,5cm

Số lượng in: 250 cuốn

Phát hành: Tháng 1-2018